



NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG

Người đi vắng

Tiểu thuyết



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

↑ NGƯỜI đi vắng

BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC KHI XUẤT BẢN
ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THƯ VIỆN KHTH TP.HCM

Nguyễn Bình Phương, 1965-

Người đi vắng : tiểu thuyết / Nguyễn Bình Phương. - T.P. Hồ Chí Minh:
Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2013.

368 tr. ; 19 cm.

ISBN978-604-58-0805-4

1. Tiểu thuyết Việt Nam -- Thế kỷ 21. 2. Văn học Việt Nam -- Thế kỷ 21.

895.92234 -- dc 22

N573-P58

NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG

Tiểu thuyết
**↑ NGƯỜI
đi vàng**



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mưa xuân ắt phải khác mưa rào. Mưa xuân buồn bã phơ phất lang thang như người mộng du mặc áo xám đi trên đồng vắng bãi thưa. Nhưng đây là mùa hạ, dù thích hay không mưa rào vẫn có mặt ổn ã hào phóng chẳng khác gì một gã trai đẹp mà những hơi ngu độn, nông cạn. Mưa rào lấp lánh ngân nga tiếng chuông. Sấm gừ gừ ở chốn cao xa, uyển chuyển như con mèo thoát lui về thoát phóng ra, xoắn hai chân trước, móng co cứng lại cào lên tấm vải bạt đã cũ rách nhưng còn khá bền. Mưa rào thực sự là một đám rước.

Chiều nay mưa chưa đến nhưng ngửi trong không khí thấy rằng nó sẽ đến. Những ngọn bạch đàn run run hiện thành bầy ngựa trắng hồi hộp chờ đợi phút bắt đầu cho cuộc chạy đua với những đám mây nặng nề khật khuông. So tài với mây không phải chuyện đùa, chỉ có ngựa trắng và trẻ con mới làm được. Vài ba tia nắng lách qua mây rơi đều đặn chậm chạp xuống bãi cỏ thành những luồng sáng lẻ loi quái dị, nhìn từ xa chúng giống như hàng loạt chiếc cốc ánh sáng đổ nghiêng về một phía.

Nó cúi xuống bứt cọng cỏ may giờ lên ngang mặt. Hai ngón tay nó miết vào nhau, cọng cỏ xoay tít hình

thành một vòng tròn màu tía kỳ ảo trong không khí. “Mưa đang Đông, mưa đang Đông...”, nó lầm nhấm mãi mấy câu ấy thành điệp khúc vô tận. Theo lời lầm nhấm của nó mưa đang lần đến. Đám cỏ may bám lại, cuống trong suốt thẳng tắp dập dềnh lên xuống theo nhịp thở bí ẩn. Có một con vật khổng lồ sống trong lòng đất. Mẹ nó thường kể vậy. Bây giờ con vật đang thở. Nó ngược nhìn trời sau đó nhìn bốn phía. Chưa có đũa nào mò ra, sắp mưa đến nơi rồi mà nó chỉ có một mình. Gió lạnh lạnh, bầu trời xoay tròn như xoáy nước nhưng không hút vào mà mở ra liên tục. “Mưa đang Đông, mưa đang Đông...”, nó gähn như cầu khẩn, môi tái nhợt, đôi lông mày màu tro giãn xa nhau nên mắt nó càng thêm vẻ ngơ ngác hốt hoảng. Con mèo bắt đầu gừ gừ, những chiếc cọc ánh sáng biến mất. Giờ nó không còn bóng dưới chân, ngay cả miếng vá ở bên sườn cũng bị gió lật hẳn một vạt áo lên che mất. Bụng và sườn nó teo tóp phập phồng. Sau lớp mây dày, một ánh chớp nhoáng lên hết cái chớp mắt đầu tiên khi người ta thức giấc. Thằng bé rùng mình, đột nhiên nó cảm thấy cô đơn sợ hãi. Nếu như ông thiện lợn đến bây giờ thì sao? Mắt nhắm chặt, thằng bé cố kìm nỗi sợ bằng cách đặt ra câu hỏi ai là người đẻ ra những ông thiện lợn. Khi người ta tìm ra mẹ của kẻ thù thì kẻ thù mất sức mạnh, đó là chân lý sơ đẳng cho tất cả lũ chúng nó, cho luôn cả lũ người lớn kia. Nhưng nếu mẹ của kẻ thù chỉ là một bụi cây, một tảng đá hay một con diều hâu thì cần phải coi chừng bởi lúc đó sức mạnh kẻ thù nhân lên gấp bội. Nó có thể đâm

bẹp mũi đối thủ mà không cần biết ai sẽ phải chữa chạy cái mũi đó. Thằng bé ném bông cỏ may xuống chân, lùi lại và bước hóng về phía sông Cái, nơi thằng bạn thân nhất của nó thường xuất hiện. Mặt sông thấp thoáng sau hai hàng sung, nước lặn tẩn, xám lì lợm cùng mây. Mưa đã đến gần nhưng đang dừng lại dò tiếp đường vì thằng bé thôi lấm nhấm. Nhìn cơn mưa đứng trước mặt, cách độ bảy tám sải tay thằng bé nghĩ nếu nó im lặng thì cơn mưa đành phải dừng lại ở chỗ ấy mãi mãi. Chưa bao giờ nó lừa dối mưa nhưng bạn bè nó thì đã nhiều lần. Bức tường mát mẻ dâng cao, uốn cong về phía thằng bé như bụng người chữa. Để thì ra cái gì nhỉ? Thằng bé mơ màng tuy vẫn không quên dón dác nhìn quanh. Sẽ để ra những đứa bé tí teo trong suốt và tiếng khóc lạnh lạnh như thủy tinh. Sẽ rất nhiều bà mẹ đến chăm sóc những đứa bé bé tí teo đó. Bà mẹ ở đâu sữa thơm ở đấy. Thằng bé hình dung ra nó đứng giữa hàng trăm đứa trẻ trong suốt và tất cả đều hướng về nó chờ đợi. Nó là bố. Niềm kiêu hãnh dâng lên làm thằng bé mỉm cười, nụ cười nhẹ nhõm hơi chút rụt rè.

- Ai thiên đề...ê...ê...ê...

Từ phía đối diện với cơn mưa, tiếng rao cất lên khàn khàn ừ ê. Tim thằng bé nhói đau, chân tay bủn rủn, dái nó co lại, quắt đi, cố gắng lặn vào giữa bụng để được an toàn. Không đủ can đảm quay nhìn ra sau, những ngón chân nó vô tình cẩu chặt lấy lớp sỏi trên đường. Ông thiên lợn đang đến, tay cầm cây gậy dài có thò ra một đoạn dây uốn tròn, tay xò ra bơi bơi giữa không khí. Có

thể hôm nay ông thiến lợn mặc cái áo kaki Tàu bạc phếch có miếng vá to ở lưng. Hơi lạnh đang bao bọc thằng bé, toàn thân nó căng lên rồi chuyển sang mệt mỏi rã rời. Không có thằng bạn nào đến. Bốn bề vắng lặng một màu xám run rẩy khi ông thiến lợn đang lăm lũi tiến lại với con dao sắc lẹm trong túi. Tay thằng bé ôm chặt bộ hạ, mắt mở trừng trừng vào cơn mưa trước mặt. Những đứa bé ti teo cùng những bà mẹ đã trốn hết trở lại chiếc bụng chứa. Thằng bé cô đơn tuyệt vọng, trên đầu nó bầu trời xoáy tròn chậm rãi ngày một sà thấp xuống. Thằng bé tức ngực, nó hít hơi dài và thấy cơ thể mình mát dịu nhẹ nhàng. Bước chân ông thiến lợn vẫn lạo xạo tiến lại sau lưng. Cơn mưa rung rinh bực tức vì không tìm đường đi tiếp được. “Chỉ một sai tay nữa ông thiến lợn sẽ tóm được mình”. Thằng bé nghĩ và mấp máy môi “mưa đang Đông... mưa đang Đông...”. Đột nhiên tất cả khựng lại, một tia nắng rơi từ trời xuống làm bùng lên vạn vật. Tiếng gấm vọng tới âm âm cuốn cuộn. Cái bụng xám mở ra, cơn mưa tìm thấy đường đi chồm vào thằng bé bằng bước nhảy cuối cùng dồn nén há hê. Hàng ngàn đứa bé ti teo trong suốt vây quanh nó hò reo. Mưa rào thực sự là một đám rước. Không có thằng bạn nào thấp thoáng trong mưa nhưng nó chẳng bận tâm nữa. Nó đang chìm đắm trong quyền lực siêu nhiên của chính mình, của mưa mùa hạ, nỗi sợ hãi khủng khiếp và sự lẻ loi đến đau đớn.

- Ai thiến dê...ê...ê...ê...

Xa xôi mờ nhạt, túi hổ và đe nẹt. Nhưng mưa rào đã đến tận núi Hột.

Mình không làm chuyện ấy sao tất cả lại đổ riệt cho mình. Khi mình đang mơ thì ông ta bị sốt, mỗi người một đường cơ mà. Họ quả quyết nhìn thấy mình đi từ nhà ông ta ra nhưng thế thì sao, mơ cũng có quyền vào nhầm nhà một ai đó chứ. Mình thế là mình không làm bởi vì mình đang mơ thật. Một cái dây thừng đến rủ rì bên tai mình về những bãi cỏ rộng thênh thang dọc theo bờ sông Linh Nham. “Xanh lắm, mượt lắm, ngọt ngọt là...”. Thì làm quái gì cái xanh lắm mượt lắm ấy. Mình có phải là trâu bò đâu mà nó đem cỏ ra gạ. Khi ả, mình đang mơ, đã mơ thì người nó lằng lằng không có hôm qua cũng chẳng có ngày mai, hai cái đó chập làm một. Mình bị oan, mình không làm chuyện ấy, ông ta sốt đến bốn mốt độ còn mình đang đấu tranh với cái dây thừng thổ tả kia...

Thắng chấp tay thành kính trước bàn thờ, đằng sau Muôn, Sơn, Kỳ, Yến đứng xếp hàng ngang đầu rũ xuống. Ông Điều ngồi trên ghế sát mép bàn, hai tay đặt lên đùi, mắt mở to tròn tròn nhìn ra sân. Cụ Điển nhấp nhồm ngoài cửa lầu bầu một mình. Ba dải khói oằn èo vươn lên, loăng dăn, tràn ra thành một quầng trắng trên hàng rui mè. Không khí chầm chậm dịch chuyển, bầu trời chầm chậm dịch chuyển. Tiếng chó lách nhách bên kia đường. Trong ánh bà Điều nhìn xuống đàn con với cái nhìn dửng dưng vô cảm. Thắng lăm răm khẩn, càng ngày giọng càng méo đi rồi tắt lặng. Ai đó thở hắt ra, có lẽ là Sơn. Cụ Điển hắng giọng:

- Hạ cổ được rồi.

Mọi người lặng lẽ tản ra, Yến lấy cái chiếu hoa trải xuống nền nhà, Sơn nhắc cả chiếc mâm xoay nửa người hạ nó đúng giữa tấm chiếu. Ông Điều vẫn trần trời ngóng ra cửa, nơi ấy bóng tối trập trùng mênh mông. Ánh điện hắt xuống sân cắt một ô sáng vàng hình chữ nhật. Thắng kéo cái bàn xích khỏi ghế diu bố ra chiếu ngồi. Ông Điều nhìn con như nhìn một người lạ tốt bụng. Sơn gật gù hai tay xoa dọc chai rượu trắng nút lá chuối giọng ề ề:

- Bác Kỷ lấy mấy cái chén.

Yến gấp thức ăn vào bát cho bố đánh mặt sang Sơn:

- Uống ít thôi.

- Im!

Sơn lừ mắt hoạnh lại. Kỷ đem năm cái chén nhỏ xuống. Sơn rót vào hai chén, đưa cho Kỷ một rồi hỏi Thắng:

- Anh uống không?

Thắng lắc đầu, Sơn đẩy nút, gạt chai rượu sang bên. Kỷ san rượu của mình sang cái chén khác đưa cho ông. Cụ Điển run run đỡ lấy, nâng chén lên giữa cổ uống chậm rãi từ tốn. Thắng nhìn ông nghĩ rượu phải sánh ra ngoài một nửa vậy mà không hề vương giọt nào. Cụ Điển đặt chén xuống bảo Kỷ:

- Giờ ông uống thay cho bố chúng mày.

Kỷ rót thêm vào chén cụ Điển. Sơn hát hàm sang Thắng:

- Anh Thắng làm một tí đi chứ.

Thắng lắc đầu:

- Chịu!

- Bác Kỳ - Sơn quay ra khích Kỳ - cũng chịu à? Kém thật, nhà này chả ai uống được. Để tôi gánh tất vậy.

Cụ Điển vươn người gắp thịt gà, vạt áo nhúng vào bát nước chấm để giữa mâm. Yến gắt:

- Bẩn quá!

Cụ Điển đổi mặt lăm bầm:

- Anh Sinh không thấy đến nhì?

Không khí trầm xuống đột ngột. Kỳ nói nhanh:

- Anh ấy chạy đường dài không về được.

Sơn nhe răng găm gù:

- Đờ ngựa mất.

Ông Điều lơ đãng nhai, mắt nhìn xuống chiếc bát đầy thức ăn. Thắng cảm giác bố như người ngoài cuộc, đứng đưng lạnh lùng. Muôn thờ dài đánh thượt kéo xịch mâm về bên ông. Ngoài đường tiếng chân đi thậm thịch, ai đó ho khan vài cái.

- Ônh Bính cũng sang à Kỳ?

Thắng hỏi phá tan sự nặng nề đang bao trùm lên bữa ăn. Kỳ chống đũa xuống mâm nói nhỏ:

- Bác ấy cảm.

Đồng hồ đổ một tiếng dài như vật gì sa xuống sau đó là tám tiếng chuông đình đặc ngân nga. Muôn bẻ bát miến xuống bếp mức thêm. Cụ Điển chìa bát trước mặt Yến giọng cộc lốc:

- Xôi.

Thằng hỏi Kỳ:

- Con lợn được bao nhiêu cân rồi?

- Em đoán chắc tạ mốt.

Kỳ thùng thảng đáp. Yến vừa đơm xôi cho ông vừa láu táu chen ngang:

- Con này béo bệu, làm gì đến tạ mốt.

- Theo mày thì bao nhiêu?

Kỳ bình thản hỏi lại. Yến đặt bát vào lòng tay ông, nói gọn lỏn:

- Tám mươi.

Kỳ cười hiền lành, môi trều ra:

- Thế cũng đòi đoán.

Sơn lè nhè chêm vào:

- Ngu.

Yến hú một tiếng khinh bỉ. Muôn lên nói to:

- Còn nửa nồi miến nữa, cậu Sơn ăn không chị lấy cho.

Thằng nghèo cổ ngấm ông đang chóp chép nhá xôi, pha trò:

- Nhìn ông ăn chả ai bảo là chín mươi cả.

Cụ Điển hìu hìu tự đắc, con mắt toét nhèm hấp háy:

- Thôi thế là phúc rồi. Giờ không cho ông biết chữ nhưng cho ông sức khỏe các cháu ạ. Đấy, như nhà Bình đấy, mấy hôm nay cứ đổ ốm liên tục, quặt quẹo lắm.

Mọi người bật cười, trừ Sơn và ông Điều. Mặt Sơn tím bầm, thái dương nổi những mạch máu to bằng cái đũa. Ông Điều úp tay xuống miệng bát ngoái ra ngoài sân một bên mép nhếch lên. Kỳ đờ bố đứng dậy đi tới bàn, cụ Điển cũng ra theo. Yến, Muôn dọn mâm, Sơn ngấm rượu mặt nặng thích không đứng lên được, đầu cúi xuống. Thắng phải nắm cổ áo Sơn nhắc dậy. Sơn lè nhè:

- Bác kệ mẹ em.

- Mày say rồi!

Thắng rít lên đẩy Sơn ngã vật ra giường. Sơn trợn ngược mắt tay vung lung tung rồi ngồng cổ chửi:

- Chúng nó đuổi tôi thì chúng nó phải trả giá... Mẹ cha bọn chúng mày...

Cụ Điển chiêu ngậm nước chè, bĩu môi:

- Thắng này rồi thế nào cũng bị giới vật.

Thắng lắc đầu bỏ ra ngoài. Gió nhiều. Dưới sân giếng tiếng bát đĩa va nhau loảng xoảng. Thắng đứng dưới gốc nhãn nhìn lên, với kinh nghiệm hồi bé anh biết rằng đang có rất nhiều chim ngủ trên đó. Những thằng bạn

thuở xưa đi bắn chim đêm với Thắng đã chết hết trong chiến tranh. Một cành khô rơi ngay mũi chân Thắng. Cây nhãn đã già, đã quá già, lâu rồi không biết nó còn ra quả nữa không. Thắng mơ màng, vị nhãn ngọt lịx xuất hiện trong mồm, đầu lưỡi anh sống lại cái cảm giác ran rát vì ăn nhiều nhãn. Hồi ấy cây nhãn xanh um, mỡ màng quả to bằng ngón chân cái dày đặc vít đầu cành trĩu xuống. Một lần Thắng với Muôn gánh nhãn sang thành phố bán bị bọn trẻ con hò nhau xô vào cướp. Thắng cầm đòn gánh phang, Muôn ngồi giữ chặt đôi quang. Bất ngờ một thằng bé vung tay đập hòn đá vào giữa trán Muôn. Thắng nhớ như in cảnh Muôn lừ lừ sấn lại không thêm lau máu đang giàn giụa khắp mặt. Lũ trẻ trên phố chạy tán loạn, lúc ấy Muôn mới ngồi bệt xuống thờ đốc, máu dây dấy cái áo phin xanh. Thắng nhai lá chuối đắp vào vết thương cho Muôn. Hai chị em bán hết gánh nhãn, đến trưa mới về. Hôm ấy mẹ đã khóc, cứ ôm chặt đầu Muôn mà khóc. Chẳng bao giờ mẹ cho bán nhãn nữa... Thắng châm thuốc, lá nhãn vẫn rơi đều đều xào xạc. Ánh điện hắt vào thân cây làm nổi lên lớp vỏ xù xì, già cỗi. Kỳ ra đứng cạnh Thắng từ lúc nào, bâng quơ nhìn sang nhà lão Bính. Thắng rít nhẹ hơi thuốc, nói khẽ:

- Nó đang chết.
- Cây nhãn á?
- Ừ!
- Thành Nam con bá Vân mới bị ô tô chẹt cách đây mấy hôm, ngay cổng trường học.

- Nó là bạn con Yến à?

- Vâng!

Một cành khô rơi loạt xoạt trong vòm lá nhưng lần này nó bị mắc ở lưng chừng vì không thấy tiếng va xuống sân. Lòng Thắng nhói đau. Kỷ bảo:

- Em định xin đi làm.

Thắng rít hơi thuốc nữa:

- Thế ai ở nhà chăm sóc bố với ông?

- Thắng Sơn ấy, nó không thể đi làm được đâu. Đến chỗ nào cũng bị đuổi...

Kỷ dừng lại ho khan. Mùi hương tỏa ra sân thơm nhẹ buồn bã.

- Chả lẽ em cứ thế này mãi...

Giọng Kỷ nghèn nghèn bị đánh chìm sâu xuống một mặt phẳng vô hình. Không hiểu sao Thắng nghĩ chẳng bao giờ Kỷ thoát ly được. Kỷ học hết cấp hai chuẩn bị ôn thi lên cấp ba thì ốm nặng, từ đó ở nhà hẳn. Hình như đó là số phận rồi, hình như Kỷ sinh ra để ở lại ngôi nhà này vĩnh viễn. Kỷ không hợp với xã hội ngoài kia. Cụ Điển và ông Điều cần có Kỷ. Yến thì đang đợi kết quả thi đại học, đỗ hay không, trước sau cũng thoát ly khỏi đây.

- Ở xí nghiệp đá người ta đang tuyển công nhân.

Kỷ nói nhanh nhìn Thắng thăm dò. Thắng ném mẩu thuốc xuống lấy chân di mạnh ngẩng lên hỏi:

- Thăng Sơn bị đuổi vì cái gì?

- Đánh nhau.

Kỷ hắng người bỏ xuống bếp. Thăng nhìn dáng xương xương của Kỷ sống mũi cay xè. Muôn bưng rổ bát đi qua giục:

- Muộn rồi, cậu Thăng về đi, thời này đi khuya nguy hiểm lắm.

Thăng chậm chạp vào nhà, đầu rũ xuống nhưng mắt lại ngược lên nhìn xoáy vào khuôn mặt đang mở toang ra của Sơn. Mồm Sơn há to, thấp thoáng dưới môi hàm răng bản cuộc vàng ố, hàng ria mép lún phún xanh, mí mắt quầng lên ngả màu tím, đôi mày rậm chau lại trông tàn nhẫn, hung bạo. Tiếng Sơn ngáy rền rền tràn trề sinh lực. Thăng kìm nén cơn bực bõ đang chực dâng lên trong lòng, lấy chiếc áo khoác vào người. Muôn chạy lên cầm một bọc giấy đưa cho Thăng:

- Cầm về cho cái Hoàn, bảo nó khi nào rồi chị sẽ đưa cái Yến đến chơi.

Thăng nói luôn:

- Thôi thế nhé, tiền có rồi, em thì rất bận, khi nào xây nhà, chị với chú Kỷ cứ việc quyết, chả phải hỏi em làm gì cả.

Muôn xua tay:

- Yên tâm, chị sẽ lo hết.

Mọi người ngừng lại nghe tiếng một đang rào rào nghiêng ngấu, lúc xẹp xuống khi dâng cao thoát xa thoát

gần làm ngôi nhà ngựa ran lên. Thắng đến trước mặt bố nói to:

- Con về đây.

Ông Điều nhìn con trên trời, cơ mặt im phắc. Thắng dắt xe ra cổng để máy, tiếng xe rồ lên phá vỡ sự yên tĩnh xung quanh mà bây giờ anh mới để ý. Thắng này nắc đèn, ánh sáng vạch một đường thẳng cắt ngang qua hàng rào rọi đúng vào cánh cửa nhà lão Bính. Nước sơn cũ từ đôi cửa như hút lấy ánh sáng. Thắng đẩy xe xuống bậc, chiếc Rim lùn sập xuống ngọt xót, anh quay ra nói nhỏ với Kỳ:

- Anh đi đây!

Kỳ gật đầu. Tuy không nhìn rõ mặt Kỳ nhưng Thắng biết Kỳ khóc, anh vội vã nhấn số, chiếc xe trườn đi.

Ra khỏi cổng Thắng rút cổ vì lạnh, anh hít hơi dài lồng tay ga cho xe chậm lại, con đường lồi lõm ngoằn ngoèo. Xung quanh tối đen, thì thoảng một tàu lá chuối chìa ra đường bắt sáng xanh loáng đưa khật khưỡng. Khi rẽ sang đường cái, Thắng đánh mắt nhìn ngang về phía nhà mình, bắt gặp dãy Linh Nham vươn dài dưới bầu trời xanh mờ. Một nỗi buồn se thắt lòng Thắng, một cái gì đó như sự chia ly vĩnh viễn... Giữa những lùm cây lúp xúp, ngôi nhà của gia đình Thắng dang cao sừng sững với nét đồ vát xuống hai bên đầu hồi... Đột nhiên Thắng tắt toàn bộ đèn xe, bóng tối ủa đến lấp kín con đường vây chặt cứng lấy anh nhưng bù lại bầu trời trên đầu mở ra mênh mông thăm thẳm trong sắc xanh đục loang lổ mây. Thắng mớm phanh khoan khoái với bầu không

khí trong trẻo mát lạnh. Những đám mây chậm rãi du dương được viền bởi nét vàng mỏng của ánh trăng đang di chuyển chậm chạp. Thắng bật đèn mở căng mắt ghi nhớ đoạn đường rồi lại tắt công tắc, lần này bóng tối ủa đến chậm hơn và nhạt hơn. Khi ngược lên trời, tìm Thắng giật nhói, anh vừa thấy một cơ thể chuyển động trong những đám mây, nó cuộn cuộn dập dờn và dài, rất dài. Một con vật... chẳng hiểu sao đúng lúc đó Thắng lại nảy công tắc đèn. Ánh sáng vụt đến, tắt cả trở về như cũ, lại rào rào tiếng lốp xe nghiêng trên sỏi và con đường sinh ra theo ánh đèn pha vàng ngả trắng. Đường quốc lộ bằng phẳng lấp lánh. Tới nhà Thắng tắt máy xe, anh nghe tiếng chuông điện thoại réo trong phòng. Thắng mở cửa thấy trong bóng tối chiếc điện thoại ở cạnh giường tỏa ra ánh lân tinh xanh mờ, nó rung rẩy theo nhịp chuông tựa như con mèo thờ. Chuông réo nhịp hai, đều đặn, dai dẳng. Thắng lần tìm công tắc, đèn nêông nháy ba lần, căn phòng tràn trề ánh sáng, chuông điện thoại ngưng bật không một chút dư âm. Thắng rùng mình nằm vật ra chiếc ghế xa lông, toàn bộ cơ thể rã rời buông xuôi. Nhà vắng vẻ, ông bà Khánh đi Hà Nội thăm họ hàng đã hai hôm nay. Giờ này chắc Hoàn cũng đang trên đường về. Mi mắt Thắng díp lại, những màu sắc, ý nghĩ, những chuyển động và buổi giỗ mẹ xuất hiện chập chờn lộn xộn trong đầu. Căn nhà tỏa ra không khí là lạ. Có người. Ai đó đã ở trong nhà đang nằm cạnh Thắng. Tuy không rõ nét nhưng Thắng biết đó là đàn ông, chính xác hơn một cái bóng đàn ông nằm thẳng, hai tay khoanh trước ngực.

Xung quanh yên tĩnh, xa lạ. Cái hình thù mờ mờ ấy há mồm cất tiếng gọi nhưng cơ mặt không nhúc nhích: - *Thằng ơi!* Tiếng gọi đột ngột nửa lạnh lùng tàn nhẫn nửa van xin làm Thằng choàng dậy. Chính nó đã bắn mình một phát đạn vào giữa trán. Tại sao lại bắn? Mình thấy bông rạt, âm u, chỉ kịp nhớ bộ mặt mệt mỏi của nó, sau đó là khói và những dải sáng buồn bã. Lâu, rất lâu mình mới tìm thấy nó, nó nằm kia trầm uất hoảng loạn trong sự đơn độc. Mình sẽ gọi nó ra sau những ngọn cỏ và đầu óc cháy khét vì căm thù... Mình nằm mãi như thế trôi nổi dập dềnh cạnh nó trong giấc ngủ ngày càng ngả sang màu hung. Khi ấy mình vừa nhô lên khỏi bức tường đồ thì gặp nó, trước mắt mình khói và xác người quyen chặt vào nhau. Mình ước được quay về Sài Gòn tiếp tục vẽ. Mình sẽ vẽ khác hẳn lúc trước, chỉ còn màu hung thôi, tất cả đều màu hung, cơm, hoa, những móng tay, ngực và bầu trời héo hắt. Nó đã bắn mình một phát giữa trán. *Thằng ơi!* Mình gọi nó, mãi mãi gọi tên nó... Có tất cả bốn mươi bức tranh vẽ bốn mươi khuôn mặt bằng nước lung linh sóng sánh, nếu cười hay khóc sẽ vỡ ra chảy tràn đi và biến mất. Những khuôn mặt phản chiếu cây, bàn chải đánh răng, một tí nắng ở giữa mưa, nhưng không có mây trắng trời xanh... Mình ở cạnh nó, gọi tên nó, mơ thấy một chấm đỏ di động dích dắc vụng về. Mình phải dứt ra đi khi bức tranh còn đang dở, chưa ai kịp có môi để hôn nhau. Mình ghét nhện, chúng luôn rình rập giăng tơ làm cũ đi mọi thứ. Giờ này xương của mình khô mà bước vào được, lũ nhện đã dệt nó thành một mê cung tăm tối.

Ai thương bốn mươi khuôn mặt ấy cho mình? Thằng ơi! Mình có thể vẽ một bức tranh tả nắng tháng Tư, chỉ toàn những gợn sóng vàng chạy vòng tròn trên các lùm cây, một cửa sổ cổ quái dây leo chằng chịt nhưng vẫn nghe được vào các đêm thanh vắng tiếng ngân nga của những ngôi sao. Mình có thể vẽ được sau cỏ... ở đây... không bao giờ... sẽ gọi...

Hai giờ đêm bãi tha ma Linh Nham.

... Họ nói nhiều nhưng con chả tin. Gì cũng phải mắt thấy tai nghe mới yên tâm được. Cả lớp quây lại xem cô giáo giảng về cấu tạo của ếch. Cô cầm con dao nhỏ cán vàng rạch bụng con ếch từ trên xuống. Bốn cái chân ếch bị đóng vào tấm gỗ co giập điên cuồng nhưng không thoát ra được. Hồi bé chúng nó kéo chân tay con như thế để thả kiến vào rốn, con gọi mẹ không nghe thấy chỉ có ông Hường thiện lặn đứng từ xa nhìn nói câu gì rất nhỏ rồi bỏ đi. Con không chơi với bọn trẻ trâu, không bao giờ. Kiến đã đốt con mẹ ạ, nhưng mà con cũng chẳng dám trách mẹ. Cái bụng ếch bị phanh rộng lộ ra chiếc bong bóng căng phồng dề lên những bộ phận lộn xộn màu đỏ hồng. “- Tim đâu, tim đâu cô?” cả lớp nhao nhao hỏi. Khi ông Hường túm tay, tim con đau nhói tưởng bị ong đốt. Cô giáo tìm mãi tim ếch nhưng không thấy, mổ hồi cô vã ra rơi xuống làm con ếch xót cứ rướn lên, hai mắt nó lồi ra ngơ ngác, xấu hổ vì nhiều người nhìn vào ruột gan mình. Những con ếch trong giỏ kêu loạn xạ. Cô giáo cay cú bắt mổ con nũa mẹ ạ, chỉ một con nũa thôi rồi đưa giỏ cho thằng

Chiến Tân mang về nhà cho chồng cô làm thịt. Chú ấy gần bốn mươi tuổi mà vẫn bị còi xương, thật khổ. “- Bảo chú là cô dạn rần ít mỡ thôi đấy nhá”. Cô giáo vui ra mặt nhìn đứa nào cũng trêu mếu thân mật, mặc dù buổi thực hành ấy không tìm được tim của ếch. Cả lớp góp tiền mua giỏ ếch ấy mẹ ạ... Thực ra thì lên học cấp ba trên huyện bao giờ cũng được bố mẹ chiều hơn, đỡ phải chăn trâu, đánh đập, lấy củi, phải cái nhiều ô tô chạy qua cổng trường bụi quá. Con vẫn nhớ lời mẹ dặn nhưng không hiểu sao lúc ấy con quên mất cứ thế chạy thẳng từ cổng ra. Chú lái xe cũng hiền... bánh xe to quá mẹ ạ... con chẳng đau đớn gì, chỉ tội buồn, rất buồn, tất cả những cái gì đen đen bên cạnh cũng buồn. Con gặp mẹ anh Thắng, bác ấy chỉ cách con một đoạn ngắn thôi. Bác ấy trách anh Thắng ít chịu về qua nhà xem bác trai thế nào. Con chả thích nghe bác ấy nói vì bác ấy lúc nào cũng chỉ biết có anh Thắng, anh Kỳ, cái Yến thôi... Đêm qua con mơ thấy lớp học mà không có giờ thực hành nào. Cô giáo vừa rơm rớm nước mắt vừa bảo với con sẽ xin nghỉ dạy để chạy chợ nuôi gia đình. “Nam ơi, em có thiêng thì em phù hộ cho cô”. Buồn cười nhỉ mẹ nhỉ. Con thì vẫn nghĩ đến cái...

Cụ Điển kéo ghế ngồi sát giường lão Bính nhắc nháo nhìn từ đầu xuống chân lão, ề à hỏi:

- Khỏi chưa?

Lão Bính lắc đầu xoay nghiêng người nằm co lại như một con tôm nướng, hai cánh mũi nhay nháy. Trong nhà lờ mờ tối, thứ bóng tối lưu cữu hàng chục năm đã ngả sang màu rêu khô. Cụ Điển hít hít rồi chỉ tay xuống bếp:

- Sắc thuốc à?

Thay vì trả lời, lão Bính mím chặt môi cố gắng ngồi dậy dựa lưng vào thành giường nhìn cụ Điển cảnh giác. Cụ Điển bữ môi giọng cao vống lên:

- Dào ơi, thuốc Nam thuốc Bắc bú cặc cho cơm. Ăn mạnh vào là khỏe tất. Như tôi đây này, cái...

Lão Bính thở ra nét mặt từ từ chùng xuống khi cụ Điển ngừng lại đột ngột. Mùi thuốc Bắc dậy lên thơm sền sệt. Cái đầu hơi nghẹo sang bên, ngực ưỡn ra, cặp môi răn rúm bập chặt vào nhau, trán lùnh nhùng vết nhăn, cụ Điển giữ im lặng một lúc rồi se sẽ nói:

- Đêm qua tôi mơ thấy Bụt.

Mắt lão Bính rục lên, cái mệt mỏi biến mất thay vào đó là sự ranh mãnh.

- Bụt à?

Lão Bính hỏi lại, cụ Điển gật đầu:

- Ông ấy râu tóc cứ trắng tinh cả lên. Tôi trông thấy sẵn đến tát cho hai tát nên thân.

- Sao nữa?

Lão Bính hỏi lạc cả giọng, cụ Điển ráo hoảnh:

- Sao với giăng gì, chống gậy cum cúp đi chứ còn sao nữa. Bụt biếc gì làm tôi điên lên thì tôi thiến ngay chứ lì.

Tuy đã cố kìm chế nhưng cả người lão Bính vẫn rung rung vì bị kích động.

- Một nhát?

- Phải, đúng một nhát.

Cụ Điển khẳng định mặt vênh vào.

- Sát gốc chứ?

Lão Bính hồi hộp, mồ hôi rịn lấm tấm hai bên thái dương. Cụ Điển phẩy tay khinh bạc:

- Nể gì mà không sát.

Buông ra tiếng rên khoan khoái, lão Bính ngả người về sau, duỗi hai chân, đôi mắt một mí lim dim mơ màng như có người đang gãi nhẹ vào chỗ ngứa. Bất thần lão vùng dậy rũ sạch cơn ốm, lôi chai rượu dưới gầm giường ra rót từ tốn vào cái chén da lươn, đẩy về phía cụ Điển:

- Rượu làng Vân đấy.

Cụ Điển cầm chén rượu đưa lên mũi ngửi, nhấp một hớp rồi đặt xuống, ể à nói:

- Tiếc là bác không sang dự được chứ hôm qua giỗ vợ nhà Điều, chúng nó làm to quá, thịt đến hai con gà, lại nấu một nồi cháo Hạc to vật nữa. Chỉ mới nhìn đã thấy no rồi.

Lão Bính hé mắt tinh quái nhìn cụ Điển:

- Cháo Hạc thì ngọt lắm cụ nhỉ.

- Ngọt quá đi chứ lì, cho tôi thêm tí nữa.

Cụ Điển chìa cái chén không cho lão Bính nhìn lảng ra ngoài cửa sổ hắng giọng mấy cái. Lão bính gọi chuyện:

- Thực ra cả khu Linh Nham này chỉ mình cụ là người hiểu biết rộng nhất.

- Tôi ấy à?

Cụ Điển giương cặp mắt nhòe gì hỏi lại.

- Còn ai vào đây nữa. - Lão Bính rử rỉ ngon ngọt - Cụ cao tuổi đi nhiều, cái gì cũng biết.

Cụ Điển gật đầu liên tục, yết hầu đưa lên đưa xuống vì xúc động.

- Đúng, bác nói thế là đúng, chứ chúng nó ngu tưởng biết chữ là biết tất cả. Có những thứ biết chữ nhưng không học được chữ lì. Như tôi đây, mù chữ mà cái gì cũng làm được. Dạo tôi trốn phu ấy à, Tây nó đuổi gấp quá tôi liền làm phép rút đất, chỉ cách nhau có một sải tay mà đuổi ba tháng giời không bắt được...

- Còn chuyện nhà mụ Đào?

Lão Bính hỏi chen ngang. Cụ Điển tợp thêm hớp rượu nữa:

- Có gì đâu, đêm ấy thấy con mẹ Đào tắt ta tắt tưởi đi từ nhà ra hố xí, tôi ngứa mắt làm phép rút đất, nó chạy mãi không đến được thế là vãi cả ra quần. Thế đấy!

Cụ Điển nhún vai mặt bóng rơn lên. Lão Bính cúi xuống cười rung cả giường. Uống đến chén thứ tư, cụ Điển quên phắt mình đang ở đâu, cứ lôi lão Bính ra chửi. Theo cụ, lão là đồ thối thây, không vợ không con, sống cũng như con chó vì chẳng có người nối dõi. Lão Bính

gầm lên xốc nách cụ Diển lôi ra ngoài cổng làng cụ đánh huých một cái bắn đến gần nửa mét. Cụ làng đó đã làm cụ Diển tỉnh hẳn rượu lập cập khua gậy bỏ về. Lão Bính thần thờ quay vào ngói trên bậc cửa... Tôi là Bính, không có họ, mồ côi từ bé, đi chăn trâu cho nhà ông Diển, lớn lên làm nhiều nghề nhưng không giàu. Bây giờ tôi ở một mình... Tôi là Bính, tôi vừa mới ốm, chưa dứt hẳn cơn, đầu còn váng vất. Thằng Diều là bạn của tôi, hai chúng tôi ngày bé thường cùng đi chăn trâu với nhau, có lần chúng tôi đã nhìn thấy một con... Thằng Diều dặn tôi phải giữ kín, đó là bí mật của hai thằng... Tôi không lấy vợ nên không có con, nhưng đừng vì thế mà... mùi thuốc Bắc... Tôi là Bính... mùi khét. Lão Bính lắc mạnh đầu lao xuống bếp.

* * *

Khởi nghiệp.

Bốn người ngồi quanh chiếc bàn nhỏ kê giữa phòng. Bên ngoài hai viên lính gác áo chền, chân quần xà cạp lạng lẽ đi chéo nhau trước cửa. Đội Cấn xốc lại cổ áo nhìn từng người một, nhìn kỹ như đó là lần cuối cùng họ gặp nhau. Điều quan trọng nhất ông đã nói, còn giờ đây... Không khí trầm xuống và mở rộng sự trống trải ra tận bờ sông Cầu. Cai Xuyên vắn về cặp râu mép, mồm hơi méo đi, cái trán dô vươn ra như sắp sửa lặn xuống bàn. Cạnh Cai Xuyên là Đội Giá, mặt Đội Giá hốc hác, người gầy cao, đôi vai nhọn dô lên sau lớp áo ka ki màu cứt ngựa đã bạc. Đội Giá và Đội Cấn đã nhiều lần cùng

nhau đi truy quét nghĩa quân Để Thám, cả hai cùng được phong chức đội trong lực lượng cảnh sát đặc biệt toàn Đông Dương. Đó là cặp bài trùng chỉ có định mệnh mới tách được họ ra. Đội Giá điểm đạn luôn biết kiểm chế ngay cả trong những tình huống căng thẳng nhất. Đội Trường ngồi tách ra một quãng, từ đầu đến giờ chỉ cầm cúi nhìn vào chiếc mũ bọc vải của mình. Đội Trường to cao, râu quai nón, mắt sâu ẩn dưới cặp lông mày đen dài rũ xuống ở hai đầu. Tay đội Trường thô, lông lá, hợp với giọng nói oang oang như thanh la của ông ta. Bốn bát rượu uống dở đặt trước mặt bốn người, chúng có màu đỏ nhòe. Tuồng như thấy sự im lặng đến thế là đủ, Đội Cấn lên tiếng, lúc nào ông cũng là người lên tiếng đầu tiên:

- Ta có thể khởi sự ngay đêm nay được không?

Đội Giá nuốt nước bọt thở hắt ra đằng mũi, cái bốt sau gáy đỏ hồng rung rung. Cai Xuyên lạnh lùng nhìn qua cửa sổ nơi bên ngoài, dưới gốc bàng một tốp lính đang tập đội ngũ. Đội Trường bưng bát rượu lên hát mạnh vào mồm, khà một tiếng khoan khoái:

- Quyết thôi anh em!

Cai Xuyên đánh mặt sang Đội Trường kín đáo nhếch môi khinh bỉ, sau này ở núi Pháo ông còn lặp lại một lần nữa. Đội Giá thụt đầu vào sâu trong cổ áo, vai nhô ngang tai sau đó đột ngột vươn ra hết động tác của đôi gà Tây mà mấy mụ đầm nuôi bên đồn lê dương.

- Tôi đã thống nhất với ông Nham...

Đội Cấn buông lưng câu nói nheo mắt nhìn Đội Giá như muốn đòi hỏi sự lên tiếng của ông. Đội Giá bẻ ngón tay rôm rốp hắng giọng:

- Đã thế với nhau thì mọi việc nhất nhất theo ngài, anh em không có ý kiến gì.

- Phải!

Cai Xuyên để tiếp rồi im bật. Đội Trường cười rống lên vơ can rượu rót tiếp vào bát của mình. Đội Cấn đứng dậy chống hai tay lên mặt bàn vươn người về phía trước nói chậm:

- Một giờ ngài Giá sẽ sang giải thoát bên đề lao. Còn ngài...

Đội Cấn dừng lại cân nhắc làm Đội Trường nhấp nhồm:

- Tôi thì sao?

- Ngài phải bắt bằng được thằng Đắc-lơ với thằng Nô-ên về đây để tế cờ. Ngài và tôi sẽ ở lại bản trại.

Đội Cấn nhìn Cai Xuyên, ông ta không tỏ thái độ gì. Họ giải tán, Đội Giá ra trước sau đó đến Đội Trường, cuối cùng là Cai Xuyên. Đội Cấn thất lại đại gươm, gọi người lính hầu vào chỉ bốn cái bát nói:

- Chôn đi, không được để vỡ.

Đứng ngoài sân, Đội Cấn nhìn sang tòa công sứ, cặp mắt nhỏ, tròn hơi nhú lại. Tòa công sứ quét vôi vàng sẫm, đôi cửa chính màu xanh lá cây cao rộng uy nghi,

luôn đóng kín và có một đội lính túc trực. Chếch sang phải là đồn lê dương có gần bốn chục lính sống trong ấy không kể gia đình họ. Điều làm Đội Cấn băn khoăn về đồn này là hai khẩu liên thanh đặt ở hai vọng gác cao nhất. Trong hàng rào tòa công sứ thấp thoáng vài ba người đàn bà mặc váy trắng dạo qua dạo lại ở vườn cây cảnh. Đội Cấn nhớ đến khuôn mặt to, hơi dài, sống mũi gồ lên và đôi đồng tử tóe lửa của Đắc-lơ, bất giác ông mỉm cười mặt đành lại. Phải dành cho tên đứng đầu lũ Tứ hung này một chiếc rọ lợn...

Hàng phố thưa thoát người qua lại, những dãy nhà gỗ thấp lè tè bám sát nhau chạy dài hai bên đường, thì thoáng mới trọi lên một cây bàng già nua cong queo với những chiếc cành gầy guộc đen thẫm và lóc lên ở đầu đôi ba búp lá đỏ như ngọn giáo đâm máu. Đội Cấn thông thả leo lên ngọn đồi cạnh trại để quan sát. Tên Sĩ, lính hầu cận cũng lặng lẽ đi theo.

- Đồi này không có tên.

Đội Cấn lăm bắm, gò má ông cao hẳn lên đẩy quăng mắt sát lại với lông mày. Tên Sĩ nhỏ nhẹ:

- Thấy đặt cho nó một cái tên vậy.

Đội Cấn lắc đầu mắt ánh lên những tia sáng kỳ lạ:

- Sau này thiên hạ sẽ làm việc đó.

Sông Cầu bắt ánh hoàng hôn loáng rợn như một đường kiếm phạt ngang.

Trưa tĩnh mịch. Ngoài hàng rào con ngựa uể oải gục đầu vào đám cỏ, đuôi nó rũ xuống thì thoảng phất qua lại một hai cái. Vài đứa trẻ vận quần đùi chụm đầu vào nhau nghịch cái gì đó ngay dưới gốc bạch đàn. Cương châm thuốc, làn khói nhạt loăng bay dài ra phía sau như tiếng thở dài tan biến trong giấc ngủ lơ mơ. Hoàn lật đi lật lại cuốn truyện, lặng lẽ quan sát con ngựa nhưng mọi giác quan vẫn hướng về Cương. Con ngựa xoay nửa người sang trái để lộ cái bụng căng vuốt xuôi về sau, chuông ở cổ nó reo vang vang lấp lánh.

- Em là con vợ vắn, thật đấy. Mỗi khi gặp anh, về nhà em lại nghĩ không hiểu sao em có thể yêu anh.

- Thế à!

Cương hờ hững bước chéo sang bên. Gió dậy lên. Hoàn cúi đầu nhìn xuống chân mình:

- Nhiều lúc em căm thù anh. Tại sao lại thế nhỉ... Làm tình với Thắng em cũng nghĩ đến anh.

- Thế à!

Cương rút mẩu thuốc xuống chân di nó thật mạnh. Bọn trẻ con ré lên cười rồi lại chầu đầu vào nhau. Tiếng nhạc ngựa lanh canh tẻ nhạt.

- Hôm qua Thắng về giỗ mẹ anh ấy.

- Đi một mình?

- Ừ. Em bảo với Thắng là em không thích quê anh ấy. Nó nghèo lắm... Thắng cũng chẳng trách. Lúc nào Thắng

cũng âm thầm nuốt tất cả mọi thứ vào người không chịu nhả ra cái gì... Bí ẩn đến khó chịu.

- Quê Thắng có xa không?

- Mấy chục cây ấy mà... nhưng gần lắm. Buồn kinh khủng.

Cương giẫm phải cành khô, nó kêu răng rắc rồi oải ra thành nhiều mảnh vụn. Lá vẫn xạc xào.

- Hình như dạo này anh ngại gặp em.

Hoàn hỏi đột ngột, dứt khoát, hỏi mà không cần câu trả lời. Cương nuốt nước bọt moi thuốc ra châm lửa nói nhỏ:

- Anh ngại...

Trời sẫm lại, một vệt tối lướt qua trên những ngọn bạch đàn kéo theo tiếng rít nhẹ nhưng chói. Hoàn bừng mắt, hiện ra con đường vắng vẻ chạy hun hút về chân trời. Con đường của chú ngựa màu đồng hun không rõ nguồn gốc quê quán. Trời ạ, sao lại buồn thế hả ngựa. Sao lại xa xôi quá thế hả ngựa... rinh rinh rinh rinh... nhè nhẹ và mơ màng giữa lá bạch đàn đang lớp lớp đổ xuống.

Hoàn đứng dậy một tay cầm cuốn truyện tay kia giờ cao chiếc cốc khê buông các ngón, buông nhẹ, từ từ và lắng nghe tiếng vỡ dưới chân với sự thản nhiên cay độc.

Khuya.

- Em khó ngủ à?

- Vâng. Có lẽ tại em uống nước chè.

- Hình như anh thiếp đi được một tí.
- Thiếp đi. Gớm, ngáy như sấm ấy.
- Đoàn đạo này thế nào rồi?
- Chả có gì mới, vẫn nhai đi nhai lại mấy vở cũ. Ai cũng chán.
- Sao không tìm vở mới?
- Biết đâu được với mấy lão ấy... suốt ngày chỉ lo rình rập lật ghế nhau, lấy đâu ra thời gian tìm vở. Em định xin nghỉ không lương cho đỡ mệt. Anh dậy à?
- Anh lấy thuốc.
- Khuya rồi hút làm gì?
- Anh thèm. Hôm qua thằng Kỷ với cái Yến cứ hỏi sao em không về. Ông cũng trách.
- Thì em bận diễn.
- Anh cũng bảo thế, nhưng Yến nó thắc mắc cách mấy chục cây mà đến hơn năm chả thấy em lại thăm bố với ông.
- Dào, về chuyện. Gửi tiền là được rồi, với lại anh về đấy thôi.
- Nhưng em là dâu. Hay là rằm này chúng mình lại về.
- Cho em cốc nước... Một rưỡi rồi thì phải.
- Một giờ hai năm. Bên nhà sắp xây lại rồi. Một quá không chịu được... Mấy chục năm còn gì.

- Cần thận đấy, làm nhà không lơ mơ được đâu. Anh phải bảo Kỳ nó mời thầy mời thợ đến xem cho đàng hoàng.

- Chắc thế nào nó cũng mời.

- Bao giờ cái Yến biết kết quả?

- Tháng sau.

- Con ấy ngu, thời này ai lại đâm đầu vào sư phạm. Sơn thì sao?

- Bị đuổi việc rồi.

- Lại đánh nhau?

- Ừ.

- Đã đấy. Còn bà Muôn?

- Vợ chồng chị ấy làm ăn khá lắm. Vừa lấy thêm con Rìm lùn để thành lớn đi học. Chị ấy bảo sang năm đập đi cho xây nhà khác.

- Cả nhà anh được độc bà ấy. Ông vẫn điên điên thế chứ?

- Điên điên là thế nào, em chỉ ăn nói lung tung.

- Chứ không à, nhà anh có gien điên. Hăm!

- Ai?

- Anh chứ còn ai nữa. Đồ nhà quê, giận nhau với vợ sĩ diện dùng dùng ngủ trưa ở cơ quan. Đây cứ mặc xác cho ngủ mãi trên ấy.

- Về làm gì, có ai ở nhà đâu mà về. Anh chưa nói cái tội em cứ đi biên biệt đâu đấy nhé.

- Người ta có việc.
- Việc gì, buổi trưa thì có việc gì. Hay là vợ được thăng nào rồi.
- Vợ thật thì sao?
- Chả sao cả.
- Thật chứ?
- Em muốn thế thật à?
- Biết đâu đấy... Thôi không đùa nữa khéo quá mù ra mưa... Mà này, em nói thật nhá, dạo này anh làm em khó chịu.
- Vì cái gì?
- Chả biết, nhưng... chúng mình không còn như xưa nữa thì phải... càng ngày càng xa nhau...
- Anh cũng thấy thế...
- Giá em có thể có con...
- Thôi không nói chuyện này nữa, được không?
- Thì thôi.
- Ngực em dạo này to lên.
- Kệ! Việc gì đến anh.
- Lâu lắm rồi anh chưa...
- Đừng, em buồn... bỏ ra, bỏ ra em không thích...

Anh là con mắt buồn
 Bên bờ sông mờ sương hoang vắng
 Đêm nay ai bước vào trăng
 Những rào mây men theo sườn đồi
 Về thật chậm một khuôn mặt xa xôi
 Gió mang đến đôi cánh mỏng như lời
 Hoa thủy tiên những bàn tay trắng
 Những tiếng chuông mở cửa vào im lặng
 Anh là con mắt buồn mỗi mặt của trời xanh
 Đêm nghiêng nát anh đêm sinh ra anh
 Ký ức phai nhòa cánh đồng mưa tạnh
 Một câu chuyện khổ đau thì thấm bên cửa
 Anh là mùa thu không có lá vàng
 Mùa thu bị đọa đầy và sẽ chết
 Giữa nụ cười điệu vợ giữa ngàn cây.

Thăng mơ thấy mình giương súng nhắm bắn vào cái bóng thập thò đằng sau bức tường đồ trước mặt. Xung quanh anh đất đá tung lên từng cột rồi từ từ đổ sập xuống không hề gây ra tiếng động. Chân Thăng nặng trĩu, cái bóng sau bức tường vẫn thò ra thụt vào, lát sau nó dừng lại và hiện sừng sững ngay trước nòng súng của anh. Khi Thăng định bóp cò thì choàng tỉnh vì tiếng động mạnh. Chung đẩy cửa vào. Hết giờ nghỉ trưa. Phòng bên tiếng guốc của cô tài vụ khua giòn giã từ góc nọ sang góc kia kéo theo tiếng lách cách của ấm chén bị va nhau. Chung

kéo ghế xích khỏi bàn, ngồi ngã ra sau ghế giấy loạt xoạt mồm chíp chíp:

- Tôi khổ vì răng.

- Sâu à?

- Ừ, sâu cối, lại rơi vào răng hàm mới đau chứ.

Chung đứng dậy tìm phích nước, cái dáng gầy gò của anh ta đổ vẹo sang một bên. Thắng bê đồng giấy tờ từ nóc tủ xuống bàn, mở cửa sổ nhìn qua sông thấy những khóm tre vàng ệch rũ xuống. Vài ba chiếc thuyền chở cát lập lờ giữa sông. Gió đưa vào phòng hơi mát và mùi tanh dịu của bùn. Thắng gõ gõ ngón trở lên cái chụp đèn nói:

- Ông thử bẻ một mẫu của cành Giao, lấy nhựa chấm vào chỗ đau xem, có khi khỏi đấy.

- Ông làm thế rồi à?

Chung cảnh giác hỏi lại, Thắng lắc đầu:

- Hồi còn ở lính tôi nghe một thằng bạn mách thế.

- Chịu. Nhựa Giao rất độc.

- Ừ, rất độc. - Thắng vuốt ngược tóc ra sau - Thằng ấy chết trong lúc bọn tôi rút qua sông Thạch Hãn.

Chung lại chíp chíp trong mồm:

- Xe máy dạo này xuống giá ông ạ.

Gió tiếp tục hất tấm rèm cửa lên rồi hạ nó xuống như một người làm mẫu động tác múa. Dưới đường tiếng xe máy xẹt qua tê dại. Chung nhăn mặt rót nước chè vào chén đầy cho Thắng, hỏi băng quơ:

- Đạo này ông không về trưa à?

Thắng cười:

- Không, đi lại nhiều cũng ngại... Với lại có trực trực nhỏ. Chậc, vợ con nó mệt thế đấy, cứ như ông lại hay, đỡ phải lo nghĩ.

Chung cau mày, cúi gằm mặt xuống, Thắng vội lảng sang chuyện khác:

- À này, phòng mình sắp có một người nữa về đấy.

- Trai hay gái?

Giọng Chung thắng thốt, mặt bột ra. Thắng châm thuốc hít hơi dài:

- Gái, một cô rất trẻ. Chiều qua hội ý bí thư tôi nghe thông báo thế.

- Thừa người.

Chung lâu bầu bỏ ra bàn làm việc. Ông Huỳnh xộc vào lảng toẹt một chiếc phong bì dầy cộp trước mặt Chung.

- Cậu có thư.

Liếc nhìn Thắng, ông Huỳnh gật đầu đặc ý bỏ đi. Chung lật bật cầm thư giơ lên soi rọi đút nó vào ngăn kéo. Ở cơ quan, Chung là người nhận thư nhiều nhất, đều đặn nhất. Theo nhận xét của bà Hường phòng hành chính thì bạn bè Chung toàn loại nghèo kiệt xác bởi vì các phong bì đều cũ kỹ rở tiền. Chung dành hẳn một ngăn tủ để đựng thư, anh ta khóa nó rất kỹ, thi thoảng

mới rón rén lấy ra mân mê nhưng không hề đọc nội dung. Chung gục đầu xuống bàn, lưng cong như bầu trời, nấc lên:

- Nó sắp sang đến nơi rồi!

Thắng rùng mình, tiếng Chung lạnh lẽo xa xôi như từ cõi khác vọng đến. Căn phòng giãn ra rộng mênh mông nhưng không có tầm nhìn. Hai người im lặng làm việc cho đến tận cuối giờ chiều. Khi thắng dắt xe ra cổng, ông Huỳnh vậy lại ghé tai anh thì thầm:

- Chú phải cảnh giác, tôi thấy thằng “chó đểu” ấy có vẻ khả nghi lắm. Lơ mơ nó lật như chơi.

Thắng ngạc nhiên hỏi lại:

- Lật cái gì cơ?

Ông Huỳnh trợn ngược mắt chém tay phật một cái vào không khí:

- Ơ hay, chú này vô tâm thật, cái ghế trường ban chú còn cái gì nữa. Trông mặt nó tôi biết, thêm lắm...

Thắng cười phá lên cho xe vụt đi làm ông Huỳnh chưng hửng. Vài ba năm gần đây, ông Huỳnh là người cao tuổi nhất trong cơ quan, ngày trước ông làm ở sở điện thành phố, đấu đá nhau bị về hưu non sau đó xin vào đây làm thường trực. Vợ ông Huỳnh ốm đau quặt quẹo luôn, hai người không có một mụn con cho dù đã chạy chữa khắp nơi. Ông Huỳnh là lính thời sáu mươi, đã dự trận Mậu Thân, bị thương phải giải ngũ. Tính cách

ông khá thất thường, lúc tốt lúc xấu khó mà lường trước được. Ông là người ăn mặc xềnh xoàng, quần áo lúc nào cũng nhàu nát như vừa chui trong rừng ra. Loại người như Chung và bà Hường hành chính làm cho ông Huỳnh dị ứng. Vì ghét bà Hường mà ông Huỳnh đã không cho chồng bà ta vào gặp vợ với lý do không có giấy giới thiệu công tác, đến khi chồng bà Hường cãi gặng quá thì ông Huỳnh quát lên:

- Ở cơ quan này không có loại bản thiu như con Hường. Về đi.

Đa phần khách vào liên hệ công tác đều bị ông Huỳnh dắt mấy vòng quanh hồ giải của cơ quan rồi mới cho gặp. Tính ông thích hành hạ sai bảo người khác. Nhìn tướng thấy hiền lành là ông hoành hợ hạc sách đủ điều, hăng lên thì bắt đánh hộ ẩm chén. Có lần vớ phải tay đều nó cũng ngoan ngoãn xách ẩm chén ra bể, khi rửa xong đem về chẳng cái nào còn nguyên vẹn, chén sứt quai mẻ miệng, ẩm gãy nửa vôi mất núm nắp đáy. Ông Huỳnh găm lên bắt đền, tay kia cũng lu loa đòi kiện lại bảo vào đây để liên hệ công tác không phải vào đánh ẩm chén, tay nghề của hần chỉ có vậy, đền thế nào được. Hậu quả là ông Huỳnh phải bỏ tiền túi ra mua bộ ẩm chén mới.

Chiều làm thành phố trở nên lộn xộn bởi những cái bóng.

Thắng không về nhà mà tạt vào khu bảo tàng uống bia, anh chọn một chiếc bàn nhỏ dưới gốc cây ngọc lan

để ngồi cho tĩnh. Khu bảo tàng nhiều cây, mỗi cây một loại hoa, chúng nở thành từng mảng lớn đan xen nhau, đỏ của phượng, tím của bằng lăng, vàng của quách tử... Duy nhất có cây ngọc lan là khiêm nhường với những bông hoa trắng ngà nhỏ bằng ngón tay út ẩn sau lá và nhả ra mùi thơm dịu dàng kín đáo, còn lại tất cả các loại cây hoa đều nở tung ra cuồng nhiệt bứt rứt như đang ở đỉnh điểm của cơn cuồng hứng sinh lý. Một thằng bé bán kem đạp xe xổng xộc đến chỗ Thắng, nó phanh xe ngay trước mặt anh rồi mời. Thắng lắc đầu, thằng bé bán kem nhẩy lên yên xe đạp tiếp, chiếc còi làm bằng quả bóng cao su ở ghi đông kêu toe toe. Bĩa mát lạnh. Qua khoảng cách giữa hai thân cây ngọc lan, Thắng nhìn thấy dòng sông Cầu đỏ rực giữa hoàng hôn. Gió lại cuốn lá rào rào, mùi ngọc lan phảng phất mỏng mảnh. Thắng nhặt một cánh hoa ngọc lan nằm ngay mép bàn, đó là cánh hoa héo đang ngả sang màu khoai tây rán, rúm ró, đau khổ. Đúng lúc Thắng đưa cánh hoa lên mũi hít thử thì anh nhìn thấy Cương đi vào. Khi Thắng cất tiếng gọi, Cương ngoảnh nhìn giật mình.

- Ngồi đây uống cho nó vui.

Thắng đứng dậy kéo thêm ghế mời Cương, thái độ trân trọng hơi thân mật.

- Anh vẫn khỏe chứ?

Cương hỏi nhìn thẳng vào mắt Thắng.

- Bình thường, lâu không thấy ông với mọi người đến nhà chơi.

Thắng đáp rồi quay sang ra hiệu cho cô chủ lấy thêm bia. Cương lắc đầu:

- Bạn lắm anh ạ. Hoàn nó biết đấy, bọn em phải rong ruổi suốt ngày, vào tận chỗ dân tộc mới đủ ăn. Nghỉ diễn thì lại họp, cứ liên miên cả, anh bảo thời gian đâu mà chơi nữa.

Vừa nói Cương vừa kín đáo quan sát Thắng như lượng sức. Có một cái gì đó tỏa ra từ Thắng, một sự từng trải, một nỗi uất ức, mệt mỏi. Khói thuốc bay lơ lửng trước mặt hai người, đẩy họ ra xa nhau, rất xa. Tiếng còi của thằng bé bán kem lại toe toe xích đến. Bên kia đường, đôi Đội Cận um tùm, ở sườn trái nhô lên mái đến màu nâu đen như lưỡi dao cùn gỉ. Cương vươn người ra trước chống hai khuỷu tay lên bàn, lòng tay ôm khít lấy khuôn mặt, mắt nheo nheo:

- Hình như họ định xây tượng đài ở kia thì phải.

Thắng vứt mẫu thuốc xuống, lấy chân di mạnh, lắc đầu, xương cổ kêu răng rắc:

- Ủ, chuyện vợ con của ông thế nào?

Cương ngả người, tựa lưng vào thành ghế:

- Anh bảo vội gì, chơi đã.

- Thế là đúng.

Thắng ngửa cổ, trước mặt anh là một vòm tối kết bằng cành và lá, cái vòm tối đó đung đưa xạc xào. Qua những kẽ hở bầu trời biến thành hàng trăm đốm sáng lấp lóa.

Một chiếc lá ngọc lan rơi từ đỉnh vòm xuống, nó lắc lư chao đảo lượn sang trái cố tình tránh rơi vào mặt Thắng. Ve vẫn kêu ra rả, những dòng nước nhỏ xíu buông xuống ken lại thành bức màn trong suốt mơ hồ. Có lẽ nước đáí ve là thứ nước thải duy nhất không bị ghê tởm.

- Chỗ anh thu nhập được không?

Cương hỏi.

- Cũng bình thường... Nói chung thì đủ chi tiêu cho riêng mình.

Thắng san bìa từ cốc mình sang cho Cương.

- Lương của Hoàn hơn em đấy.

- Thế à. Tổng cộng của ông là bao nhiêu?

- Năm trăm.

Cương moi thuốc bập một miếng đẩy nó sang khoe mép rồi mới châm lửa. Thắng nhìn thấy căn phòng thường trực của cơ quan mình và một phần góc sân nơi có cây đại công queo vươn ra bờ sông sau hàng rào đúc bê tông dây leo mọc xanh rì. Tự dưng Thắng thấy buồn chán, mặt anh sạm lại, nhẩn nhúm. Cương nhìn Thắng rùng mình. Bóng tối đang đến chậm rãi nhưng quyết liệt...

Sáu giờ mười hai sông Linh Nham.

"Ta vươn qua lớp lá mục chống chéo hàng vạn đời. Sau ta một áp lực khổng lồ điên dại đang đuổi dẫn bởi độ dài của đường đi. Thời gian thắng thế chỉ vì biết kiên nhẫn. Ta

trong suốt lướt êm ru qua mặt trời qua trăng, trên những đám mây mờ tỏ đôi khi ai đó còn quên lại một bàn cờ màu gụ. Cạnh ta những khóm hoa dại tím nhạt nở rải rác nhẩn nha luôn đung đưa không cần gió. Bướm trắng, chỉ bướm trắng thôi bay lang thang vật vờ dọc các lùm cỏ, biến mất, hiện ra và quay cuồng không khả năng định hướng. Ta róc rách miên man yêu những buổi mai khi ánh sáng chưa kịp tỏa rạng trên vạn vật với làn da xanh trong của cơ thể không hình hài đột nhiên hiện giữa sương sớm mát dịu và thanh khiết. Xa xưa xa xưa có một thằng bé tên là Thắng đã tắm trong ta. Ta yêu tiếng la hét của thằng bé đó và cố gắng giữ mình thật trong khi nó sắp ra. Hằng đêm ta đau đầu vì sự miên man của tất cả những gì xung quanh. Thời gian thắng thế chỉ vì biết kiên nhẫn. Ta chờ thằng bé tên là Thắng chạy lại tắm nhưng lâu rồi lâu lắm rồi mọi con đường đều chìm sâu trong cỏ. Ngày gieo mình xuống ta... Mẹ của thằng bé Thắng bị ô tô chẹt khi cố gắng bám lên bậu cửa để khỏi lỡ buổi chợ. Bà ấy trượt tay chui vào bánh xe và nằm cân chề búp chết cùng với bà ấy. Người lái xe tên là Sinh, anh ta vẫn qua đây, sẽ đến lúc ta gọi... Gia đình đưa bà về nhà, bóng bà in xuống ta bởi vì lúc đó ta ngừng lại trong vất vả trang nghiêm. Người đã khuất thì cần được tôn trọng cho dù họ là ai đi nữa. Ta yêu thằng bé Thắng như yêu những buổi mai khi ánh sáng chưa kịp tỏa rạng trên vạn vật, mẹ của nó thì luôn luôn phiền muộn lo âu..."

Bà Khánh ca cẩm xa xót:

- Con Hoàn ngày càng gầy đi, mắt cứ thâm quầng lại. Chắc là mất ngủ... Không hiểu sao tôi thấy lo lo ông ạ.

- Có gì đâu mà bà cứ quan trọng hóa lên thế.

Ông Khánh đáp lại cho qua chuyện, mặt vẫn cắm vào tờ báo giảng rộng dày đặc chữ. Bà Khánh chép miệng liếc nhìn chồng thấy đôi mắt kính lão của ông lóe lên như hai tròng mắt dã nhân, đột nhiên bà trở giọng đay nghiến:

- Ông bỏ tờ báo xuống cho tôi nhờ.

Ông Khánh giật mình ngỡ ngàng nhìn vợ, gạt tờ báo sang bên, dùng vạt áo lau hai mắt kính chờ đợi. Bà Khánh thở một hơi thật dài, lòng dịu lại ngồi xích vào chồng. Ông Khánh nhìn tấm kính cửa thấy trong ánh sáng lấp lóa của thủy tinh gấp nắn thấp thoáng những cành lá khô gãy lác lủ từ bên nọ sang bên kia. Trong đám cành lá ấy chập chờn khuôn mặt bà Khánh, một khuôn mặt hơi nghiêng già nua thân quen nhưng quá xa xôi vì sự rung rinh hư ảo của kính.

- Vợ chồng chúng nó trực trực thì phải. Thăng kia dạo này không về trưa nữa...

Ông Khánh gấp tờ báo làm hai, chặn cái kính lên, nghe vợ nói với vẻ mặt dăm chiêu. Ông biết vợ chồng Hoàn có trực trực nhưng không thể can thiệp vì đấy là chuyện riêng của con cái. Và lại ông đã quá mệt mỏi vì cuộc đời của chính mình nên giờ đây chỉ muốn yên thân vui thú với mấy chậu cảnh và hai ba tờ báo do vợ đặt mua dài hạn.

- Có khi thăng kia lại cần nhân nó về nghề nghiệp nên nó dăm ra nghĩ ngợi cũng nên.

Bà Khánh rủ rủ, luôn luôn bà đứng về phía con gái.

- Ai bảo bà là nó dẫn vật con Hoàn nhà này. - Ông Khánh gắt lên, tấm kính cửa rung khê làm mặt bà Khánh nhòa đi. - Bà cũng phải xem lại cái tính của con Hoàn, vợ gì mà lúc nào cũng át hết cả chồng, cấm để cho nó nói.

Bà Khánh cãi:

- Ông là ông hay bênh thằng kia coi khinh con cái mình. Thử hỏi chả lẽ con Hoàn nó chủ động gây sự chắc?

Ông Khánh rứt đầu lại, vươn tay với lấy ấm nước rót uống đầu dụi:

- Biết đâu do công việc của chúng nó bận quá thì sao. Cũng như ngày xưa có đạo tôi với bà chỉ gặp nhau một ti vào buổi tối, rồi sáng ra lại tất tả mỗi người một ngả là gì.

Bà Khánh chau mày nhìn ra cửa sổ:

- Nhưng đạo ấy công việc của ông nó quan trọng, đảng này, chỉ là anh trưởng ban sáng đi tối về đều đặn, có gì mà bận với chả rộn...

- Thế là bà khinh nó. Bà phải bỏ ngay cái giọng ấy đi không vì bà mà vợ chồng nó tan nát đấy.

Ông Khánh đứng vụt dậy mở cửa ra ban công. Không khí bên ngoài làm ông dễ thở, sáng khoái. Một cơn gió ào qua kéo theo những xác lá chạy rào rào ngoài mặt đường. Những xác lá dựng đứng nhấp nhô như đoàn quân mù quáng chạy xô về một hướng trong cơn kích động cực độ, sau đó chúng đổ rạp xuống thoi thóp tuyệt

vọng trở về im lặng như cũ. Trong hơn chục chậu cảnh của ông Khánh thì cây tùng là giá trị nhất, cây ấy do một người ở cơ quan mua tặng với giá rẻ. Nghe nói chủ của cây tùng vốn là một ông già mất trí, trước khi lao đầu xuống ghềnh đá tự tử, ông ta đã thắp hương khấn lạy nó như khấn lạy một vật sống thiêng liêng. Cây tùng có dáng thác đổ, nó lao từ miệng bình cao nửa mét xuống tận chân, ngọn hoành vào không khí trông hùng vĩ bất thường. Ông Khánh đi vòng quanh cây tùng ngắm nghía nó với thái độ kính cẩn, kiêu hãnh. Ánh nắng trùm khắp cây, những chiếc lá nhọn sắc của nó ánh lên màu trắng bạc lung linh. Như mọi lần, tim ông Khánh đập rộn ràng khi ông vén lá nhìn vào gốc cây tùng. Cái gốc cây trồi một nửa trên mặt đất nâu xám hơi mịn được phủ bởi những mầm cỏ bé xiu, nó gồ ghề nhưng không lồi lõm thành gốc mà chỉ cương lên những thớ dọc như mạch máu phồng rộp trên thái dương người già. Bàn tay ông Khánh run run mân mê gốc cây với một khoái cảm khó tả, ông ngừng thở, co hết các ngón lại, chỉ để ngón út chạm vào lớp vỏ nâu đỏ và thấy gốc cây chuyển động rần rật. Một sự sống ấm nóng hiện diện, thông qua ngón út truyền vào cơ thể ông Khánh làm cổ họng ông nghẹn lại. Ông Khánh nhắm mắt, nhắm từ từ, thận trọng. Khi bóng tối bao phủ ông thì rất nhiều màu sắc nhòa nhạt xoắn xuýt nhau hiện ra, chúng chuyển động lên xuống theo nhịp thở của ông nhưng hoàn toàn im lặng. Trong thế giới mơ hồ đó, ông Khánh cảm thấy gốc cây tùng đi vào cơ thể mình qua ngón út, chạy dọc cánh tay, trườn qua bả vai lên cổ và xuất hiện trong đầu ông. Gốc tùng

co lại, đuổi ra rồi biến thành con rồng nâu đỏ đập dòn uồn lượn trong bầu trời mênh mông vô tận...

- Ông muốn chết nắng à?

Tiếng găt của vợ làm ông Khánh hẫng lại, loạng choạng, tay rụt phắt khỏi gốc cây đưa lên bưng mắt, một màu đen đui bao bọc ông.

Bà Khánh diu chồng vào nhà, đặt ông nằm trên giường, lấy khăn ướt ủ lên trán ông. Cảm đã sinh ra một giấc mơ, giấc mơ ấy của ông Khánh, nó đây:

Ông đi công tác về, lội bộ qua con đê một đầu chìm dưới nước, mặt đê có mấy căn nhà tồi tàn mái lợp giấy dầu đen in trên nền trời xanh thẫm những tiếng thì thảo vọng từ nhà ra nhưng rõ ràng chúng không phải là của chủ nhà ở đoạn đê chìm dưới nước ông thấy một con vật trắng như con bướm dựng đứng, hai đầu cánh trên bám vào cánh cổng đan bằng tre khô lay lay con bướm cất tiếng khàn đặc: “Chả ma nào có nhà”. Ông nhìn nghiêng con bướm là một bà già đầu rụt xuống gần liền với ngực, nhìn kỹ lần nữa chỉ còn đầu và hai tay hai chân bà già trắng ngăm nhìn ông cười khàng khặc làm ông bỏ chạy. Bà già trắng đuổi theo. Ông lội ào qua nước chạy té tát sang bên kia đê nơi một đầu nổi đập dềnh gấn hờ vào bờ sỏi, bà già trắng lao lên trước đón đường hò hét chân tay khua loạn xạ, ông chạy thoát lên đường cái, gặp một cô gái trạc hai mươi ba mươi, cô ta định lảng đi nhưng ông đã nhanh nhẩu nói: “Tôi thuê người làm đấy!”. Cô gái quay lại moi trong túi chiếc áo rách rưới ra một tờ giấy

mười nghìn màu đỏ hồng đã nhàu nát và bảo: “Đây gửi tạm trước, khi nào làm, đây đòi lại”. Bất thần cô gái dí sát mặt vào mặt ông nhe răng ra, một khuôn mặt tái ngắt điên loạn, đôi mắt đen ngòm trống rỗng, cái mồm há to lộ chiếc răng nanh trắng nhọn như mấu cò gianh. Ông buồn bã quay lại chỗ dề ngập nước, lúc ấy bốn phía nước lừng lững xô lại gặp nhau dưới chân ông, dâng cả người ông lên cao, cao mãi... Ông thót ruột bước từ ngọn nước sang thẳng mặt trăng đi vào giữa lòng của nó. Càng dần sâu vào lòng mặt trăng ánh sáng càng đặc lại khiến ông nghẹt thở... Ông vùng vẫy và tỉnh dậy.

Giọng Kỷ đều đều:

- Mày thấy thế nào, chuẩn bị xây ngay bây giờ hay đợi anh Thắng với chị Muôn về bàn cụ thể lần nữa cho chắc.

Sơn thọc hai tay vào túi quần đi đi lại lại vẽ sốt ruột:

- Cần gì phải đợi. Hôm giỗ ông Thắng đã nói thế còn gì nữa. Cái nhà này cũng nát lắm rồi.

Cụ Điển nghe hai thằng cháu nói lòng dạ bốn chôn, mấy lần định chen vào nhưng sợ Sơn nên đành ngậm miệng. Kỷ chống tay lên cầm nhìn những chiếc cột gỗ to thẳng đen xín đã thủng lỗ chỗ vì mọt nói nhỏ:

- Tao lại thấy rất ngại. Đang yên đang lành tự dưng dờ tung ra cả...

Sơn cắt ngang lời Kỷ:

- Bác chán bỏ mẹ đi, có tiền không xây nhà thì xây hồ xí à.

Cụ Điển chồm lên như phải bồng:

- Sư cha mày, thối mồm.

Biết mình lỡ lời, Sơn hậm hực bỏ ra giường ngả nửa người xuống, hai chân duỗi dài ra đất mắt nhìn trừng trừng lên nóc nhà. Trong bóng tối lơ mờ giữa các đường sổ ngang sổ dọc của rui mè những chiếc mạng nhện giăng thấp thoáng bùng nhùng thì thoảng lại rung lên vì một con nhện lao từ góc nọ sang góc kia, đôi ba sợi tơ lóc trắng như những tia chớp bé xiu. Tiếng mọt rào rào miên man, đập dềnh. Kỷ phân vân, Yến xuống nhà chị Muôn chơi từ hôm giỗ chưa thấy về, có Yến ở đây mọi việc đâm dễ vì Kỷ hay hỏi ý kiến Yến. Ba người giải quyết công việc nhanh hơn là hai. Kỷ nhìn bố, lúc bí như thế này Kỷ hay nhìn bố mặc dù chưa bao giờ ông có một ý kiến nào. Hai tai ông Điều cựa quậy, mắt vẫn trần trối nhìn thẳng nhưng không thấy gì hết. Cụ Điển ưỡn người ra trước tay đấm đấm sống lưng, đầu nghẹo sang bên vể ngựa ngáy.

- Có con Yến ở đây thì tốt.

Kỷ buột miệng làm Sơn vùng dậy:

- Nó giải quyết được cái gì. Bác quyết đi, mai em sẽ ra thị trấn liên hệ mua vật liệu, thợ thì ới một câu, chúng nó xúm đến như ruồi. Thế nào?

Kỷ chúi xuống như đang chịu một sức nặng quá tải, dưới chân Kỷ, nền nhà ánh lên độ bóng của đất.

- Tao có cảm giác là lạ thế nào ấy. Tao sợ...

Giọng Kỷ yếu ớt chân thành. Cụ Điển quay sang ông Điều nói một tràng dài:

- Theo ông thì cứ từ từ đã. Cái nhà này còn tốt, với lại nó là hương hỏa của mấy đời để lại, phá đi phải tội chết. Bây giờ ông mới cho chúng mày biết, ông đã mơ thấy Cụ về, Cụ dắt theo cả bà chúng mày nữa, Cụ giận lắm, không muốn cho phá cái nhà này đâu. Với lại...

Ông Điều đặt tay lên tay cụ Điển, lập tức cụ im bật. Kỷ khó thở, ngực nóng ran lên. Sơn nghiêng răng trũng mắt với cụ Điển:

- Nhà cũ nát thế này không cho xây nó đổ sập xuống lúc nào không biết. Sướng cũng không biết đường sướng, đúng là loại bảo thủ.

- Thôi!

Kỷ nói cộc lốc đứng dậy ra ngoài sân bầm rau khoai cho lợn. Mặt Kỷ vụt già đi, méo mó khổ sở. Sơn vợ lấy cái áo lằng lạng vào xóm chơi. Bàn tay ông Điều từ từ trượt khỏi mu bàn tay cụ Điển như con rùa bò xuống mép sông. Cụ Điển nhìn con, cái nhìn mờ nhòe chập chờn. Gò má ông Điều bóng lên.

- Xưa anh khỏe lắm cơ đấy. Thế mà...

Cụ Điển lẩm bẩm, câu cuối chùng xuống, tan biến vào tiếng mọt đang dăng lên hạ xuống theo một nhịp kỳ lạ và bí ẩn của mùa hè.

Kỷ vừa bằm dây khoai vừa dẫn đo cân nhắc việc xây nhà nên bị dao bập vào ngón trỏ. Kỷ chỉ thấy tay bị ngứa rồi từ đấy một vết máu ứa ra, chậm nhưng mọng và đỏ tươi, sau đó nó trào xuống loang ra thành dòng. Khi Kỷ nhấc ngón tay lên máu nhỏ dài như một sợi chỉ rút ra từ đồng dây khoai. Kỷ ra bụi chuối, chọn chiếc lá non xé mảnh nhỏ cho vào mồm nhai chậm, vị chát xộc lên bám khắp mồm làm lưỡi hơi co lại, sau đó là chút ngọt ở cổ họng. Kỷ nhả miếng bã ra lòng tay, lấy nó rịt vào chỗ đứt, máu ngừng chảy. Trong chuồng con lợn lệt quệt lê từ góc nọ sang góc kia đòi ăn. Kỷ nhớ nước bọt thấy nó sôi lên trong màu xanh ngả vàng. Cụ Điển chống gậy ra, Kỷ hỏi:

- Ông mơ thấy Cụ thật à?

Cụ Điển gật đầu mặt vẫn sừng lên vì giận dữ. Kỷ không biết mặt Cụ vì khi Kỷ được đẻ ra, Cụ đã mất. Mẹ chẳng bao giờ kể về Cụ, ngay cả khi Kỷ hỏi cái nắm mộ to nhất nằm chính giữa khu mộ dòng họ là của ai, mẹ chỉ bảo của Cụ. Cụ là ai? Mẹ bảo là ông của bố. Thế thôi. Chị Muôn được nhìn thấy Cụ, chị kể đó là một ông lão gầy còm, cau có. Cụ hay cầu chị Muôn đến chảy máu. Năm chị Muôn lên tám tuổi thì Cụ mất. Một lần, lâu lắm rồi khi vui chuyện, bố nói với cả nhà: "Cụ chúng mày suốt ngày tranh ăn với con Muôn, khổ, một già một trẻ bằng nhau". Cụ là thế thôi.

- Mày đừng có nghe lời thằng kia, phải nghĩ cho kỹ vào cháu ạ. Không khéo rồi chết cả lũ.

Cụ Điển nói giọng ráo hoảnh khua cây gậy lên trời theo những đường rối rắm.

Chiều Sơn vác về một buồng chuối chín nục, Kỳ hỏi hẳn bảo lúc đi qua nhà Tâm điếc thấy chín quá thì chặt về. Sơn rút con dao nhọn từ cặp quần ra đặt nhẹ xuống chân giường chỗ hòn gạch kê tiếp giáp với bức tường. Kỳ nghi ngại nhìn lưỡi dao loang những vết đỏ bầm, Sơn bóc chuối ăn nhồm nhoàm nói đỡ:

- Nhựa đấy.

Người ông Điều giật nhẹ mấy cái, đầu nhúc nhích xoay về hướng con dao. Cụ Điển vật hai quả chuối bảo Kỳ:

- Ông sang nhà Bính, lúc nào ăn thì chạy ù sang gọi ông một tiếng.

Kỳ gật đầu. Sơn giậm chân xuống nền nhà, cụ Điển vừa bước qua bậc cửa giật mình ngã chúi về phía trước. Kỳ liếc sang thấy Sơn nhếch môi cười đều giả.

Đêm thì trời đổ mưa. Sấm ầm ì dội từ cao xuống khiến mặt đất rung bần bật. Thi thoảng một ánh chớp lóe lên soi đỏ những đám mây xám tròn lông lên nhau đưa đẩy nặng nề. Một tiếng sét đánh gọn đánh xuống bãi tha ma, đúng chỗ sét đánh dậy lên một tiếng thét lạnh lạnh ai oán đến rợn người. Kỳ và Sơn chồm dậy đã thấy ông Điều đứng áp vào cửa sổ nhìn ra ngoài, bóng ông in lên trên ánh chớp trắng lóa như một hình cắt bằng giấy đen. Khi đến gần Kỳ mới biết bố mình rên hừ hừ, mặt tái nhợt nhưng toàn thân tỏa ra hơi nóng hầm hập. Chớp nhoáng nhoáng liên tiếp, ngoài sân nước bắn cao như những ống thủy tinh nhọn mọc thẳng từ lòng đất. Tiếng mưa chạy chéo qua, dừng lại, uốn cong và chuyển

thành tiếng xé vải. Kỷ vào địu bố lại ghế, bật công tắc nhưng không có điện. Sơn ngái ngủ dựa vào mép bàn. Sấm ù ù lượn trên đầu tường như chỉ với tay nữa nó sẽ đập xuống mái nhà.

- Mày nghe thấy không?

Kỷ hỏi Sơn thật to. Sơn gật đầu. Chớp lại nhoáng lên. Mưa cuộn lại ngày càng dữ dội. Kỷ đánh diêm châm lửa vào chiếc đèn dầu trên bàn thờ. Cửa sổ nghiêng ken két. Cụ Điển cũng dậy, thái độ bình thản đến lạ thường. Tiếng thét lại cất lên từ bãi tha ma thê lương, tuyệt vọng giữa cơn mưa thốc tháo. Bốn người đàn ông nhìn ra cửa sổ... Ba người quay lại nhìn nhau rồi tập trung nhìn vào người còn lại. Mặt ông Điều im phắc, mắt giãn to hết cỡ, mồm há ra như sắp sửa thét lên dồn tất cả sức lực ra ngoài.

Mười hai giờ đêm nghĩa địa Dốc Lim trong mưa.

Mưa đã ba ngày, cả trời lẫn đất đều nẫu ra không còn nhận được phương hướng. Trong nhà ánh sáng lạnh, bố nằm lỏng lẻo trên chiếc giường tre có rất nhiều mấu, mình với mẹ thì ngồi cạnh. Bố đưa tay sờ rầm ngực:

- Sao lâu thế?

Câu hỏi thiếu thào giận dỗi. Mẹ nghiêng đầu nghe:

- Tôi không cảm được chúng, mà chả ai cảm được trừ ông giời... Tội quá.

Bố xoay người quay vào tường từ từ co lại như con tôm bị nướng. Hơi lạnh làm vách đất ẩm và xám lại.

- Chúng nó khóc tôi chắc?

Mình đứng dậy ra áp mặt vào cửa sổ như ông Điều đang làm thế bên Linh Nham, ngoài sân nước bắn cao như những ống thủy tinh nhọn mọc thẳng từ lòng đất. Mẹ so vai nhìn xuống chân, mấy sợi tóc trắng đổ lên vầng trán nhăn nheo, nói với mưa:

- Phúc bảy mươi đời nhà này.

Mình nhìn mưa, lúc ấy mình đã nhìn mưa hồi lại:

- Mẹ bảo phúc à?

- Ừ, mấy ai được giới thương đâu hả con!

Mưa, mưa cách đây bảy năm, mưa bây giờ xa xôi, mênh mông. Những bông huệ ướt ngoài vườn như đàn ngựa trắng buồn bã. Có một con ngựa bị lạc, nó vẫn đang ăn cỏ ở đồi bạch đàn gần đoàn kịch, chuông ở cổ nó vang vang nhẹ nhẹ. Bố ho lộ khụ trong cổ, lật mình, đuôi mắt nhú lại:

- Tôi sắp đi... họ lớn vồn đàng kia. Lấy cho tôi cây đàn để tôi chơi lần cuối.

Mẹ đứng dậy, mình nhớ như in rằng mẹ đứng dậy chậm hơn cả hoa quỳnh nở, lặn vào buồng mang ra cây đàn bầu già cỗi. Bố đã cấm mình nghe đàn bầu.

- Cái gậy.

Tiếng bố lặn vào mưa. Mẹ đưa ra mẫu sừng nhỏ rồi đứng sát mép giường, hai tay nâng cây đàn lên, từ từ lật úp nó xuống trước mặt bố. Mình gai gai khi có cảm giác

nhiều người đang lờn vờn trong mưa ngay giữa mảnh sân loáng ướt. Bố vươn tay lên, tiếng đàn đột ngột xuất hiện, một âm thanh rè, lũng nhùng ngo ngác, một âm thanh nữa gọn hơn vang hơn, âm thứ ba ra đời sắc lẹm. Tiếng đàn mạch lạc lúc đầu, về sau xiu xuống, rồi loạn như những vòng sóng run rẩy dưới mái hiên.

Mưa mưa mưa trùng trùng điệp điệp và đang mưa nhưng cơn mưa ngày xưa không có sét.

- Tôi mới.

Mẹ nói rụt rè, bố không nghe thấy vẫn nhắm mắt để mặc cho đôi tay di chuyển trên dây và cần đàn.

- Tôi mới!

Mẹ nhắc lại nài nỉ, vẫn cố gắng giữ cho cây đàn thẳng bằng. Mình tiến lại định đỡ cho mẹ nhưng bố lắc đầu, tay dồn nhanh hơn như muốn đuổi theo mưa. Mẹ nhìn mình, cái nhìn kinh hãi bất lực.

- Bao giờ mới chấm dứt hờ mẹ?

- Dài lắm... đánh cho hết thì một đời cũng chưa đủ.

Mẹ đáp, nước mắt rân rấn, môi dưới lồm vào. Bố thả rơi hai tay xuống người, tiếng đàn theo đà còn vẫn vơ một lúc nữa sau đó bị mưa xóa đi. Mẹ ngồi xuống đặt cây đàn ngang đùi, mình quờ tay lên trán bố, bố lồm bầm khó nhọc:

- Vẫn mưa... âm của nó không trong nữa... Tôi sắp đi...

- Bố uống nước không?

Mình hỏi.

- Không.

Bố ho trong cổ.

- Bố ngủ đi một tí cho đỡ mệt.

Bố rướn mắt nhìn mình, đôi đồng tử mờ nhạt dần dần, môi rung như dây đàn bị day:

- Tao không mệt nữa... họ đang đến... hai cơn mưa cùng một lúc, thảo nào đàn cầm...

Bố nhắm mắt, cơ mặt méo đi sau đó chùng xuống thả lỏng hoàn toàn. Một khuôn mặt lưỡi nhác. Mình quờ tay trước mặt bố hai ba lần... Mưa, mưa, mưa... phía sau nó là một dải đất có những hàng rào xệch xoạc, đôi khi trắng sáng họ vẫn đứng ở đấy, vờ vờ, trắng, im lặng... Mẹ rung mình liên tục, khi mình quay sang thì mẹ rung lên biến thành tiếng đàn rē mưa bay thẳng về trời. Tiếng đàn trong như một cuộn cước lấp lánh tiếng gọi:

- Ông ơi chờ tôi với!

Da diết, thẳng thốt. Mình đã bước ra sân, nhìn lên không biết nói với ai:

- Mẹ quên mất là bố bị điếc từ bé.

Mưa, ở đây, bên Linh Nham, cả ngày xưa...

Tấm rèm cửa cao vút, quấn xoắn lại, thả tung ra rồi lù lù phát ngay ở phần cuối của mép trái. Đèn đường vàng

hất vào phòng làm nổi lên những hình thù kỳ dị của đồ đạc. Thắng khẽ xoay người nghe tiếng thở đều đều nhẹ nhẹ của vợ. Hoàn ngủ say sưa người hơi co nghiêng về bên trái, một tay áp má, tay kia vươn ra phía trước, lòng tay ngửa các ngón khép lại thì thoảng giật nhẹ. Thắng nhồm dậy, trong ánh điện mờ mờ, miệng Hoàn hơi hé ra làn môi mỏng hồng nhạt bị vương mấy sợi tóc. Sống mũi Hoàn cao thẳng dừng lại đột ngột giữa nhân trung tạo thành một góc vuông vừa kiêu sa vừa nghiêm khắc lạnh lùng. Thắng nhìn ra ngoài cửa sổ, tấm rèm vẫn lặng lẽ cuộn lại, buông ra, lừng lững lay động. Khi tấm rèm cuốn lên, Thắng nhìn thấy bầu trời bên Linh Nham xám ngắt nhoang nhoáng chớp. Đêm bị bó buộc trong quầng sáng vàng đục của ngọn đèn bấy năm oát có lồng sắt bảo vệ. Cây cột điện được soi sáng trở nên xa lạ, nhẵn nại, sau nó là bóng tối và cây cột tuồng như vừa nhấn bước cuối cùng ra với ánh sáng. Hoàn trở mình nằm ngửa, một cánh tay vắt qua đùi Thắng, khuôn mặt buông lỏng, thanh thoi, cái cổ trắng đục vắn sang trái. Tóc Hoàn mờ đen không phản chiếu một chút màu sắc nào nên nó bí ẩn mơ màng. Thắng cầm hờ bàn tay Hoàn đặt lên đùi mình, nó ấm mềm co giật như một con chim non. Hoàn oằn người, tấm chăn hoa mỏng trượt xuống dưới, bộ ngực sáng đục nhô lên hai quả đồi trắng nằm chênh vênh giữa bóng tối của buổi chạng vạng. Hai quả đồi trắng lên xuống mơ hồ theo nhịp thở tựa một biển sương dập dềnh vì sự chênh lệch áp suất. Thắng cúi xuống thơm nhẹ lên ngực Hoàn, bóng anh đổ dài từ

giường xuống đất, bò lên mặt bàn in trên tường. Hoàn vẫn ngủ thiêm thiếp thơ dai, chìm dần vào yên tĩnh mơ màng. Đột nhiên Thắng nghĩ có thể Hoàn sẽ không bao giờ dậy nữa và anh vội vã đặt tay lên má vợ. Hoàn ú ớ, đôi lông mày chau lại rồi giãn ra thở một hơi dài nặng nề. Sau gần hai tháng đêm nay vợ chồng Thắng mới làm tình với nhau cuồng nhiệt rồi rít như ngày mới cưới. Hoàn đã nói nhiều, nói luyên thuyên đủ mọi thứ chuyện cho đến lúc chìm sâu vào giấc ngủ. Thắng cúi xuống, môi anh lượn quanh đầu nhũ hoa của Hoàn, lượn nhẹ, chậm, vị mẫn mẫn tan ra đầu lưỡi. Hoàn co tay vít đầu Thắng xuống ngực mình, vít mạnh rồi lại xoay nghiêng người, mặt Thắng úp vào sườn Hoàn... Thắng rời khỏi giường đến bên cửa sổ, mặt kính hát lạnh làm anh tỉnh táo. Lúc ấy khoảng ba giờ sáng, tiếng kêu từ bãi tha ma bên Linh Nham vọng sang rờn rợn, ai oán. Thắng nhìn chăm chăm vào chiếc bóng vàng đục, nhìn mãi cho đến lúc những đốm lửa lóe lên nhấp nháy và phát ra tiếng rít như cát miết vào mặt kính. Thắng xách khẩu AK nhảy vọt qua đồng gạch, lăn xuống cái rãnh nước xăm xấp, một loạt đạn suốt qua vai anh. Không khí hun dần lên vì khói súng, ai đó giáng một chiếc búa xuống giữa đình đầu Thắng, rằng anh nhũn lại... Thắng cố lách qua đường ống nhỏ dài hun hút, bên kia đầu ống ánh sáng nhỏ bằng ngón tay trở đang lấp lánh. Thắng bò điên cuồng với trạng thái lâng lâng, đường ống mềm như cao su khiến anh cảm được sự dập dềnh sau mỗi lần đạp chân dần lên phía trước. Ánh sáng to dần, trong suốt không lóe lên

nữa, nó tĩnh lặng yên ả ngày càng mở rộng. Thắng biết mình sắp thoát khỏi đường ống, anh cũng biết đằng sau mỗi vết chân của anh, đường ống bị sút sát và rỉ máu. Đến lúc Thắng nhào người khỏi đường ống thở một hơi dài thì anh chìm trong biển sáng vàng nhạt tinh khiết. Thắng vung tay hất bỏ cái mạng nhện, khi ngẩng lên anh đã thấy một người đàn ông ở ngay trước mặt mình. Hắn nằm trên mảng tường gạch lở lói lơ lửng giữa không khí, khuôn mặt nhàu nát ngả xanh, những ngón tay dây màu xoắn vào nhau như bị keo dính chặt. Trắng tròn vạnh, lẳng phắc tỏa ra thứ ánh sáng cũng lẳng phắc. Giữa bầu không khí và mặt trăng là một đường viền sắc lẹm cắt ngang chạy dài vô tận về hai phía. Thắng cúi đầu thở dài, người đàn ông cũng thở dài, vết đạn ở trán hắn rung rung như một bông hoa mào gà. Không khí héo rû hơi ngả lạnh, cái lạnh của hơi nước được lọc qua một tấm kính khổng lồ. Thắng chờ đợi, thời gian không xuất hiện rõ nét nhưng cảm giác thì khá lâu. “Thắng ơi!” Tiếng gọi đột ngột làm Thắng giật bắn rơi xuống hun hút, sau lưng anh những tràng đại liên đỏ lừ nối đuôi nhau lẳng lẽ đuổi theo... Một ngôi sao xoẹt ngang bầu trời.

Hoàn dậy Thắng đã đi làm. Tảng trên tiếng chân lịch thịch của bà Khánh dội xuống. Hoàn ra ngồi trước giường thấy mình xấu xí, mệt mỏi, đuôi mắt võng vì chịu lực áp của con người bên trong. Hoàn xoa mặt, di ngón cái vào giữa thùy trán di di cho đầu óc tỉnh táo trở lại. Đêm qua Hoàn ngủ ngon không mơ, giấc ngủ êm ái như nước loang trên tờ giấy thấm.

- Sáng nay có đến cơ quan không Hoàn?

Bà Khánh hỏi vọng từ ban công xuống.

- Có mẹ ạ!

Hoàn vừa chải đầu vừa đáp, nhìn vào gương đã thấy mình đẹp hẳn lên. Một cảm giác vui vẻ, tất bật dâng trong lòng Hoàn. Hôm nay Hoàn muốn gặp Cương, chẳng biết để làm gì. Làm gì nhỉ? Hoàn tự hỏi. Chia tay à? Đi đâu cơ chứ? Hoàn dắt xe ra khỏi nhà phóng vào đoàn, không nghĩ đến Cương mà nghĩ đến con ngựa ở đối bạch đàn. Phòng Cương nhỏ, bừa bộn, tỏa ra một mùi chua lưu cữu. Thấy Hoàn, Cương hỏi ngay:

- Ăn sáng chưa?

Hoàn lắc đầu. Cương đặt tay lên vai Hoàn sau đó vòng cả hai tay qua gáy kéo Hoàn lại phía mình. Hoàn giãy nhẹ, ngã cả người vào Cương. Phòng bên Trần Mân lục súc thu xếp đồ đạc, con chó Mích Kỳ lách nhách cấn như ngựa mồm. Qua cửa sổ những ngọn bạch đàn hơi khum khum bắt nắng lóe sáng. Hoàn vừa hít hít ngực Cương vừa dỏng tai đón tiếng nhạc ngựa nhưng không thấy. Hoàn vùng thoát khỏi tay Cương ngồi xuống giường, Cương bật quạt, chiếc quạt Tàu cánh đen xoay chậm chạp lừ đừ theo hình vòng cung.

- Buồn cười nhỉ.

Cương vò đầu nhăn nhó. Hoàn vênh mặt hỏi lại:

- Cười gì?

- Cái này.

Cương cho hai ngón tay trở vào mồm kéo rộng nó ra, mắt trợn ngược toàn lòng trắng. Hoàn bật cười đứng dậy dấm nhẹ vào trán Cương, đưa mắt ra cửa sổ đang mở toang cả hai cánh. Cương đóng sập nó lại, quay sang đã thấy Hoàn bỏ chiếc áo ngoài để lộ ra bộ ngực trắng hơi xệ xuống gợi đầy ham muốn. Hai người cởi quần áo lẳng lẽ từ tốn, tự nâng niu bản thân mình như đó là chiếc bánh dễ vỡ. Da Hoàn mát lạnh, mịn màng có mùi thơm. Chân tay họ xoắn chặt nhau, Hoàn bị bẻ cong lưng, nửa người trên giường nửa duỗi thẳng ra nền nhà, tóc đổ tràn xuống, rối tung lên, yết hầu co giật. Tay Hoàn chơi với tim chỗ bám trên lưng Cương, mồ hôi rịn ra. Hoàn xoay nghiêng người, đẩy Cương về vị trí phía sau, chân hai người lồng khít nhau tựa quây co giật theo từng cơn hứng. Hoàn hé mắt, chiếc gối áp sát khiến Hoàn chỉ thấy bóng mờ của đường kẻ ô và li ti những sợi tơ vải bị sùi lên. Cương vật vã sau Hoàn, lên xuống ngang ngửa rồi dừng lại kiểm chế. Cả hai người lọt hẳn trên giường. Cương úp mặt vào mặt Hoàn, Hoàn mở to mắt tránh đầu sang bên. Trước mặt Hoàn trần nhà vông xuống ố vàng nổi hẳn lên những vệt tre đan bên trong. Một vệt nứt đen chạy ngoằn ngoèo như con rắn đang ở trạng thái hoảng hốt. Đầu Hoàn tỉnh táo kỳ lạ, cơn khoái cảm biến mất, chỉ còn lại chút dư vang mơ hồ của hơi thở với Thằng đêm qua. Hoàn lựa thể hối thúc theo nhịp của Cương để kết thúc cho nhanh. Cương ập xuống lần cuối cùng với tiếng rít khàn khàn tiếc rẻ, bất lực... Hai người nằm cạnh nhau cùng thở dốc. Hoàn nhìn đồng hồ đeo tay của mình về sót ruột mặc dù không có việc

gì đang chờ đợi. Những con số trên mặt đồng hồ vô nghĩa với Hoàn nhưng bản thân hành động nhìn giờ lại khiến Hoàn bồn chồn. Thời gian cứ trôi đi, đều đặn, trùng trùng điệp điệp đến rùng rợn. Mình chẳng là gì cả, chẳng có gì cả, mình sẽ phải lênh đênh mãi ngay cả khi không hít thở trên mặt đất này nữa...

- Em thích không?

Cương nhồm đậy, dùng ngón út gài mấy sợi tóc mai của Hoàn hời hợt triu mến. Đầu Hoàn nhúc nhích, cô cầm tay Cương kéo nó vòng quanh ngực mình. Hành động ấy Hoàn chỉ làm một lần duy nhất với Thắng trong đêm thứ hai sau ngày cưới. Bây giờ lặp lại động tác này, Hoàn giật mình. Nhưng mà... tại sao Thắng lại xa lạ thế. Tại sao càng ngày Hoàn càng có cảm giác sợ hãi mỗi một khi ở bên chồng. Sức Thắng dẻo dai nhưng nó lạnh quá, Cương tò mò hơn, háo hức hơn. Cương không phải là người anh hùng mỗi một. Một tia nắng lách qua khe hở cửa sổ rọi chéo lên giường xòe ra soi nửa bụng Hoàn bắt lầy sang cánh tay Cương. Hoàn lách nhẹ và ngực Cương bùng lên trong dải nắng màu mật ong với những sợi lông tơ như hàng trăm bông lau trong chiều nhưng ở xa, rất xa, tận cuối tầm mắt. Ngực Thắng chắc hơn, không có những sợi lông tơ như của Cương... Mùi hôi từ rãnh nước sau nhà theo gió ùa vào phòng. Khu tập thể yên tĩnh, sự yên tĩnh buồn tẻ. Một cánh bạch đàn khô văng vào cửa phát ra tiếng kêu khô khốc. Hoàn động tai mắt sáng lên, tiếng nhạc ngựa vang vang nhẹ nhẹ ngoài hàng rào.

- Trưa ăn cơm ở đây chứ?

Cương hỏi, Hoàn gật đầu mân mê những ngón tay to mềm của Cương:

- Ủ, anh đi mua bún về đây chúng mình cùng ăn. Tiền ở túi áo em ấy.

Cương mang cặp lồng đi ra. Hoàn giơ tay ngang mắt. Mười một giờ. Có lẽ ở cơ quan Thắng cũng sắp sửa đi ăn. Hoàn nhắm mắt, toàn thân tê lịm, hai đùi khép vào nhau. Trong đầu Hoàn, giữa sự im lặng mê man dậy lên một tiếng nói lạnh lẽo mờ nhạt: *"Chị ấy cũng sắp đến bây giờ í mà"*. Câu nói cất lên ở một nơi rất xa. Hoàn bàng hoàng vùng dậy mặc quần áo dắt xe ra khỏi phòng. Nặng chập xuống đỉnh đầu làm thành một quầng sáng quanh Hoàn. Xe lao đi với tốc độ nhanh, tai Hoàn ù ù như bị nước đọng. Ve kêu nhức nhối. Cầu Loàng nhoang nhoáng trước mặt với những hàng cột vắn đỏ xen trắng. Người đi đâu mà vắng thế này? Bên trái đường, cách một mảnh ruộng đầy cỏ là đến Xương Rồng, ngôi đền thiêng nhất thành phố, ở đấy có một cây cổ thụ gốc ba người ôm không hết, lỗ chỗ những vết lõm vì đạn trong cuộc binh biến của ông Đội Cấn. Đến Xương Rồng thờ một người đàn bà... Mặt Hoàn nóng rực tuồng như chỉ chút nữa sẽ bốc cháy. Phi đi con ngựa trắng lạc đàn của chị. Phi đi, đưa chị đến chân trời, xa hơn cả chân trời, đến nơi có những bông huệ trắng đứng dầm mình trong mưa... Hoàn vít tay phải, chiếc xe vọt lên phía trước như máy bay rời khỏi đường băng. Một tiếng thét lạnh lạnh sau đó là tiếng nổ trầm đục nhưng vang vọng uy nghiêm...

... và ta đã tìm.

Không thể...

... mơ thấy...

Đó là vật khí...

- Chú Thắng ra tôi bảo!

Giọng ông Huỳnh nghiêm trọng làm Thắng vội vã đứng dậy. Chung liếc xéo hai người mặt cau có. Ông Huỳnh bĩu môi cố ý bộc lộ sự khinh bỉ. Thắng hỏi nhanh:

- Việc gì thế bác?

- Có chuyện... ra đây. - Ông Huỳnh lôi Thắng ra khỏi phòng, nói to - Không chớ nó lại nghe hết.

Thắng ngoái cổ nhìn vào phòng bắt gặp ánh mắt oán giận của Chung tự dưng thấy khó xử. Ông Huỳnh lăm lét dúi vào tay Thắng một phong thư, thì thào:

- Chú cầm lấy mà xem, của thằng chó ấy đấy. Tôi thấy lạ quá chú ạ!

Thắng cầm phong thư lạnh lẽo nhàu nát nửa ngạc nhiên nửa sợ hãi. Ông Huỳnh rì rầm bên tai Thắng:

- Tất cả các thư khác đều thế chú Thắng ạ. Mấy lần tôi định bóc ra xem thử, nhưng mà... chú bóc đi.

Thắng lắc đầu rít lên:

- Lần sau bác không được thế, rõ chưa.

Ông Huỳnh ớ ra, hăm hăm bỏ xuống phòng thường trực. Chuông điện thoại trong phòng đột nhiên đổ dồn và tim Thắng co thắt theo nhịp của nó. Chung uể oải đứng dậy nhắc máy. Thắng bước vào đặt phong thư lên bàn Chung:

- Thư này.

Chung nhìn Thắng xa lạ, một tay lên úp kín lên phong thư, tay kia buông thõng chiếc ống nghe điện thoại, giọng mơ màng:

- Ông về ngay đi, Hoàn nó bị tai nạn xe máy rồi!

Cụ Điển hiu hiu rung đùi kể chuyện một mình xơi gọn hai mươi tên cướp chỉ nhờ có phép rút đất bằng cái giọng lên bổng xuống trầm:

- Tôi tháo dải rút quần quăng thòng lọng gô cổ một lúc hai chục thằng lại với nhau rồi bảo ngồi đấy, khôn hồn thì ngồi im ở đấy, thằng nào khóc tao tát vỡ mặt. Thế đấy!

Cụ nhún vai, vành tai đỏ hồng lên cửa quạ. Lão Bính nghi hoặc chồm dậy:

- Bị rút đất chúng nó không chạy được à?

- Chứ sao.

Cụ Điển vênh mặt tay vỗ vỗ thành bàn làm cốc chén rung lách cách.

- Chúng nó không chạy được thì sao cụ chạy được?

Lão Bình hỏi lại, líu lười vì sung sướng. Cụ Điển giật mình ngấm nghĩ một lúc sau đó quát lên:

- Tôi về đây!

Vừa bước ra cửa cụ Điển thấy một con chim sẻ sa thẳng xuống trước mặt mình. Con chim giãy giụa mấy cái rồi nằm im. Cụ Điển ôm ngực lão đảo:

- Con vợ Thắng hỏng rồi!

Đường về xa thăm mịt mù. *Tao đã bảo rồi, chị ấy về kia kia.* Bầu trời nứt một vết dài mỏng mảnh, từ vết nứt đó phơ phất tỏa ra những dải khói trắng xanh.

* * *

Tháng 10 năm 1917.

Mười một giờ năm.

Đế lao Thái Nguyên.

Lập Nham không ngủ, thần kinh căng ra, bất cứ tiếng động nào cũng khiến ông giật mình. Qua ô cửa sắt hình vuông to hơn chiếc quạt nan, bầu trời hiện ra đen thẫm với những ngôi sao nhỏ long lanh lúc ẩn lúc hiện bởi các làn sương. Tiếng chân đều đặn của người lính gác vẫn vọng vào, bền bỉ nhẫn nại, thì thoảng anh ta lại ho khan. Ngoài hàng phố thoang thoang giọng cô đầu chen lẫn với nhịp phách khô giòn và đột nhiên người bán bánh cát tiếng rao khàn khàn ừ ừ ngay cạnh đế lao. Mấy lần Lập Nham định với tay đánh thức Cả Thấu nhưng lại thôi. Phòng giam tối mờ, trên nền xi măng, những

người tù nằm ngủ lộn xộn mấp mô với đủ các hướng nhưng chân thì thẳng tắp bởi đôi cùm sắt liên hoàn chạy ngang phòng. Đêm nay không ai ngáy, tất cả thở đều đều mê mệt, ngay cả ông Tú Hối Xuân giờ cũng thở phì phò trong miệng. Lập Nham cố ngồi thẳng dậy, một lần nữa ông ngược lên ô cửa có những chấn song ngăn thẳng, chắc và xù xì. Hai giờ nữa Đội Cận sẽ khởi binh. Bắt đầu bằng cái gì nhỉ? Một phát súng hay một hồi kèn? Lập Nham dỏng tai, ông vừa nghe thấy tiếng gì đó vọng đến trầm trầm như đá đổ. Cái tiếng ấy ngày một rõ và Lập Nham chợt rùng mình. Sông Cầu đang rống lên trong đêm. Lập Nham lay vai Cả Thấu làm anh ta choàng dậy.

- Nghe thấy không?

Lập Nham thì thào. Cả Thấu dụi mắt nghiêng đầu rồi bấu chặt tay Lập Nham. Tiếng rống rõ hơn, dữ dội hơn. Bước chân người lính gác vẫn đều đều nhả nài tuồng như anh ta bị điếc.

- Tốt hay xấu hả thấy?

Cả Thấu hỏi, mắt lóe trong bóng tối. Lập Nham không đáp, mũi hếch lên đón cơn gió vừa lách qua song sắt ủa vào mang theo mùi ngai ngái của đại ngàn. Hai Vịnh cầu nhàu giấy mạnh rồi trở dậy làm những người khác lục tục dậy theo. Tất cả tập trung nhìn Lập Nham, có cảm giác biến cố đêm nay sẽ xảy ra ở chính cơ thể ông. Lập Nham bối rối không biết nói gì liền ngược lên ô cửa để hướng sự chú ý của mọi người vào đấy. Cả Thấu vươn sang nói nhỏ với Ba Nho:

- Lúc này sông kêu ông ạ.

Ba Nho ậm ừ, ông ta không bao giờ tin vào hiện tượng tai dị. Hai Vịnh hùng hổ tuyên bố:

- Tí nữa ra tôi vắn cổ thằng Quản Lập đầu tiên. Mẹ nó.

- Khế chứ con khỉ.

Ai đó hốt hoảng gắt lên. Những người tù căng thẳng chờ đợi như những đứa trẻ ngóng giao thừa để được đốt pháo. Tiếng chân bước gấp gấp đến trước phòng giam sau đó dừng lại một cách bí ẩn.

- Anh em, nằm xuống không thì hỏng mất!

Lập Nham nài nỉ, tự mình nằm xuống trước. Cả Thấu lấm rấm khăn vái, lúc đầu còn nhỏ, sau tiếng anh ta to dần. Lập Nham vụt nghĩ đến bản bố cáo mà ông cùng Tú Hối Xuân đã dày công soạn thảo và học thuộc lòng trong đầu. Hai tay Lập Nham từ từ nắm chặt thành hai nắm đấm. "... ta chiêu tập những anh em có tinh thần tự do độc lập, có nhiệt..."

- Máy giờ rồi nhỉ?

Nguyễn Gia Cầu hỏi, Ba Chi nói nhanh:

- Quá nửa đêm rồi. Hay là...

Lại tiếng chân hối hả vang lên trước phòng giam, ai đó trao đổi mấy câu với nhau rất nhanh rồi im lặng. Lập Nham thả lỏng người, chờ đợi luôn luôn là điều khó nhọc, đôi khi gây ra sự nguy hiểm. "... nhiệt tâm yêu nước thương nòi, lập thành những đạo binh cứu quốc".

- Tôi khát quá, xem còn tí nào ở cốc bên ấy không anh Cả Thấu?

- Còn.

“Và hôm nay ta bắt đầu khôi phục lấy tỉnh Thái Nguyên. Lá cờ Ngũ Tinh đã kéo lên phấp phới trên kỳ đài”. Kỳ đài nào nhỉ? Lập Nham cau mày nghĩ ngợi. Sẽ treo nó ở đâu? Trước dinh công sứ hay sở giám binh? Có lẽ ở sở giám binh. “Ta tuyên bố Thái Nguyên độc lập”

Một loạt súng vang lên từ bên trại khố đỏ, sau đó những tiếng súng lẻ tẻ. Hai Vịnh nắm lấy thanh cùm lắc mạnh.

- Bắt đầu rồi.

Một tiếng nổ ngay trong đề lao. Bước chân rầm rầm tiến về phòng giam. Tiếng khóa lách cách bối rối một lúc lâu, cánh cửa bị kéo sang bên rít lên chói óc. Những người tù vùng cả dậy. Trong ánh đèn măng sông, Lập Nham nhìn thấy Đội Giá, ông thở phào. Thế là bắt đầu... Thanh cùm được nhắc khỏi chân nhưng Lập Nham không có cảm giác tự do, đó là trạng thái chính ông cũng không giải thích nổi và nó trở thành một ẩn ức cho đến tận cuối đời.

- Đưa ngài đây sang bản trại, nhanh lên.

Đội Giá lệnh cho người lính đi cùng mình, anh này cúi xuống cổng Lập Nham lao ra ngoài. Đến cửa đề lao Lập Nham nhìn thấy viên thủ ngục người Pháp nằm ngửa dưới chân bàn, ngực đọng một vũng máu. Người lính khố xanh cổng Lập Nham chạy băng qua cái ngõ

nhỏ nơi có treo chiếc đèn lồng đỏ lù lù sáng, sau anh ta là một tốp lính hộ vệ. Lập Nham ngoái về mạn sông Cầu bắt gặp dải Ngân Hà buông xuống như một con thác. Tiếng súng tắc pọp vang lên bên đồn lê dương kèm theo tiếng kèn đồng lạnh lạnh. Hàng phố Thái Nguyên đóng cửa im ỉm nhưng Lập Nham biết bên trong tất cả đang thức, lo lắng hồi hộp. Vào sân trại khố xanh, Lập Nham gặp toán quân của Đội Trường rầm rập kéo nhau về mang theo hai cái rọ lợn đựng hai chiếc thủ cấp. Tim Lập Nham nhói lên...

Đã mở ra mắt, tay và những làn sương mỏng xanh nhạt. Ở con đường dẫn vào bãi tha ma không có hoa rụng nhưng trăng lại sáng. Những hạt sương bé đọng trên đầu lớp cỏ phủ kín các ngôi ma bắt ánh trăng lóe lên thứ ánh sáng kỳ ảo, trong vắt. Tiếng dế i i vọng từ lòng đất nghe ai oán náo nức. Rì rầm tràn ngập không gian. Một con chim đen lặng lẽ lướt trên bầu trời, bóng nó trườn mấp mô qua cỏ rồi chìm sâu vào những vùng tối giữa các ngôi ma.

Ngủ đi, ngủ đi bé ơi chị sẽ kể cho bé nghe chuyện về mẹ của chúng mình. Mẹ bây giờ chỉ nhớ được tên các loài hoa. Mẹ bảo đêm nào hoa cũng đến chơi với mẹ, hoa mào gà, hoa dong riềng, hoa thược dược, hoa tóc tiên, hoa rau muống, hoa ổi, hoa mười giờ, hoa thiên lý, hoa gừng, hoa xấu hổ, hoa cạm cam, hoa cỏ may, hoa mướp, hoa bạch đàn... Ngày xưa ngày xưa mẹ hay trốn bà ra ru hoa ngủ. Mẹ ru, hoa mềm lá ra rũ xuống, chúng ngủ, cánh khép lại

rất nhẹ chỉ đủ để giấc mơ không bay ra được. Mẹ bảo ngủ ở đâu cũng có, lúc nào cũng có, biết gọi thì đến... Cái ngủ mà ngủ cho ngoan để chị ra vườn xem đêm nay chúng có đến không.

Mở ra mắt, những bàn tay non nớt, hơi thở se buồn, trắng, nhưng không hề có hoa rụng. Một con chim đen lặng lẽ.

Mẹ đi dưới trăng, xòe hai tay thăm những bông mào gà trống ở bãi tha ma. Tóc mẹ dài buông khắp người như lời ve vãn dai dẳng. Mẹ đi thăm hoa một mình bé ạ, một mình thôi vì lúc ấy chưa có chị em mình. Ngủ đi bé ơi, đêm đang tàn, những giấc mơ dần bay khỏi đài hoa. Hoa mào gà chờ mẹ, chúng buồn chụm đầu vào nhau than thở. Hoa mào gà không có giấc mơ, mà thì chả ai ủi được ai bao giờ. Mẹ ở chơi với hoa đến gà gáy thì về. Mẹ dặn chị sau này trông cho mẹ thật nhiều hoa mào gà, chỉ hoa mào gà thôi. Giờ không biết mẹ ở đâu cả. Có ước vọng con đường dẫn đến bãi tha ma nhưng đường về chỉ có một thôi bé ạ... Ngủ đi bé ơi, chị đang kể cho bé nghe về mẹ, mẹ bảo cứ nghe tiếng rao thì đấy là bố. Chị ngồi trước thềm cho mẹ bắt chấy, bắt được con nào lại đưa lên mồm nhấm. Đường vắng, tận trưa mới có tiếng rao. Chị ngهن cổ, mẹ ấn đầu xuống bảo chả phải nhìn, nghe cũng đủ rồi.

- Ai thiếu lợn dê...ê...ê...ê

Khàn khàn ừ ừ. Ông ấy hiện ra chậm rãi nặng nhọc lê từng bước làm bụi quần lên sau gót. Tay ông ấy xách cái túi, tay cầm cây gậy dài bằng người có sợi dây oặt xuống

như một đứa trẻ ốm. Ông ấy nhìn mẹ nheo mắt cười lộ ra cái răng cửa vàng chóc. Mẹ hứ một tiếng cong cớn, cúi xuống tìm chấy cho chị. Ông ấy nhìn quanh, sán đến gõ gõ đầu gậy vào bậc cửa: “Tối nay đến nhá”. Giọng bây giờ khác với tiếng rao, nó ngắn hơn, khô hơn. Mẹ lại hứ cái nữa: “Không cho nó được hào nào à? Thế cũng đòi là bố!”. Ông ấy lắc đầu ngán ngẩm: “Từ sáng đến giờ hoạn được cái chó nào đâu mà tiến với chả nong”. Rồi ông ấy đi không buồn nhìn chị lấy một lần bé ạ.

- Ai thiếu đề...ê...ê...ê

Ngai ngái với hai đám bụi nâu quấn sau gót chân như hai cánh chim sẻ già. Ngủ đi bé, ngủ đi, đừng bao giờ bay bằng cánh chim sẻ.

Gió dậy lên, những chiếc lá khô nhúc nhích lười nhác. Một con chuột hiện ra sau khóm hoa mào gà, nó thoăn thoắt chạy từng đoạn ngắn, cong người hất hất cái đầu về phía trước như đánh hơi. Con chim đen lặng lẽ xiết vòng lượn lại. Trăng mở ra mênh mông.

Ông ấy vẫn đi qua trước nhà, mẹ vẫn nhìn theo hứ một cái cong cớn. Sau đó mẹ mang bụng ngày một to. Mẹ không bắt chấy cho chị nữa mà lặc lè đi lại trước cổng chờ tiếng rao, thì thoảng mẹ lại nổi cáu vô cớ hoặc thở dài. Da mẹ xanh nhợt, má hóp lại, trán hằn gân xanh chẳng chịt. Hàng xóm lăm lét nhìn mẹ rồi rỉ tai nhau. Tiếng rao khàn khàn chập chững đi lại, chị thấy đầu tiên là cái mũ lá rách mướp, sau đó đến chiếc áo kaki Tàu bạc phếch vá chẳng chịt ở vai, sau nữa là cái túi đồ nghề. “Có lẽ sắp rồi”. Mẹ

ảo nào bảo, cái bụng to dần về phía trước, cổ mẹ bé quá. Ông ấy lại gõ gõ đầu gây xuống thêm. “Sao biết?”. Mẹ nhìn thái độ nghi ngờ của ông ấy cầm bạnh ra: “Đừng có mở mồm hỏi nữa, thôi lắm. Sắp làm bố đứa thứ hai rồi mà chẳng biết đêch gì cả. Cố một ít tiền còn đỡ cho tôi lần này đây”. Ông ấy quay đi lẩm bẩm: “Sắp đẻ thì phải buồn ía chứ”. Thật đấy bé ạ, chị nghe thấy thế thật mà. Đêm mẹ gọi chị dậy nấu nước luộc dao. Mẹ nằm ngửa mặt to phồng lên, mồ hôi tràn đầm cả gối. Mẹ bắt chị ra ngoài, khi nào xong sẽ gọi. Chị đứng giữa sân mong ông ấy đến nhưng chỉ nghe mẹ thét lên, sau đó im bật. Lâu lắm mẹ mới gọi chị vào, chỉ cái bọc vải ướt thều thào: “Nó đi ngay rồi... con trai”. Chị nghĩ bọc vải ấy là một bông hoa không có cánh. Mẹ ôm bé đi trước còn chị vác cuốc theo sau, trăng theo sau chị... Khi về mẹ dặn chị sau này nhớ trồng cho mẹ thật nhiều hoa mào gà như mẹ vừa trồng cho bé. Nhưng hoa mào gà không có giấc mơ, không hề có. Mẹ chờ hai hôm rồi xõa tóc đi tìm ông ấy. Mẹ tự tay đóng cổng, bảo chị: “Thi thoảng phải ru cho thằng bé nó ngủ, nhớ không con đoảng vị này”... Ngủ đi bé, ngủ đi, khi nào dậy chị sẽ kể cho bé nghe về một cơn mưa, trong cơn mưa có tiếng rao ừ ừ luôn luôn muộn măn, chị thì không đoảng vị.

Bóng chim lao vụt xuống. Tiếng kêu xé ruột cắt lên. Ở con đường dẫn vào bãi tha ma không có hoa rụng nhưng trăng lại sáng.

Mình không làm chuyện ấy, mình bị oan chẳng ai thanh minh cho mình. Ông ta sốt cao quá rồi đi trong khi

mình đang mơ. Mình có nhắm thử mấy cọng cỏ xem nó thế nào, việc ấy chả hề mẹ gì tới ông ta. Họ chỉ được cái già mồm cậy đông vu oan cho mình, mẹ cha nó đời là thế, sau này có dịp mình sẽ cho chúng nó mỗi đứa một cái tát đủ cả năm vuốt. Thích thật. Ông ta có cái mũi to vật, tai nhỏ xíu quắt như miếng mộc nhĩ phơi khô, nhân trung dài vuốt về phía trước, nhìn nghiêng mồm ông ta giống cái tĩ gà. Ông ta sốt mình bị oan, mình chẳng làm gì cả. Bốn mươi mốt độ thì đùa thế nào được, mình không bóp cổ ông ta cũng chết. Mình đang mơ, chống lại những lời rủ rê đường mật của cái dây thừng đều giả, làm sao không bị oan nhỉ? Thì đành rằng nó nhắm mình là trâu bò đi nhưng đâu cứ nhất thiết phải đem cỏ ra gạ gẫm. Mía không được à? Ngô nữa... Mình bị xúc phạm, thật đấy, cả họ nhà mình chưa bao giờ bị gạ gẫm trắng trợn đến thế...

Sau hai tuần, Hoàn đã mở mắt, nhúc nhích được chân tay nhưng vẫn chưa tỉnh. Khuôn mặt Hoàn vô cảm, nhìn kỹ hơn nó lạnh lùng tàn nhẫn trong làn da trắng xanh hơi bóng, má Hoàn hóp lại thành hai vệt chéo từ chân tai xuống cằm, đôi lông mày đen kiêu hãnh giờ nhạt và thưa thớt, môi xám rúm lại gợi lên cảm giác bất lực đến mức sa đọa. Mắt Hoàn mở to, con ngươi lơ lờ chuyển động theo một bản năng gần như vô nghĩa và không nhận biết được sự vật. Hình như Hoàn đang phiêu diêu ở chốn xa xăm nào đó. Toàn bộ tinh thần của khuôn mặt đang bị rút cạn, nó như một đàn chim đang lần lượt cất cánh bay đi từng con một, bình thản lặng lẽ không thể lực nào níu giữ được. Rồi đến lúc con chim cuối cùng nhấc đôi cánh lao

vào bầu trời để lại dưới chân nó một mặt đất xơ xác hoang hóa, một mặt đất mỗi một tan rã không còn chút gì của sự sống. Và Hoàn sẽ ra đi... Thắng đã chứng kiến nhiều trường hợp như vậy, không ai qua khỏi, nếu may mắn thì cũng sống trong không khí chết chóc lay lắt. Đó là những ngày ở thành cổ Quảng Trị với những vết thương toác ra, những cái đầu mở rộng bốc hơi, não phập phồng như con sâu sấn dây bị phơi nắng. Mùi cống, mùi mồ hôi chua loét ngậy ngậy với tiếng quạt trần ù ù trên đầu làm Thắng phát điên lên, anh quyết định trở lại cơ quan làm việc, phó mặc Hoàn cho bà Khánh với Yến chăm sóc.

Cạnh giường Hoàn nằm là giường của một đứa bé gái khoảng chín tuổi cũng đang ở tình trạng nguy kịch bị gấn đủ các thứ dây dợ vào người. Con bé nằm thiêm thiếp, mồm hé ra vì chiếc ống nhựa bắt vào. Bố mẹ nó là dân nhà quê ăn mặc lành lặn nhưng bẩn, anh chồng trạc tuổi Thắng, luôn đi chân đất, cả ngày ngồi ôm ngang người con mặt mũi dờ dại, chị vợ ủ rũ ít khi ngẩng lên. Cũng như gia đình Thắng, họ thay phiên nhau trông con bé, người này thức thì người kia ngủ, ngủ trên cái ghế gỗ bắt dọc hành lang với một tờ báo đập lên mặt. Người ta đưa thêm một bệnh nhân nữa vào chiếc giường để trống trong góc phòng. Không khí yên lặng lo âu của phòng hồi sức cấp cứu bị phá vỡ bởi gã thanh niên có khuôn mặt quắt, sống mũi thẳng, răng hở và mái tóc cứng queo này. Gã bị tai nạn xe máy, mê sảng nói ra miệng toàn những chuyện hớ hênh. Người anh mỗi lần thấy em mình mê định bịt miệng lại nhưng tay y tá không đồng ý:

- Cú để chúng tôi nghe còn chẩn đoán tình trạng của anh ấy.

Đang im lặng tự nhiên gã thanh niên oằn người, rên rầm:

- Đau... đau... ấy đừng... đau, kìa bỏ chân ra, gác lên thế ai thờ được. Đau... đau... đau giờ ới lúi ra không thích sờ vú đâu...

Mấy cô y tá nhìn nhau rúc rích cười. Người anh của gã thanh niên ngượng quá quay sang thanh minh với Thắng:

- Em trai tôi đấy... vợ chồng chú ấy vui tính lắm.

- Sao mấy hôm nay không thấy cô ta đâu?

Thắng hỏi lại bất quen, người anh thật thà nói:

- Mới bỏ nhau rồi... thím ấy theo một thằng bạn học cũ lên Cao Bằng... chú ấy chán, uống rượu, thế là bị... đâm vỡ cả cột xi măng...

Các buổi trưa Thắng phóng xe từ cơ quan vào viện trông Hoàn để bà Khánh và Yến tranh thủ đi ăn cơm, tối anh ở chơi đến mười giờ thì về ngủ.

Thư vào thăm Hoàn. Mặc chiếc quần còn đỏ, áo đen cộc tay, tóc cắt ngắn như đàn ông, môi thoa một lớp son mỏng phớt, Thư đi đến đâu cũng có người ngoái cổ nhìn theo.

- Hoàn ới mở mắt ra nào!

Thư cúi xuống gọi. Hoàn mở mắt dừng dừng nhìn thẳng vào mặt Thư. Con người Hoàn nhạt màu rất nhiều, nó hơi ngả vàng và nhòa lẫn với lòng đen của tròng mắt. Bà Khánh thì thào:

- Em nó biết đấy nhưng không nói được.

Thư cần mồi nhìn đôi chân Hoàn thò ra sau tấm vải trắng, những ngón chân co quắp bột bột như đàn chó mới sinh chưa mở mắt nằm chen chúc trong một cái ổ yên ả. Yến lôi chiếc xô dưới gầm giường ra kiểm tra, nó vẫn khô khốc. Ống tiếp thức ăn nhỏ từng giọt đều đặn chậm rãi. Cô y tá chạy lại rút chiếc cặp đo nhiệt độ ở nách Hoàn giơ lên, vẩy vẩy mấy cái lấm bầm:

- Ba tám độ. Khá lên rồi đấy.

Thư linh cảm Hoàn không hồi lại được nữa, sẽ khác, khác rất nhiều, mai kia Hoàn đi một đường, cuộc sống đi một đường, cái chết đi một đường. Thư buồn bã bỏ ra ngoài hành lang, Yến cũng ra theo. Một chiếc băng ca phủ vải trắng do hai y tá đẩy lướt dọc hành lang về phía nhà xác. Thư thấy buồn nôn. Yến nghi ngại hỏi Thư:

- Chị Thư ơi, em thấy mắt chị Hoàn cứ hằn học thế nào ấy?

Thư nhìn xuống sân bệnh viện không đáp. Trong phòng gã thanh niên lại giãy giụa la hét. Mùi cồn sặc lên. Một chiếc lá bay tạt qua vai Yến rơi xuống đùi Thư. Thư gạt nó xuống chân, nghĩ sao lại nhặt lên cầm cuống miết giữa hai ngón tay. Chiếc lá quay thành vòng tròn vàng úa. Yến vịn người nhìn ra cửa sổ nói to:

- Không có cây hoa ngọc lan này, em đến chết vì mùi cồn ở đây mất.

Giọng Yến hồn nhiên làm Thư bực mình nhưng không phản ứng gì. Thư chỉ vào mấy cuốn truyện nhàu nát để trong giường của Hoàn hỏi:

- Mà đọc à?

- Vâng. Ở nhà anh Thắng đấy. Em mang vào đây đọc cho đỡ buồn.

- Thích đọc nữa không?

- Chị có à?

- Ừ, lần sau tao mang cho một ít mà đọc.

Thư trở vào phòng ngồi cạnh Hoàn một lúc nữa rồi về.

Việc để một mình ông Khánh trông nhà trong tình trạng vừa ồm dậy khiến bà Khánh không yên tâm. Thắng quyết định nhả Sơn ra đỡ dần cho ông Khánh. Ngay buổi chiều Sơn bắt xe ôm xuống, vừa tìm tới nơi hắn đã đâm bổ vào nhà, lẳng toẹt chiếc ba lô lộn lên ghế sắn đến sờ sật các đồ vật. Ông Khánh lú cả lưỡi hỏi:

- Cậu làm cái gì thế?

- Cháu là em anh Thắng, cháu sang giúp anh chị ấy.

- Biết rồi, thì ít ra cậu cũng phải chào tôi lấy một câu chứ.

Sơn đang phẩm phẩm đi lên cầu thang nghe ông Khánh nói thế liền quay lại ngồi phịch xuống ghế, hai tay dang rộng chân vắt chữ ngũ đung đưa:

- Thế anh Thắng chưa về hả bác?

Ông Khánh ngán ngẩm quan sát mái tóc bờm xờm của Sơn hỏi lại:

- Cậu là anh cái Yến à?

- Vâng.

Sơn nhắc chiếc gạt tàn thuốc lá có gắn con sư tử lên ngậm nghĩa thần phục, hần tự lấy thuốc trên bàn châm hút. Ông Khánh đưa Sơn đi làm quen các phòng trong nhà sau đó cùng hần vào viện. Đến đầu hành lang Sơn khạc nhổ ầm ĩ, khi thấy Hoàn thì hần nổi hết da gà định quay ra nhưng bị Yến kín đáo nắm khuỷu tay giữ lại. Hành động đó lọt vào mắt bà Khánh. Sơn cắn răng đi quanh giường của Hoàn hai lần rồi chuồn thật nhanh ra ngoài hỏi Yến:

- Tối ngủ ở đâu?

Yến chỉ vào chiếc giường gấp dựng dọc hành lang, Sơn bật lên tiếng rít lo âu:

- Sao không đưa bà ấy về mẹ nó nhà mà chăm sóc?

Yến cau mày:

- Sang đây đừng có ăn nói linh tinh người ta lại phạt ý.

Mười phút sau Sơn đèo ông Khánh về, lần này hần phóng nhanh hơn vì đã quen xe. Đêm đầu tiên qua đi tẻ nhạt, hơi xa lạ làm Sơn thất vọng, hần tưởng tượng khác. Sáng hôm sau Sơn phát hiện chiếc đầu video và hần bị hút chặt vào đấy. Bên kia đường có một quán cho thuê

băng với giá nghìn rưỡi một ngày. Sơn thuê liền một lúc ba băng chuông về xem, hẩn nằm ườn trên đi văng mồm phì phèo thuốc lá, vẻ mặt thỏa mãn hưởng thụ. Ông Khánh có Sơn trông nhà như chim sổ lồng đi tìm các bạn hươu để trò chuyện và vào thăm Hoàn đều đặn hơn. Lúc rỗi ở nhà, ông Khánh chỉ quanh quẩn bên mấy chậu cảnh ngắm nghía cắt tỉa làm Sơn rất ngạc nhiên. Trong con mắt Sơn những cái cây cong queo già cỗi kia chỉ đáng vút vào chân hàng rào, chưa nói là làm cũi.

- Cậu biết cây này bao nhiêu năm rồi không?

Thấy Sơn chăm chú nhìn cây tùng, ông Khánh hỏi. Sơn lắc đầu, ông Khánh dạo một vòng qua các chậu cảnh xong mới thùng thảng nói:

- Năm mươi năm.

Sơn ậm ừ cho có chuyện, nhìn lướt qua ngôi nhà hai tầng bên cạnh rồi đi xuống mở băng.

Thắng ít nói giờ càng ít nói hơn, phòng làm việc trở nên im ắng, rộng rãi. Chung vẫn chíp chíp trong mồm vì chiếc răng sâu, mỗi lần anh ta ngả người ra sau cái ghế lại kêu ken két. Từ hôm Hoàn bị tai nạn Chung có vào thăm một lần nhưng đứng ngoài, anh ta cũng chẳng hỏi thăm Thắng về Hoàn. Không hiểu sao Thắng vẫn có cảm giác Chung biết tường tận về tình trạng của vợ mình.

- Hai giờ chiều nay sang họp chi bộ ở phòng hành chính, ông nhớ nhé!

Thắng dẫn Chung rồi đứng dậy định đi ra ngoài mua bao thuốc. Chung đang cầm cúi xuống đóng giấy tờ bừa bộn trên bàn ngẩng lên nói lại rất nhanh:

- Phải xem kỹ góc đầu bên phải ông Thắng ạ, nguy hiểm lắm đấy.

Thắng sững sốt nhìn Chung, anh ta im bất cúi xuống bàn. Thái độ của Chung ngày càng lạ, nó như con ốc sên chậm chạp co mình vào chiếc vỏ trơn nhẵn lì lợm nhưng thì thoảng vẫn thò đầu ra múa một điệu múa kỳ quái khó hiểu. Mặt Chung vàng vồ hốc hác duy chỉ đôi mắt là sáng rực đến mức làm cả cơ quan nghi ngại. Thắng xuống dưới chân cầu thang bị cô văn thư túm lấy lôi vào một góc thì thảo hỏi:

- Anh Thắng này, em hỏi thật nhá, đây không phải chuyện tò mò đâu, anh xem lại xem thời gian qua anh chị có làm gì động tới đền chùa không?

Thắng cười lắc đầu:

- Nhà anh có ai đi lễ đâu.

Cô văn thư thất vọng, cố gắng vớt vát:

- Thế trước khi bị, chị Hoàn có nói gì gở không? Anh cố nhớ lại xem nào!

Thắng lại lắc đầu rồi không hiểu sao nói bừa cho qua chuyện:

- À, hình như Hoàn nhà anh có nói đến chuyện muốn đi nghỉ mát thì phải.

Cô văn thư run lên, mắt long lanh rờ rờ, chờ Thắng đi khuất, liền xộc ngay vào phòng tài vụ:

- Đấy chị thấy không, em nói có sai đâu. Hai hôm trước tự nhiên vợ anh Thắng lại thờ dài nói sẽ đi một chuyến thật xa để không thể quay về được nữa. Sợ thật, cái gì cũng có điểm của nó cả.

Bà Hường đứng dậy cùng cô văn thư sang phòng kế hoạch và đích thân bà bổ sung rằng khi đó Hoàn vừa nói vừa khóc thảm thiết. Ông Huỳnh gặp Thắng mách anh chỉ cười, bảo miệng lưỡi thiên hạ, kệ họ. Ông Huỳnh cay cú nói:

- Được rồi đã thế để tôi trị cho mẹ Hường một mẻ, cho nó hết cái tính xuyên tạc đi.

Ông Huỳnh đứng lân la ở hành lang cùng mấy người nữa, vừa lúc ấy bà Hường vung vẩy đi qua. Ông Huỳnh gọi giọng ồm ồm:

- Hường ơi!

Bà Hường đang trong cơn vui vẻ cũng vờ vỉnh ồm ồm lại:

- Gì thế anh Huỳnh của em?

Chỉ chờ có thế ông Huỳnh gào lên:

- Hường ơi, em đẹp quá nhìn thấy em là anh vãi rắm ra quần.

Mọi người xung quanh chết điếng, bỏ hết về phòng mình mới dám phá lên cười sặc sụa. Bà Hường choáng

váng cổ gắng lê trở lại bàn làm việc đổ vật xuống khóc nức nở. Sự căng thẳng giữa hai người lên đến cao độ.

Từ hôm Sơn xuống phố ngôi nhà rộng hần, tiếng mọt tăng lên, đêm dài ra. Ông Điều vẫn ngồi bất động cạnh bàn nhìn thẳng vào cỏi hư không. Cụ Điển suốt ngày la cà bên lão Bính đến bữa ăn mới chịu mò về. Còn mình Kỳ lặng lẽ quanh quẩn ở nhà với tâm trạng bứt rứt khổ sở. Kỳ linh cảm rằng sau lần giỗ mẹ có cái gì đó đang đến với gia đình mình, một sự chuyển dịch, một vận động kín đáo nhưng lại chứa uy lực không cưỡng nổi. Từ nhỏ Kỳ chỉ ham làm, giờ phải ngẫm nghĩ tính toán nên thấy đau đầu. Kỳ bị giằng xé vì chuyện xây nhà. Không xây thì không được, ngôi nhà cũ nát mỗi một quá rồi, nhưng phá đi lại tiếc và hơi sợ. Kỳ nhìn bố cầu cứu, ông Điều vẫn im lặng, xa lạ. Có một gánh nặng đang đè xuống vai Kỳ, đè từ từ nhưng chắc chắn. Kỳ đem cuốc ra mài, tiếng sắt miết vào đá dấy lên nửa trầm nửa thanh, kéo dài lê thê, riết róng. Mỗi tiếng miết một vệt xám rùng rùng chạy trong không gian yên ả cho đến khi có hàng trăm ngàn vệt xám quấn chặt nhau, xô đẩy, dày đặc cả một khoảng không thì Kỳ ngừng tay. Chiếc xẻng đã gỉ nhưng lưỡi của nó là một hình vòng cung sắc lẹm. Cái màu trắng cổ ánh lên lần cuối ở chiếc xẻng gỉ càng khiến nó trông ghê rợn. Xà beng và búa chim cũng sắc gọn. Tất cả được Kỳ chuẩn bị kỹ càng như bước vào một cuộc tàn sát khốc liệt.

Sẩm tối lão Bính sang chơi. Cụ Điển hậm hực lảng ra chỗ khác vì vẫn còn nhớ trận cãi nhau buổi chiều. Kỷ bê bàn uống nước ra sân ngồi. Gió rười rượi từng lớp tràn qua mặt hai người. Trời trong, ít sao, trăng ngời ngời sáng, sáng đến mức không cảm thấy độ cao của trời nữa mà chỉ thấy mênh mông về chiều rộng. Ngoài bãi tha ma đom đóm bị trăng át đi chỉ còn là vô vàn đốm sáng mờ nhạt thoi thóp như đồng lá cháy đang tàn. Tiếng chó tru lên lúc gần lúc xa nghe day dứt. Lão Bính chiêu một hợp nước vỗ tay vào bụng chân đánh đét rồi co các ngón lại gãi sồn sột. Kỷ sực nhớ vào dìu bố ra ngoài. Ông Điều đặt hai tay lên hai đầu gối nhìn con chớp chớp mắt nhưng không biểu lộ gì. Lão Bính nghe Kỷ nói đến chuyện xây nhà lòng háo hức như đấy chính là ngôi nhà của mình. Lão ngẩng đầu, khuôn mặt đột nhiên rạng rỡ hẳn lên bởi nó hứng toàn bộ ánh trăng. Một vệt sáng mịn màng như dải lụa chảy từ trán qua sống mũi tràn xuống yết hầu lão. Ông Điều thờ đều đặn se sẽ đầu hơi cúi xuống, ánh trăng soi lên gáy ông, cái bóng dưới chân cửa quây rung rinh. Kỷ nói rất dài về chuyện xây nhà. Cuối cùng, vuốt mặt kết thúc:

- Đấy, cháu chả biết tính thế nào nữa cả!

Im lặng dài và sâu.

- Hay là cứ xây?

Lão Bính nói nhìn Kỷ thăm dò. Kỷ chép miệng:

- Cứ xây cũng dở. Bên kia thì chị Hoàn chả biết có qua khỏi không... cháu thấy sờ sờ.

Lão Bính gật gù:

- Ủ, còn cả chuyện cô Hoàn nữa. Thế chú Thắng nói tình trạng cô ấy ra sao?

- Bị tổn thương ở não, thế nào cũng mù đấy bác ạ.

Cụ Điển kéo ghế ra ngồi từ bao giờ đột ngột chen vào giọng liến láu.

- Mù thì chưa chắc. - Kỳ phẩy tay cái lại cụ Điển làm mặt cụ sùng lên - Nhưng mà anh Thắng nói chín mươi phần trăm là liệt...

Kỳ thở dài nhìn vợ vẫn ra bãi tha ma. Lão Bính nói khẽ:

- Hay là ta kéo nhau sang bên ấy xem tình hình cụ thế thế nào rồi về quyết định sau.

Cụ Điển chồm lên vì sung sướng, Kỳ thì đâm lúng túng. Kéo nhau ra hết không được, người đi người ở lại càng khó. Kỳ im lặng lảng đi cho qua chuyện nhưng cụ Điển lại bám riết lấy ý kiến của lão Bính, cụ hoạt bát hẳn lên:

- Mai sang đấy tôi chỉ mang theo cái bò để đi giải đèm thôi.

- Mang làm gì cho lịch kích, bên ấy họ có hết.

Lão Bính khoát tay phóng khoáng, đứng phắt dậy đi đi lại lại làm cụ Điển bị kích động. Cụ tuôn ra một tràng tự hỏi đáp về cuộc gặp gỡ sắp xảy ra với ông bà Khánh.

- Xin chào ông bà. Vâng, ông là ông của cháu Thắng nhà chúng em đấy ạ? Quý hóa quá, mời ông vào xơi

nước. Ông ăn sô-cô-la đi, ăn sô-cô-la đi. Kệ tôi, ở nhà bận hương hỏa các cụ quá hôm nay mới rảnh rang ra thăm ông bà được. Ở thế này kể cũng khá đấy nhỉ. Vâng quý hóa quá, ông uống nước đi. Rượu Tây đấy, sô-cô-la đấy, mời ông. Ôi giờ quý hóa quá, để vợ chồng em chiếu phim cho ông xem...

Kỷ phi cười làm cụ Điển sực tỉnh ngừng bật lại, cụ nhún vai khạc đờm xuống đất lấy chân đi đi. Mạn cầu Linh Nham có tiếng chân đuổi trộm rầm rập, đèn pin quét sáng loáng sau đó lại im lặng. Trăng vẫn sáng mênh mông gay gắt. Lão Bính dỏng tai rồi quay sang ông Điều, ông vẫn đang trân trời nhìn về phía trước mồm hé ra, bóng thu gọn ghẽ dưới chân. Trăng rọi từ cao xuống khiến mặt ông Điều lồi lõm hốc hác, chỉ có sống mũi là sáng nhất, nổi bật lên như một cái nhìn trắng dã, chính xác hơn, như một tiếng kêu giữa sự im lặng vô cùng tận. Lão Bính chạnh lòng, có cảm giác đang bị kéo giật lại quá khứ và bắt đầu mở miệng kể về ngày thơ bé của mình với ông Điều. Đó là đôi bạn thân nhưng luôn luôn mâu thuẫn cãi cọ nhau. Lão nhắc đi nhắc lại chi tiết ông Điều cấm cản dưới khô đập thẳng xuống đầu lão trong cuộc ẩu đả dữ dội vì một quả ổi chín mà ai cũng nhận mình nhìn thấy trước. Cú đập ấy còn khiến lão choáng váng đến tận lúc này, đặc biệt mỗi khi trở trời. Vừa kể lão Bính vừa nhìn chăm chăm ông Điều tay xoa tròn trên đỉnh đầu như làm dịu đi cơn đau. Đó là một bí mật khổ sở của lão, bởi vì lão không có ai để kêu ca mách bảo, bởi vì khi ấy lão là thằng bé mồ côi đi chăn trâu

thuê cho các nhà. Lão vẫn nể trọng ông Điều từ bé cho đến lúc ông vào bộ đội, trở về đôi ba lần xênh xang ngựa hồng còn bát rồi bỏ nghiệp nhà binh sống lạng lẽ cho tới khi trở thành một kẻ xa lạ đứng đưng với mọi thứ như bây giờ. Trong tiếng gió xào xạc của đêm khuya, giữa ánh trăng u u miên man giọng lão Bính đều đặn nhả nài. Kỷ nghe như nuốt từng lời, thì thoảng lại liếc sang bố. Ông Điều không tỏ thái độ gì, chỉ đôi mắt từ từ dúi lại bước vào cơn ngái ngủ. Trăng to bằng cái đầu, sáng trắng càng ngày càng lên cao, khi tới giữa đỉnh thì đột nhiên bầu trời mang một vẻ uy nghiêm huyền bí. Đêm nay không mây, từ ngọn cỏ đến thân cây đến các gân lá tưởng như đang chìm trong cơn run rẩy thiêng liêng. Một nỗi buồn, một sự mong manh vĩnh cửu, một nỗi rợn ngợp mà chỉ có câu chuyện của lão Bính do chính lão kể mới hòa nhập và tồn tại được. Lão Bính kể về con trâu lão chăn cho cụ Điển, kể chi tiết, tỉ mỉ trong khi đó cụ Điển lại không còn nhớ một chút gì. Sau cuộc cải cách, vai trò của lão Bính với cụ Điển và ông Điều đang ngang bằng nhau, giờ đây lão là bạn vong niên của cụ... Con trâu ấy có một cái khoáy trắng giữa trán to bằng cái bát, nó đã húc lòi ruột bao nhiêu người, thế mà lão Bính đã trị được. Hôm lão và ông Điều cưỡi trâu từ bãi tha ma về, cả hai đã nhìn thấy một con vật cuộn cuộn chuyển động giữa các đám mây, nó di chuyển thẳng đến mặt trời nên cả hai đều bị lóa mắt không nom rõ nhưng cảm giác nó rất dài. Đó là bí mật thứ hai giữa lão với ông Điều.

- Thực ra nó là con gì?

Kỷ sốt ruột hỏi cắt ngang lời lão Bính.

- Rỗng!

Lão Bính đáp sau đó vươn tay vỗ vỗ vai ông Điều mỉm cười. Cụ Điển hắng giọng:

- Sao hồi ấy tôi chả biết gì sất?

Lão Bính cau mày, môi dưới trễ xuống:

- Kể làm sao được.

Cụ Điển nhìn Kỷ nói rành rọt:

- Không có số phát vương mà nhìn thấy rỗng là vô phúc đấy cháu ạ.

Lão Bính đứng dậy về, dáng gù gù như con đười ươi. Cả đêm ông Điều ngồi cạnh bàn với khuôn mặt bất động còn Kỷ mơ thấy một bầu trời đặc sệt đọng đưa từ bên nọ sang bên kia.

Sáng cụ Điển vừa cạy gi mắt vừa lò dò định sang nhà lão Bính thì thấy Sinh phóng xe đến. Ông Điều đang ngồi im bỗng quắc mắt nhìn Sinh rồi hờ hững như cũ. Cái quắc mắt ấy nhanh, dữ dội như tia chớp lằn nào cũng khiến Sinh giật mình. Kỷ chạy từ bếp lên nhanh nhẩu hỏi:

- Vừa rồi sao anh không đến?

Sinh dựng xe, xách cái túi to đặt lên thềm, đáp:

- Chạy đường trường, mệt quá. Anh mới về chiều qua. Hôm nọ, nhà mình về đủ không?

Kỷ gật đầu, đưa Sinh vào nhà. Sinh lôi trong túi ra một đồng bánh kẹo, hoa quả, đặt lên ban thờ thắp hương

khẩn. Khói hương lượn lờ thơm nhẹ. Cụ Điển lén lút đếm những thứ Sinh mang đến mặt rạo rức phấn chấn, một chân cứ co căng lên giần giật. Khi ra bàn uống nước, Kỷ mới nói Hoàn bị tai nạn xe máy, mặt Sinh biến sắc:

- Cũng ô tô à?

- Không, chị ấy đâm vào đít xe công nông.

Sinh thở phào cùng Kỷ đi lên đôi chè. Kỷ bảo:

- Em định xây nhà anh Sinh ạ.

Sinh dừng lại hỏi:

- Bao giờ?

Kỷ đáp bừa:

- Cũng sắp rồi. Anh xem có được không?

Sinh bấm đốt ngón tay tính toán rồi lắc đầu:

- Bây giờ là tháng Sáu âm tức tháng Bẩy dương. Nếu xây vào giữa tháng Tám âm thì tốt. Cứ lui lại đi Kỷ ạ.

Giọng Sinh chân thành làm Kỷ tin ngay. Ở lại ăn trưa xong, Sinh lại phóng xe về, hẹn sẽ quay lại lần nữa để bàn chuyện xây nhà với Kỷ. Cụ Điển gọi lão Bính sang chỉ lên ban thờ, giọng véo von:

- Đấy, bánh trái của anh Sinh mang sang đấy, toàn là đồ ngoại cả ăn bao giờ cho hết đây, thế đấy!

Cụ Điển nhún vai, đặc ý quan sát nét mặt khổ sở đau đớn của lão Bính. Đêm Kỷ vác xà beng ra gần bãi tha ma đánh mấy viên đá ong về lát lại bậc lên xuống ở

giếng. Tiếng xà beng kinh kịch dội vào sườn đối vọng lại nghe âm u. Đang đánh, Kỳ dừng lại tai động lên. Hình như có những âm thanh lạ vọng ra từ bãi tha ma, tiếng rì rầm hỗn hển lúc dâng lên hạ xuống khi ủa đến gần rồi lùi xa chập chờn mê hoặc. Kỳ nín thở, bất giác quơ chiếc búa chim làm vũ khí. Xung quanh vắng ngắt chỉ có ánh trăng, bóng tối của cây và dãy đối lùi xa mờ nhạt bởi làn hơi mỏng ngút lên. Đom đóm tự nhiên dạt ra, tán loạn, hốt hoảng. Bước chân rào rào đạp qua lá khô tiến lại phía Kỳ nhưng không hề thấy người. Phía trước vẫn là những vệt tối của hàng xoan đổ xuống, những cành xoan run rẩy, giãy giụa bị lay mạnh. Kỳ thấy bóng những cây xoan in dưới đất rung rinh, đột nhiên dạt vào nhau, mở ra một lối đi y như có bàn tay vạch nó sang hai bên. Một vệt mờ lướt giữa vệt sáng tách ra từ bóng hàng xoan, nó lướt nhẹ, nhấp nhô nhưng vọng lên tiếng rào rào của lá. Toàn thân Kỳ nổi da gà, mồm há to thét lên một tiếng. Vật đó vụt sa xuống, tiếng chân chạy lùi lại. Bãi tha ma, những con đom đóm lại dạt ra theo hình một người. Kỳ chạy thốc tháo về nhà cùng lão Bính đem đèn pin ra soi thì nhặt được một ống quần lằng lằng của đàn bà bị mùn tơ tước có dính đất sét vàng.

Ông Khánh để Sơn trông nhà còn mình vào viện thăm con. Hoàn nằm thêm thiệp mồm hé mở, một ống nhựa bằng chiếc đĩa bát từ mũi ra ngoài buông thông ở mép giường. Hai chiếc giường bên cạnh đã thay người, một già và một đứa bé gái.

- Ăn chưa?

Ông Khánh hỏi vợ, bà Khánh gật đầu lấy khăn ướt lau mặt cho Hoàn. Yến tranh thủ ra nằm trên chiếc ghế bắc dọc hành lang để đọc truyện. Ông Khánh phẩy tay qua lại trước mặt Hoàn nhưng không thấy chớp, đôi đồng tử vẫn đứng im phăng phắc. Bà Khánh chép miệng:

- Vẫn chẳng biết gì cả.

Giường bên bà già tựa mình rên hừ hừ, anh con trai đi nhanh từ hành lang vào đỡ bà nằm nghiêng. Hoàn thở dốc rồi chuyển sang ho ằng ặc, bà Khánh xé cuộn giấy lau miệng cho con nửa ca cầm nửa thanh mình:

- Khổ, đờm nó tắc đầy mà.

Yến chạy vào nắn vai Hoàn ấn xuống. Cơn ho dậy lên khoảng nửa phút sau đó nguôi dần, Hoàn lại thở khò khè đều đặn. Ông Khánh nắm bàn chân Hoàn và giật mình, nó như một miếng gỗ khô. Tự dưng ông Khánh thấy mỏi mệt, cơ thể muốn tan ra, biến đi càng nhanh càng tốt và không hiểu sao lúc đó ông vụt nghĩ đến cây tùng ở nhà. So với cái cây đời con người ta trở nên bần thủ dị mọ quá. Đã mấy ai dám lao mình xuống như đánh cây tùng của ông, mấy ai đủ nghị lực thẳng lên uy nghi lẫm liệt như nó? Con người gục ngã quá nhanh còn những cái cây thì bền bỉ ngay cả khi bước vào cái chết... Ông Khánh ôm ngực ho khan. Bà Khánh đưa chồng ra ngoài. Dọc hành lang hun hút thì thoáng mới có một hai bóng người hốt hải lướt đi, sau đó biến mất ở căn phòng nào đấy. Bên trái chỗ gấp khúc nối hai hành lang, một người đàn bà mặc áo xanh gầy gò, tàn tạ ôm đứa con bốn

năm tuổi đầu to quá cỡ, phồng lên như quả đu đủ. Thấy chồng mãi nhìn mẹ con đứa bé, bà Khánh nói:

- Nó bị nước đọng nước điếc gì đấy. Nghe bảo vào đây đến lần thứ hai mà chả ăn thua gì. Chân liệt rồi.

Ông Khánh nhắm mắt tựa hần lưng vào thành ghế. Nắng vượt qua bên kia bệnh viện rọi chéo các ô kính trắng.

- Hay là mình chuyển con nó về Hà Nội?

Đột nhiên ông Khánh nói nhanh. Bà Khánh vỗ vỗ tay lên hai đầu gối:

- Tôi cũng nghĩ đến nhưng người ta bảo ở đâu cũng thế cả thôi. Nào thì khó chữa lắm.

Đầu ông Khánh rũ xuống, đôi vai nhô lên dưới lớp áo phin mỏng màu mỡ gà. Tiếng còi xe cấp cứu xộc thẳng vào cổng bệnh viện. Sự yên tĩnh bị xáo động chút ít sau đó lắng xuống với những cái bóng chậm chạp lo lắng và đôi ba chiếc lá rơi xào xạc trong gió. Thẳng đến đi thẳng vào phòng đưa cho Yến túi cam rồi quay ra ngồi cạnh ông bà Khánh:

- Hôm nay nhà con có sốt không mẹ?

- Có nhưng nhẹ thôi. - Bà Khánh thì thầm nhìn vào phòng - Vừa cho ăn hơn một chai. Bây giờ mẹ đảo qua nhà một tí, con ở lại có được không?

Ông bà Khánh đi rồi, Yến cũng tranh thủ xuống dưới ăn cơm, mình Thắng ở lại. Bên ngoài bóng tối nhập nhoạng, ngọn đèn ở hành lang được bật lên tỏa

ra thứ ánh sáng vàng đục. Giường trong, đứa con gái vẫn nằm ngửa mắt mở trũng trũng thì thoảng nó co tay rồi đập xuống giường, hành động ấy nửa vô thức nửa chán chường. Thắng phẩy quạt đuổi muỗi cho vợ. Trên đầu Hoàn, sau chiếc giá sắt bóng tối chập chờn đung đưa theo độ rung của chiếc bóng điện treo giữa phòng. Thắng búng búng ngón trỏ vào bàn tay đang úp xuống của Hoàn nghe tiếng bồm bộp rè đục. Hoàn oằn người ho một tiếng duy nhất nhưng khó nhọc đau đớn. Thắng vội day ngực cho vợ, bàn tay anh chạm vào những chiếc xương ở lồng ngực Hoàn, anh ngáp ngừng lặn sâu xuống lách nghiêng tay quờ sang hai bên, cổ nghẹn đắng lại. Ngực Hoàn teo tóp, nhão, hơi lạnh. Bao lần Thắng áp má lên ngực vợ cảm nhận cái mát mẽ mềm mại đang dâng lên hạ xuống... Thắng rút tay kéo phẳng chiếc ga trải giường đang bị rúm ró góc trên. Mẹ con bé đến nhìn Hoàn rồi quay sang Thắng lân la:

- Trưa nay cô ấy ho ghê quá.

- Thế ạ.

Thắng đáp không ngẩng lên, anh hơi khó chịu vì bóng người đàn bà che mất khuôn mặt Hoàn.

- Cô ấy nằm được bao lâu rồi? Đến nửa tháng chưa chú?

- Hơn tháng.

Thắng vẫn cúi đầu răng cắn chặt, mắt như lồi ra, anh sắp sửa nổi cáu.

- Tội thật. Cháu nhà tôi vừa vào sớm nay, người ta bảo não nó bị viêm.

Người đàn bà thở dài quay về giường con mình, khuôn mặt Hoàn lại hiện ra trắng nhờ, lồi lõm. Cô y tá vào ngửa bàn tay hơ trước mũi Hoàn lắm lắm:

- Vẫn hơi sốt.

Thắng chờ đợi nhưng cô ta bỏ đi không nói gì thêm. Đêm ở viện như thuộc về cõi khác. Những tiếng nói bất ngờ xuất hiện, chìm đi, lại trôi lên ở góc nào đó. Mùi hoa ngọc lan thoang thoảng đưa từ ngoài vào phòng. Yến mua cho Thắng một gói xôi nhưng anh không ăn. Hai anh em ngồi bên Hoàn im lặng tủi phận. Thắng nhìn Yến cái nhìn biết ơn nhưng cũng phảng phất chút xấu hổ yếu thế. Tình trạng này kéo dài không biết sẽ ra sao. Ai có phận người ấy. Còn phải làm việc, phải kiếm tiền, phải sống. Tại sao lại thế nhỉ, tại sao số phận trở trêu với vợ chồng Thắng như vậy? Cái gì khiến Hoàn hay phóng xe nhanh? Đã có lúc Thắng tưởng hiểu được Hoàn nhưng cuối cùng anh nhận ra rằng không phải thế, Hoàn là tảng đá khép kín không có cửa, chính vì điều đó mà thời gian gần đây vợ chồng Thắng xa lạ với nhau... Yến gọt cam cho Thắng, anh chỉ nhắm một chút nước rồi vứt nó vào sọt rác. Không khí chập chờn lúc đi đi lúc hực lên. Yến gại gại má Hoàn thở một hơi dài:

- Mắt cứ mở tròn tròn thế này, ai vào cũng sốt ruột!

Thắng nhắm mắt, bóng tối tràn vào người anh từ đỉnh đầu lan nhẹ xuống lồng ngực rồi bao phủ toàn thân. Trong cái biển tối mênh mông ấy đột nhiên Thắng phát hiện ra rằng tình trạng của Hoàn và ông Điều giống nhau như đúc. Thắng choáng váng lão đảo đứng dậy. Mùi cồn

xộc lên. Trưa hôm sau Thắng từ cơ quan vào viện đã thấy Muôn đang ngồi bóp chân cho Hoàn. Muôn hỏi ngay:

- Cậu tính thế nào?

Thắng kín đáo liếc nhìn bà Khánh lắc đầu. Cô y tá ghé vào nói với Thắng:

- Tí nữa anh bảo cái Yến cho chị ấy ăn tăng thêm một gói nữa nhé.

Muôn đứng lên vâng dạ thay cho Thắng. Cô y tá quay sang giường đứa bé gái, mẹ nó không có đấy. Muôn nhìn con bé thấy mặt nó tái mét, môi dưới trể xuống, tay phải từ từ co lên như người tập khí công, chậm chạp từ tốn. Muôn chờ bà Khánh mang chậu quần áo vào phòng vệ sinh, nói nhanh với Thắng:

- Có lẽ phải tìm cách chuyển đi chỗ khác thôi, trông vào bọn ở đây chị không tin lắm.

Bà già lại rên hừ hừ, rút chân lên cố gắng trở mình. Kịch! Con bé thả tay xuống, tiếng mẹ nó léo nhéo ngoài hành lang. Thư xách một cái túi ni lông vào túm lấy tay Muôn lắc lắc:

- Khiếp lâu lắm em mới nhìn thấy chị.

Muôn cười giòn tan.

- Trông cô càng ngày càng trẻ ra đây này. Tình hình thế nào?

Thư hạ giọng:

- Bình thường. Bọn em ly dị rồi.

Thắng lảng ra ngoài. Yến hỏi:

- Truyện của em đâu chị Thư?

- Đây, nỡm ạ!

Thư lôi trong túi ni lông ra ba bốn cuốn sách nhàu nát xộc xệch gáy được ghim bằng dây thép đưa cho Yến. Mẹ con bé bê cặp lồng cơm ra ngồi cạnh Thắng tò mò hỏi:

- Cô tóc như con trai kia cũng là văn công hả chú?

Thắng rít thuốc vừa nhả khói vừa nheo nheo mắt gật đầu. Người đàn bà liến thoắng:

- Thế chứ, văn công có khác, cô nào cô ấy cứ đẹp đẹp là. Ôi dào ở xã tôi ấy à thi thoảng văn công cũng về, họ diễn hay lắm cơ. Quần áo bao nhiêu là màu nhìn cứ hoa cả mắt. Con bé nhà tôi cũng được xem mấy lần đấy. Nó mê chèo lắm chú ạ.

Thắng nhích xa người đàn bà một chút, tay anh chạm vào thành cửa sổ nóng rực. Bà già tự nhiên thờ đốc, mắt trợn ngược lên, mặt co rúm lại giật liên tục. Anh con trai chạy sang gọi bác sĩ, mọi người đổ xô đến mang bà già quay trở lại phòng hồi sức cấp cứu. Mười phút sau người ta truyền nhau cái tin bà già đã chết, để chứng minh điều đó một chiếc băng ca đẩy dọc hành lang về phía nhà xác, trên đó thò ra sau lớp vải trắng hai bàn chân xám ngoét của bà già. Không thấy anh con trai đâu. Yến chạy ra xem bị Muôn gọi giật lại. Bà Khánh run lật bật rồi rít lau mặt cho Hoàn. Yến theo Thư với Muôn ra ngoài thì thảo:

- Từ hôm ấy đến nay có hai người chết ở đây rồi đấy.

Muôn phẩy tay át đi:

- Mày cứ lo hã, ai cũng có số cả.

Thư căn môi đưa cho Thắng một chiếc phong bì bảo:

- Bọn em sắp đi diễn xa, khoảng một hai tuần gì đấy. Đoàn gửi cho Hoàn cái này.

Thắng chần chừ không muốn nhận, Thư ấn ngay chiếc phong bì vào túi áo anh. Những ngón tay Thư ngập ngừng dừng lại ở ngực Thắng cảm nhận chút hơi nóng rồi thoát ra rất nhanh. Tiếng trẻ con thét lên ở tầng dưới.

Đầu giờ làm việc chiều, đang ngồi uống chè Chung nhìn Thắng chằm chằm rồi thốt lên:

- Ông gầy quá.

- Ủ. - Thắng vuốt ngược tóc ra sau - Nhà tôi có lẽ cứ thế này cả đời mất ông ạ.

Giọng Thắng trĩu xuống như tảng bê tông thả vào nước. Chiếc quạt trần kinh kịch trên đầu hai người, những tờ giấy bị lật phát ra tiếng kêu giòn khô như mo nang tre. Chung chiêu một ngụm chè rồi lại chíp chíp răng với vẻ nhăn nhó khổ sở.

- Ông có quen lão thiện lợn nào không?

Chung vươn người ra phía trước hỏi Thắng, nhìn chặt lấy mồm anh. Thắng cười lắc đầu, Chung ngả hẳn ra ghế, ậm ẽ mấy tiếng sau đó tuôn ra một tràng dài kể với Thắng về những ông thiện lợn rong mà ngày bé anh ta gặp. Chung quả quyết có rất nhiều trẻ con bị thiện,

càng nói giọng anh ta càng thay đổi, gấp gáp như có sự phần nộ.

- Hồi ấy tôi có tám tuổi thôi... nó túm lấy, không dùng dây thòng lọng... nó túm lấy chân vạch quần đùi ra, xoẹt... giờ ơi!

Chung nấc lên điên loạn, hai tay trượt xuống ôm lấy hạ bộ của mình, mặt xanh rớt méo mó trong cơn đau tưởng tượng. “Cút” ông Huỳnh hí lên với ai đó ngoài cổng kèm theo tiếng cửa sắt chạm nhau làm Chung giật bắn người nhìn quanh, mắt phóng ra những tia nhỏ mảnh và man dại. Khoảnh khắc ấy qua nhanh rồi trở về như không có gì xảy ra, Chung lại đưa chìa khóa lên ngoáy tai, hai chân thọc sâu vào gấm bàn, người ưỡn ra sau mồm chíp chíp vì chiếc răng sâu. Bà Hường dắt một con bé trẻ măng mắt đánh xanh thắm vào:

- Đây là cháu Hà, nhân viên mới của ban các anh.

Thắng và Chung nhìn con bé không giấu nổi sự tò mò. Con Hà lùn tịt, chân tay tròn lẳn, tóc cắt ngắn cùn cớn, nó mặc bộ quần áo bò bạc phếch và đeo một chiếc khuyên tai to ở bên trái. Thấy Thắng và Chung nhìn mình, con Hà cũng nhìn lại sau đó nó đi quanh phòng, đôi giày đen cổ quai vang lên những âm thanh hùng hổ cắc lắc.

- Bàn làm việc của cháu đâu?

Con Hà hỏi, không nhắm vào ai cả. Bà Hường nhanh nhẩu đỡ lời:

- Chú Thắng là trưởng ban, chú ấy sẽ xếp cho cháu.

Thắng với Chung phải lóc cóc kê cho con Hà cái bàn sát với cửa ra vào, khi nhận giấy tờ sổ sách nó ôm một đồng thả xuống bàn làm cốc chén rung lên. Chung giật bắn suýt ngã vào tường. Thắng biết Chung đã ngửa mặt lăm nhưng chưa làm gì được. Con Hà vừa soạn đồng giấy tờ vừa chum môi huýt sáo, nó dừng lại moi trong túi quần ra một phong kẹo vứt toẹt xuống trước mặt Chung hất hàm:

- Chú làm một cái cho vui miệng. Mà chú có vẻ ít nói nhì, giống y hệt bố cháu, lúc nào cũng lừ đừ như ông từ say khói, chán chết đi được.

Con Hà liến thoắng trong khi Chung co rúm người, miệng rên khe khẽ. Con Hà dừng nói hít hít mũi rồi lảng ra cửa sổ thở hắt mấy cái liến. Thắng bấm bụng cười nhìn Chung cho chìa khóa vào ngoáy tai với vẻ mãn nguyện. Con Hà biến sang phòng bà Hường, mười phút sau nó quay lại lật giấy soạn soạn miệng vẫn liên tục huýt sáo. Chán lật giấy, con Hà lân la ra bàn của Chung vừa tò mò cầm hết cái nọ đến cái kia lên ngắm nghía, vừa lăm nhảm bắt chuyện:

- Ối giời, sao chú lăm thư thế?

Con Hà reo lên vươn tay định cầm tập thư, Chung như bị điện giật quất:

- Đừng có mó vào!

Căn phòng lặng ngắt. Con Hà rút tay lại từ từ như đoạn phim quay chậm, lúc ấy Thắng mới biết nó có bàn tay quả

là đẹp, những ngón tay thon dài ép khít nhau chụm lại thành một búp sen trắng nõn. Giữa đồng thư có một giọng cất lên nhỏ đều đều và buồn: *Nó bảo em thế sao chị không sang tìm anh ấy để báo tin. Đằng nào cũng đã...* Chung đập mạnh tay xuống bàn, tiếng nói im bật. Ba người trên trời nhìn vào đồng thư, mặt ai cũng rúm lại như bị vò xé. Người thoát ra đầu tiên là con Hà, nó mở tung các cánh cửa sổ, tiếng ve ủa vào cuống nhiệt bứt rứt. Thắng không biết mình châm thuốc từ lúc nào, anh rít lấy rít để.

Sấm tối, lúc ăn cơm, Sơn hỏi Thắng:

- Com-pắc là gì anh Thắng?
- Là một dàn máy nghe nhạc.
- To không?
- Tùy loại. Thế làm sao?
- Không. Sao vợ chồng anh không mua mà nghe cho nó sướng?

Thắng cau mày:

- Tiền đâu, gần chục triệu đấy.
- Sơn rên lên, cố hỏi thêm câu nữa:
- Thế nó có giống cái cát-xét không?
 - Không, chạy bằng đĩa... Mà mày chưa có nền tảng nhận thức để hình dung về nó đâu. Dọn cái bàn này đi.

Một đêm chầm chậm qua đi, những ngôi sao trên bầu trời thành phố lùi xa như con người lùi vào dĩ vãng.

Sơn cố mơ đến bộ đàn com-pắc nhưng không được và hân cảm thấy buồn bã thực sự.

Họ không ngủ, Cu cũng không ngủ, cây nhân trở nên khổng lồ khó hiểu với màu đen cuộn tròn từng lớp.

- Nóng nhỉ chị nhỉ.

- Quạt đây này. Thế ở bên phố sáng nào cũng có người đem bánh mì đi bán à?

- Khỏi, chúng nó rao điếc cả tai.

- Thích nhỉ. Ở đây ấy à, một tuần thằng bán kem mới đáo qua một lần, trẻ con bu lấy như ruồi. Mà thằng ấy đều lắm nhá, kem chảy còn một nửa cái nó cũng bán đúng giá. Nhà mình bên ấy xây mấy tầng?

- Ba, mỗi người ở một phòng. Cái nhà này làm lâu chưa chị Ngái?

- Chả biết, lớn lên tao đã thấy có rồi. Một lần.

Bóng cây đổ xuống sân, đổ mãi đổ mãi làm đêm nghệt thờ.

- Dì ở nhà cả ngày à?

- Vâng, từ ngày về hưu mẹ em mở cửa hàng bán thuốc Tây.

- Lâu lắm tao chả gặp được dì. Từ dạo bác mất còn gì.

- Hình như sáu năm thì phải.

- Hơn sáu năm...

Không có ít gió nào. Những cơn dơi chao qua chao lại. Bầu trời xanh thẳm lạ lùng. Có một đêm, dạo còn bé tẹo, Cu phát hiện ra người lớn đi vắng vì Cu đã đáí ngay vào cái giành đựng chè mà không ai biết. Càng về sau người càng hay đi vắng hơn. Bây giờ cũng thế.

- Đối nhà mình rộng thật, sáng mai em phải lên đấy chơi mới được.

- Lên làm gì cho mệt, nhựa chè nó làm bẩn hết áo. Mà được nghỉ lâu không?

- Hai tháng.

- Lúc này mà bảo đang học trường gì ấy nhỉ?

- Đại học y khoa.

- Làm y tá à?

- Không, bác sĩ.

- Cứ nhìn thấy bệnh viện là tao nổi da gà, nó ghê ghê thế nào ấy.

- Rồi quen đi ấy mà. Trước em cũng thế, giờ bọn em còn phải mổ cả người chết nữa.

- Để làm gì?

- Để xem cấu tạo bên trong của nó. Nhưng mà toàn phải mổ trộm thôi, người nhà họ biết họ kiện chết. Nói chung bên ngoài thì thế chứ bên trong con người ta cũng bẩn lắm.

Cu nhìn thấy một cái lá rơi chậm qua cửa sổ. Đối vươn lên xa lạ, bí ẩn, ngày càng xa lạ, bí ẩn. Chè là đối.

- Anh Cu nhà mình bị như thế từ bé à?

- Ừ!

- Sao không đi chữa đi?

- Chả ăn thua đâu... Mẹ chị đi xem người ta bảo căn của nó nặng lắm. Mà có tin vào kiếp trước không?

- Làm gì có, họ toàn nói vớ vẩn đấy. Chỗ bệnh viện em thực tập ấy à, trẻ con sút môi họ khâu lại được hết. Chỉ phải cái mất nhiều tiền.

- Thế. Với lại còn cái tay khéo của nó nữa... Ôi giờ nói sang chuyện khác đi.

- Hình như anh ấy ngủ rồi.

- Chưa chắc. Này Cu, Cu ơi ngủ chưa đấy?

Cu không trả lời, không bao giờ trả lời vì mẹ đi vắng. Sao chợ luôn họp xa nhà thế hả mẹ?

- Mà có người yêu chưa?

- Vừa có vừa không.

- Sao lại thế?

- Thằng ấy tốt nhưng hiền quá, ai bảo gì cũng nghe. Em đang phân vân, có một thằng chết em, nhà cũng khá, phải cái chẳng công ăn việc làm gì cả, mẹ em không đồng ý nó. Còn chị?

- ...

Lại một cái lá sa thẳng xuống. Mẹ bảo người ta chỉ nghịch với một cái lá chả ai nghịch với cả cái cây. Thế cũng tốt miễn là...

- Lệ này, dì có hay kể chuyện về mẹ chị không?

- Thi thoảng thôi. Các cụ hay giấu quá khứ lắm. Nhưng mà có chuyện gì thế chị Ngải?

- Chả có gì... mẹ chị không bao giờ kể cho chị với thằng Cu nghe về ngày xưa của mình.

- Mẹ em bảo ngày trước bác đẹp lắm, lại hát hay nữa nên đi đâu cũng được mọi người quý. Kể cũng lạ, người tháo vát như bác mà lại lên tận đây sống thì không hiểu được.

- Dì chỉ kể thế thôi à?

- Có chứ nhưng em chẳng nhớ, đại khái khi Tây nó đánh chị em thất lạc mỗi người một nơi, mẹ em được cụ Sái nhận làm con nuôi.

- Chuyện ấy tao biết rồi. Nay mày có nghĩ thấy mùi chè không?

Bầu trời quanh quần ngoài cửa sổ, vẫn xanh thẳm, lạnh lùng. Bên kia đối chó sủa dai dẳng mờ nhạt. Cu thấy đói, cơn đói màu xanh đen lông lộn trong dạ dày thoát lên cổ, ra khỏi mồm rồi lại tụt xuống. Giá như mẹ về chợ nhanh hơn một tí nữa thì đỡ.

- Lạ nhà có ngủ được không Lệ?

- Cũng bình thường. Eo ơi đêm ở đây vắng thật. Thế tối nào cũng như thế này à?

- Còn thế nào nữa.

- Chắc chả bao giờ chị đi xem đâu nhỉ?

- Xem xét cái gì. Thi thoảng ở nông trường cũng có phim nhưng tao ngại đi, xa quá, đến bốn năm cây số. Với lại nói thật, tao không thích đám đông, nó bần bần đều đều thế nào ấy. Bọn đàn ông cũng thế.

- Chị chưa ngủ với ai thật à?

- Chưa... mà rồi. Nó chọc lung tung làm tao đau, tao giãy ra hất nó ngã rồi cứ thế ôm quần chạy về. May không ai thấy. Tao sợ từ hồi ấy đến giờ.

- Thằng ấy đâu rồi?

- Nó sang Trại Cau tán gái bị bọn con trai bên ấy đâm chết. Mà thì sao?

- Em thấy bình thường, không căng thẳng như chị.

- Ngay lần đầu à?

- Vâng, hơi đau một tí thôi.

- Tao chả hình dung được nó như thế nào đâu.

- Thế...

Trên đỉnh đồi đen sẫm có một viên sáng nhạt run rẩy long lanh như vệt nước mưa bò trên mặt kính. Cu muốn lấy tay chặn nó lại. Chó vẫn sủa nhưng người đi vắng. Viên sáng rộng ra thu hẹp bầu trời lại, bây giờ nó thành một quầng trắng dịu dàng như tấm lụa vắt hồ hững trên dây phơi. Đây là chợ. Cu đói. I i u a ơi... a ơi... oi...

- Chị Ngải, hình như anh Cu làm sao ấy.

- Ngủ đi, kệ nó. Nó đòi ăn đấy.

- Chị nghe thế cũng hiểu à?

- Tao mà không hiểu thì nó còn sống với ai được.

I i u a oi... a oi... oi...hư hư hư...ư...ư...

- Cu, ngủ đi, sáng mai hăng ăn. Khuya lắm rồi.

Chợ đang họp trên kia lặng lẽ đông đúc có mẹ. Những con dơi già nua khúc khuỷu vọt vờ bay qua bay lại bên cửa giếng như ai đó ném cho nhau những nắm giẻ rách.

- Năm nay anh Cu bao nhiêu tuổi hả chị?

- Chả nhớ. Hăm ba hăm tư gì đấy.

Sao lại hăm ba hăm tư? Mười chín tuổi cộng với sáu năm mẹ đi chợ chưa về nữa thành hai nhăm tuổi. Bọn học trò nó chả tính như thế là gì.

- Tao nhớ sau khi đẻ thằng Cu được một tuần bác trồng cây nhãn kia kia.

- Khiếp nó to nhỉ.

Cu đã có một giấc ngủ dưới bóng của nó, đói và không mơ mãi mãi.

Lại đồn rằng Ngài về lúc nửa đêm cất tiếng sang sàng đọc sách. Trăng thanh gió mát, trời không một gợn mây, làng xóm yên ắng, tiếng Ngài nghe rờn rợn. Sáng cả vùng thức dậy thấy vết chân Ngài in trên đá. Lại một nỗi vết chân mới in nửa đêm về sáng đã lạnh ngắt như hàng nghìn

năm. Nhà Lâm góa kể mở cửa ra thấy một bóng người to cao hùng vĩ lừ đừ đi qua trời. Không nom rõ quần áo mặt mũi nhưng vẫn biết là Ngài bởi giọng Ngài đã quen thuộc dù rất lâu Ngài mới giáng một lần. Khúc sông Linh Nham Ngài lội qua sâu hút, nước xanh đen xoáy tròn như xoáy sống trâu kêu ù ù. Ngài giáng là có chuyện nhưng lần này chẳng rõ lành hay dữ. Nhiều người xem thiên tượng thấy từ đầu năm sao Huỳnh sẽ phạm vào sao Thổ, lại thấy phía Bắc tinh tú rối loạn vì có một ngôi sao lạ xuất hiện, sao màu hung di chuyển dần về tả ngạn Linh Nham. Lần Ngài về gần đây nhất là năm Ất Tị, năm ấy ông Cấn làm cuộc binh biến, cả Thái Nguyên chao đảo, sông Cầu rống suốt đêm. Trước đêm ông Cấn dựng cờ Ngũ tinh bên Linh Nham đã thấy Ngài về, chỉ khác mọi lần là ngài giáng giữa trưa, đúng lúc vắng người nhất, lại đúng lúc mặt trời trắng nhất thành thử chẳng ai cảm nhận được sự có mặt của Ngài. Khi nghe một tiếng sấm lớn dân ùa ra thì Ngài đã đi. Vết chân Ngài lần ấy có màu đỏ sẫm và đỏ nhiều chỗ hời. Giờ Ngài lại về, một cái gì đó đang đến...

Bốn người xì xụp quanh nồi chè đồ đen, ông Điều ăn đến bát thứ hai thì bỏ dở, cụ Điển đánh tí tí một lúc đến bốn bát, vuốt bụng ước:

- Giá mà pha thêm sô-cô-la vào thì ngon nữa.

Lão Bính đặt bát xuống nhìn ra ngoài nói với ông Điều giọng run run:

- Chiều hôm ấy cũng như thế này...

Ông Điều bất động như đá. Lão Bính rùng mình giọng càng nhỏ lại, dứt quãng.

-... Nó đập dồn ngay sát chỗ kia kìa. Ông còn nhớ chứ? Ừ lẽ ra tôi không nên chỉ cho ông... lẽ ra tôi cũng có vợ...

Những câu cuối cùng nghẹn ngào biến thành sự im lặng ảo não. Cụ Điển không bận tâm đến lão Bính, cụ đang mải mê thò muôi vét nốt chỗ cái ở đáy nôi. Kỷ ra hiệu cho cụ Điển im lặng để nghe lão Bính nói nhưng cụ tảng lờ càng khua nôi mạnh hơn. Kỷ tức mình nhắc cái nôi giấu ra sau lưng. Cụ Điển học lên nghiêng rằng nhưng chỉ có hai chiếc lợi siết vào nhau. Khi không còn rằng người ta không còn giới tính nữa, lúc đó có thể ngã bổ chửng bất cứ lúc nào.

- Thế còn việc xây nhà thì sao nhỉ?

Cụ Điển hỏi băng quơ và lão Bính sức tỉnh trở lại. Tự dưng Kỷ rạo rức chằng lằng. Cả ba người bị cuốn vào chuyện xây nhà, ai cũng hồ hởi náo nức mặc dù theo lời Sinh thì còn mấy tháng nữa mới có thể làm được. Lão Bính mất vẻ ảo não khẳng khẳng đòi đồ mái bằng và làm cầu thang để lên đấy hóng mát. Cụ Điển gân cổ cãi lại:

- Tôi già cả thế này lên làm sao được?

Lão Bính đặc chí:

- Đành ở dưới một mình chứ làm sao nữa.

Cụ Điển đục mặt nghĩ ngợi một lúc rồi mếu máo bảo Kỷ:

- Nhà là nhà của mình, đừng có nghe lời đứa phải gió nào cháu ạ.

Kỷ xua tay:

- Được rồi, lợp ngói nhưng sân phải lát gạch cho nó sạch sẽ.

Vừa nói Kỷ vừa xăm xăm đi từ đầu này sang đầu kia của cái sân đếm bước để tính diện tích. Lão Bính hùng hổ để thêm vào:

- Xây tường bọc hết quanh nhà!

- Đúng!

Kỷ xác nhận không giấu nổi xúc động. Cụ Điển đề nghị quét vôi trắng lập tức bị lão Bính phản đối, theo lão thì phải quét vôi vàng mới sang. Ba người nhắm mắt tưởng tượng ngôi nhà theo cách của mình. Ngôi nhà của cụ Điển không có mái vì cụ không hình dung nổi mái bằng như thế nào nên nó chỉ là bốn bức tường và chỉ chút những cửa sổ. Ông Điều im lặng mở mắt. Cây nhãn rụng lá dai dẳng xạc xào. Có tiếng còi xe máy rộ lên. Sơn phóng xe vào cổng mặt vênh vang hợm hĩnh. Kỷ gấn như vỗ lấy Sơn hỏi rồi rít:

- Tình hình bên ấy thế nào? Chị Hoàn đỡ chưa? Chưa à, con Yến đâu sao không về?

Sơn lôi ra một gói sô-cô-la đặt lên bàn với thái độ kẻ cả. Mồm Sơn phì phèo thuốc đầu lọc, giọng hằn đã khàn khàn về từng trái.

Cụ Điển bấn lên xoay quanh Sơn với vẻ xun xoe nịnh nọt:

- Này cháu ở đây khá lắm hả?

Sơn nheo mắt làm ra vẻ mỗi mệ:

- Khá cái gì, mệ bỏ cha đi. Ngày nào cũng hai ba lần vào viện hầu hạ bà Hoàn đến bả cả người.

- Thế con Yến làm gì?

Kỷ bấn khoăn hỏi. Sơn bữu môi:

- Lười lắm, suốt ngày ở nhà ăn với đọc sách. Ông Thắng ông ấy mắng cho như chó ấy, chán lắm.

Ông Điển nhìn Sơn trừng trừng một tay úp hờ lên gói sô cô la. Sơn nhấc tay bố ra bóc gói sô-cô-la chia cho mỗi người một phong. Lão Bính nhận thanh sô-cô-la cảm động cổ nghẹn lại mồm méo xệch, đột nhiên lão học lên một tiếng quý sụp xuống chân Sơn. Mọi người sững sốt. Sơn lùi lại găm gù:

- Đừng có làm thế.

Lão Bính ngượng nghịu phải quần đứng dậy mắt mờ đi. Cả đời lão chưa được ai cho sô-cô-la bao giờ. Cụ Điển rên lên bỏ ra ngoài sân đi vòng tròn như bị ma ám lăm bầm:

- Sang ngay, phải sang ngay...

Sơn phóng xe máy đi quanh xóm tìm lũ bạn, túi ngực hấn thò ra một bao ba số. Gặp ai Sơn cũng giở chiếc bật

lửa con đấm ra khoe và tuyên bố mình sắp xin được việc ở thành phố. Sơn đi rồi căn nhà lại trầm xuống đều đều tẻ nhạt với những câu chuyện tầm phào viễn vông. Cụ Điển buồn bực ra ra vào vào. Kỳ nhìn ánh nắng vàng vọt lòng dạ rối bời lên. Lão Bính ngồi im dãn vật vì chuyện mình đã quá xốc nổi quỳ xuống vì một thanh sô-cô-la. Đang đi lại, cụ Điển sực nhớ liền bảo với lão Bính:

- Này, tính ra bốn đời nhà tôi đều đi đánh nhau cả đấy. Ờ, giỏi thật, đàn ông nhà này ra mặt đàn ông.

Lão Bính cúi tiết vặc lại:

- Tôi cũng đi dân công.

Cụ Điển lắc đầu khinh bỉ:

- Dân công là cái chó gì. Thằng Điều nhà tôi đấy, đại đội trưởng, chính nó đã đập vỡ nắp hầm của thằng Đờ Cát để xông vào bắt sống toàn bộ tướng tá Pháp. Dân công thì mãi đời cũng chẳng được mớ đến một viên đạn chứ đừng nói mớ đến súng ngắn. Dào ời, thằng cu Điều nhà tôi bảo hồi ấy chúng nó khinh dân công lắm. Loại ấy được tích sự gì, bắt lắm cũng chỉ như vài con kiến tha mồi thôi. Thế đấy!

Cụ Điển nhún vai từng từng kết luận làm lão Bính tím mặt bỏ về thế sẽ không bao giờ bước chân sang đây nữa. Nhưng buổi tối đã thấy lão ngồi với cụ Điển, kẻ liên thoảng vung chân múa tay, người ngồi nghe gật gù, thì thoảng lại hỏi mớ những câu cay độc. Mối bất hòa giữa cụ Điển với lão Bính đều nhờ Kỳ giải quyết. Kỳ đứng

giữa làm cái cầu cho hai người mò mẫm sang nhau. Chưa bao giờ Kỳ bị nổi cáu.

Vừa đi lưu diễn về, Cương vào ngay bệnh viện thăm Hoàn. Bà Khánh thấy Cương nước mắt vẫn dài quay đi. Yến tiếp Cương không mặn mà như những lần trước, chỉ cầm cúi vào cuốn truyện môi mím chặt:

- Lâu quá nhỉ cô nhỉ!

Cương nói khẽ, sốt ruột thực sự. Bà Khánh thở dài phe phẩy quạt cho Hoàn. Con bé giường bên từ từ co tay lên vẻ mặt nó lạnh tanh.

- Hoàn, Hoàn này!

Cương ghé tai gọi. Hoàn mở mắt ngheo đầu nhìn ra cửa sau đó con người, với cố gắng ghê gớm từ từ di chuyển trở lại và dừng ở mặt Cương. Cương nhìn chăm chăm vào mặt Hoàn thấy bên trái sáng hơn, xoáy thẳng vào mình, bên phải mờ nhạt hơn. Cái nhìn của Hoàn ngày một mạnh mẽ và bắt đầu chói làm Cương ghen thờ. Mặt Hoàn lạnh lùng, gò má nhô cao, hàm dưới lồm vào, da xanh bóng. Bà Khánh thì thào:

- Em nó biết đấy.

Cương nghiêng răng cố kìm cơn xúc động, thấy sống lưng mình mỗi dừ. Yến vẫn một tay bóp chân cho Hoàn một tay nâng sách ngang mắt. Tóc Yến không đen nữa, chuyển sang màu tro xám nhưng vẫn dài như cũ. Hoàn thờ mạnh vật đầu sang bên. Giường của bà già giờ đã có một thằng bé vào thay thế, nó bị sét đánh cháy dọc

từ sống lưng xuống chân giờ đang nằm trong trạng thái mê man.

- Anh Thắng thế nào hả cô?

Cương rút thuốc châm lửa hút giọng bình thản trở lại.

- Tý nữa thế nào nó cũng đến đấy. Gãy lắm!

Bà Khánh xa xót cúi xuống, mấy sợi tóc lòa xòa buông trước mặt, chúng đang bạc. Nắng chéch bên cửa phả hơi nóng vào phòng làm không khí trở nên mỗi mẹt bức bối. Bà Khánh bơm thức ăn cho Hoàn qua chiếc ống gắn vào mũi, mặt Hoàn đỏ dần phảng phất chút khoái cảm hưởng thụ. Yến bỏ sách lấy khăn lau trán Hoàn rồi hí húi pha thêm một chai nước ăn nữa. Cương bỏ ra ngoài, khi ngoái lại đột nhiên chân tay lạnh toát. Có một người cùng đứng với Yến và bà Khánh, chính xác hơn một cái bóng mờ nhạt. Cái bóng ử rử đi lại từ bên này sang bên kia giường mà không hề bị cản lại, nó đưa tay vuốt trán Hoàn, vuốt nhẹ, từ từ, cẩn trọng. Bàn tay mờ ảo ấn vào gò má Hoàn đẩy sang phải. Mắt Hoàn hỗn loạn. Cái bóng lội dọc theo cơ thể Hoàn đi thẳng vào bức tường và biến mất. Cương rời bệnh viện như chạy trốn, không chào Yến và bà Khánh. Đêm Cương mơ thấy một người lạ không rõ trai hay gái dẫn Hoàn đến trước mặt mình. Người lạ ấy đẩy Hoàn ngã xoài ra đất nói với Cương bằng giọng the thé:

- Nó bị tội thì ta đánh, người đừng có can.

Người lạ vung roi quật Hoàn liên tiếp. Hoàn giãy giụa, Cương cũng giãy theo. Đánh mãi, người lạ bảo với cả hai:

- Ta gửi tội các người, nhớ đấy.

Chưa dứt lời người lạ lác mình lao vút lên một vòm cây tối. Hoàn lẻ đến vươn tay giữ lấy chân Cương mỉm cười. Cương hét lên, tay Hoàn biến thành hai ngọn lửa đốt ống chân bỏng rát, trong lửa có tiếng nhạc ngựa vang vang nhẹ nhẹ...

Sáng sớm hôm sau toàn đoàn tập trung rút kinh nghiệm chuyến lưu diễn và nghe đọc kịch bản mới. Tác giả là một tay gầy ngắc tóc rũ xuống che nửa mặt, đôi kính cận dày cộp lấp lánh trông rất khó tính. Trần Mân rí tai Thư:

- Mặt kia kịch cọt dẻo gì.

Cương nghe được nửa vở thấy chán bỏ ra ngoài hàng rào ngồi. Từ ngày Hoàn bị tai nạn, con ngựa vẫn ra ăn cỏ ở chân hàng rào, chuông cổ nó vẫn vang vang nhẹ nhẹ. Nghe tiếng chuông, Cương giật mình nhớ đến giấc mơ đêm qua. Con ngựa hắt hơi mấy cái, toàn thân nó rung bắn bật. Mùi thơm của lá bạch đàn khô lẫn với nắng tạo cảm giác thân quen dễ chịu. Rất nhiều lần Cương và Hoàn đã ngồi cùng nhau ở chỗ này hàng tiếng đồng hồ, khi ấy cả hai đều ăn nói dè dặt vì sợ phá vỡ sự yên tĩnh xung quanh. Cái yên tĩnh làm tiếng nói rõ nét hơn, vang vọng hơn nhưng xọ lẹ hơn. Lần nào Cương cũng lắng nghe tiếng thở của Hoàn, nó nhẹ nhàng mong manh nhưng quyến rũ. Hai người ngồi cho đến lúc cơn thèm khát dâng lên, cùng đứng dậy về phòng làm tình với nhau. Khi Cương ở trong Hoàn,

Hoàn không dè dặt nữa mà cuồng nhiệt lắm lời. Hoàn xoay chuyển nghiêng ngửa lên xuống theo cơn cuồng hứng của mình. Cương bị Hoàn chinh phục hoàn toàn về chuyện đó. Không ai có những động tác vuốt lưng mềm mại đậm đàng như Hoàn, những động tác ấy kết hợp với sự di chuyển của các cơ với hơi thở và mùi vị từ da thịt Hoàn tạo thành một sự mê đắm hư ảo như mối giao hòa giữa nước với ánh sáng. Vào lúc đỉnh điểm đôi chân thon dài của Hoàn thường uyển chuyển vươn cao như hai con rồng trắng bay trong bầu trời giông bão.

- Anh chưa biết đâu, em ít đòi hỏi nhưng mà nếu đã làm em cũng mãnh liệt chả kém ai cả.

Khi người đàn bà nói câu đó với kẻ không phải là chồng mình thì tình yêu bộc lộ rõ hai mặt của nó, một đằng là cái chết vĩnh viễn, đằng kia bắt đầu sinh thành cái khác đau khổ, kiêu hãnh hơn... Con ngựa rừ bồm dấn lên hai bước, chân nó giẫm lá bạch đàn khô lạo xạo. Cho đến giờ phút này Cương không hiểu vì sao Hoàn lại bỏ về đột ngột như vậy. Cả chuyến đi biểu diễn vừa qua, Thư lúc nào cũng hỏi xoáy Cương về chuyện đó. Thái độ của Thư giận dữ hằn học làm như chính Cương là thủ phạm gây tai nạn cho Hoàn. Hay là như thế thật? Cương tự hỏi rồi ngoái cổ nhìn về phía hội trường, tiếng đọc kịch vẫn lên bổng, xuống trầm, lác đác một vài người bỏ ra ngoài.

- Chúng nó sắp vào thăm cái Hoàn đấy, anh có đi không?

Câu hỏi của Phượng làm Cương giật mình ngẩng lên, Phượng rút rè ngồi xuống bên cạnh Cương, mùi nước hoa tỏa ra thơm ngọt.

- Hôm qua anh vào rồi. Vẫn thế.

Cương nói chậm rãi nặng nhọc. Phượng lắc đầu, mái tóc sóng sánh hai bên:

- Số nó khổ, đang yên đang lành dùng một cái nằm bẹp dí một chỗ... Đóng với em, anh thấy thế nào?

Phượng hỏi giọng hồi hộp. Lần đầu tiên Phượng được đóng đôi với Cương, nếu Hoàn không bị tai nạn chắc chẳng bao giờ được. Cương cười buồn buồn:

- Cố gắng đẩy nhanh tiết tấu lên một tí nữa. À này, hình như hôm nay Thư nó không vào thì phải?

Phượng bĩu môi:

- Có, đến muộn, nghe được một lúc nó chui ngay vào phòng với ông Phạm Hùng rồi.

- Đôi ấy kết nhau đấy nhỉ.

- Chắc, thì cũng như anh với Hoàn thôi.

Phượng biết mình lỡ lời, im bật. Cương tái mặt nhìn lảng lên các ngọn cây. Cả đoàn biết Cương với Hoàn yêu nhau, Thăng có biết không? Nếu biết Thăng sẽ làm gì? Nỗi sợ hãi chạy dọc cơ thể Cương nó làm các mạch máu tê cứng lại. "*Tiền sinh, xin ra tay cho, muộn rồi!*". Một câu nói cũ kỹ xa xăm lọt vào tai Cương, câu nói đó không còn âm sắc, nó chỉ là xác chết của âm thanh. Cương trợn

ngược mắt như trúng gió bất ngờ nắm chặt lấy vạt áo của Phượng tìm sự che chở.

Ông Khánh đang tia lá cho mấy chậu cây cảnh thì Sơn mò lên, quần áo nhàu nát xộc xệch.

- Thế nào?

Ông Khánh nháy mắt hỏi, Sơn cười hồ hởi:

- Toàn chơi độc thủ bác ạ... Nhưng mà thiếu mất hai tập cuối.

Giọng Sơn ngập ngừng tiếc nuối.

- Sao không lấy về xem nốt đi?

Ông Khánh xoay người về chậu sen cạn dùng mũi kéo sấn một chồi cỏ rồi ném nó vào thùng đựng rác. Sơn lắc đầu, ông Khánh hiểu ý bảo:

- Tỷ nữa tôi đưa cậu tiền, nhưng đừng có nói với Thắng, nó mắng cho đấy.

Mặt Sơn rạng rỡ hẳn lên, hần sán lại mấy chậu cây vò nhìn ngắm chăm chú, liên mồm khen đẹp. Ông Khánh ngừng tay quệt mồ hôi bất chợt hỏi:

- Nay hình như cậu chưa đi bộ đội hay sao ấy nhỉ?

- Dạ... vâng.

Sơn gãi đầu ấp úng, hần thích phim chương nhưng không muốn đi lính. Mấy thằng bạn Sơn bị gọi nhập ngũ tháng trước, tháng sau chuẩn về hết vì không chịu

nổi vất vả. Đối với Sơn đòi lính chẳng có gì quyến rũ, Thắng là tấm gương cho hắn, đánh nhau vào sống ra chết, seọ đẩy người cuối cùng chẳng dọa được ai. Ông Khánh mơ màng nhắc lại thời bộ đội của mình với chiến dịch Biên giới oanh liệt.

- Bố cháu cũng tham gia chiến dịch ấy đấy.

Sơn buột miệng khoe cắt ngang lời ông Khánh làm ông im lặng một lúc. Tiếng nhạc từ nhà bên cạnh vọng ra, Sơn dỏng tai bắt rứt, hắn thẫn thờ nhìn chiếc cửa sổ hé mở với những chấn song sắt sơn màu nâu đỏ hỏi ông Khánh:

- Nhà kia chắc là giàu lắm bác nhỉ?

Ông Khánh lầu bầu:

- Dân sở nhà đất, còn phải nói.

Sơn hạ giọng rủ rì:

- Lúc nào rồi bác cháu mình sang bên ấy chơi đi.

- Nó mời cậu à?

Ông Khánh nhìn Sơn ngạc nhiên, hắn cuống lên lắc đầu mắt cụp xuống và nhìn thấy những bóng cây in dưới nền gạch rung rinh lay động.

- Vợ chồng nó tướng dã nhân khốn nạn lắm, cậu đừng có dây vào.

Sơn không dám nói gì, hắn sợ ông Khánh nổi cáu. Lần trước về nhà Sơn nói dối với mọi người rằng vợ chồng Thắng có bộ dàn Com-pắc, ngày nào hắn cũng nghe. Kỳ bảo khi nào có dịp rẽ sang chơi và nghe thử.

Sơn sợ nhờ ai bắt tả lại bộ đàn Com-pắc thì gay nên hẳn muốn được nhìn thấy một lần cho yên tâm. Có lẽ phải rửa Thắng mới được. Ông Khánh nhúng tay vào xô nước nhẹ nhàng vẩy lên các chậu cây. Động tác của ông thành thạo điêu luyện đến mức nước từ tay bắn ra đều nhỏ như mưa phùn. Sơn nhìn ông Khánh tưới cây liên tưởng đến những thế võ trong phim chưởng và hẳn bỏ xuống nhà chờ lấy tiền thuê tiếp hai tập cuối. Chiều Thắng mệt, về thẳng nhà. Ông Khánh nhờ Sơn đeo mình vào viện. Sơn bịt mũi khạc nhổ từ cổng viện vào đến phòng bệnh, hẳn chỉ nhìn Hoàn thoáng qua rồi lỉnh ra ngoài hành lang ngồi, người nồn nao vì mùi cồn. Yến hỏi:

- Hôm anh về anh Kỳ đã tính chuyện nhà cửa chưa?

- Rồi, nhưng cứ từ từ đi đâu mà vội. Thế sao?

Sơn hỏi lại gườm gườm nhìn Yến.

- Chả sao cả. Theo em anh nên về phụ anh Kỳ xây nhà đi, ở đây có gì đâu mà làm.

Yến nói lạnh lùng dứt khoát. Sơn học lên điều hẳn lo lắng giờ Yến đã nói ra.

- Mà thì biết cái gì.

Sơn vờ nổi cáu nhưng Yến đã cúi xuống cuốn sách nhàu nát tiếp tục đọc coi như không có ai bên cạnh. Sơn cuống lên bịa ra đủ thứ việc hẳn phải làm và cuối cùng kết luận:

- Mà tưởng tao sướng lắm đấy à. Không vì ông Thắng nhà mình, tao đã về mẹ nó từ lâu rồi. Báu gì, làm

quần quật từ sáng đến tối, bây giờ tao đã ăn gì đâu... Tao gầy đi đây này.

Sơn định vạch ống tay áo cho Yến xem nhưng thấy tay mình cứ nần nẫn ra nên hấn vờ cúi đầu thờ dài. Yến nhếch môi khinh bỉ lật sách thật mạnh quay lưng lại phía Sơn. Sơn thất vọng bỏ vào phòng nhưng khi nhìn thấy đứa bé bị sét đánh thì lại vội vã quay ra.

- Anh hỏi này Yến này, mày đã nghe đĩa Com-pắc bao giờ chưa?

Yến nhìn Sơn từ đầu xuống chân như nhìn một con vật lạ. Sơn hồi hộp bứt rứt hỏi lại lần nữa. Yến lắc đầu. Sơn nhìn xa xôi qua cửa sổ. Lần đầu tiên Yến thấy Sơn quan tâm thực sự một cái gì đó, cũng lần đầu tiên Sơn tử tế xưng anh với Yến và lần đầu tiên hấn lộ ra sự buồn bã. Một chiếc băng ca cắt ngang hành lang đi xuống nhà xác. Tử thi trên chiếc băng ca là một thanh niên có khuôn mặt dài, mũi mỏng, cằm nhọn và lông mày lười mác, anh ta tự tử bằng cách cắt mạch máu ở cổ tay trái. *Nhớ là cái gì đó vô cùng khó khăn, mình nghĩ thế. Mọi thứ cứ lặng lẽ qua đi, qua tuột đi, vô tình, lạnh lùng, không có cơ hội trở lại... Tuyết nhìn mình rồi trôi qua như cái lá lẫn vào với bao nhiêu kỷ niệm bập bềnh trôi nổi. Một ngày đi cùng Tuyết, xa, rất xa tới đại dương mênh mông của thời gian, nơi mọi thứ đều bị hòa tan để trở thành khoảng xanh nhạt tù đọng.*

Người ta đồn Tuyết mất tích mình biết Tuyết trôi đi. Hôm ấy không có nắng nhưng trời sáng sủa. Mình đã cảm

tay Tuyết, cầm rứt rề sau đó nắm chặt và nhớ đến một ý nghĩ bí mật hồi còn học đại học dưới Hà Nội. Không ai nói câu nào, chỉ thở và nhắm mắt lại xem bao nhiêu hình thù kỳ dị lênh đênh trong đầu ở khoảng giữa hai hốc mắt. Tuyết về rồi mình mới sực nhớ quên không hôn. Chả ra thể thống gì cả, lần đầu tiên không hôn thì rất gở. Mình giờ hai tay ra trước mặt xem tay nào chạm vào Tuyết nhiều nhất để hôn. Đây tay trái, nó vẫn còn run rẩy co giật. Anh hôn em!

Người ta đồn Tuyết mất tích mình biết Tuyết trôi đi. Tối thì Tuyết lại đến, hai đứa lặng lẽ ôm nhau, bỏ quần áo, Tuyết cầm lấy cái của mình vuốt ve. Mùa hè người con gái mát hơn người con trai, mùa đông thì chả biết thế nào vì Tuyết trôi đi trước khi mùa đông đến. Mình thấy ngực Tuyết sáng mờ trong bóng tối, mềm và xuôi xuống. Hai đứa xích lại gần giường rồi vội vã đổ vật ra. “Của anh to thật, em thích quá!”. Tuyết bảo khi lau mồ hôi cho mình. Mẹ cha mấy lão thiên lợn thể mà hồi bé chúng nó cứ dọa thiên mình. Sao không đến đây mà nghe Tuyết khen. Tuyết nằm song song cạnh mình, một tay gác ngang trán một tay úp lên cái của mình vầy vò nó như vầy vò miếng giẻ. “Anh có thích không?”. Mình nhúc nhích nửa gật, nửa lắc, Tuyết xoay người áp vú vào sườn mình rủ rủ: “Anh hứa với em rồi thì phải làm đấy nhé”. “Gì cơ?” “Còn gì nữa, bầm nát mặt thằng già ấy”. Mình gật đầu. Bầm nát mặt một lão già vì đã hiếp Tuyết cách đây bốn tháng thì cũng thỏa đáng. “Đêm nay nhé. Em đã hẹn với thằng già ấy rồi”. Chín giờ Tuyết đi đến chỗ hẹn, mình xách con

dao thái chuối đi sau một đoạn. Đến cái quán cắt tóc xiêu vẹo trống không, Tuyết dừng lại, mình nép sát vào hàng rào chờ đợi. Lão già từ cái ngõ con chạy ra. “Sao lâu thế?” Tuyết gắt. “Lừa mãi mụ ấy mới để cho đi. Vào núi nhé?”. Giọng khô khê nong nong. “Thì vào”. Mình bám theo hai người, lão già thấp béo dáng xô về phía trước với đôi tay cùn cùn vung vẩy, Tuyết đi cạnh cao hơn, gầy và thẳng hơn. Đường vào chân núi Linh Nham nhỏ, lắt léo giữa những lùm cây dại, trong đêm nó lồi lõm hung hãn vì ổ gà. Không nhìn thấy nhưng mình biết có rất nhiều rắn. Một cây Kháo cao vút lên trời. Mình vẫn phải men theo rệ đường mà đi. Hai người nói gì đó rồi rạc đứt quãng. Đêm thật vắng, ngoài đường cái thì thoảng có ánh đèn lóe lên rồi tiếng ô tô rì rầm lao qua. Họ vào chân bãi đá lẫn sâu trong bóng tối của ngọn núi đổ xuống. Một cái miệng đang há ra tham lam im lặng. Lão già chui vào lán nghỉ chỉ có bốn cọc và một tấm phên nửa gác chéo. Tuyết chùng chình rồi mạnh dạn vào theo. Mình vòng ra sau thấy hai cái bóng nhấp nhô lúc xấp vào nhau lúc lùi ra xa. Mình lần theo tảng đá tiến lại gần. Lão già ghì lấy Tuyết: “Lâu lắm rồi còn gì”. Tuyết đẩy lão ra: “Cởi đi để thế làm thế nào được. Bây giờ người ta cho đảng hoàng chứ chẳng giống lần trước đâu”. Lão già cuống quýt cởi áo, loay hoay tìm chỗ để, rồi tặc lưỡi vo lại ném vụn xuống chân. Quán lão thì Tuyết cởi. Mình thấy Tuyết vợ áo của lão già làm đệm đầu gối rồi quỳ xuống. Mình đến gần nữa, tay nắm con dao mới đủ, mồ hôi rơm rốp. Lão già uốn cong người mặt vác lên nóc lán hai tay bấu chặt vai Tuyết. Đột nhiên lão thét lên, tiếng thét xé trời phá tan sự tĩnh mịch của dãy

núi. Mình nhảy vọt vào thấy lão già ngã vật ra tay bịt chặt háng giầy giụa. “Em cắt rồi, bây giờ anh chém đi”. Tuyết ra lệnh cho mình. Lão già cố gắng vùng dậy chạy nhưng bị cơn đau dúi xuống, lão vùng lên lần nữa. Mình đỡ ra nhìn lão, con dao vẫn nắm chặt trong tay. “Chém đi, chém nát mặt nó đi cho em”. Mình nghe Tuyết rít vào tai liền phật ngang dao, cánh tay đau nhức bị lực phản lại. Mình và Tuyết quay trở lại nhưng con đường cứ dài ra mãi.

- Tay anh đau nhức.

- Thế à, áo anh rây đầy máu này, cả mặt nữa, để em xem có phải không. Đứng rồi đánh nhom nhóp, tanh quá.

Mình nâng vạt áo lau mặt. Sao lung linh sáng phía trước, trên đầu, đằng sau và âm ỉ trong ngực mình.

- Hồi ấy nó hiếp em có đau không?

- Thôi anh... con dao đâu?

- Vứt rồi... anh vắng mất một chiếc dép, còn mỗi một chiếc ở chân đây này.

Những lùm cây siết lấy con đường, quệt vào vai mình. Đêm thật yên tĩnh, nhiều sao nhưng trăng khuất sau mây nên cảm giác người đi vắng cả. Tự nhiên mình không muốn về nhà. Con đường kết thúc ở đây.

- Sao thế anh?

- Ở đây thôi, anh không muốn về nhà nữa. Xa quá rồi!

Mình với Tuyết tựa lưng vào gốc Kháo. Qua lớp cành gãy rụng gần hết lá mình thấy trăng từ từ lộ ra vàng mỏng. Vắng quá.

- Anh có sợ không?

Mình lắc đầu vẫy vẫy cánh tay cho đỡ mỏi. Tuyết xích lại áp vào mình.

- Anh có muốn nữa không?

- Muốn gì?

- Ngủ với em.

...

...

...

...

...

...

...

...

Trăng vàng vạc buông xuống soi sáng một nửa khuôn mặt Tuyết, mình thấy đôi mắt long lanh mở to nhìn lên trời với vẻ kỳ lạ khó hiểu.

- Của lão ấy to không?

- To.

- Đút ngay à?

- Vâng, đút ngay... nữa đi anh.

Mình nghe tiếng thác đổ trầm trầm từ khu Bò Đái vọng ra. Tuyết giãy mạnh, uốn cong người hai tay túm lấy hai cổ tay mình cố cạy nó ra. Cổ Tuyết ngày càng nhỏ lại.

Đầu Tuyết vạt liên hồi sang bên, chân đạp đất bắn rào rào. “Ai thiếu đề...ê...ê...” Lại lão thiếu lợn ngày xưa, mẹ cha mày. Mùi hoa giun thoảng đến rồi tan biến rất nhanh.

Người ta đồn Tuyết mất tích mình biết Tuyết trôi đi. Bây giờ Tuyết về nhìn mình ánh mắt mờ nhạt yên lặng không âm vang mặc dù khi mình thả Tuyết xuống sông Linh Nham thì nước đã réo rất to, xòe bọt trắng quanh chân mình như một nụ cười sáng khoái.

Sinh lại sang mua một con gà to bảo Kỷ làm thịt uống rượu. Kỷ bản khoản hỏi, Sinh cười:

- Anh sắp chạy một chuyến xa nữa nên tranh thủ sang chơi bàn với chú mấy việc.

Sinh giấu Kỷ mình vừa cãi nhau với vợ. Trời nóng ai cũng cời trần trừ ông Điều, mặt ông bóng lên, những sợi gân cổ nổi chằng chịt tuồng như đang chống chọi với điều gì đó rất ghê gớm. Sinh nói với cụ Điển:

- Ông ạ, lúc đi qua cầu con cảm giác như có người gọi tên mình ấy, lạ lắm!

Cụ Điển bung chén rượu gạt gù:

- Anh Sinh chẳng biết chứ sông Linh Nham này thiêng lắm. Nó gọi ai là người ấy đang có chuyện đấy!

Mặt Sinh biến sắc liếc nhanh sang ông Điều. Lão Bính giờ chén giọng ể à.

- Uống đi chú Sinh, không có gì đâu, nói phét cả đấy. Nào!

Cụ Điển hực lên định đống lại lão Bính, Kỷ vội vàng chen ngang:

- Anh Sinh uống đi. Bao giờ khởi công nhà sẽ làm một bữa ra trò.

- Đổ trần một bữa, khánh thành một bữa. Ba bữa tất cả.

Lão Bính dốc chén vào mồm rồi vung tay phóng khoáng tuyên bố. Cụ Điển nháy mắt lên như phải bóng:

- Thế thì tiền ăn hơn tiền xây nhà à? Chỉ được cái gạo ăn là giỏi.

Sinh cười quay sang ghé tai Kỷ nói nhỏ:

- Ba bữa ấy anh lo tất.

Ông Điều thở đánh sượt buong rơi chiếc cánh gà gặm dở. Kỷ cảm giác đất dưới chân mình cuộn lên rất nhanh. Lão Bính liên tục rót rượu cho mọi người, bản thân lão uống cũng hăng hái hơn mọi khi. Không ai để ý đến tiếng một đang rào lên nghiêng ngáu trong các cột nhà. Mặt lão Bính đỏ dừ, đầu lắc lư từ bên nọ sang bên kia như sắp sửa nhập đồng. Sinh cao giọng bảo:

- Bác là loại quý tướng đấy nhé. Lông mày cánh cung này, trán dô lồi ra, mắt to tròn này, xem nào, à mồm rộng này, rất giống mặt rồng. Đáng lẽ phải làm vua mới đúng.

Lão Bính vươn cổ nuốt cục gì xuống, xích lại gần Sinh mồm méo xệch đi vì xúc động:

- Chú Sinh là người tốt, chứ không à... hiếm lắm, tôi bây giờ mới nói thật đấy, nghe không chú Sinh... ờ, tôi

đã nhìn thấy nó bay vùn vụt ấy chứ lỵ. Tại sao lại không thấy nào? Đúng quá, lẽ ra tôi phải làm vua... Chú Sinh thế mà tốt, tôi thì tôi...

Tiếng lão Bính nhỏ dần, đầu rũ xuống ngực. Lão ngủ. Sinh càng uống càng tỉnh, mặt càng tái. Kỷ từ đầu đến giờ chỉ nhấp miệng chén cho vui thế nhưng mặt cũng đỏ vàng. Cụ Điển lê ra giường nằm vuốt bụng, qua chỗ ông Điều cụ lè nhè:

- Ngày xưa anh khỏe lắm cơ mà. Thế đấy!

Ông Điều hé mồm, mặt im phắc. Kỷ xoay chén trong các ngón tay thủ thủ với Sinh:

- Em định sang bên anh Thắng xem chị Hoàn thế nào. Sốt ruột quá anh ạ... Hay là anh em mình cùng đi?

Sinh lắc đầu.

- Ông Thắng không thích anh. Cho anh gửi lời hỏi thăm là được.

- Anh Thắng nhà em nó thế nào ấy, rất khổ anh ạ!

Giọng Kỷ buồn rười. Sinh nói chậm rãi như với chính mình:

- Ai cũng có số cả, biết làm thế nào được. Anh cũng chẳng hơn gì, con vợ anh... có lẽ đợt này anh làm đơn ly dị mất. Nó hư quá Kỷ ạ... Uống đi!

Lòng Kỷ thất lại không hiểu vì Thắng hay vì Sinh. Lão Bính thở ò ò rồi lăn kỉnh ra đất, những ngón tay co giật liên tục, nắng cắt chéo qua bậc cửa nhuộm một

khoảng vàng sậm lên chiếu và nửa người lão. Lá nhãn vẫn rơi ngoài sân, nhẩn nại, băng quơ. Kỳ cúi xuống cân nhắc đắn đo rồi ngẩng lên hỏi Sinh:

- Anh Sinh này, theo anh nên lợp ngói hay đổ mái bằng? Ông em thì bảo lợp ngói cho nó mát.

Sinh thoát ra khỏi tâm trạng buồn bã, phẩy tay nhìn quanh nhà nói mạnh:

- Thời này ai lợp ngói đồ nữa, đổ mái bằng hết. Mà theo anh xây hai tầng cho nó rộng rãi, tội chó gì, không tốn bao nhiêu đâu mà sợ.

Kỷ giãh nầy:

- Chết, anh bảo tiền đâu mà lắm thế.

Sinh cười:

- Cứ làm đi, cần anh cho vay, bao giờ có trả cũng được. À mà này, anh đã dám cho chú vật liệu rồi, ới một tiếng là chúng nó tập kết đủ ngay lập tức.

Kỷ đi cái chén lướt trên mặt chiếu lòng rớt như tờ vò. Cụ Điển ngáy khàn khàn người co thắt lại, nước dãi chảy dài xuống chiếu. Sinh rót rượu uống một mình, lưng không xuống mệ mội.

- Bao giờ anh đi?

Kỷ hỏi nhìn thẳng vào mắt Sinh.

- Hai hôm nữa... chuyến này dài đấy.

Giọng Sinh thoảng như gió chìm trong tiếng mọt nghiêng ngấu sôi sục. Sinh mở túi áo lôi ra một cục tiền

mới buộc vuông vắn đặt trước mặt Kỳ, mắt chớp liên tục. Kỳ ngạc nhiên hỏi:

- Cái gì thế?

- Chú cầm lấy, coi như lòng thành của anh đóng góp vào việc xây nhà. Chẳng đáng bao nhiêu đâu, đừng có từ chối... Nhớ đấy, phải hơn hai tháng nữa mới khởi công được... Lần này anh tạt qua chỗ đứa em gái đón thằng cháu lên đây, bố nó đang ở tù còn mẹ nó thì vừa mới điên bỏ nhà đi rồi.

Sinh ôm mặt, trời lệch về phía tây. Kỳ thì thảo run rẩy:

- Nó ở một mình à?

- Ừ!

Sinh về, lão Bính và cụ Điển vẫn chưa tỉnh rượu đang ngủ li bì. Bấy rượu, hai người mới uể oải dậy ăn cơm rồi lại kéo nhau ra sân ngồi hóng mát. Cụ Điển hấp háy cặp mắt kèm nhèm chống hai khuỷu tay xuống bàn, lòng tay ôm mặt, vươn người về phía lão Bính như một con chó trong tư thế dứt xích lao lên. Cụ gây sự với lão Bính vì lý do trong bữa rượu lão đã bảo với Sinh rằng cụ là kẻ nói phét. Lão Bính liên hồi đưa tay vuốt ngực thể rằng lão không nói. Cụ Điển làm giả:

- Vô lý, chính ông còn bảo sẽ đập cả chén rượu vào mặt tôi mà lị. Đừng có cãi.

- Tôi thể là tôi không nói, cụ đừng có vu oan cho tôi.

Lão Bính khổ sở vừa cãi lại vừa nhìn Kỳ cầu cứu. Kỳ không để ý đến câu chuyện của hai người vì đang bận nghĩ về

cuộc nói chuyện với Sinh. Một con đom đóm lạc đàn bay vòng quanh người ông Điều phát ra ánh sáng xanh lập lòe ma quái.

- Giá thử ở thời ông Cấn tôi đã cho ông một phát rồi!

Cụ Điển nói chậm, nghiêm trang, cùi tay gõ lịch kịch xuống bàn theo nhịp quai hàm. Không khí ngưng lại cũ đi nhanh chóng. Bốn người đàn ông im lặng theo đuổi ý nghĩ của riêng mình, ý nghĩ ấy lẫn trong ánh sáng của trăng, mát mẻ nhưng hoang vu. Lão Bính rung mình như bị một người vô hình lồng khít vào mình, đầu lão rụt lại, cơ mặt co thắt đẩy gò má lên cao và môi dưới giãn ra, mỏng đi. Cụ Điển hắc hắc mấy tiếng, khuôn mặt già nua nhăn nheo thoát bùng lên ngời ngời trong cơn sốt bất thường.

- Đốc đốc nghĩ sao?

Tiếng cụ Điển như ở cõi khác. Lão Bính chau mày trán gồ lên mai cua đá:

- Có lẽ phải rút khỏi đây thôi. Ta còn ít quân quá.

Bóng dưới chân cụ Điển và lão Bính rung rung, cách đây gần một trăm năm bóng Lương Lập Nham và Đội Cấn cũng rung rung như thế nhưng chúng không in trên ánh sáng của trăng mà in trên ánh sáng của ngọn bạch lập do đích thân Cai Xuyên thắp:

- Chả lẽ rút lên Tam Đảo?

Lão Bính đứng vụt dậy với vẻ uy nghi đáng ngờ đáp lại câu hỏi của cụ Điển:

- Phải! Chỗ ấy tiện cho việc lập căn cứ lâu dài, đi ở đều dễ cả. Nếu thuận thì ta quay lại còn không sẽ vượt qua Vĩnh Yên. Còn một hướng khác là ta sẽ trụ lại ở Núi Pháo sau đó có thể vòng sang Bắc Giang.

Ông Điều không trăn trở nữa, đôi mắt linh hoạt quan sát cuộc đối thoại giữa cụ Điển và lão Bính với sự háo hức. Kỳ không nhập cuộc được, thấy lạc lõng cô đơn vì ba người kia đã lùi đi quá xa. Cụ Điển, ông Điều, lão Bính vẫn ngồi bên Kỳ nhưng Kỳ cảm giác họ đang đi vắng.

- Thấp bịch lạp sảng thế này chỉ tổ làm mục tiêu cho pháo của bọn lê dương.

Lão Bính càu nhàu tiến hai bước về phía mặt trăng thối phù một cái, bầu trời tối sầm lại. Trăng khuất sau đám mây to dày. Cụ Điển cố nhồm dậy nhưng không được, Kỳ thấy trong bóng tối lơ mơ đôi chân cụ lỏng lẻo bất lực như bị liệt. Lão Bính vo hai tay vào nhau, những khớp xương kêu răng rắc, tiếng lão nhỏ hồi hận:

- Lẽ ra tôi phải nghe theo ngài... Không biết bây giờ nhà tôi lưu lạc ở đâu.

Lão Bính nấc lên. Cụ Điển thở dài, gần một trăm năm trước Lương Lập Nham cũng thở dài như thế và ông ngả người tựa vào cái giá để súng bằng gỗ lim. Kỳ phải đỡ cụ Điển khỏi ngã khi thấy cụ cứ ườn mãi ra sau tóc rối mù lên như gặp cuồng phong. Trăng từ từ ra khỏi mây. Một tay chống hông, tay kia nắm lấy chuôi kiếm vô hình, chân phải đặt lên ghế, lão Bính cất giọng trầm rề xa lạ:

- Chiều mai sẽ rút!

Cụ Điển lim dim mắt:

- Chiều mai ư?

- Phải! - Lão Bính đáp, mặt đã bớt bóng rợn và tiếp luôn bằng giọng của chính mình hàng ngày - Chiều mai sang phố.

Cụ Điển sững sờ lắp bắp:

- Ở kia... đồ đốc... này, ông định lên sang phố với thằng Kỳ ấy à?

Chưa dứt lời, cụ Điển đã vụt đứng dậy tỉnh như sáo, đá đá hai chân vào không khí xem nó có phải của mình không. Ông Điều thở hắt ra mắt lại mờ nhòa hai thung lũng phủ sương. Lão Bính nhìn quanh rồi bất thần ngồi phịch xuống ghế túm lấy tay Kỳ. Ngoài cổng Bù Rùm, một bóng trắng rũ rượi đi đi lại lại giữa nền đen của các lùm cây. Ông Điều hướng mặt về phía cái bóng trắng mồm mấp máy rồi tự đứng đứng dậy bỏ vào nhà mà không cần Kỳ dìu. Kỳ hồi hộp theo dõi bố bước qua bậc cửa, khi Kỳ ngoái lại bóng trắng đã biến mất, ở đấy chỉ còn lại một dải sáng lọt qua khe giữa hai bụi dưới đổ xuống miệng cổng hình rẽ quạt. Không hiểu sao Kỳ vụt nhớ đến Sinh, buột miệng:

- Lần này anh Sinh đi đón một đứa cháu về nuôi.

- Con trai à?

Lão Bính hỏi, Kỳ gật đầu mặc dù không biết nó là trai hay gái. Ở những đêm như đêm này, dưới ánh trăng như

ánh trăng này luôn luôn có những người bác dắt cháu đi tìm mẹ và họ thường khát nước cho dù đôi khi ánh sáng đánh lừa được cảm giác. Tôi đi cùng với nó những bước yếu ớt run rẩy. Qua một bụi xấu hổ nó cúi xuống ngẫm nghía những chiếc lá nhỏ xiu lúc nào cũng lo âu phấp phồng chỉ chực khép lại. Vài bông hoa tím nhạt to bằng khuy áo thấp thoáng lẫn giữa màu lá xanh thẫm. Nó nhìn bụi xấu hổ rồi nhìn ra xa, xa hơn cả suy nghĩ của tôi, toàn thân run lên. Ánh nắng lui dần còn hai chúng tôi ngày càng cứng cỏi tự tin hơn. Vẫn gã đàn ông thuở xưa đột ngột hiện ra ở chỗ rẽ con đường, nơi có một tảng đá nhô cao vừa trố trêu vừa vô nghĩa.

- Đi đâu đấy?

Không ai trả lời. Gã đàn ông bắn thần ngược lên bầu trời đang sẫm lại có những đốm sáng li ti tinh khiết. Tôi thấy cánh mũi gã nhúc nhích tuồng như đang đánh hơi. Gã mặc chiếc áo nâu đã bạc phếch, cái quần cũng tương tự màu nâu, một bên ống xắn cao tận gối. Chân gã to bè, xòe ra bặm trợn, thô lỗ.

- Hai bác cháu đi đâu đấy?

Vẫn im lặng. Những đốm sáng tinh khiết trên trời kia người ta gọi là sao. Đạo bé tôi đã từng được rước sao vào một ngày của tháng Tám âm. Nó bấu tay tôi giật giật mấy cái. Tôi gật đầu cho nó yên tâm. Gã đàn ông nhìn nó chằm chằm, trong hốc mắt tối tăm ẩm ướt của gã lóe lên vài tia sáng mỏng manh.

- Tôi đã từng thiến rất nhiều. - Gã đàn ông cất giọng khô khốc, vô cảm. Nó rúm lại ép sát vào tôi - Đường lên giới đâu hở bác?

- Kia!

Tôi khoát tay chỉ bừa vào một điểm vu vơ sau lưng mình. Gã hấp tấp lao về phía đó. Bóng tối dập dềnh dưới chân hai chúng tôi. Đi trên bóng tối bao giờ cũng có cảm giác êm ái dễ chịu vì nó mềm mại hơn cả nước. Hai bên đường thì thoảng lại vươn ra một cây mận gầy guộc, lá cành rối rắm, hỗn loạn. "Bao giờ mận nở hoa sẽ sáng sủa hơn một chút". Tôi nhủ thầm. Những con bướm lênh đênh bay ngược lại chúng tôi. Những con bướm ma có khoáy đen và chấm đỏ như dấu thuốc lá. "Tao đếm đến ba thì chúng mình vụt nhé". Ngày xưa tôi bảo thế mỗi khi anh em tôi cầm cành dong tre đi bắt bướm. Lũ bướm lùnh nhùng hoảng loạn trong đám tay tre nghiêng ngoào, nanh nọc. Tôi không thích tay tre, không thích tý nào nhưng vẫn phải dùng chúng. Có thể do bắt nhiều bướm quá nên em gái tôi mới phát bệnh, bỏ con đi lang thang.

- Bắt bướm không?

Tôi hỏi thằng bé, nó lắc đầu. Lại đi, mặc kệ lũ bướm ma có khoáy đen và chấm đỏ. Trăng lên ngày một cao, ánh sáng trong veo biến bầu trời thành đáy hồ. Đột nhiên tôi thấy khát. Tiếng chim kêu đâu đây, buồn bã, ừ ừ. Có lẽ nó cũng khát như tôi. Tôi nhớ nước sông Linh Nham, nó luôn cất tiếng gọi tôi đi. Lần này nước sông Linh Nham dội lốt trắng ư?

- Đường lên gòir đâu hồ bác?

Câu hỏi của gã đàn ông vọng lại từ nơi xa, rất xa. Khốn khổ, ai bảo làm nghề thiện lợn nên cuối đời mới bị

lại quả như thế. Tôi ngửa cổ nhìn trời. Mây đêm, mây đêm kỳ dị trắng đục lặng lẽ nối nhau trôi dưới các vì sao. Bóng mây phủ lên hai chúng tôi từng vệt dài, in trên mặt đường nhấp nhô rồi biến mất sau các lùm cây. Tiếng côn trùng rì rì lạnh lạnh, bàn chân chúng tôi đặt tới đâu im ở đấy sau đó lại cất lên chói chang rào rạt. Thằng bé tụt lại sau đó ngó nghiêng rồi chạy gần theo tôi. Nó đã khá hơn, không thở khò khè nữa. Ngay cả ánh mắt nó trong đêm cũng bắt đầu long lanh. Nó lại túm tay tôi, bàn tay nhỏ xíu mềm và mát rượi. Suýt nữa tôi nghiêng nát bàn tay nó trong tay mình. Những ông Ba Bị thích ăn thịt trẻ con vì nó sạch sẽ, trong trẻo.

- Có đói không cháu?

Nó lại lắc đầu se se. Gò lưng sổng theo ánh trăng. Bác cháu tôi đi từ lúc nào không biết. Bóng đổ về trước lại đổ về sau. Mặt nó trôi nổi, khuôn mặt của đứa trẻ mắc bệnh viêm màng não thường ngơ ngác buồn thảm không thuộc về bất cứ xứ sở nào. Tiếng chim vẫn điểm xuyết rời rạc nhẩn nại. Ánh sáng ngày càng trong đến rợn người. Nó hỏi:

- Bác chặn trâu bao giờ chưa?

- Chưa, nhưng chặn xe thì rồi.

Nó giật thót:

- Chặn xe ấy à?

Tôi mỉm cười xoa đầu nó:

- Ừ, bác lái xe, xe Zin thôi.

- Bố cháu bảo lái xe hay đâm người lắm, có đúng không bác.

- Vừa thôi.

Tôi đáp, giật mình vì bà Điều hiện ra sừng sững ngay trước mặt. Nó húng hắng ho, quờ tay nắm lấy một nắm ánh sáng. Bàn tay non nớt trắng xanh của nó vo lại rồi từ từ mở ra hồi hộp mở màng. Một làn sương mờ nhạt dâng lên từ lòng bàn tay nó và tan biến vào hư không.

- Nhà cháu chỉ có mỗi một con màu hồng, thế mà bố cháu lại bán mất... Họ mang lên huyện thị. Chán thật.

Giọng nó tiếc rẻ, trách móc. Cách đây hơn năm, bố nó bị bắt vì tội đánh bạc và gây mất trật tự ở xã. Mới đây em gái tôi phát bệnh đang đêm bỏ nó đi biệt xứ. May tôi về kịp...

- Sao đi mãi vẫn không thấy mẹ cháu hả bác?

- Sắp rồi, nhanh lên nào.

Tôi giục nó còn chính mình thì chậm lại. Chân trời phía trước mờ ảo, hiu quạnh. Bao giờ tôi cũng hình dung chân trời là mép của một vực thẳm vô tận. Hai bác cháu tôi đi, cứ đi, đi mãi, nhằm phía trước dẫn tới. Tôi cần em gái còn nó cần mẹ. Chắc hẳn chúng tôi sẽ gặp được cho dù đó chỉ là một người đàn bà điên. Nghe nói họ thường ở sau một cánh cửa kết bằng hơi nước và ánh sáng...

* *

Ngày tự do thứ nhất.

Một giờ mười bảy.

Trại lính khố xanh.

Tiếng kèn gọi quân lanh lảnh vang lên trong đêm. Đội Cấn trong bộ ka ki màu cứt ngựa chấp hai tay ra sau, chân choãi rộng, bao súng thắt trễ bên hông. Ánh đèn vàng chập chờn rơi lên Đội Cấn khiến ông trông xa lạ uy nghi. Những người lính nhón nhác chạy ra xếp hàng, bóng họ chống chéo đổ lên nhau càng tăng thêm vẻ hỗn độn của đêm binh biến. Đội Trường đặt dưới chân Đội Cấn đôi rọ lợn, lùi ra đứng phía sau ông, tay lăm lăm súng. Hai hàng lính súng lên đạn sẵn xếp hàng chềch hai bên Đội Cấn tạo thành hình chữ vế trước đội ngũ gần hai trăm người. Chờ cho đội ngũ trật tự, Đội Cấn bước lên một bước, quay sang nhìn Lập Nham lúc này được đặt trên chiếc ghế, lấy sự đồng tình rồi hắng giọng:

- Đêm nay, ta triệu tập anh em lại đây để cùng nhau bàn bạc làm việc lớn...

Tiếng Đội Cấn run run nhưng càng về sau càng bình tĩnh hơn, không bị kích động mặc dù ông nói rất to. Những người lính sững sờ nhìn nhau rồi tập trung vào mệnh Đội Cấn.

Bản thân Đội Cấn không nhớ mình đã nói những gì, nhưng ông biết rằng những điều cần nói thì đã nói. Đội Cấn cúi xuống hai tay nhấc hai cái rọ lợn giờ lên, đồng dục:

- Đây, đây là vật tế cờ khởi nghĩa của ta đêm nay.

Mọi người lặng đi khi thấy trong đôi rọ là thủ cấp của viên giám binh Nô-en và Quản Lập. Thủ cấp của Nô-en mắt còn mở to, kinh ngạc, những lọn tóc rũ xuống đung đưa trước vầng trán phẳng rộng. Thủ cấp của Quản Lập xám xịt, râu quặp xuống, mắt khép hờ như người đã quá mỗi một. Đám lính rùng rùng chuyển động ở phía sau, nhiều người chạy tóa ra hô hét hoảng loạn. Một số bám tường leo ra ngoài chạy trốn.

- Ngài đội!

Đội Trưởng bước đến cạnh Đội Cấn, súng vẫn lăm lăm trong tay. Vài tên lính đột nhiên gào lên phản đối, họ hươ những nắm đấm gỗ ghề về phía Đội Cấn.

- Cút đi, cút đi đồ loạn tặc.

- Nó giết ông Quản Lập rồi anh em ơi.

Một tên lính cao to nhảy vọt lên phía trước sẵn đến Đội Cấn.

- Thằng giở mặt. Mày ăn cơm của nhà nước lấy lương của nhà nước mà còn định làm loạn hả. Khôn hồn thì xéo ngay ra khỏi đây.

Nước bọt của tên lính văng cả vào mặt Đội Cấn nhưng ông không hề đổi sắc mà vẫn choãi chân đứng như một bức tượng đá, vững chãi, lì lợm. Tên lính ngoái lại ngoác tay, một toán lính lừ lừ tiến lên, mặt mũi hung hăng giận dữ. Đội Trưởng chìa súng vào giữa mặt tên lính đi đầu miệng hô:

- Chuẩn bị.

Những người lính khởi nghĩa nâng súng lên ngang mày, tay đặt vào vòng cò. Tốp lính phản đối vẫn lù lù tiến lại, nắm chặt tay nhau. Đội Cấn vẫy tay ra hiệu cho quân của Đội Trường hạ súng xuống rồi chủ động bước lên phía trước. Khi cách nhau độ năm bước chân thì cả hai bên đều dừng lại, bóng Đội Cấn đổ trùm lên một tên lính vương về phía sau, nơi trong bóng đêm nhập nhoạng đang náo loạn bởi sự giành giật giữa những người lính ủng hộ lệnh khởi nghĩa với tốp người định vượt tường trốn ra ngoài.

- Anh em, nếu anh em không muốn theo ta thì có thể tự do trở về nhà.

Đội Cấn nói chậm, nhìn lướt qua từng khuôn mặt đối diện với mình. Tên lính to cao trợn ngược mắt chỉ thẳng vào Đội Cấn chửi một câu rất tục rồi thét lên:

- Vặn cổ nó đi anh em ơi!

Vừa dứt lời, hắn ta lao vút vào Đội Cấn. Một tiếng nổ đánh, khô khốc. Hai bên đều giật mình lùi lại. Khi làn khói tan ra, người ta thấy tên lính nằm ngửa, hai tay dang rộng, mặt vỡ toác như một quả dưa hấu bị đập mạnh. Mắt Đội Trường rục lửa, từ nòng súng của anh ta còn tản ra làn khói mỏng nhẹ, run rẩy. Đội Cấn ngoắt lại nhìn sang bên Lập Nham. Lập Nham dăm chiêu gật đầu. Đội Cấn phẩy tay.

Lập tức những khẩu súng nhả đạn dồn dập. Tiếng người rống man dại, tuyệt vọng.

Sau khi ổn định số lính còn lại Đội Cấn cùng mọi người quay vào nhà chỉ huy mở hội đồng quân sự thống nhất một số vấn đề rồi lại kéo nhau ra ngoài. Họ xếp hàng đều đặn dưới cột cờ bằng tre. Ở giữa là Đội Cấn, tả hữu trải dài ra có Đội Trường, Cai Xuyên, Ba Quế... Sau lưng họ là gần ba trăm lính, người có súng, người không nhưng đứng sát nhau thành một khối im lặng vững chắc dưới trời bàng bạc và ánh đèn vàng như mắt rồng bắt lửa. Đội Cấn bước lên chậm rãi từng bước:

- Nhân danh Thái Nguyên Quang Phục quân Đại đô đốc ta tuyên bố Thái Nguyên độc lập... Kéo cờ lên.

Trong tiếng kèn đồng lẻ loi, lá cờ được kéo lên, ban đầu nó nhùng nhằng rũ xuống co giật như một con dơi đang treo mình ngủ, nhưng càng lên cao nó càng mở ra và khi lên đến đỉnh cột, một cơn gió ào đến căng rộng lá cờ. Dưới hàng quân tiếng xì xào rộ lên. Đội Cấn ngửa mặt. Hai Vịnh rên ư ử trong cổ. Giữa bầu trời nền xanh đen nhấp nháy hàng vạn đốm sáng trắng, lá cờ Ngũ tinh phần phật bay, nó uốn lượn, khi co vào, lúc đoãi ra lồng lộng kiêu hãnh như con rồng bị tù hãm đã lâu giờ mới thoát ra. Những người lính không nhìn rõ cờ chỉ biết trong bóng đêm nó là một dải thắm to và năm đốm sáng dần ở góc trên bản cờ. Lập Nham ngồi trong nhà lạng lẽ quan sát lễ đăng cờ và ông thấy bầu trời phía sau quân khởi nghĩa đang rạng lên nở to ra khe khẽ. Các cánh quân được chia nhau đi đánh chiếm những điểm cần thiết. Đại đô đốc Trịnh Văn Cấn đến bên Lập Nham định ngồi xuống. Bỗng nhiên Lập Nham nhồm đặng lên nói nhanh:

- Chết rồi, phái ngay một tốp đến chiếm nhà bưu điện, nhanh lên.

Trịnh Văn Cấn giật thót người. Điểm quan trọng nhất đã bị bỏ qua một cách đáng tiếc... Sông Cầu vẫn xuôi về Nam. Hàng phố nửa ngủ nửa thức. Một đứa trẻ mơ bắt được con bướm to có khoáy đen như xoáy nước.

Nhìn thấy ông Huỳnh, Thắng định lảng đi nhưng vẫn bị ông tóm lại thì thảo:

- Chú biết không, con Hà chính là cháu của mẹ Hường, nó đưa ở quê ra. Khốn nạn thật, chúng nó biến cái cơ quan này thành gia đình riêng của chúng nó.

Thắng nhún vai:

- Chị Hường có nói với em rồi. Chậc, họ hàng thì quan trọng gì, miễn là nó làm được việc bác ạ!

Ông Huỳnh biến sắc:

- Chú là chú cũ chủ quan, chúng nó có âm mưu cả đấy. Nói chú biết thế thôi, mấy hôm nay tôi thấy thằng kia với con Hà thậm thụt với nhau trong phòng, có khi thế này rồi cũng nên...

Ông Huỳnh bấu ngón trỏ và ngón cái của tay trái thành hình tròn rồi dùng ngón trỏ của tay phải chọc ra chọc vào sau đó cười khoái trá. Thắng cũng cố gượng gạo cười theo cho qua chuyện, bỏ nhanh về phòng làm việc. Chung đang lúi húi lau ấm chén mặt cau có, con

Hà dí sát mặt vào gương nặn trứng cá, bàn của nó bừa bộn như một đồng rác. Thấy Thắng vào con Hà nhanh nhẩu hỏi:

- Tình hình của cô ấy thế nào rồi hả chú? Chắc là vẫn như cũ nhỉ, tội thật! Cháu có việc ra ngoài này một lúc, khoảng mười lăm phút thôi chú ạ.

Thắng chưa kịp nói gì con Hà đã vợ lấy cái xắc lao vọt ra ngoài. Chung cần nhần:

- Tiên sư con này, mới nứt mắt đã lười chảy thây ra. Tôi không chịu được nó.

Thắng ngồi vào bàn nói nhẹ nhàng:

- Nó còn trẻ, có gì ông bảo cho nó biết, cái gắt với trẻ con chỉ tổ các ban khác họ cười cho.

- Trẻ gì, nó đổ nước vào thư của tôi, ướt hết cả. - Giọng Chung méo xệch nghẹn ngào. - Cô ấy khóc, cô ấy bảo sẽ bị cảm lạnh. Giờ ơi là giờ!

Thắng lặng đi, trong tiếng nói của Chung có sự đau đớn thực sự, nó trên cả đau đớn, đó là nỗi ai oán.

- Tôi hỏi thật nhé, thế ai gửi cho ông những lá thư kia?

Thắng nhìn xoáy vào Chung hỏi nhanh, nghiêm khắc. Chung cúi đầu nghĩ ngợi đầu lưỡi thò ra ngoe nguẩy bên khóe miệng:

- Cô ấy!

Chung đáp dè chừng. Thắng cười gằn:

- Nhưng cô ấy là ai? Vợ ông ả, hay người yêu? Sao không sang thăm nhau mà lúc nào cũng thư với từ cho mất việc.

- Ông tò mò nó vừa vừa chứ.

Đột nhiên Chung quát lên dữ tợn, người anh ta căng ra rung bần bật trong cơn kích động cực độ. Thắng khoanh tay nhìn đồng thư ướt thấy những dòng chữ nhòe dáu lại lem nhem như người khóc. Bàn tay Chung dờ dãi vuốt vuốt những bức thư và một giọng nói như được gọi lên từ bàn tay của anh ta. "Chán mớ đời. Mất thì thế, lác xệch lác xoạc lại hay nhòm ngó. Em đùa bảo cú như con cú ấy thế là nó cười đấm vai em thùm thụp. Nó có mái tóc như mưa phùn, cái miệng nửa vời vừa dễ dãi vừa dĩ hòa vừa bí ẩn dễ tiện. Lúc hai đứa tắm chung nó cấu đùi em bảo: Nắn nắn thế này chả trách thằng chó nào cũng lăn xả vào là phải. Mặt nó thoát buồn. Lần khác nó nhìn chằm chằm vào ngực em nuốt nước bọt nói thắm: Trắng nhỉ! Em không để ý, đằng nào những cái ấy cũng thuộc về anh. Đã yêu em chả tiếc gì cả. Đêm qua em khó ngủ nghe gió quạt rầm rầm trên mái nhà nghĩ đến anh lòng rối như canh nẫu hẹ. Tại sao ông ấy cấm chúng mình yêu nhau. Tại sao anh cứ phải ngủ ở đồng rơm cơ chứ. Giá như anh nghe em, chúng mình trốn đi thật xa, thật xa vào anh ạ. Họ sẽ khóc vì không tìm thấy chúng mình. Cho chết, ai bảo cứ xui ông thiên lợn thiên anh. Em tính dắt luôn cả con vện theo để bảo vệ cho hai đứa. Nhưng nghĩ đi nghĩ lại, sợ lúc nổi cơn thèm anh đòi thịt nó thì chết. Ngày trước mẹ em bảo

bọn đàn ông thằng nào cũng thèm thịt chó, giờ em mới hiểu. Em đã chứng kiến một con chó khóc khi người ta treo ngược nó lên cành cây để làm thịt. Con chó nhìn dán chặt vào chiếc cật nứa nhọn huơ lên huơ xuống trước mặt nó. Đêm hôm sau hồn con chó về than phiền với em người ta làm đối nó không ngon. Em sợ quá giầy mãi mới tỉnh. Thế đấy anh ạ. Mà quên, em chưa nói với anh là anh phải cẩn thận, lão ấy đang chuẩn bị sang tìm anh...” Con Hà xộc vào làm tiếng nói từ đồng thư câm bật. Thắng với Chung sững sờ nhìn nhau.

- Chú thấy thế nào, được không? Hai trăm đấy. Xịn!

Con Hà bày đôi giày mới lên bàn hỏi Thắng giọng hồ hởi. Thắng quay lại thấy một đôi giày mũi nhọn hoắt, vắn vèo như tấm vải dù đã cũ nát.

- Cháu mới mua à?

- Vâng! - Vừa đáp con Hà vừa xoay đôi giày tứ phía ngheo cổ ngẩng, lăm bắm - Con Tình đợt này rục lên cho mà xem.

Chung lừ lừ tiến lại túm vai con Hà, răng nhe ra:

- Mày đồ nước có phải không?

Con Hà chưa kịp phản ứng Chung đã tát một cái như trời giáng làm nó loạng choạng bật lùi lại.

- Này, ông Chung!

Thắng dựng tóc gáy quát lên, dẫn mạnh chiếc gạt tàn thuốc lá xuống bàn. Căn phòng bỗng nhiên giãn ra, các bức tường biến mất, chỉ còn lại bốn phía mênh mông

vô tận không đường chân trời. Thắng lang thang tìm lại sông Linh Nham nhưng anh chỉ nghe thấy tiếng vỗ lóc bóc của nước sông Thạch Hãn. Những vệt màu đỏ chói quệt ngang quệt dọc từ một chiếc bút vô hình xóa dần kỷ niệm của Thắng. “Cẩn thận!”. Ai đó quát to, thắng thốt, Thắng không nghe nên cứ mê mải đi, bên trái anh khẩu AK gậy báng nằm nghiêng chênh vênh giữa sáng và tối, bóng nó động đậy cố thoát ra. Thắng huýt sáo, nói “Yên!”. Bóng khẩu súng biến thành con chó ngoan ngoãn nằm gối mõm lên hai chân trước. Con Hà nghiêng người lách qua cánh cổng sắt màu xanh thẫm chạy ra ngoài. Đường phố thưa thớt đèn, những chiếc lá bàng to nằm uốn cong trên vỉa hè như đàn trâu chết dịch. Một chiếc bánh xe cải tiến lăn dài theo dãy phố, sau nó một đám sương mù dồn lại lơ lửng trước mặt con Hà. Đám sương mù bảo: “Mày là con nhà quê. Nhìn mà xem, chân mày còn dính bùn kia kìa”. Hà cãi: “Đâu mà, chân cháu sạch lắm”. Đám sương động đậy: “Thế thì chân cô Hường mày”. Con Hà bĩu môi: “Cháu chả tin. Cô cháu bảo cô cháu ở thành phố này từ bé, lấy đâu ra bùn”. “Không cô mày thì bố mày. Thôi đừng có cãi, tao đi đây. Giời, lưng đau như dân thế này”. Đám sương dạt về phía trước theo vệt bánh xe cải tiến sau đó loảng ra tan biến trong nỗi uất ức vì bị sỉ nhục của con Hà. Chung bị ai đó cầm roi đuổi, nhảy vọt qua cái rãnh đầy rác nước đen kịt. Khi Chung ngoái lại, không có ai nhưng vẫn cảm giác đang bị đuổi. Chung nghĩ “Tôi yêu sớm thì việc gì đến ông bà”. Ở đồng rơm Chung ngửi mùi thơm nhẹ nhưng hơi ngái một chút. Đêm xuống Chung nằm ngửa nhìn lên trời thấy sao dày

đặc liền nói hất lên: “Hủi lắm!”. Nước mắt Chung ứa ra, từ nay khó có thể quay về nhà với hai tội hay nhìn trộm hàng xóm tắm và yêu sớm. Những trận đòn từ chiếc roi mềm như một con rắn.

Cái dải xám vươn qua phía Nam vươn mãi trong sự im lặng trống trải của đêm. Bên dưới dải xám, những ngọn cây đen thẫm áp sát nhau thành một khối vững chắc, ngu xuẩn và cương quyết. Con rắn lách giữa hai tảng đá, đến gốc dưới nó dừng lại rút nửa thân sau lên phía trước và vươn đầu nhìn về dải xám, cặp mắt long lanh toát ra thứ ánh sáng đen, trong và linh hoạt. Đầu con rắn cao lên cao lên nữa cho đến lúc gần như đứng thẳng thì dừng đưa từ bên nọ sang bên kia. Dải xám đen có vô vàn đốm sáng li ti. Một làn sương lướt qua trời như cái phất tay của các cung nữ. Toàn thân con rắn lấp lánh run rẩy mắt càng ngày càng rục lên, đột nhiên từ miệng nó phóng ra hai nhánh lưỡi đen sau đó rút lại rất nhanh và tiếp đến lần thứ hai, thứ ba...

Không ai, không ai kết thúc được đêm. Đêm đã mở ra, mượt mà như mái tóc, như nước và lượn sóng. Ngay cả ánh sáng cũng không kết thúc được đêm. Trong sự thanh tĩnh tràn trề sức sống giữa bãi tha ma, một đôi mắt mở to chiêm ngưỡng bước đi chập chững vụng về của những làn khí đang tập làm người. Bụi cậm cam run rẩy vì không khí se lạnh. *Em là một bụi cậm cam,*

hãy giúp em, ở đây lạnh mà không có chăn, áo bông cũng không có. Mẹ đã bị đốt chỉ còn lại vài ba chiếc lá khô nâu đang tan rữa. Rồi sẽ chẳng còn gì, ngay cả không khí cũng vậy. Em là một bụi cặm cam, một bụi cặm cam yếu ớt cần được chăm sóc mà không tự chăm sóc được...

Hoa ngọc lan và mùi cồn lảo đảo trong không khí. Hoàn thở đều đều, mảng trần ố vàng đủ các hình to nhỏ khác nhau trông như những bông hoa bất tử vẫn được bày bán ven đường. Những bông hoa nâu vàng xao xuyến đung đưa theo nhịp thở của Hoàn, chúng giãn ra co lại với độ xê dịch đều đặn gần như chính xác tuyệt đối. Trưa bệnh viện im ắng. Yến vẫn cắm cúi vào cuốn sách từ lúc cho Hoàn ăn xong. Bà Khánh lim dim gà gật, chốc chốc lại búng mắt nhìn quanh. Trần nhà bỗng dâng cao, nhòa đi, đẩy những bông hoa ra khỏi tầm mắt và mây xuất hiện. Mây vẩy cá trắng muốt dát kín nửa bầu trời trên đầu, nửa ở ngang mắt thì xa thẳm thẳm trong màu xanh nhạt... Hoàn cố gắng vượt qua bức tường gần mảnh chai để trở về với dãy phố xa xưa, cái dãy phố đã biến mất chỉ còn lại bóng dáng mờ nhạt cạnh dãy phố mới bây giờ. Hoàn thở nhẹ dễ chịu. Đi lang thang giữa phố, trong ánh sáng gắt gao của đầu chiếu con đường nhựa bên cạnh loáng lên như nước che mờ con đường lồi lõm rạn nứt Hoàn đang đi. Hai dãy phố một rõ nét, một mờ nhạt ử ử, thi thoảng xe máy băng qua con đường nhựa, tiếng động cơ làm Hoàn và con đường cũ chao đảo lắc lư. Hoàn ghé vào một ngôi nhà có cửa sắt lắc lắc

sợi dây, tiếng ống bơ vang lên rùng rẻng. Bà già lập cập bước ra, Hoàn rướn cổ hỏi:

- Cái Thư đâu bác?

Bà già nhìn Hoàn xa lạ, mấy sợi tóc bạc rối tung bên tai trái:

- Đã về đâu mà hỏi. Con với chả cái, sếnh một tí là đi biệt. Tôi có phải là ma đâu mà nó sợ.

Bà già ngừng lại, Hoàn thấy trông mắt bà không chuyển động, nó giãn to trống rỗng. Khí lạnh lớn vờn trên mặt Hoàn. Bà già cúi xuống ngẩng lên ba lần rồi đưa bàn tay tái ngắt rờ rẫm mặt mình như rờ rẫm khuôn mặt kẻ khác. Hoàn nhìn sang bên cạnh, một dãy nhà xây cao lô xô cần ăng ten với những tiếng động ồn ã bát nháo.

- Nó chơi bên kia kìa.

Hoàn quay lại, bà già đã vào nhà từ lúc nào, chỉ còn lại câu nói cần cỗi lơ lửng chỗ bà vừa đứng. Trên ban công tầng hai, Thư trong chiếc váy hoa rộng thùng thình đang liên tiếp rút quần áo từ dây phơi xuống. Chỉ cách nhau có một sải tay mà Hoàn không thể nào sang được chỗ Thư. Đi, lại đi những dãy nhà rệu rạo ụp dột trong không khí lưu cữu dẫn đến cây xà cừ xum xuê thấp thoáng, trong vòm lá những quả màu nâu đỏ đang hé nứt hình sao bốn cánh. Cây xà cừ vẫn rì rào lá mặc dù nó đã bị cưa từ lâu, Hoàn nhớ ra điều đó nhờ một vệt đen pha đỏ bằng sợi chỉ nằm giữa phần gốc vững chãi và đoạn thân trong suốt. Ngày xưa Hoàn hay cùng Thư

ra ngồi ở đây, cắt những bộ quần áo giấy nhỏ xiu và mơ làm diễn viên. Hoàn nhìn cảnh cây to thấp nhất, nhìn kỹ, từ từ hiện lên hình người con gái lơ lửng đầu rũ xuống, tóc ùa ra che kín mặt. Cô gái treo cổ vì thất tình và sau đó người ta đã chặt cây xà cừ như chặt đi một điểm gờ, một vết nhục. Hoàn cắn môi mắt mở to, cô gái hiện lên rõ hơn, đã thấy sợi dây thừng thẳng tắp nối từ gáy cô tới cành cây. Chân cô gái chúc xuống các ngón đuôi dài ra như cổ chạm vào mặt đất chỉ cách ba gang rưỡi tay. Không phải sợi dây làm cô gái chết mà chính là ba gang rưỡi tay ấy. Cả đời con người giày xéo mặt đất nhưng rời khỏi nó là xong. Mỗi lần Hoàn chớp mắt cô gái lại thay đổi vị trí, từ lúc im lặng chuyển sang đứng đưa rỗi những ngón chân co giật tuyệt vọng. Hoàn chớp mắt liên tục, cô gái đứng trên chiếc ghế đầu với sợi dây trông qua cổ, mắt mở to điên dại mịt mù trong màu đen... Cô gái thất thiếu ôm cuộn dây và chiếc ghế đi từ bóng đêm ra cây xà cừ... Cô gái úp mặt xuống giường răng cắn chặt gối... Hoàn ngừng chớp mắt vì không muốn đi sâu vào cuộc đời người khác. Hoàn quay đi. Tại sao em không muốn nhìn chị nữa? Chị ở đây gần hai mươi năm trong im lặng quên lãng, chị sắp được em giải thoát thì em lại bỏ đi. Nếu em ở lại nhìn chị, nghĩ đến chị thì chị đã đứng dậy yêu anh ấy lần nữa, đau khổ lần nữa, vui vẻ, vô tư lần nữa. Lúc chị sắp hy vọng quay lại thì em đi... Bao giờ mới có một người nữa đến đây nhìn chị để chị thoát khỏi sợi dây tai nghiệt này? Thưa bạn em có đến không? Có lẽ em giận chị vì chị chiếm mất cái cây này. Nhà chị cũng có một cây bàng nhưng nó nhỏ quá,

nếu không chị cũng chẳng làm phiền đến em. Con em gái anh ấy đã chặn đường đánh chị, nó bảo chị cố tình có thai để ăn vạ nhà nó. Mẹ anh ấy gọi chị đến ngọt nhạt khuyên chị phá thai vì hai người còn trẻ chưa nên xây dựng gia đình. Đến lượt anh ấy tránh mặt chị, có gặp thì cũng kiếm cớ gắt gỏng cáu giận. Chị đã khóc đến nổi mắt sưng lên, đầu nặng trĩu, hai lỗ mũi đau buốt. Bố chị không nói gì chỉ cầm cúi may từ sáng đến khuya mặt ngày càng xám lại. Giá như không có cái thai trong bụng chị đỡ nặng nợ hơn. Hình như biết chị oán nên nó đã bỏ đi lúc nửa đêm, nó trôi theo dòng máu cuộn cuộn ra ngoài tràn qua đùi chị xuống đất rồi chìm sâu vào bóng tối dưới gầm giường. Chị biết nó đi mà không giữ lại... Mình là một cái thai, mình bỏ đi mặc dù chẳng bao giờ tự ái. Người đàn bà ấy không thích thì mình đi, đêch cần, có việc gì đâu. Mình đã bỏ đi nhiều lần, rất nhiều và họ khóc còn mình thì không. Tại sao mình hay bỏ đi nhỉ? Mình là một cái thai, mình là con trai pha lẫn với con gái không ăn nhưng vẫn no đủ. Mình luôn luôn trông thấy những con chuồn chuồn đầu to, hai mắt lồi bóng chúi xuống vì mất cân bằng. Những con chuồn chuồn bay sát mặt đất hình vòng cung đỏ ối, rực rỡ nhưng chưa chọi gắt... Chị mệt lắm, sợi dây đang siết lại như cũ. Tại sao em bỏ đi, tại sao?... Có trở lại không... cái ghế... đất... chị khó thở... Cô gái lại treo lơ lửng trên cành xà cừ sau đó lún dần vào lớp không khí nặng nề xung quanh. Đi vắng. Hoàn rầu rĩ ngược lên cầu Gia Bảy, cầu xây xi măng thẳng tắp nhưng bóng của nó cũ kỹ lát gỗ xộc xệch trôi lên những mẩu sắt bị

mài bóng loáng. Hoàn đi lên cầu cũ chân nhún nhún, nghe tiếng gỗ cạp kên vang rền trong không trung. Dưới chân cầu, hai dòng sông chảy lồng vào nhau một lấp lánh mạnh mẽ nhiều màu sắc, một tối sẫm lặng lẽ. Người và xe vẫn băng qua Hoàn, càng ngày họ càng đi xa. Hoàn rời cầu lần ra mép sông soi xuống dòng nước cũ thấy một khuôn mặt con gái non trẻ đang rung rinh nhìn mình. Cạnh đó, hàng trăm khuôn mặt khác lăm lăm cau có, đủ dạng đàn ông đàn bà chen chúc nhau, đập đếnh, mắt nhúu lại vì ánh sáng của dòng nước mới hắt sang. Hoàn hỏi khuôn mặt đứa con gái:

- Mà là tao ngày xưa phải không?

- Vâng ạ! - Khuôn mặt đứa con gái hơi nhòe đi vì câu trả lời của chính nó - Chị là em ấy ạ?

Hoàn lắc đầu, cảm thấy chán nản, thù ghét. Khuôn mặt đứa con gái ngơ ngác, rơm rớm nước mắt:

- Sao chị bỏ em?

Hoàn bấu môi:

- Mà nói dối, ngày xưa mà hứa cho tao rất nhiều thứ, thế những thứ ấy đâu rồi? Con ranh điều toa!

Hoàn quay về chậm rãi uể oải bỏ lại sau lưng tiếng khóc tấmtức xao xác vỗ vào chân cầu rồi tan dần trong im lặng của thời gian chết.

Cái dáng hối hả của tay y tá bê chiếc khay i nốc lao dọc theo hành lang khiến cả ba người đồng loạt nhìn

theo. Điều thuốc gần lệch bên khóe miệng Cương tỏa khói phơ phất rồi lọt qua cửa sổ. Thắng nheo nheo mắt nói giọng như cát nóng:

- Lâu lắm rồi... dạo ở Quảng Trị, cô y tá của trung đoàn anh cũng lao đi như thế nhưng không đến được... Đại liên tiện ngang người cô ấy... Cách bọn anh có một mét rưỡi... Mắt vẫn mở... Chọn được vở mới chưa?

Thắng đột ngột xoay sang chuyện khác. Thư lắc lắc cái xắc, cắn môi không trả lời. Cương rời mắt khỏi tay y tá đứng dậy vươn vai đáp:

- Chưa hy vọng gì anh ạ. Toàn những vở ẩm ớ đọng chỉ có mà lỗ vốn.

Yến xoay lưng ra ngoài, vai Yến tròn rộng, eo thắt gọn, phần hông nở mênh mông trù phú. Thư nhìn Yến nghĩ đến chuyện làm tình. Thắng lại châm thuốc hút. Thư bảo:

- Này, ra chỗ nào uống bia cho mát đi. Hôm nay em chiêu đãi hai anh. Đi nào, đàn ông gì mà trầm ngâm quá.

Thư xăm xăm đi trước, Thắng với Cương ngập ngừng nhìn nhau rồi cũng đi theo. Lúc dắt xe ra cổng bệnh viện, Thắng hỏi:

- Uống ở đâu?

Thư cười:

- Em không biết. Anh Cương?

Cương để máy cho xe nổ nhìn Thắng. Thắng cũng để máy rồi nói dứt khoát:

- Về bảo tàng uống, chỗ ấy bia ngon, lại gần cơ quan tôi. Tỷ nữa tôi phải họp.

Họ lại chọn đúng cái bàn đặt dưới gốc cây ngọc lan mà có lẩn Thắng với Cương ngồi uống. Đôi ba người nhìn Thư tò mò nhưng mặt Thư bình thản như không. Nắng lấm tấm đổ xuống chân ba người, vươn ra sát mép sông và kết thúc ở chỗ đám cỏ lóc trắng. Quán không ồn ào náo động mà rì rầm từng tốp. Phải tập trung lắm mới biết ve đang kêu. Hoa ngọc lan rụng xuống bàn, cánh ngả nâu, xoắn, lốm đốm những vết đen nhạt.

- Ngày bé em với cái Hoàn hay theo bọn con trai chui xuống hầm kia kìa. Có lối thông ra bờ sông các anh ạ.

Thư nhấp miệng vào cốc bia, chỉ tay về phía trước. Thắng với Cương nhìn lên đối, miệng hầm xây đá nhô cao, cây xấu hổ bám dọc theo hai bờ vuông thành một đường kẻ gãy khúc màu xanh nhạt. Cương nói cho có chuyện:

- Con gái mà nghịch thế cơ à.

Thư cười giòn tan:

- Ồi giờ, bọn anh không tưởng tượng được đâu, hai đứa chúng em còn làm bật cao su đi bắn chim nữa đấy. Vui lắm.

- Thế cắt quần áo vẫn công lúc nào?

Thắng hỏi trêu nhìn thẳng vào mắt Thư gặp một màu đen chói lọi.

- Á à, con Hoàn đã tiết lộ chuyện ấy rồi cơ à. Buồn cười lắm nhé. Em với nó suốt ngày ngồi cắt những bộ

quần áo sắc sỡ bằng giấy rồi ước sau này thành diễn viên. Thế mà thành thật. Đạo ấy nó cứ bắt em phải đóng con trai, quần áo con trai thì xấu nên em không chịu, thế là cãi nhau ỏm tỏi. Số em với nó giống nhau...

Thư biết mình lỡ trớn, dừng lời, hơi ngả người ra sau, cái cổ trắng vươn dài như một bông hoa loa kèn. Điều thuốc trên tay Cương nổ tách một tiếng, tàn rơi lả tả xuống cỏ. Lòng Thắng se thắt lại, anh nhìn cốc bia thấy một biển nắng lấp lánh kiêu sa. Câu nói sau cùng của Thư làm Thắng buồn còn Cương thì hoảng sợ. Không khí lắng xuống nghệt thở. Hương hoa ngọc lan vẫn bay lang thang.

- Ở đoàn, Hoàn nó sống thế nào?

Thắng cất tiếng, phá tan sự im lặng giữa ba người. Cương rung mình nhìn sang Thư.

- Ai cũng quý.

Thư đáp nhỏ nhẹ và cảm thấy buồn vô hạn. Giá như chồng của Thư có một nét gì đó giống Thắng, chỉ một nét thôi, mọi chuyện sẽ khác đi. Giữa hai thân cây sông Cầu lấp lánh rộn rã. Cương uống một hơi hết chỗ bia còn lại trong cốc của mình lặng lẽ, kín đáo quan sát Thắng. Khuôn mặt Thắng sắt đanh, râu mọc lờm chờm. Mạch máu trong người Cương phồng căng và chảy giần giật.

- Hoàn nó sòng phẳng rạch ròi, không chấp vặt.

Cương nói, rít mạnh điều thuốc.

- Tính nó bướng, rất bướng.

Tiếng Thắng nhỏ, thì thầm như oán trách. Lần đầu tiên gặp em anh giật mình bởi cái nhìn thẳng thắn bạo dạn, khóe miệng em trẻ xuống vừa nũng nịu vừa kiêu kỳ. Chúng mình nói chuyện, những câu chuyện rời rạc vô nghĩa. Chốc chốc em lại cười to vì sự lúng túng của anh. Khi ấy anh nghĩ em là cô gái đẹp bướng bỉnh, anh thích em nhưng không dám mơ tới tình yêu vì anh là người nhà quê. Rồi ta đi chơi, anh đèo em bằng xe đạp lòng vòng quanh thành phố. Em đã kể rất nhiều chuyện mà bây giờ anh vẫn còn nhớ. Lúc chia tay chúng mình im lặng mỗi đứa nhìn đi một hướng. “Về đi anh”. Em bảo thế, dịu dàng hồi hộp và không hiểu sao người anh cứng lại. Em cầm tay anh, bàn tay em nhỏ, mát. Chúng mình ôm nhau. Cho đến khi về cơ quan anh vẫn không tin đó là chuyện có thật... Thắng lắc đầu thật mạnh, môi mím chặt vươn tay với bao thuốc về phía mình. Không hiểu sao Thư lại nghĩ Thắng sắp đổ sụp xuống như ngôi nhà bị một đực ruồng.

- Anh gầy đi nhiều quá, cố mà giữ gìn sức khỏe.

Thư đặt tay lên vai Thắng. Cương quay đi.

- Có lẽ nó cứ thế mãi Thư với Cương ạ!

Giọng Thắng nhản nại ghê gớm.

- Chỉ cần đầu óc bình thường...

Cương mấp máy môi nói với một ai đó rất mờ. Ba người tự cảm thấy bản thân mình đang chìm đi, tan biến trong ánh sáng và tiếng ve miên man. Lá rụng chậm, rải rác. Thắng than vãn:

- Nó không nhận ra tôi, không nhận ra ai cả... Còn con Yến nữa... Chẳng lẽ cứ thế này mãi...

Thư cố gắng giữ bình tĩnh nhưng giọng vẫn méo đi:

- Có người nằm đến nửa năm mới tỉnh.

- Đây là một phần nghìn... Chắc gì Hoàn nằm trong số ấy.

Khói tỏa ra từ mồm, từ mũi Thắng đầy khuôn mặt anh đi xa. Cương nhắm mắt một tay đỡ cằm đầu hơi nghiêng sang phía Thư. Những cốc bia vàng lấp lánh. “Ở Tân Cương, sau đêm diễn Hoàn đã chủ động đến với Cương có nhớ không? Hoàn chủ động hôn lên má Cương giữa bạt ngàn những cây chè. Gió từ Núi Cốc thổi vào mát rượi. Chúng mình làm tình đứng, hồi hộp khổ sở trong khi phía dưới cánh hậu đài vẫn đang thu dọn phòng màn. Hoàn bảo với Cương rằng không hiểu sao Hoàn lúc nào cũng nghĩ đến Cương. “Còn Thắng”. Cương hỏi thế và Hoàn không trả lời, cúi xuống thở dài... Tại sao hôm đó Hoàn lại bỏ về nửa chừng? Tại sao cơ chứ? Khi ấy người đi vắng hết. Cương mang bún chả về đã thấy phòng trống không”. Thắng với Thư đang nói với nhau nhưng Cương không nghe thấy, mắt vẫn nhắm chặt. Trong đầu Cương, Hoàn đến từ từ, trôi đến. Hoàn trẻ môi, lông mày cong vút sắc như lá cỏ dại. Cương ngửa ở ngón tay trở. Ngày bé, dạo đi sơ tán tránh bom Mỹ về vùng rừng núi, Cương bị cỏ tranh cửa đứt tay, bây giờ chỗ đứt ngứa lại như đang lên da non cách đây gần ba chục năm. Bất giác Cương đưa ngón trở lên miệng

mút thật mạnh. Hoàn nghiêng cổ, tóc sáng lên từ từ lùi xa, rất xa, xa bằng buổi chiều sơ tán thuở bé của Cương. Ở đó có Cầm Cam... Những lùm Cầm Cam run run trong ánh sáng cuối cùng của hoàng hôn. Đất dưới các gốc cây, trong bóng râm đang nhẹ nhẹ thở, nhẹ nhẹ hồi hộp và kỳ dị. Nơi mặt trời lặn, vòm trời trắng cong vút về phía xa, độ cong hàm chứa sức mạnh của sự giận dữ. Có những đụn mây sạch sẽ, thấp thoáng như những mô đất, những quả đồi và cả sông nữa. Ai đang sống trong vòm trời giã giũa sáng ấy? Ai sẽ đi trên những đám mây từ đám nọ sang đám kia, nghe tiếng bê con rên rĩ thê lương loang theo chiều dọc rồi mất hút ở nơi xa xôi nhất, nơi ngay cả cảm giác và trí tưởng tượng cũng không đến được. Cầm Cam chín vào tháng Sáu, những chùm quả nhỏ xíu óng ánh trong sắc xanh ẩn dưới các mặt lá. Tâm ấy trẻ trâu mò ra, chúng đi theo tốp, mỗi tốp hai ba đứa, sục sạo một cách hồ hững, ngắt những chùm quả ăn ngay tại chỗ rồi nhìn nhau cười đắc chí. Trong im lặng mênh mông của bãi tha ma chiều, tiếng bọn trẻ lúc ngân nga, lúc rời rạc đứt quãng. Những đứa trẻ gầy gò những răn ròi bên bờ, quần áo xộc xệch vá chằng vá đụp, bóng chúng hòa lẫn bóng những lùm Cầm Cam đồ dài trên cỏ được bao phủ bởi màu vàng sộm của nắng. Mỗi đứa trẻ di chuyển đều gây ra một cảm giác kỳ ảo như ở thế giới khác, thế giới chỉ hiện diện sau khi người ta nhìn thật kỹ vào đồ vàng mã. Tiếng rút quả xoàn xoạt. Một thằng bé đặt chùm Cầm Cam lên lòng tay xòe ngửa giờ trước mặt ngắm nghía với con mắt thỏa mãn. Chùm quả rung rung trên tay nó, những chiếc cuống vươn dài cong xuống vì sức nặng mơ hồ của quả,

mỗi quả nhỏ tròn như mắt cá chuối dính vào một chiếc cuống, nhiều chiếc cuống dính vào một chiếc to tạo thành bản nhạc đập dềnh trôi nổi vượt qua sự kiểm soát của lý trí. Chỉ có vẻ đẹp của kỷ niệm mới cân bằng với vẻ đẹp của trái Cầm Cam. Chiều không đi về chân trời như người ta vẫn tưởng, chiều lặn vào Cầm Cam. Lũ trẻ trâu biết được bí mật đó, với sự tinh quái, chúng xơi tất cả các buổi chiều sau đó trâu đũa nào về nhà đũa ấy, đũa nào ngủ trên giường nhà đũa ấy nhưng giấc mơ thì luôn giống nhau. Ở Linh Sơn có một thằng bé mơ khác, nó không phải là trẻ trâu vì nhà nó không có trâu, hơn nữa nó lại luôn quá sạch sẽ. Thằng bé là dân sơ tán, người nó dong dỏng, trán cao, mắt sáng, nói năng từ tốn, chính xác. Bọn trẻ trâu vừa muốn tẩy chay thằng bé sơ tán lại vừa muốn kết thân với nó. Khi chán đánh trận giả, bọn trẻ trâu tìm đến bu lấy thằng bé sơ tán để nghe kể chuyện bên phố, nơi có máy nước công cộng, đường rải nhựa phẳng lì và các ngày lễ nhà nào cũng treo cờ. Trẻ con bên ấy luôn ngồi hóp sau đó được chia bánh kẹo hoa quả. Bọn trẻ trâu nghe xong không hỏi thêm, không phản đối, chúng bâng khuâng tản về với chiếc thùng dắt trâu và lén lút soi khuôn mặt sừng vếu của mình vì những trận ẩu đả xuống các vùng nước. Thằng bé sơ tán gieo vào lòng bọn trẻ trâu một nỗi buồn. Hình như thằng bé sơ tán hơn đứt chúng về mọi thứ. Tình trạng trở nên tồi tệ nếu không có một ngày bọn trẻ trâu phát hiện ra thằng bé sơ tán chẳng biết đếch gì về ống phốc cả, quả Kháo nó cũng chẳng biết. Một keo chống vó. Bọn trẻ trâu hằng hái truy kích thằng bé sơ tán bằng hàng loạt các câu hỏi và chúng vô cùng hả hê khi thấy nó cứ liên tục

há mồm vì ngạc nhiên. Mà biết làm pháo hoa bằng than không? Mà biết cây Đắng Cay không? Đồ mà biết ông thiên lợn đái bằng gì? Mà ăn bọ xít nướng chưa? Mà biết lá Cơi chữa ghẻ không? Tao thách mà biết ai làm chị Nhu chữa hoang?... Thằng bé sơ tán nhập vào bọn trẻ trâu như một thành viên chính thức, nó cũng phải dậy sớm ra bãi tha ma đến tận sớm tối mới về. Do không có trâu nên mỗi hôm thằng bé sơ tán đi ghép với một đứa. Cả kỳ nghỉ hè đông dài lê la ở các bãi cỏ, thì thoảng phải chạy vào núi tránh bom Mỹ, da thằng bé sơ tán từ trắng chuyển sang nâu, tóc khét nắng, quần áo bẩn thỉu hôi hám như bọn trẻ trâu, bù lại nó khỏe mạnh, linh hoạt hơn trước. Thằng bé sơ tán có thể làm được tất cả những việc mà một thằng chăn trâu làm như chơi ống phốc, trèo cây, tát cá, đánh đá lấy lửa nướng sắn cả vỏ, bẻ ngô trộm và đái vung vấy giữa đám cỏ. Giữa những lùm Cậm Cam nhấp nhô cao quá đầu, thằng bé sơ tán luôn háo hức phát run lên, tay nó rờ rẫm lướt nhẹ trên các búp lá ngón út thành thạo lách sâu xuống chạm vào chùm quả mát dịu, nước miếng tứa ra. Thằng bé sơ tán như một vị tướng mê mải đi duyệt quân đội của mình, cây nào nó cũng chạm vào một cái. Hoàng hôn đỏ trên mặt thằng bé sơ tán khiến nó trở nên rực rỡ, thanh thoát, hai vành tai đỏ hồng. Bọn trẻ trâu thì nằm dưới gốc Cậm Cam, mắt lim dim nghĩ ngợi vớ vẩn. Đây là bệnh do thằng bé sơ tán truyền sang. Trời sắp dần, bọn trẻ trâu rời khỏi bãi Cậm Cam, thằng bé sơ tán tiếc rẻ ra sau cùng, người nó lập lờ trong bóng tối nhạt trông bệnh hoạn yếu ớt như một con thạch sùng... "Con Nhu nhà bà Đậu chết rồi". Thằng bé sơ tán nằm yên đồng tai nghe bố

nói khàn khàn bên ngoài thềm nhà. Ánh đèn dầu nhỏ liu liu vàng vọt khiến xung quanh lối lờm méo mó. “Sao thế?” mẹ thằng bé sơ tán hỏi lại, hơi đột ngột. Tiếng bố dài ra vừa khinh bạc vừa dễ dãi: “Chửa hoang rồi đâm đầu xuống giếng”. Lúc ấy gió đi qua, thằng bé sơ tán chỉ nghe loảng thoảng vài câu, càng về sau bố mẹ nó càng nói nhỏ dần rồi bước chân dội lên hướng vào nhà. Thằng bé sơ tán hé mắt qua lớp màn xô ố vàng, nó thấy ngọn đèn run lật bật vì hai cái bóng kỳ dị in trên tường. Gần sáng thằng bé sơ tán thấy chị Nhu về cắp nón quần áo ra sông tắm. Chị Nhu qua trước mặt nó nhưng không ngẩng lên, chị xoa tóc đi thẳng vào sông, nước rẽ ra sau đó khép lại như một giấc ngủ vĩnh viễn...

Đến thờ Đội Cấn.

Sáu giờ năm nhăm phút.

Lúc ấy tôi nhìn qua vai tiên sinh thấy sông như máu lừ lừ chảy giữa đôi bờ tre vàng úa. Tôi nhớ mang máng mình đã nói câu gì đó. Đội Trường nhìn tôi, cái nhìn chập chờn đen đúa, bóng nó còn in lại trên má tôi. Lẽ ra tôi phải bóp cò ngay khi tiên sinh chỉ tay vào bụng ra hiệu cho tôi bắn. Lẽ ra mọi việc phải kết thúc nhanh hơn, đỡ bi lụy hơn. Sau này ở Tam Đảo ngồi uống rượu với Đội Trường tôi chỉ tay xuống đất hỏi: “Ai nằm trước đây?”. Đội Trường nhếch môi nhưng không dám nhìn thẳng vào mắt tôi nữa. Nếu anh ta nhìn, tôi sẽ bắn. Qua cửa sổ rộng tôi nhìn thấy quê mình, đó là một quang sáng đục, mờ

nhật thấp thoáng bên sườn núi, trăng ở làng tôi cũng là ánh trăng này. Ngày xưa mẹ tôi thường đem ghế ra sân ngồi bắt chấy cho anh em tôi, mẹ kể chuyện về một người đàn ông không có đầu đi lang thang trong ánh trăng để tìm người yêu. Tầm ba giờ sáng người đàn ông không đầu sẽ bị ngã vì va phải một ông quan cũng không có đầu đi ngược chiều mình. Đây là ông chú. Hai người đi chung một con đường vô hình khuất trong ánh trăng. Xa lắm bố con ông Lưu Nhân Chú đã từng đi bộ qua làng tôi để vào Lam Sơn tham gia khởi nghĩa. Tại sao ông ta không dấy binh ở quê mình mà phải vào tận Lam Sơn? Rất nhiều lần tôi muốn hỏi tiên sinh câu đó nhưng đành nén lại. Tôi sợ... ở Hùng Sơn đêm cuối cùng tôi không ngủ được. Hơi người ít quá mà những cây cổ thụ kỳ quái bí ẩn như những vị hung thần. Tôi không muốn chết vì bị siết cổ. Tôi nhớ vợ tôi, cô ấy biến đi như một viên đạn bắn trượt. Tại sao cô ấy lại biến đi hả tiên sinh? Tôi nằm dưới gốc một cây Chò cao ngất để đến ba người ôm không hết. Tôi nhìn lên vòm lá thấy tiên sinh hiện ra ở đây. Tiên sinh nhìn tôi không nói gì, mặt buồn rười rượi. Có lẽ tiên sinh vẫn giận tôi vì tôi không nghe theo ý tiên sinh. Nhưng nếu rút về Quảng Tây thì tôi trở thành tên cướp, không trở thành người anh hùng. Tôi quyết định ở lại là đúng. Làm bậc quân tử trong trời đất chỉ có đi thẳng mà không lùi, chính vì thế bậc quân tử để lại tiếng thơm muôn đời. Tôi với tiên sinh khác nhau, tôi ít học nên chỉ làm một việc mà thực ra một đời cũng chỉ làm được một việc lớn thôi. Tôi không tin tiên sinh, không bao giờ... Ngày bé tôi bị rắn hổ mang cắn, từ đấy giấc mơ nào của tôi cũng có con

vật đó, con vật huyền bí, dữ tợn. Tiên sinh ngày 13 tháng 7 năm Đinh Tỵ ấy là ngày gì? Trước đêm khởi sự tôi đã nhìn thấy người đàn ông cụt đầu đi qua trước mặt tôi, đôi tay gầy guộc của người đàn ông ấy trông thật buồn. Tôi ra bờ sông thấy sông vật lên trắng xóa, tôi đã khóc... Tại sao tiên sinh lại nhờ tôi bắn, tại sao tiên sinh lại nhờ tôi bắn, tại sao lại là tôi mà không phải kẻ khác? Người có học thường thâm hiểm, chấp dai. Tôi nghĩ tiên sinh không phải hạng đó nhưng tôi vẫn dlay dứt...

Dưới da là mắt mắt mở trừng trừng
 Mắt ngự trên đầu tôi bên khóe miệng tôi
 Mắt trong hơi thở giữa gan bàn chân
 Sao đôi mắt anh nhìn em buồn thảm
 Ngày chông chất lên ngày và đổ
 Mắt ghi siết lấy mắt
 Mắt quỳ xuống
 Một con đường
 Mắt vỗ cánh bay từ bầu trời này sang bầu trời khác
 Hãy thương em em quá xa xôi
 Trong tiếng thì thầm của mắt...

Buổi sớm Sơn đang đứng ngáp trước cửa thì thấy Kỳ lù lù bước vào. Kỳ mặc áo phin vàng chanh, quần xanh sẫm vai đeo chiếc túi cũng màu xanh nhưng bẩn và vá nhiều chỗ. Kỳ huơ tay mỉm cười với Sơn. Ông Khánh hỏi:

- Ai đấy?

Sơn lẩm bẩm:

- Em anh Thắng.

Kỷ nhanh nhẩu chào ông Khánh rồi đi vòng quanh sân ngắm nghía ngôi nhà. Ông Khánh mời đến lần thứ ba Kỷ mới lật đặt vào. Sơn lờ đờ đi quanh chiếc ghế Kỷ đang ngồi. Vừa nói chuyện với ông Khánh mắt Kỷ vừa đảo qua đảo lại quan sát đồ đạc xung quanh. Tay Kỷ vuốt ve chiếc phích đun nước đặt cạnh mình, đó là chiếc phích Nhật màu hồng nhạt có đèn báo, nó chỉ nhỉnh hơn tích nước một chút. Kỷ nhấp nhồm bốn chồn mãi rồi quả quyết hỏi:

- Thế nhà anh Thắng đâu ạ?

Ông Khánh chỉ tay quanh phòng. Kỷ ngược lên trần:

- Cả trên kia đấy ạ?

Ông Khánh gật đầu. Kỷ áp úng định hỏi nữa sau lại thôi. Ông Khánh biết ý hỏi ngay:

- Hai bác ở tầng trên.

Kỷ lôi trong túi ra một bọc chè đặt lên bàn nói dối:

- Bố với ông cháu biếu hai bác.

Sơn lấy xe máy đèo Kỷ vào viện. Từ ngoài cửa nhìn Hoàn nằm, Kỷ rung mình cảm giác rờn rợn. Càng ngắm kỹ mặt Hoàn càng xa lạ, nó cũ kỹ, điên dại và lạnh. Từ nhà đi Kỷ cố hình dung đủ các trạng thái về Hoàn nhưng giờ đây mới thấy sai hết. Bà Khánh bẹo má Hoàn lay lay:

- Hoàn này, Hoàn, có nhận ra ai đây không? Kỳ đấy, Kỳ em Thắng đấy.

Hoàn lơ lơ, con người đi từ đầu mắt đến cuối mắt chậm chạp vô cùng tận. Sống mũi Kỳ cay xè. Bất giác Hoàn thở mạnh một cái tay trái vạt xuống giường. Kỳ cúi xuống ngửi thấy mùi chua hơi tanh tanh ở Hoàn liền kín đáo lùi ra. Bà Khánh hỏi nhỏ:

- Cụ bên nhà thế nào?

- Bố với ông cháu vẫn khỏe cả.

Kỳ vừa đáp vừa nhìn Yến. Lòng Kỳ nhói lại, Yến khác nhanh, má hóp cằm đưa ra, sống mũi cao lên dài ra, mắt to hơn nhưng đồng tử chuyển động chậm. Yến quá hợp với căn phòng nồng nặc bệnh hoạn này. Trước khi theo Yến ra ngoài Kỳ còn cúi xuống cạnh Hoàn một lần nữa không hiểu để làm gì. Yến bảo Kỳ:

- Anh nên về ngay chiều nay đi.

Kỳ tự ái hỏi lại:

- Mà đuổi tao à?

Yến lắc đầu, tay vẫn khư khư cuốn truyện nhàu nát:

- Ở đây độc lắm...

Giọng Yến nhỏ dãi. Khi nhìn thấy Thắng, Kỳ thực sự choáng váng. Mặt Thắng hốc hác, mắt như hai hố chì lỏng. Thắng đốt thuốc liên tục, thi thoảng lại ho khan. Tất cả những gì Kỳ định nói đều không nói được, mọi ý nghĩ cũng bay biến cả. Đầu Kỳ chỉ còn là một vũng tối

mờ. Thắng hỏi câu gì Kỳ trả lời câu đó, không nói thêm không hỏi lại. Trước khi ngồi lên chiếc xe máy chở thuê, Kỳ ngoái nhìn ngôi nhà của vợ chồng Thắng và choáng người không hiểu vì sao. Ngôi nhà quét vôi xanh nhạt có kẻ chỉ đỏ, ban công hình vòng cung. Kỳ cố ghi nhớ hình dáng toàn bộ nhưng trí óc chỉ đọng lại hình ảnh chiếc ban công vồng lên như một bắp chuối bị phạt ngang chóp. Người lái xe ôm vào số, xe chuyển bánh thì Kỳ hét to với Sơn, giọng lạc đi:

- Chết rồi... Com-pắc đâu?

Sơn giật thót người đưa tay hỉ mũi lững thững quay vào nhà. Thắng ngạc nhiên hỏi:

- Nó hỏi Com-pắc làm gì?

Sơn nhìn đèn đường sáng vàng nhè nhẹ, bĩu môi:

- Ai biết được. Hâm ấy mà.

Điều lo lắng của Sơn đã bị chạm đến nhưng cũng qua nhanh. Dù sao Kỳ đã về... Cả đêm Sơn trần trọc, tai cứ dỏng lên hướng sang nhà vợ chồng tay hàng xóm. Bên ấy tĩnh mịch như cái rốn của sự im lặng.

Cụ Diễm và lão Bính chúi đầu vào đồng bánh kẹo Kỳ mang về, họ đếm từng cái rồi xếp chúng một cách trịnh trọng. Ông Diễm trần trối ngó ra ngọn cây ngoài cửa, trên ngọn cây một quầng mây trắng ngự im phăng phắc. Chuyển ra phố đầy Kỳ rơi vào trong trạng thái kỳ lạ. Một cái gì dâng lên siết lấy tim Kỳ, siết chặt, từ từ. Quai hàm Kỳ bạnh ra lông mày nhú lại, môi thâm tím

bám chặt nhau. Kỳ bị ám ảnh bởi ngôi nhà và không khí trầm lặng, căng thẳng mà mọi người dành cho mình. Kỳ nghĩ ngợi, cụ Điển, lão Bính hỏi cũng không nghe thấy. Đôi lúc Kỳ giật thót như vừa đi từ mộng ra. Đêm, bốn người lại ngồi giữa sân. Kỳ không nói cứ chong mắt lên trời, dần dần nhận thấy xung quanh yên tĩnh quá, vắng vẻ quá. Kỳ cô đơn như một kẻ bị gạt khỏi tất cả mọi con đường đang nườm nượp người đi kẻ lại. Kỳ nhận thấy mình với bố giống nhau, bắt đầu từ cái bóng. Bóng hai bố con Kỳ đổ song song về phía trái, cùng độ dài cùng không trêu xuống, sau đó đến sự im lặng, đến đôi mắt đăm đăm ngó trời và cùng buông ra tiếng thở dài. Bất giác Kỳ đặt hai tay lên đầu gối. Sau động tác ấy Kỳ biến mất hoàn toàn, chỉ còn lại hai ông Điều như hai bức tượng đá ngồi cạnh nhau. Cụ Điển khua quạt lạch phạch đuổi muỗi dưới chân. Lão Bính hướng mặt ra bãi tha ma, nơi bấy đêm đom đóm nhấp nháy thác loạn với thứ ánh sáng xanh mắt mèo.

Bốn người dần ông rời xa nhau bằng sự im lặng đau đớn. Đột nhiên Kỳ ngẩng cao đầu thu hai tay vào lòng nói liến thoắng. Lão Bính và cụ Điển dỏng tai nghe. Kỳ kể xưng xưng về cuộc gặp sáng nay với mọi người bên phố bằng cái giọng leo lẻo, lạnh tanh. Kỳ tả ngôi nhà hai tầng của vợ chồng Thắng kỹ lưỡng chi tiết đến mức sau đó chính Kỳ cũng không ngờ rằng mình có trí nhớ kỳ lạ như vậy. Mắt Kỳ long lên, mặt bóng rợn. Kỳ đứng dậy đi quanh ba người vung tay với vẻ hung hăng, cái bóng lỏng lộn di chuyển dưới chân Kỳ. Không ai dám cắt ngang lời Kỳ bởi họ cảm thấy một không khí bất thường

đang ngự trị bên cạnh, trên đầu, ngang hông và trong bụng mình. Lão Bính thở hắt ra, cụ Điển dùng sống quạt gãi lưng, mắt nhướn lên nhắm lại với cố gắng ghê gớm để thoát khỏi thứ nhựa dính vô hình. Tiếng chó tru dài, xa hút. Kỷ ngừng đột ngột như lúc bắt đầu nói. Cụ Điển háng giọng:

- Thế con vợ Thắng thế nào?

Kỷ nhìn vào lòng bàn tay nói thoảng:

- Ban công hình bi chuối... sơn xanh...

Mặt Kỷ mơ màng, lênh đênh trôi xa.

- Thím Hoàn vẫn thế à?

Tiếng lão Bính nhỏ xa xăm, xa bằng chỗ Kỷ đang nghĩ ngợi nên Kỷ nghe thấy. Kỷ đáp lại, từ tốn:

- Vẫn thế, vẫn mê man chẳng biết gì. Gãy lăm.

Cụ Điển hỉ mũi làm ra vẻ biết tường tận mọi việc:

- Ờ hay chữa, thằng Sơn bảo béo lên cơ mà?

Những con dơi bay vùn vụt qua lại trên đỉnh cây nhãn, trong ánh trăng gọi xuống sân, bóng chúng loạng choạng, chập chờn như những linh hồn đói khát.

Kỷ trở lại vẻ bình thường, tỉnh táo, hiền lành.

- Tuần sau khởi công nhà.

Nghe Kỷ nói, lão Bính ngạc nhiên nhìn sang cụ Điển. Kỷ phẩy tay át luôn:

- Làm sớm nghỉ sớm chứ để lâu rồi rồi việc lên.

Ông Điều thở mạnh, những tiếng khò khè phát ra thành từng chuỗi dài. Kỷ diu ông Điều vào nhà cảm thấy bố nặng và cứng hơn mọi lần. Lão Bính lẩm lũi về nhà. Cụ Diễm lên giường nằm im re.

Tám ba giờ sáng Kỷ thấy giường mình bị ai đó lắc mạnh.

Ông Điều mơ đi vào khu rừng có những cây Đắng Cay vỏ xanh óng, cành tỏa đều đặn thành hình trụ, một con đường mỏng mờ ảo thấp thoáng luồn qua các lùm cây con đường biến mất đột ngột rồi lại đột ngột xuất hiện, cuối cùng nó đi thẳng xuống lòng đất mang theo cả ông Điều, mùi đất nồng nồng ngai ngái với hàng trăm tiếng rì rầm bao bọc ông Điều. Có lẽ cứ thế mãi. Ông Điều nghĩ trước khi tỉnh dậy.

Kỷ dậy sớm gọi người đến bắt lợn rồi tắt bếp đi mua vật liệu xây dựng. Gạch được tập kết ùn ùn quanh nhà. Kỷ bỏ ăn trưa sẫm soi rờ rẫm từng viên gạch, từng bao xi măng, từng cuộn thép. Cả ngày không thấy lão Bính sang chơi, Kỷ cũng chẳng để ý. Cơm nấu muộn, đến chín rượu tối gia đình mới ăn xong. Cụ Diễm lại lên giường từ sớm. Nửa đêm, Kỷ không ngủ được vùng dậy lấy cốc xèng ra mài, tiếng rít của sắt vang lên nhẹ nhưng sắc giữa không gian im lặng mê mết. Kỷ cầm cúi mài, lưỡi xèng sắc như lưỡi dao thái chuối. Ông Điều lại mơ đi tiếp đoạn đường dưới lòng đất, ông đi mãi đi mãi, bốn bề vẫn chỉ một mùi nồng nồng ngai ngái, vẫn chỉ tiếng đất và tiếng côn trùng rên rĩ ảo não, ông Điều nghe mà không thấy bởi xung quanh tối đen, duy có con đường

là lờ mờ run rẩy dài theo bước chân ông, thi thoảng ông Điều thấy một vệt sáng nhẹ lướt qua bên cạnh mình, vệt sáng ngoằn ngoèo mềm mại như khói. Nó đang ở phía trước, quyền uy ghê rợn.

Cụ Điển trở nên trầm ngâm, khuôn mặt nhăn nheo điên loạn của cụ phảng phất một nỗi buồn bã. Cụ liên tục đốt hương cắm lên ban thờ nhưng không vái. Sau một ngày ở lì bên nhà, lão Bính lại mò sang với thái độ hồ hởi khả nghi. Lão hăng hái giúp Kỷ chuẩn bị mọi thứ như đây chính là khởi công xây nhà cho lão. Đêm lão Bính cũng hồi hộp trần trọc, ngày thì xăng xái đo đo tính tính, lão làm cẩn thận, tỉ mỉ. Thợ đã được thuê, còn ba ngày nữa sẽ khởi công. Kỷ chuyển đồ đạc sang gửi nhà lão Bính chỉ để lại những thứ cần dùng như giường, bàn và mấy cái ghế. Nhà lão Bính rộng, có thể kê đến bốn giường mà vẫn đi lại thoải mái. Kỷ và lão Bính cảm giác mình như một vị tướng đang chờ đợi giây phút ra lệnh cho quân lính lao vào trận quyết tử. Chưa bao giờ hai người ý hợp tâm đầu đến thế, vừa luôn tay chuyển đồ đạc vừa nhìn nhau cười. Nụ cười của lão Bính thật thà nhưng vẫn phảng phất chút khả ố bởi cái răng cửa màu nâu luôn dô ra phía trước, còn nụ cười của Kỷ lạnh lặn, tuy thế vẫn làm lão Bính giật mình thon thót bởi có gì đó không được bình thường. Đến lúc chạp tối ban thờ thì Kỷ phân vân, mang sang gửi lão Bính không ổn, để lại càng không ổn vì đằng nào cũng phải phá toàn bộ ngôi nhà này. Kỷ hỏi lão Bính, lão không nói nhìn lảng ra chỗ khác, hỏi cụ Điển thì cụ dần dỗi bảo kệ cha chúng mày muốn làm gì thì làm. Kỷ loay hoay rồi hỏi bố:

- Để ở đâu bây giờ, bố?

Ông Điều không nhúc nhích, mồm vẫn hé ra, hai vành tai hồng lên trong suốt vì nắng chiếu qua từ phía sau. Kỷ chắc lưỡi để nguyên ban thờ trên chỗ cũ, lúc khác tính. Căn nhà bỗng rộng thênh thang bởi sự trống trải của nó. Tiếng mọt vẫn đều đều miên man bất tận, tưởng như nó chẳng can dự gì vào sự kiện trọng đại sắp tới. Kỷ nhìn bố, thấy bố nhỏ bé chông chênh ở giữa lòng nhà với chiếc bàn ố vàng vì thời gian và nước chè. Cụ Điển vợ vẫn đi từ cột nhà này sang cột nhà kia, hai tay gãi vào nhau làm bung ra những lớp da chết màu trắng. Từ hôm qua cụ thấy ngứa ran ở hai bàn tay và mu chân, cái ngứa nằm bên trong, giăn giật tê tê vô cùng khó chịu. Cụ gãi mà chẳng thấm tháp gì vì cơn ngứa ấy toát ra từ mạch máu, từ thớ thịt và các lông xương. Dừng lại ở ban thờ, nhìn chiếc lư đồng mốc meo, cụ Điển quay sang Kỷ riết róng:

- Lúc nào rồi tranh thủ đánh đi một tí cho nó sáng. Đồ thờ mà như mặt thành hủi thế kia, khổ là phải.

Kỷ bỏ ra giếng cùng lão Bính. Cụ Điển lắc đầu bảo ông Điều:

- Anh xem, tan hoang đến nơi rồi.

Ông Điều giống như một con chuồn chuồn mù.

Mảng tường trước bàn làm việc của Chung bị nước từ đâu ngấm vào loang lổ những vệt rêu xanh nhạt xen

với màu mốc trắng đã ngả một chút sang vàng, đôi chỗ vừa đã bung ra để lộ màu gạch đỏ bầm như vết thương lở loét của cơ thể sống. Bà Hương quả quyết rằng cái đó là do lỗi của Chung. Bà sồn sồn chạy lên chạy xuống, một chốc lại đến chỗ Chung, thề thốt:

- Cậu xê ra cho tôi kiểm tra một tí.

Chung cau có đứng dậy, bà Hương mó má, sờ rầm chỗ tường lở, miệng xuýt xoa đau đớn:

- Nước hắt vào đây mà. Chết thật!

Con Hà đắc chí ra mặt, vừa nhai kẹo cao su vừa gọi điện thoại cho bạn. Dạo này nó bám nhằng lấy chiếc điện thoại, gọi đi hết chỗ này đến chỗ khác để tán chuyện. Con Hà nói chuyện dai, thi thoảng lại văng tục và cười ré lên. Mỗi lần nó cười, Chung lại giật mình sồn gáy như bị điện giật.

- Cúc đấy à... ừ ừ. Thế à? Tao biết ngay mà... ngu nhỉ. Thế à? Thế thật à? Nó không đi nạo à? Con đi ấy ngu, cho chết... Đúng! Thì thế, chính bản thân con đi ấy cũng máu lắm cơ, mày công nhận không... ừ, để thằng ấy đá chân đất là đại rồi... Tất nhiên... hí hí... thôi nhé... ừ tao sẽ gọi cho nó ngay bây giờ đây...

Những cuộc nói chuyện như thế tràn lan cả ngày. Chung than thở với Thắng về sự hỗn láo của con Hà, anh ta gần như ăn vạ Thắng bằng vẻ mặt cau có. Những bức thư vẫn gửi đến đều đều và có xu hướng tăng lên. Chung càng ngày càng lo lắng bồn loạn, da mặt anh ta xám xịt, rần rúm, chân tay luôn run lẩy bẩy. Phản ứng đầu tiên

của anh ta khi nghe tiếng động bất ngờ hoặc gặp người lạ là xòe tay che hạ bộ, đầu gối chùng xuống nửa như van lạy nửa như đứng tấn thủ thế. Lần nào nhận thư từ bưu điện ông Huỳnh cũng ca cẩm về độ lạnh lẽo khả nghi của chúng. Mỗi khi Chung bóc thư, Thắng nhìn trộm qua gương thấy mặt anh ta hoảng loạn tuyệt vọng. Thi thoảng đang yên đang lành Chung lại rít lên nhè nhẹ, tiếng rít ấy ám ảnh Thắng, nó gợi cho anh nhớ đến một cơn gió màu xanh lơ huyền bí mà dạo bé tí teo anh đã nhìn thấy ở bãi tha ma.

Nhân lúc Thắng xuống phòng tài vụ lĩnh lương, con Hà tốt ngay ra cổng ngồi nói chuyện với mẹ Tâm bán nước. Nó thanh minh rằng mình không phải đồ nhà quê như ông Huỳnh tuyên truyền. Mẹ Tâm him him mắt, tai vênh lên đầy háo hức. Con Hà khẳng định tuy không sinh ra ở phố nhưng gốc gác nhà nó là dân thành thị. Chìa đôi giày to vật vờ sát mặt mẹ Tâm, con Hà vếch môi lên:

- Đây chị xem, dân nhà quê mà dám chơi loại này à!

Mẹ Tâm cười hình hích phẩy tay:

- Lần sau thằng nào con nào nói, mày đập cả đôi giày này vào mồm nó cho chị.

Con Hà mua một phong kẹo cao su không lấy lại hai trăm đồng tiền thừa. Qua cổng bắt gặp ông Huỳnh đang lén lút nhòm ra, nó vênh mặt lên, chum môi huýt một tiếng dài. Ông Huỳnh chĩa ngượng bằng cách hỏi vui về:

- Gớm chị em mày chuyện gì mà rôm rả thế?

Con Hà đắp lại:

- Chuyện gì đâu. Chúng cháu bàn nhau đập giày vào mặt đứa nào hay nói huyền thuyên ấy mà.

Ông Huỳnh tím ruột lảng đi. Tới cửa phòng con Hà dừng lại, nó nghe tiếng Chung vọng ra, rên rĩ, nức nở. Con Hà nép sát cửa nhòm vào thấy Chung vung vẩy tay đi đi lại lại, mồm méo xệch, tay rờ rẫm mặt cánh tử, run rẩy hỏi:

- Lão ấy vẫn mài à?

- ...

- Lão ấy bảo sẽ sang tận đây à? Ôi giỏi!

Chung thông hai tay xuống, người lả ra, tóc rũ rượi. Im lặng lúc lâu, Chung lại lên tiếng, giọng thì thầm buồn đến nẫu ruột:

- Bố anh đồng ý cho thiến rồi à? Mài xong thì sang ngay à?

- ...

Chung ngẩng lên, giật giật chiếc khóa:

- Nhưng ở đây khác với bên kia, đừng có tưởng bờ. Tôi là cán bộ nhà nước rồi.

- ...

- Vẫn thiến thế nào được!

Chung tì trán vào tay nắm cánh tử, vai rung rung, đúng lúc ấy điện thoại đổ chuông làm anh ta giật bắn người vùng đứng dậy, lắc đầu thật mạnh như vừa bước

ra từ giấc mơ. Con Hà vào lạnh tanh như không nghe thấy gì, Chung chìa điện thoại cho nó.

Hết giờ làm việc chiều, Thắng vào viện gặp ông trưởng khoa để thương lượng vì ông ta đánh tiếng gia đình nên đưa Hoàn về nhà, ở đây lâu không tiện cho cả hai bên. Bệnh viện thiếu giường, bệnh nhân lại quá nhiều. Thắng xin cho Hoàn ở lại và sẽ trả tiền thuê giường với giá cao. Khi Thắng gặp ông trưởng khoa thì ông đang chuẩn bị mổ não cho một bệnh nhân. Ông trưởng khoa chỉ lắc đầu, vỗ vai Thắng, giọng vừa chân thành vừa cương quyết.

- Về điều trị thì hơn. Cũng phải giải tán để mà làm ăn chứ lúc nào cũng một đồng người châu chực hầu hạ thế này cũng vất vả lắm!

Thắng quay về chỗ Hoàn nằm. Người thanh niên ở giường bên trái đã chết đêm qua. Yến với bà Khánh chứng kiến cái chết ấy vì lúc đó hai người chưa ngủ. Người thanh niên thở dốc, mắt lộn tròng mồm há ra như cá mắc cạn. Chị gái anh ta đang thiu thiu ngủ ngoài hành lang. Yến tưởng người thanh niên chỉ khó thở như mọi lần nên không gọi chị anh ta dậy. Đến lúc người thanh niên giật lên lần cuối rồi nằm im thì bà Khánh mới hốt hoảng chạy lại, Yến thấy khuôn mặt co rúm vì đau đớn của người thanh niên đang giãn ra, giãn đều từ từ, màu da vàng đi rất nhanh. Người chết như một thân cây bị cắt rời khỏi gốc và ngọn, một thân cây chưa khô nhưng đã héo. Lần đầu tiên Yến chứng kiến cái chết mà không xúc động, Yến thấy nó bình thường lặng lẽ, hơi

một chút cô đơn. Trong khi người chị gào khóc bên xác cậu em trai thì Yến lảng ra góc phòng đọc sách, càng đọc càng tỉnh, đến tận sáng. Bà Khánh thì khác, luôn rên rỉ trong cổ họng vì sợ hãi, bà vượt mãi thái dương của Hoàn cho đến khi mệt quá, thiếp đi.

- Cho ăn chưa?

Thắng hỏi Yến, kéo ghế ngồi cạnh giường, cầm tay Hoàn nhắc lên từ từ rồi đặt xuống. Hoàn mở mắt nhìn Thắng bằng toàn bộ lòng trắng đã bị nhuộm một chút xám nhẹ, nhìn mà không thấy. Thắng lảng tránh đôi mắt vô hồn của vợ, nó làm anh khó chịu và cơn căm giận đột ngột dâng lên. Yến lật trang sách nhẹ nhàng thành thạo, một tay vén mấy sợi tóc rủ xuống trước mặt. Bà Khánh hỏi về cuộc gặp với ông trưởng khoa, Thắng lắc đầu:

- Không được mẹ ạ!

Bà Khánh cúi xuống tiếp tục nhặt đồ lép trong ống bơ. Thắng định bỏ ra ngoài, nghĩ sao lại ngồi xuống. Hoàn nhắm mắt sau đó mở ra, chăm chăm, đầu hơi nghiêng về phía Yến. Thắng thấy những sợi gân ở cổ vợ nổi to, chạy song song, hằn lên trên lớp da trắng xanh bệnh hoạn. Tóc Hoàn rụng thành túm xoắn vào nhau, bết dưới gáy. Thắng buồn nôn. Một trạng thái lẫn lộn giữa thương hại và khinh bỉ dâng lên trong anh. Tại sao cô ta lại thế chứ? Đàn bà con gái gì mà đi xe máy cứ thích phóng nhanh. Cuộc sống đang yên ả thanh bình Hoàn lại khuấy nó lên. Hoàn đã mất đi chút dịu dàng cuối cùng khi từ chối những đòi hỏi của Thắng lúc anh

muốn. Hoàn đã khiêu khích, đã sỉ nhục Thắng bằng thái độ dửng dưng lãnh đạm. Giờ Hoàn nằm đây, hốc hác, ghê sợ. Thắng lại thấy buồn nôn lần thứ hai và không hiểu sao anh nhỏ nước bọt xuống dưới chân. Giường trong, bà già rên rầm. Hoàn cựa quậy đầu lật về phía Thắng, mắt lại nhìn nhưng không vô hồn nữa mà có chút giận dỗi tuồng như Hoàn đã đọc được những ý nghĩ của chồng. Thắng lặng đi, nổi bực dọc tan biến khi anh nhìn sâu vào đôi mắt mở to mệt mỏi của Hoàn. Đó là đôi mắt của đứa trẻ bị bỏ rơi. Nắng từ bên trái chiếu vào mép giường rung rinh óng ả, dâng lên, dâng lên nữa và dừng lại ở khuôn mặt Hoàn. Sự sống lại bùng lên ở làn da xanh xám, nó là màu hồng nhạt mịn màng với những sợi lông măng lóe trắng làm thành lớp đệm trong như không khí. Hoàn trở về đột ngột, một vẻ đẹp rực rỡ, kiêu kỳ nổi bật giữa khung cảnh nhếch nhác, u ám và nặng mùi. Thắng co người trước vợ, toàn bộ hiện tại bị xóa sạch, chỉ còn lại tình trạng yếm thế của quá khứ. Tại sao chẳng bao giờ Thắng được kiêu hãnh với Hoàn? Tại sao? Thắng gào lên trong đầu bằng sự cay cú. Ánh nắng bị chặn đứng lại. Khuôn mặt Hoàn hốc hác nhợt nhạt, lông mày chau vào nhau giận dữ, tàn ác. Thắng thở phào lần ra cửa sổ thấy tàu lá chuối xòe to đang lay động. Nó, chính nó đã che mất ánh nắng kỳ diệu vừa rồi... *Trong không khí nồng nồng gây gây của bệnh viện này, ta đã ra đời. Thoạt đầu ta trắng nhạt phảng phiu với lớp phấn rải khắp cơ thể. Ta đứng thẳng cuốn khít bên dưới, phần trên loe ra ngày càng mở rộng như tham vọng của con người. Đến lúc không bị cuốn nữa, ta xòe ngang và uốn cong như*

tất cả những kẻ đã ra đời trước ta. Màu xanh đậm hơn, chắc hơn. Ta vươn lên bên cạnh khoa phục hồi và sườn ta chạm vào mép cửa sổ. Bao giờ cũng thế cái này luôn phần đầu để lấp được cái kia. Vào những lúc yên tĩnh ta thường nằm mơ về số phận mình, bạn bè mình. Ta lặn lội trong mơ trở lại hàng trăm năm trước để tìm kiếm điều ta hằng thắc mắc: Tại sao ta ở đây? Tại sao lại là chuối mà không là cái gì khác? Ta đã đi dọc sông Cầu, lặn ngược lên phía Bắc, gặp những cơn nước nặng nhọc kéo kẹt chuyển động nhẩn nại như những kẻ điên giữa dòng nước. Cuộc du hồn của ta luôn bị cản bởi sự dằn vặt của ý nghĩ. Ta đã gặp một người anh em ở hõm sông. Tàu lá chuối yếu ớt run rẩy che đi một bóng người gầy gò trần truồng với mô tóc dài rối bù. Chỉ một bóng người thôi, cũng đủ để nổi da gà... Ta trở về chào đón ban mai bằng những cú lắc mình du dương vì đang nắm giữ một bí mật. Ta vươn lên che cửa sổ, đảo mình sang trái sang phải phát ra những tiếng kêu hoan hỉ. Đêm sau, đêm sau nữa ta lại du hồn trong thế giới bụi bặm lặn ngược về thời hoang sử, thời mà mọi vết chân đều to hơn vết chân bây giờ. Ta dừng lại bờ phù sa, đêm không trăng lắng nghe tiếng nói khàn đục man rợ của gã đàn ông không rõ mặt cùng tiếng chân sục bùn phì phỏp tiến về phía mình. Lát sau ta nghe tiếng vật nhau và giọng đàn bà cất lên dồn dập cuồng dại. Bùn bắn vung vãi. Trong ánh lân tinh xanh lắt lắt giữa lớp váng bùn, ta thấy những chuyển động rối rít của chân tay. Một con quái vật kỳ dị. Ta bỏ đi lòng dửng dưng. Lá trong sạch thánh thiện hơn tất cả bởi vì lá không bao giờ giao hợp. Ếch, nhái, dế, đôi ba con vạc kêu lên hỗn độn, xa xôi. Cả

triển sông đặc quánh phù sa oằn mình dầm dẫm trong mùi tanh nồng làm ta rơi vào ảo giác thấy mình lớn lên lớn lên mãi. Ta vui sướng vì điều đó. Ta đang du hồn. Hằng đêm ta làm những chuyến đi và trở thành kẻ có kiến thức nhất. Trưa nay ta đã che nắng ở cửa sổ làm chết đi một vẻ đẹp, một khoảnh khắc của cái đẹp. Hề gì, cái chết đó không liên quan đến họ nhà chuối. Ta vẫn thế, hằng đêm vẫn du hồn dọc các triển sông, ban mai trở về đứng kiên nhẫn bên ô cửa sổ của bệnh viện...

Ông Khánh dậy lúc ba rưỡi sáng ra ban công ngồi hóng gió. Những cơn gió lướt qua ngọn cây mang theo tiếng u u từ nơi xa lạ. Trời sâu thẳm dày đặc sao, những ngôi sao trắng nhúc nhối. Ngồi một lúc, ông Khánh lần ra chỗ cây tùng, cái cây rung rung như mừng rỡ chào đón ông. Bàn tay ông Khánh rờ rẫm vuốt ve dọc thân cây. Những chiếc lá trong đêm trở nên mềm mại, ông Khánh lần tay xuống gốc, hơi đất nóng xộc lên. Cây tùng rung mình tỏa ra một luồng điện chạy dọc cánh tay ông Khánh lan tỏa khắp cơ thể, cuối cùng làm ông tan loãng... con rồng xuất hiện từ xa, nó rập rờn uốn lượn tiến thẳng về phía trước. Cùng lúc, con rồng càng to ra, rõ hơn, đôi mắt tròn lồi, hai cánh mũi phập phồng, những chiếc râu vểnh sang hai bên rũ xuống ở đoạn cuối. Toàn bộ bờm của con rồng dựng lên gai góc uy nghi trong sắc vàng ngả sang hung. So với lần trước nó già dặn thiêng liêng hơn. Cơn khoái cảm của ông Khánh dâng trong không khí, đó là thứ khoái cảm trộn giữa sợ

hải và thân mật. Thế giới chìm trong tĩnh mịch. Con rồng đang bay về hang. Ông Khánh rụt rè bám theo. Ở nơi nào đó có một cái đầm rậm rạp nước đen thẳm nuốt chửng tất cả các bóng cây cổ thụ đứng cạnh bờ. Những ngọn cỏ vươn dài rủ từ mép đầm xuống mặt nước, một tổ chim nhỏ nằm chênh vênh trên chiếc cành chìa ra giữa đầm của cây lim già hàng ngàn tuổi. Tổ chim nhỏ bé vô nghĩa không có dấu hiệu của sự sống, nó tồn tại như một giấc mơ vô chủ. Bên dưới gốc lim có tảng đá nhô ra nằm chênh lên mặt nước tạo thành cái hang xanh đen sâu hút. Hang rộng. Ý nghĩ của ông Khánh tập trung vào hình ảnh đầm, cố gắng đẩy nó lên rõ nét nhưng thật khó khăn. Hang rộng là một bí mật, kẻ nào dẫn tới kẻ đó sẽ chết. Ông Khánh hoảng sợ rời tay khỏi gốc cây tùng, thân xác ông hồi lại, nặng nề với hơi thở đứt quãng. Con rồng mất hút phía trước không gian mênh mông tan biến, cây tùng rung rung dưới ánh điện từ đường hắt vào. Trán ông Khánh đổ mồ hôi, chúng đọng thành hạt nằm ngang theo các nếp nhăn và lung linh sáng. Càng về sáng không khí càng nóng lên, có tiếng xe ì ì tiến gần đến phá vỡ sự im lặng của ban mai. Sau đó là những âm thanh khác ở các hướng khác. Cuối cùng chiếc loa công cộng ở đầu phố kêu xèn xẹt, nhạc thể dục cất lên ê a khô nóng. Ông Khánh thấy mọi thứ quanh mình trống trải lạnh lẽo mặc dù ban mai đang đến, cây cối nhà cửa đang hiện lên dần dần chen chúc ngọt ngào. Cả căn nhà hai tầng cô độc tuồng như nó không có sự sống ngay cả khi Sơn đang ngáy khàn khàn dữ tợn. Từ ngày Hoàn và bà Khánh vào viện, ông Khánh mới thực sự thấy mình cần

họ. Ông lẻ loi, những chậu cây cảnh chỉ an ủi ông được phần nào. Đến cả báo đạo này ông cũng đọc trể nải, hờ hững. Sự vô nghĩa đang đè xuống ông Khánh bằng sức nặng tích tụ từ hơn nửa thế kỷ.

Cả buổi sáng Thắng bỏ việc cơ quan chờ gặp bằng được ông trưởng khoa lần nữa để xin cho Hoàn ở lại. Nhìn thấy anh, ông trưởng khoa lắc đầu cương quyết và Thắng hiểu rằng đành phải đưa Hoàn về. Xét cho cùng mọi người nói có lý, Hoàn nằm thế này hàng năm hàng vài năm, khi nào bình phục thì tự nó bình phục với lại quá trình ấy diễn ra từ từ. Không thể mất công mất việc ở đây mãi được. Thắng nghĩ đến Yến. Nếu Yến đậu đại học thì phải đi học, nếu trượt thì cũng quay về nhà ôn năm sau thi tiếp. Đẳng nào thì cũng phải giải thoát cho Yến tự do.

Bà Khánh, Yến, Cương đang vây quanh Hoàn thấy Thắng quay về liền ngừng chuyện. Cương hỏi ngay:

- Thế nào?

Thắng lắc đầu y như ngày hôm qua. Yến khẽ rùng mình quay sang bón cháo cho Hoàn. Bà Khánh nhìn Cương nói như an ủi chính mình:

- Cô thấy về cũng có lý. Mình về nhà mình điều kiện tốt hơn, sạch sẽ hơn cháu ạ. Có gì thì gọi bác sĩ đến vậy. Ở đây mãi cô cũng mệt mỏi...

Yến cắt ngang lời bà Khánh:

- Bác đem cái khăn lại đây!

Mùi cồn xộc lên cay cay tê tê. Bà Khánh đưa khăn, Yến gần như giật lấy lau miệng cho Hoàn. Bà già mới nhập viện nằm ở giường bên bắt đầu rên ư ử chậm chạp lật từ bên nọ sang bên kia. Tay Thắng bấu chặt thành giường cổ nổi gân chằng chịt, quai hàm trồi lên tụt xuống môi mím chặt giãn ra hai bên thành một đường thẳng. Ngoài trời nắng hực lên mạnh và quyết liệt làm bóng cây in dưới đất rõ từng chiếc lá. Cương nấn ná một lúc rồi về. Khi Cương chào, Thắng không đáp mắt nhìn Hoàn, mặt chau lại dữ dằn. Cho Hoàn ăn xong Yến ngồi bóc cam, bóc tỉ mẩn để dĩa. Yến gầy đi, cổ tay hóp lại da xanh nhưng vẫn giữ được nét uyển chuyển của tuổi dậy thì. Thắng nhìn mái tóc từ đỉnh đầu xuống ngang lưng Yến lòng nhói lên, nổi bực dọc vô cớ tan biến thay vào đó sự lo lắng ân hận. Cần giải tán ngay. Yến đã khác lắm, mặt bỗng bệnh vừa thanh thoát diệu vợi vừa hắc ám lạnh lùng. Thắng đứng vụt dậy đi thẳng xuống phòng hành chính làm thủ tục xuất viện và thuê xe. Ngày mai sẽ đưa Hoàn về nhà.

Tăm bốn giờ Thư vào liền thoáng cười nói lúc cầm tay Hoàn lúc vỗ vai Yến làm căn phòng nhộn nhạo hẳn lên. Bà Khánh ngây ngô cười theo những chuỗi cười giòn tan sảng khoái của Thư. Yến thì không, bất lắm cũng chỉ gật đầu tán thưởng lấy lệ.

Thư bảo:

- Thôi u ạ, cho về là sáng suốt chứ ở đây lâu có khi lại vác thêm bệnh vào thân.

Yến cau mày, mặt xịu xuống. Thư bẹo má Yến dài giọng:

- Tao mang cho mày mấy quyển truyện trong túi kia kìa. Con nỡm, sao hôm nay ỉu xiu thế. Nhớ nhà hả?

Yến nhếch môi, mắt và tóc tỏa ra một màu đen thẫm.
Bà Khánh rủ rì:

- Sáng Cương nó cũng ở đây.

Thư chun mũi:

- U đừng nhắc đến nó nữa. Tởm lắm!

Bà Khánh mắng:

- Mày với con Hoàn y hệt tính nhau, cái gì cũng tởm lắm tởm lắm. Cương nó làm sao nào?

- Chả sao cả.

Thư vênh mặt cười khanh khách.

- Có chuẩn bị đi diễn ở đâu nữa không Thư?

Bà Khánh hỏi, Thư lắc đầu:

- Còn đi đâu nữa. Đoàn dạo này bung bét quá u ạ. Tay phó với tay trưởng lúc nào cũng nhăm nhăm thịt nhau làm gì có thời gian nghĩ đến đoàn hả u.

Thư thờ dài vợ quáng quàng cái túi rồi bỏ về. Bà Khánh lúi cuội thu nhặt đồ dùng cho vào chiếc làn. Yến lấy có chăm sóc Hoàn luôn lục tung những thứ bà Khánh đã xếp rồi kiểm chuyện gặt gồng.

Một giờ chiều.

Bờ sông.

Lặng lẽ trong suốt men từ chân cầu Gia Bẫy lội ngược lên Bến Tượng, người đàn ông đó lặn với nước phù sa và các nhánh cây. Mái tóc hàng trăm ngàn sợi li ti rủ xuống vai, một đôi vai gầy nhon, bóng người đàn ông chập chững lội kiên nhẫn, mỗi mét. Bờ phù sa không có vết chân. Ngay cả khi người ấy khuấy nước thì nước cũng chỉ rung rinh lan toả trên bề mặt mỏng dính tựa như một con nhện nước chạy qua. Trên đoạn đê ngăn giữa sông và công viên hoang tàn có một cây gạo gốc to ba người ôm, rễ nổi gồ lên mặt đất. Từ dưới nhìn lên cây gạo trở thành mũi tên khổng lồ đang lao thẳng vào trời. Cây đổ bóng ra giữa sông tạo trên mặt nước lấp lánh một vùng tối kỳ dị, chính xác hơn một cái ổ lảng vảng bóng tối và đường nối giữa gốc cây với ổ đó chính là bóng của thân cây. Người đàn ông dừng lại rồi sau chút ngập ngừng cúi xuống chum hai tay vốc một vốc nước lên soi mặt. Vốc nước trong tay người đàn ông sóng sánh lay động sau đó im phắc và nổi lên một khuôn mặt huyền ảo. Khuôn mặt bằng nước toát ra vẻ minh triết với sống mũi cao thẳng, đôi lông mày rậm lượn từ từ về hai bên thái dương. Vợ mình đã ước ao nó. Người đàn ông nghĩ nhưng không buồn, trái lại còn ngả sang sự ngỡ ngẩn. Cùng với ý nghĩ đó người đàn ông buông hai tay, khuôn mặt bằng nước vỡ ra rơi xuống với một tiếng thét mơ hồ xa xăm dưới đáy sông. Những lùm cây ven bờ run lên. Người đàn ông

đi trên bóng của thân cây gạo ra giữa sông tới cái ổ tối do tán cây tạo thành thì biến mất.

Người ta kể rằng: Ngày 23 tháng 8 giờ Dần ở Ghềnh Đá thuộc châu Thái Nguyên có thần xuất hiện để lại dấu chân to bằng cái thúng.

Người ta kể rằng: vẫn ngày 23 giờ Ngọ tại khu Võ Nhai một người đàn bà sinh ra cục thịt vuông có một con mắt mở trũng trũng.

Nhưng sử không chép rằng ngày 23 tại châu Thái Nguyên một người đàn ông đã tự tử vì vợ ngoại tình với viên tri huyện. Đồn rằng viên tri huyện này to cao, sống mũi thẳng và lông mày rậm lượn từ từ về hai bên thái dương.

Cương ngồi một mình cạnh bờ rào. Con ngựa vẫn đứng dưới gốc bạch đàn, thi thoảng nó cúi đầu lắc thật mạnh, bồm văng sang hai bên và tiếng chuông vang lên lanh canh. Từ lúc ở viện về Cương thờ thần như người mất hồn. Một nỗi lo lắng ám ảnh Cương mỗi khi nhớ lại thái độ của Thắng. Lòng Cương rối bời, bỏ ăn chỉ lặng lẽ ngồi hút thuốc, ai hỏi cũng không trả lời. Trần Mân và Đức Hưng say rượu ôm nhau khật khưỡng đi ở sân. Chốc chốc Hưng lại đổ xiêu xuống chống hai tay lên nền đất mắt trợn ngược như trúng gió. Mân một tay nắm chặt cổ áo Hưng tay kia hươ lên trời bắt chuồn chuồn, mồm lẩm nhẩm chửi lão Toàn điếc. Qua chỗ Cương, Hưng với Mân khựng lại. Mân lè nhè:

- Anh Cư...ừ...ơ...n...g.

Cương thở dài châm thuốc hút. Đức Hưng ợ lên một hơi, vươn cổ nuốt cục gì xuống họng, chỉ thẳng vào Cương:

- Buồn làm đéo gì... Nó giao vai thì diễn... ự... ựa. Buồn đéo gì... Như tao đây, toàn vai xịn mà cũng... ựa...

Hưng cúi đầu xuống hai tay vành mồm, mặt dả sát đất đánh hơi. Mân vẫn huơ tay giọng càng lúc càng nhịu lại:

- Anh Cư...ừ...ơ...ơ...n...ng.

Lão Toàn chạy đến bảo:

- Đi về đi, nhanh lên.

Lão xua Hưng với Mân như xua hai con gà. Cương chìa điều thuốc dở cho Mân:

- Hút không?

Mân lập cập túm lấy điều thuốc:

- Em xin.

Cương đứng dậy phúi quần.

Mân cố rít hơi thuốc dài rồi túm lấy Hưng:

- Anh Hưng... làm hơi.

Mân ấn điều thuốc vào mồm Hưng nhưng lại ấn đầu đang cháy. Hưng rít lên rồi cười hiền lành. Cương thấy vết bong đỏ tấy trên môi Hưng thì nhăm chặt mắt lại. Phượng xù xách làn qua ngựa mồm buông ra một câu:

- Bê tha!

Mân cười hểnh hếch:

- Chị Phư...ự...ợ...ợ...n...n...g.

Đức Hưng cố ngẩng cái đầu đang nặng trĩu lên:

- Con Phượng mặt bờ... mày nói ai bê...ê...ê...

Phượng bỏ làn xuống mắt xéch ngược lên làm Cương phải vội vã cầm tay lôi đi. Hưng và Mân vấp phải rễ cây nhãn ngã xoài ra đất, cả hai không thể tự gượng dậy được cứ nằm thờ đốc. Bước vào phòng Phượng, Cương ngạc nhiên bởi vẻ ấm cúng của nó. Chưa bao giờ Cương vào đây mà chỉ nghe cánh hậu đài xì xào rằng đã có bao nhiêu thằng đàn ông đã lẫn mò ở phòng này với đủ mọi trò. Phượng dùng tay áo lau mồ hôi, đổi thái độ rất nhanh, vẻ đánh đá mất đi thay vào đó thái độ tự nhiên hơi kiêu căng:

- Anh uống nước đi. Để em bật quạt cho mát. Hai cái thằng chó chết ấy giẻ rách quá...

Cương vuốt tóc ra sau, trầm ngâm rồi đột nhiên nhìn Phượng chăm chăm. Phượng đang liến thoắng chợt khựng lại bối rối nhìn lảng ra cửa sổ. Cương thấy Phượng khác mọi ngày, không còn nhâng nháo trơ trẽn mà thuỳ mị e lệ. Cương đứng dậy cầm tay Phượng:

- Anh ăn trưa ở đây nhé?

Phượng gạt đầu. Cương vơ Phượng vào mình ghì siết lấy. Một luồng điện tê dại chạy khắp người Cương và mọi sức lực chỉ nhằm nhe trào ra.

- Anh có thích không? - Phượng hỏi khi Cương Chuột người sang bên cạnh sức lực tan rã trống rỗng. Tóc Phượng che kín cổ áo - Thực ra thì... mà thôi...

Phượng buông lửng câu nói. Kỹ thuật của Phượng làm Cương bàng hoàng... Một cánh cửa được mở ra, lạ lắm hiếu kỳ. Thử vào đoàn nghe mọi người ngồi quán xì xào liên luyến qua phòng của Phượng thấy cửa đóng chặt và tiếng cười giòn tan vọng ra. Chiều Cương phóng xe ra quán ven sông Cầu uống bia đến tối mới về ngủ. Đêm đi chậm rãi nhẩn nha. Qua những thân bạch đàn lơ mờ chân trời bám theo sườn đồi cong lên hạ xuống rồi đột ngột biến mất sau bức tường chắn đen đúa lờ mờ mảnh chai. Con ngựa đã ngủ. Ngựa ơi mày đang mơ gì không? Có! Thấy gì? Một con đường trắng nhạt lướt qua rất nhiều các bụi Cầm Cam. Sau đó là đom đóm bay theo vòng tròn xoáy tròn ốc. Nói chung chẳng sáng sủa chút nào nếu như chuông ở cổ không vang vang lấp lánh. Em nhớ chị ấy! Chị ấy là ai? Chị Hoàn! Lại Hoàn... ôi giờ... Cương vui mặt vào gối cố ru mình ngủ mà không được. Đêm miên man đàng đẵng. Có thể sắp tới em sẽ đi xa lắm! Mày đưa tao đi có được không? Cơ mà anh đi nhiều nơi lắm rồi còn gì? Tao muốn đi nữa... khoan đã, đừng dẫn sâu vào giấc mơ, để tao nói hết đã! Em đang ngủ! Ừ tao xin lỗi. Chiều nay không thấy mày ra ăn cỏ tao buồn quá. Sáng mai anh sẽ gặp em. Sáng mai em lại ra. Tao muốn bây giờ cơ. Nhưng bây giờ là ba giờ sáng... Cương nhắm mắt, trong đầu hiện lên một ban mai rực rỡ hàng trăm sắc màu nhưng yếu mệnh. Cương biết với màu sắc kia, không khí kia, tiếng động kia chỉ chút nữa nó sẽ

chết cùng hơi thở bẽ bàng, nó sẽ đổ sụp xuống không tiếng động nhưng vẫn tung lên những đám bụi mờ ảo li ti cùng bầu không khí loảng nhạt vô vị. Ban mai đã chết, đêm thì chưa đi. Xét cho cùng chờ một ban mai cũng mỗi mẹt vất vả như kẻ quá thì chờ người đến tỏ tình. Cương giết thời gian bằng cách nhẩm tính số lần mình và Hoàn gặp nhau. Con số đến ba mươi thì bắt đầu loạn. Lần này lần với lần kia để rồi cuối cùng chúng hòa quyện thành một cái gì đó nhấp nhô trùng điệp không thể tính rạch ròi chính xác được. Trên nền đó gương mặt Hoàn hiện lên hốc hác tàn nhẫn và điên dại. Hoàn không nhìn Cương, mắt hơi sụp xuống như cố gắng nhìn vào nội tạng cơ thể mình. Hoàn không thuộc về ai ở thế giới này nhưng Hoàn lại là nỗi ai oán của riêng Cương. Nếu đột nhiên Hoàn trở về bình thường và biết Cương ngủ với Phượng trưa nay? Xét cho cùng chẳng ai có quyền với ai. Cương và Hoàn chỉ là bạn bè, là hai người có quan hệ lén lút... Nhưng mà ở đời người ta chết vì bóng gió nhiều hơn chết vì sự thật. Ban mai vẫn chưa đến, chưa mở mắt được. Nó gõ cửa, tiếng gõ rụt rè. Ban mai chẳng? Cương vùng dậy mở cửa. Phượng! Đồng hồ chỉ 4 giờ sáng. Lại quẩn quýt lấy nhau, lại thủ thi và tiếp tục những trò tục tĩu, nực cười. Ngắm ra mới thấy, đàn bà xóa đàn bà rất nhanh, rất hiệu quả.

- Anh sợ à?

- Không.

- Sao cứ ử rũ ra thế. Trai chưa vợ gái chưa chồng, làm gì được nhau. Mấy con đi ấy lơ mơ chỗ mồm vào

em nhai sống. Đưa tay đây em xem cho nào. Khiếp, như tay đàn bà.

- Sao lại tay đàn bà?

- Ủ, Trần Mân ngáy đấy.
- Con Mic-ky thì sao?
- Không, của nó đấy.
- Sao anh đẩy nhiều thế... quay mặt lại đây với em. Trước anh ghét em lắm à? Lắc cái gì, đúng quá đi chứ lì.
- Nhìn em, anh chỉ thấy thèm.
- Thế thôi à?
- Thế là quá nhiều rồi.
- Nhớ, hôm kia nhớ, thằng Tuấn Ảnh nó mò sang phòng em...
- À, khóa phòng chưa?
- Rồi... nó mò sang phòng em. Xong rồi, xong rồi...
- Gạ gẫm chứ gì?
- Ủ. Thằng ấy thật tởm. Em định tát cho nó một cái.
- Nếu thế, em phải tát cả đoàn. Xe máy của thằng cha nào vỡ ống xả, nổ to quá.
- Gần sáng rồi.
- Ủ. Em về phòng đi.
- Anh đuổi em à?
- Không... Nhưng...
- Lại sợ chúng nó thấy chứ gì. Đồ hèn. Loại đàn ông như anh dễ làm em chán. Đưa cho em cái áo, không, ngu lắm, xu chiêng cơ mà.

- Lúc sang đây em có mặc đâu.

- Thế à, đưa đây vậy. Càng ngày thẳng kia càng ngày to. Đàn ông ai cũng tục tũn thô lỗ. Mấy giờ rồi?

- Năm giờ mười.

- Mùa hè chưa nằm đã sáng. Em về ngủ tiếp đây. Tám giờ sang ăn sáng nhé!

- Ừ.

- Hôn em một cái nữa nào. Bên này nữa. Em về nhé. Anh cũng ngủ đi một tý.

Buổi sáng ở Thái Nguyên thường bắt đầu bằng cái rùng mình, những làn sương dần tan trên các nóc nhà đồn về bờ sông tụ ở đây một lúc khá lâu, sau đó mới biến mất. Người ta bảo dân Thái Nguyên hay tự tử gần sáng, lúc ấy cảnh vật âm đạm hiu hắt nhưng trong sạch. Mặt trời đột ngột xuất hiện ở đầu Ghềnh Đá, nó chưa đủ sức tiếp cận mặt đất mà chỉ tỏa sáng những đám mây quanh mình nên bầu trời như một vết thương hiểm nghèo. Tám chín giờ thì toàn bộ thành phố bị ánh sáng phơi ra trần trụi với đủ loại mái nhà và các dàn ăng-ten. Thành phố trở nên dũ dằn, khốc liệt. Người đi trên đường thừa thốt, lạnh lùng và sẵn sàng gây gổ với nhau vì quá nóng. Ở dưới những tán cây nhỏ, các quán nước xiêu vẹo, tạm bợ và chủ quán thường là bà già hoặc con gái trẻ nhưng không đẹp. Những đứa con gái bán hàng nước giải khát mặt luôn lạnh tanh, trắng tráo, cười với khách nụ cười vờ vĩnh, giả tạo. Gái Thái Nguyên chỉ đẹp ở dáng, xấu nhất là da và khuôn mặt.

Sơn lấy xe, lượn lơ mấy vòng ở đường tròn, hắn vẫn chưa có bạn để tụ tập, đàn đúm. Sơn muốn bắt quen với lũ thanh niên cùng lớn nhưng chúng lảng đi khinh hắt ra mặt. Điều ấy làm Sơn buồn, hắn chỉ quen mỗi tay chủ quán băng, một tay biết nhiều chuyện nhưng ít chịu ra khỏi nhà và suốt ngày ngáp vặt. Những lúc không còn gì để chơi, Sơn lại phóng xe lang thang đánh võng, vượn người lên phía trước bấm còi inh ỏi miệng ngậm một điếu thuốc chưa châm lửa. Sơn làm thế để xóa đi cái cảm giác lẻ loi của thằng nhà quê giữa chốn thành thị. Trên đầu Sơn, mặt trời vẫn chói lọi, nhức nhối. Thành phố hăm hập trong cơn sốt, nó sắp sửa đứng dậy thét lên, và đổ sập xuống. Gió hất tóc Sơn ngược về phía sau, trán hắn lộ ra ngấn, loang lổ tựa một mảnh vỏ cây bóng sùng. Trong niềm hân hoan, đột nhiên Sơn nhớ đến Hoàn, hắn giảm tốc độ, nghĩ ngợi đôi chút nhỏ toẹt điếu thuốc khỏi mồm rồi lại vít tay ga. Chiếc xe vọt về phía trước, nhẹ và thẳng băng. Sơn muốn thử cái cảm giác Hoàn đã trải qua. Gió dày đặc... “Tại sao mình không sinh ra ở đây? Tại sao tất cả những thứ mình cần lại không thuộc về mình? Tại sao mọi người đều xa lánh mình mặc dù mình chẳng làm gì họ cả?...” Sơn chỉ nghĩ được đến thế đã thấy mỏi mệt, hắn không quen nghĩ, và lại, gió làm đầu óc tê dại, nguội lạnh, trở nên trống rỗng. Sơn không biết yêu, không bao giờ mơ, hắn chỉ có nhu cầu. Con đường mở ra liên tục, nhà và cây trôi nhanh hơn nhưng vẫn còn rõ nét. Đôi ba xe máy ngược chiều Sơn quất gió vào mặt hắn bỏng rát. Sơn quành về đường cầu Gia Bảy, đoạn này nhà hai tầng san sát, đủ các kiểu. Sơn không

nhìn thấy cơ quan Thắng bởi nó nằm thụt vào bên trong. Sau mỗi lần phóng xe như vậy Sơn lại thấy nhẹ nhõm, sáng khoái, nhưng hôm nay thì không, hấn về nhà với tâm trạng bứt rứt, cáu bẳn chẳng hiểu vì cái gì.

Sơn nằm xuống chiếc đi văng, một chân vắt lên chỗ tựa lưng, ông Khánh hỏi chỉ ậm ừ cho qua chuyện. Căn phòng được dọn sạch sẽ gọn gàng đã kê thêm chiếc giường một vào góc trái. Khi Thắng bảo Hoàn sẽ nằm ở giường đôi thì Sơn hiểu rằng mình không còn chỗ nữa. Đột nhiên Sơn ước bây giờ Hoàn mới bắt đầu bị tai nạn thì thật tốt cho hấn.

Hôm nay vợ chồng tay hàng xóm không đi làm, cửa sổ được mở rộng, trong bóng tối lờ mờ của lòng nhà, tiếng nhạc đi ra lấp lánh, diu dặt như dòng nước trong dưới ánh mặt trời buổi mai. Dải nhạc dập dờn đến với Sơn. Phải một lúc, hấn mới nhận ra điều đó, lập tức hấn vùng dậy, nhìn trân trân sang bên cửa sổ. Sơn bị rơi vào trạng thái thần thờ, thụ động, người hấn lảng lảng, dếnh lên dếnh xuống, trôi nổi, vừa sướng khoái vừa bất lực. Hấn trôi không theo chiều ngang cũng chẳng theo chiều dọc. Chỉ biết rằng trôi, rất xa, rất lâu, vượt qua vô số thời gian, vô số những bàn tay đang giơ ra níu lấy, nhưng không bao giờ chạm được vào hấn. Luôn luôn có một khoảng cách giữa hấn với những gì ngoài hấn. Lần đầu tiên Sơn bị nhạc ru ngủ, nước mắt ứa ra từ làn mi khép chặt, cong vút như đôi kiếm đen.

Trưa, Muôn tiện đường đi phóng xe máy xuống thẳng bệnh viện thăm Hoàn. Bà Khánh đi ăn cơm ngoài

cổng, Thắng chưa đến. Muôn cầm tay Hoàn nhấc lên, thả xuống, lật trái lật phải như người đi chợ chọn thịt. Một lúc, Muôn bảo:

- Mùi mịt quá!

Yến nhắm nước bọt vào tay trở, lật trang sách nhẹ nhàng, êm dịu hết một tấm lụa được lật sang bên. Muôn nhìn trộm Yến, loanh quanh ra vào, quyết định nói:

- Tao xem điểm rồi.

- Được không?

Yến hỏi, không ngừng đầu lên, mắt ngấp ngừng giữa những con chữ.

- Lần sau thi tiếp cũng được.

Giọng Muôn cứng cỏi bất cần, Yến lật sách mặc dù chưa đọc hết.

- Em chẳng thi nữa đâu. Mệt mỏi lắm. - Yến đặt cuốn sách lên đùi, nhìn Hoàn - Mai đưa chị Hoàn về nhà đấy. Hấp tấp quá. Em bảo ở đây cũng được chứ sao. Chẳng ai nghe em. Về, lúc nào cũng về. Gì cũng phải chữa xong mới về được chứ. Chị bảo ông Thắng một câu. Cứ để ở đây, em lo tất. Về, lỡ có gì, hối không kịp.

Muôn giật mình. Giọng Yến liếng thoảng leo lẻo. Tóc Yến rung lên, đung đưa theo nhịp lắc.

- Đây, chị xem, người ngợm thế này mà đã sồn sồn đòi về. - Yến kéo tấm ga phủ người Hoàn xuống, tay kia lật vạt áo. Muôn thấy bụng Hoàn bẹp dí, trắng đục. Mặt

Yến vô cảm, mồm liến láu - Thế mà họ nhằn tâm bàn nhau chuyển chị ấy về, không cho em biết. Con người ấy đã đi, đôi mắt này nhìn anh đăm đăm... vào buổi chiều, sợi tóc này chảy mượt mà trên đôi vai chàng hôn lên đó với sự kính cẩn...

Muôn chờ người nhìn Yến. Mặt Yến xa lạ, hơi dài dại, Yến nói mà không biết mình nói gì. Cuối cùng, Muôn cũng lơ mờ hiểu rằng Yến đã suy sụp sức khỏe, lại cộng với những câu chuyện tình rẻ tiền chất đống kia nữa. Muôn liếc sang bên. Bà già đang ngủ, khuôn mặt lạnh lẽo, bóng rợn như sáp nến. Cũng may, lúc đó không có ai. Muôn đập tay lên vai Yến, đập mạnh, gần như chém xuống:

- Mày rút cuốn truyện này đi.

Yến giật mình nhìn Muôn, lắc đầu mấy cái như rũ cơn mội mệt ra khỏi khuôn mặt điên dại, mụ mẫm của mình. Yến hỏi:

- Gì đấy chị?

Muôn lắc đầu không nói. Thắng cùng bà Khánh vào. Muôn bảo:

- Về là đúng bác ạ. Ở nhà, mọi thứ thuận tiện hơn.

Tai Yến động lên nghe ba người nói chuyện, nhưng vì Muôn nói nhỏ, nên không nghe thấy gì. Mặt Yến đánh lại. Hoàn trở đầu sang bên, mồm hé ra. Muôn rùng mình khi nhận thấy mặt Hoàn và Yến có nét giống nhau, má hõm, mắt hõm, trán và hàm dô ra, nanh nọc, tàn nhẫn. Bất giác Yến và Muôn thở dài, tiếng thở rữ rụi không dừng được.

10 giờ

Bờ sông Cầu.

Lương Ngọc Quyến cảm thấy mệt mỏi, ánh sáng đè lên ông với toàn bộ sức nặng vũ trụ được rèn đúc hàng tỉ năm của nó. Vị quân sư cố gắng trở cánh tay trái đang bị tê liệt vì gối đầu quá lâu, tóc ông bột bột, khuôn mặt hơi ủ ê nhưng vẫn toát lên nét cương nghị bởi chiếc cằm bạnh ra như rắn hổ mang. Lập Nham đi nhiều, hoạt động nhiều mà tính thì khoan hoà, nho nhã. Giờ mọi thứ bị đảo ngược, đôi chân liệt vì cùm lâu đã buộc chặt ông vào tảng đá vô hình. Ông dậm ra câu kinh, bất đắc chí, lúc nào cũng sẵn sàng nổi cáu. Nhưng còn ai để trò chuyện nổi cáu nữa. Ông đang ở một mình, cô độc, bất lực, đang bị bỏ quên, vắng ra ngoài vòng quay. Lập Nham không có một quyển lục nào hết trong khi vẫn biết rằng quanh mình mọi thứ đang hoạt động, náo nhiệt, tận lực. Ký ức luôn đeo đẳng ám ảnh ông, nó găm rêu sôi sục, lúc cuộn lên, lúc nằm xuống thăm thẳm. Cái hận việc lớn không thành chỉ là lẽ nhỏ, rất nhỏ. Ông nghĩ tới việc khác. Nghĩ tới mối quan hệ giữa mình và Đội Cấn. Hình như thế, hình như không bao giờ kẻ văn người võ có thể gặp gỡ, trùng khít nhau. Ngay cả việc đi song song cũng là cái gì khó tưởng tượng. Lập Nham cúi nhìn vết thương tử vong từ bụng mình. Trịnh Văn Cấn đã bóp cò. Việc ấy không chỉ là sự nhờ vả. Chẳng lẽ ông đã chọn nhầm người. Lương Lập Nham cố trở mình lần nữa, ông đang bị chìm trong ánh sáng xối xả, cuồng loạn. Mặt trời trắng loá phát ra những tiếng kêu o o. Những luồng khí

chuyển động quanh Lập Nham như những dòng hải lưu, chờn vờn, chậm rãi, lúc ẩn lúc hiện. Lập Nham nằm giữa các luồng khí, bên tai ông văng vẳng tiếng súng xen với tiếng kêu mờ mịt, xa xôi của ai đó. Lập Nham nhắm mắt, trong đầu ông hình ảnh đoàn binh lặng lẽ kéo nhau đi hàng dọc, lầm lì, đen rợn. Một đoàn binh buồn bã, trầm uất. Họ đi và tạo ra những rung động nhẹ, lan toả triền miên trên mặt sông. Cảm giác đau đớn lại dội đến. Lần này, nó xuất phát từ ý nghĩ, chảy len lỏi khắp ngõ ngách cơ thể, vào từng động mạch, tế bào.

Vị quân sư họ Lương rên khe khẽ, hai giọt nước mắt ứa ra rung rinh khiến cánh vật nhoà nhạt rồi chúng trượt xuống gò má tạo thành hai dòng chảy lấp lánh. Hình ảnh đoàn binh vô nghĩa cứ trập trùng diễn qua diễn lại trong tâm trí ông, nó như một lời định tội. Thời gian đằng đẳng, trong suốt. Hốt nhiên, Lương Lập Nham lại nghĩ đến người con gái đã vì nghĩa lớn mà nhận lời làm vợ Trịnh Văn Cấn.

Ông còn nhớ y nguyên dáng người đậm, chắc, nhưng vẫn uyển chuyển mỗi khi cất bước của cô ta. Đôi mắt to đen, luôn luôn nhìn thẳng ngửa dưới đôi mày cong vút nhưng rậm rạp và nét môi dưới thu gọn lại. Đó là một khuôn mặt tương phản, mâu thuẫn. Chính xác hơn, một khuôn mặt lưỡng tính. Cầu mong nàng chết trong cuộc loạn binh ấy để xứng với những gì mà nàng đã đánh đổi.

Nàng bảo ông:

“Nhưng em không yêu ông ta. Lấy ông ta... em không chịu được”.

Ông lắc đầu, không để phản đối mà để đuổi một con ruồi đang lượn vòng vèo, chọc đậu xuống mi mắt mình.

“Việc này thành bại do cô cả”.

Hùng chen ngang:

“Giúp bọn anh. Thầy Nham là người có học, thầy biết đại sự sẽ thành. Rồi mai kia, em sẽ được toạ hưởng kỳ thành”.

Hồ lắc đầu, môi run run:

“Không nói chuyện trả công. Em cứ về nghĩ kỹ, trả lời anh sau cũng được”.

Hồ thương em, ông biết thế, Hồ không muốn hy sinh đứa em gái mình cho việc của mấy người. Nhưng Hồ cũng không thể phản đối. Hùng thì đã quyết, lòng không chuyển. Lương Lập Nham nhìn lại anh em viên cướp, lòng cộm lên sự phân vân. Với những người như thế này, liệu việc lớn có thành không?

“Tại sao lại là em, hả thầy?”.

Nàng chỉ hỏi thế, rồi quay đi. Qua chấn song để lao, ông thấy nàng như một con vật bị trọng thương đang cố trở về rừng của mình.

Hùng quay sang Hồ, quắc mắt:

“Sao lại chân chừ?”.

Hồ nằm vật xuống nền xà lim. Nắng quái lách qua khe mái đổ lên má phải của Hồ như một vệt cháy. Hùng lóng lộn nửa người trên, đôi tay lực lưỡng quờ quạng, vớ

được cái gì, bóp nát cái ấy. Lương Lập Nham vỗ vỗ vào thanh sắt chẹn ngang chân mình. Hồ thở dài, tiếng thở dài của tên cướp thật khó tả, nó âm u, kỳ dị. Người liên lạc của Trịnh Văn Cấn vào, cái bóng khổng lồ của anh đổ trùm lên ba người.

Anh ta hỏi:

“Thầy có khoẻ lên chút nào không?”

“Cũng đang khá dần”.

Lập Nham thờ ơ đáp lại. Lần đầu tiên ông thờ ơ với người liên lạc của Trịnh Văn Cấn, không hiểu vì sao.

“Tôi bảo chúng nó nấu cháo tim gan cho thầy, cố mà ăn”.

Hùng hát hàm:

“Việc của anh em tôi, coi như xong”.

Người liên lạc của Trịnh Văn Cấn không đáp, quay đi cười nửa miệng. Hồ bảo Lập Nham:

“Em tôi nó sẽ khổ”.

Không ai nói gì nữa. Lập Nham nghe nước sông Cầu vỗ óc ách vào bờ. Bầu trời sẫm dần tiến sát đến ô cửa sổ và lúc sau bịt kín nó bằng màu đen phẳng lì.

Nửa đêm Lập Nham bị đánh thức bởi ánh đèn măng sông. Ông ngóc cổ, chống hai tay cố nhắc nửa người dậy. Khuôn mặt Trịnh Văn Cấn lơ mờ sau quảng sáng, chỉ đôi mắt loé lên như mắt cọp.

“Thế nào, thầy?”.

bỏ những thất bại, uất hận. Nghiệp ấy, ngấm ra cũng hèn kém. Lương Lập Nham học cả văn lẫn võ, thành thử ông đứng ở giữa. Vào các tối, tiếng kèn cất lên khàn khàn lẫn vào những nóc nhà, vòm cây tạo ra bầu không khí ủ ê, tẻ nhạt của hàng phố Thái Nguyên. Nghe thấy nó, bao giờ ông cũng buồn. Nỗi buồn của kẻ xa quê, muốn trở về, muốn được yên thân dù là chút ít để dạo một vòng quanh hồ Hoàn Kiếm với tâm trạng sáng khoái thư thả. “Nàng đi đâu?”. Câu hỏi lại dội lên trong đầu Lập Nham, ông nhìn thấy nàng lần cuối vào ngày thứ năm của cuộc khởi nghĩa. Khi đó nàng đứng trong nhà, nửa người chìm sâu vào bóng tối. Nàng cúi đầu, nghe Trịnh Văn Cấn nói. Ông ở ngoài sân, trên chiếc cang do bốn người lính khiêng. Ông chờ cùng đi với Cấn. Cuộc chiến đang chờ hai người. Cấn phải bàn bạc kỹ lưỡng, nếu không, toàn bộ binh sĩ bị tiêu diệt. Trịnh Văn Cấn đặt tay lên vai nàng, vỗ nhẹ nhẹ mấy cái như phủ dụ an ủi. Mái tóc của nàng đổ nghiêng về bên có ánh sáng chiếu vào, nó tràn qua vòm ngực nở căng dưới lần áo màu nâu bó khít. Lương Lập Nham cảm thấy tim mình nhói đau. Ông ra hiệu cho mấy người lính đi ra cổng. Ông không muốn nhìn thấy cảnh đó vì ông biết mình đã yêu nàng. Trịnh Văn Cấn hồi hải đuổi theo ông, những bước chân chắc nịch, dồn dập ngày một rõ. Ông không quay nhìn, nhưng hình dung được rằng Trịnh Văn Cấn vẫn đang cười một mình. Cả ngày quần nhau trong khói đạn. Ông luôn luôn ở bên Trịnh Văn Cấn, đưa ra những lời gợi ý đúng lúc. Trịnh Văn Cấn đã quay về đại bản doanh sớm hơn mọi lần. Lương Lập Nham ở lại bị dính đạn vào đùi.

Buổi tối, ban tham mưu họp. Hôm sau, tình hình căng thẳng, hôm sau nữa chuẩn bị rút. Ông không nhìn thấy nàng. Vào cái giây phút Trịnh Văn Cấn tì nòng súng vào bụng mình ông thấy buồn bã vô hạn. Ông nhìn quanh. Những gương mặt rầu rĩ, mỗi mặt, cả hoang mang và sợ hãi. Không có nàng. Ông nhìn lại lần nữa và cuối cùng nhắm mắt. Tiếng súng vẫn đi đọp vọng tới từ ba hướng. Thời gian ngưng lại.

“Xin đô đốc ra tay cho”.

Tiếng một đứa trẻ lọt tai Lương Lập Nham. Nòng súng ở bụng ông hơi xê dịch. Có gì trầm đục, nhói sâu vào cơ thể.

Mọi việc chuẩn bị gần như xong xuôi chỉ còn chờ tốp thợ đến bổ nhát cuộc đấu tiên để đặt móng. Theo tính toán của Kỷ và Sinh, móng sẽ đào rộng hơn nền cũ, như vậy khung nhà vẫn giữ được dùng làm chỗ nghỉ cho thợ. Khi làm chỉ cần đập đi mấy bức vách là có thể bắt tay vào đào. Đêm Kỷ, cụ Điển, ông Điều vẫn ngủ lại mặc dù đồ đạc di hết sang nhà lão Bính, nhà lão trở thành cái kho khổng lồ. Kỷ chuẩn bị một bữa cơm thịnh soạn cho hôm khởi công. Lão Bính nhận làm chân nấu nướng. Thợ có chín người, một thợ cả. Tay thợ cả xem xét một lượt gát gù rồi bỏ đi hẹn hôm sau sẽ quay trở lại. Kỷ hồi hộp, lâng lâng như người say rượu, ra vào, làm cái nọ quên cái kia, thi thoảng lại cười một mình. Mấy hôm nay nắng to nhưng nền trời không xanh mà ngả sang màu nâu nhạt.

Nửa đêm lão Bính đi đái, thấy đất dưới chân phồng lên xẹp xuống như người thở, lão cảm giác mình đang đứng đái trên bụng ai đó. Kỷ không để ý gì, tâm trí dồn hết vào việc xây nhà. Kỷ ngắm nghía vuốt ve từng bao xi măng, từng viên gạch, từng thanh sắt với lòng kính cẩn, rạo rực. Ông Điều mất ngủ, ngồi cả đêm như một pho tượng đá trôi lên mặt đất nhìn vô định ra ngoài. Đom đóm kéo về dày đặc quanh nhà, chúng nhấp nháy theo nhịp của tiếng mọt. Từ xa nhìn lại, căn nhà như một giấc mơ ốm yếu hoảng loạn. Lão Bính với Kỷ sến việc là kéo ghế ra sân ngồi rì rầm bàn bạc. Mỗi người nói một phách chẳng ăn nhập gì nhưng vẫn nhìn nhau bằng ánh mắt trù mến thấu hiểu.

Kỷ vung tay nói đến chiếc ban công sơn xanh ưỡn cong về phía trước như một nải chuối. Lão Bính gật gù chen ngang:

“Dứt khoát rồi, không cháo gà thì còn ra thể thống gì nữa”.

Nói xong, lão lim dim mắt. Kỷ không để ý vẫn tiếp tục thuyết giảng về chiếc ban công:

“Màu xanh... ưỡn thế này này. Thế... có thể lù xuống dưới một tý. Cân đối nhé. Đây, như ngón trỏ này là được này.”

Kỷ đứng dậy, lão Bính cũng đứng dậy. Hai người không ai bảo ai đều chấp tay ra sau đi đi lại lại. Nỗi cháo gà ám ảnh lão Bính đến mức lão ợ lên mùi của nó ở trong cổ họng mình. Còn Kỷ thì rón rén đi giữa sân vườn hai

tay nắm lấy mép chiếc ban công vô hình và rướn về phía trước, mắt thả xa xôi làm như mình đang đứng ở trên ban công thật. Cụ Điển vật mình vật mảy, hết đập tay xuống giường lại ho khan với con mắt hần học, cảm thù. Lòng bốn chồn như lửa đốt cụ nhìn lão Bính và Kỷ chụm đầu vào nhau, cuối cùng cụ quay sang ông Điều giận dữ:

“Anh nhìn đi, chúng nó coi tôi là cái gì ở nhà này. Chúng nó thì thụt như những thằng ăn trộm ăn cắp ngay trước mắt tôi với anh. Không còn ra thể thống gì nữa. Nhà này mạt vận rồi.”

Ông Điều vẫn trần trần ngó ra ngoài, mồm hé mở, môi dưới run run nhưng không thoát ra âm thanh nào, mặt ông bóng rợn như bôi nển. Cụ Điển thờ dãi:

“Ngày xưa, anh khỏe lắm cơ đấy”.

Ông Điều khẽ rùng mình. Tiếng một rào lên nghiêng ngấu. Tiếng lão Bính vọng vào:

“Dứt khoát rồi...”.

Bữa cơm trưa ăn ở nhà lão Bính. Cụ Điển vừa nhai vừa lầu bầu dọa rút dất cho “chúng nó” vỡ mặt. Cụ đề Sơn nó sẽ về và muốn gì thì muốn “một giọt máu đào hơn ao nước lã”. Lão Bính tảng lờ coi như không nghe thấy gì. Kết thúc bữa ăn, lại vẫn cụ Điển khẳng định cơm nấu ở bếp “nhà mình” ngon hơn “nhà nó” nhiều. Trời đang nắng, bỗng sầm lại vì một đám mây khổng lồ tràn qua. Trong bóng râm như bóng chiếu nhập nhoạng, từ bãi tha ma vọng lại tiếng ù ù là là. Bất giác lão Bính nắm chặt tay Kỷ.

“Nó đấy”.

Lão lấp bắp mặt đại hăn đi. Kỳ thấy bàn tay lão nóng như than. Ông Điều đột nhiên phát ra tiếng kêu the thé, mắt trợn ngược toàn lòng trắng. Mặt ông sinh động hào hứng. Đám mây vụt qua, nắng lại toả sáng bầu trời. Lão Bính buông tay Kỳ, đứng như trống, thờ dốc. Ông Điều im bật trở lại vẻ lạnh lẽo, dờ dẩn. Kỳ bàng hoàng tưởng như vừa mơ. Cụ Điển bước từ nhà ra, rên rầm:

“Sáng rồi à. Giời với chả đất, thối như cứt”.

Thấy không ai nói gì, cụ lại tiếp tục:

“Khó ngủ quá. Mình chỉ vừa chợp mắt một tý... vẫn thức à?”. Cụ hất hàm hỏi ông Điều. “Nhìn đấy, chưa chi đã tùm tùm nhau lại để thì thà thì thụt. Thế đấy”.

Tiếp sau đó là cái nhún vai kiểu cách. Mặt trời đi nhanh, có thể thấy rõ những vệt nắng chuyển động, chúng thấp dần, oải dài ra, nằm dãn xuống mặt đất như mèo rình chuột. Lão Bính hỏi Kỳ:

- Máy giờ thợ sang?

- Chín rưỡi. Họ bảo làm lấy ngay thôi. Lúc này bác sao thế?

Lão Bính không trả lời nhìn đăm đăm xuống vệt nắng dưới chân, lão cảm giác người mình rất khác, da thịt mỏng hơn, nhẹ hơn nhưng các mạch máu lại đang to lên. Lão nghe tiếng máu gầm rống trong cơ thể.

“Ngày trước, trời cũng thế này”... - Giọng lão Bính thoang thoảng - “Sau đấy nó đến... Tôi bảo đừng có nhìn... tôi bảo rồi mà không nghe”.

Câu nói nghẹn lại và Kỳ thấy nước sóng sánh trong mắt lão Bính. Bất giác ông Điều buông ra tiếng thở dài.

Kỷ mệt rũ người, mệt đến mức mắt díp lại thêm ngủ. Tiếng một dai dẳng menh mông trong ánh nắng vàng mờ xa lạ.

Buổi chiều đàng đẵng. Không còn gì để mó máy chân tay, Kỷ lỏng lẻo đi từ nhà lão Bính sang nhà mình. Kỷ chuẩn bị đến mức chiếc cốc chim cũng sạch bóng, sắc lẹm và nền đất được quét tước gọn ghề phẳng mịn. Búa để đập tường đã được đặt rải rác xung quanh. Kỷ tính với sáu người, chỉ đập khoảng 30 phút là bay hết vách. Còn một đêm nay, ba người ngủ ở căn nhà này lần cuối. Mai sẽ dọn sang lão Bính. Nghĩ đến đây lòng Kỷ nôn nao. Kỷ đến bên bức vách rờ rẫm những vết nứt màu vàng ố. Căn nhà này, bức vách này đã chứng kiến anh em Kỷ lớn lên. Ngày bé, ở sau nhà, dưới chân tường, Kỷ và Yến suốt ngày lọ mọ bắt công cống chơi. Mùi ẩm ẩm ngai ngái của bức vách đất mỗi khi trở trời đã in sâu vào tâm trí Kỷ. Nó trở thành một phần của cuộc sống, thiếu nó có thể Kỷ sẽ quên tất cả. Ngày mẹ mất Kỷ trốn ra sau nhà áp mặt vào bức vách này ngửi mùi đất ngai ngái của nó. Lúc ấy, Kỷ có cảm giác mình bị hút sâu vào bức tường, đi thật xa, có nguy cơ không thể quay về, nếu không giật mình dứt ra thật mạnh. Giờ, nó chỉ còn lại với Kỷ một buổi tối nữa, rồi sẽ biến mất vĩnh viễn. Kỷ thờ thẩn quay vào nhà. Có cái gì đó tan nát trong lòng và Kỷ mới hiểu tại sao ông mình lại đổi ý không muốn phá đi. Nó là máu thịt của ông. Kỷ nhìn bố, nhớ đến mẹ nhưng không khóc.

Con mèo chụm bốn chân giương đôi mắt xanh lét nhìn ra khu vườn um tùm. Tiếng rả trườn sột soạt trên lá khô, kéo hút vào bóng tối thăm thẳm dưới các gốc cây sau đó bị im lặng khoả lấp. Đôi mắt con mèo vẫn mở to trừng trừng bao quát cả khu vườn, tai nó giương lên, lông toả ra lớp sóng tê tê xua tan cái khí lạnh đang lăm le quanh mình. Ở lùm cây thứ ba gần sát với hàng rào có một cái bóng chập chờn lúc ẩn lúc hiện. Đó là bóng người đàn bà gầy guộc không có mắt, chỉ một khoảng trống tối tăm được khuôn lại bởi mái tóc xám dài nhưng rối loạn, xơ xác.

Bóng người đàn bà sau phút ngập ngừng lưỡng lự tiến lại phía con mèo bằng những bước chân êm ru nhưng vụng về, đôi tay bà ta nhúc nhích lên xuống. Con mèo hơi co người lại răng nhe ra, lông đầu dựng lên tua tủa. Cái bóng đến gần con mèo thì dừng lại như bị một lực cản vô hình...

"Ngày thứ sáu cỏ tóc tiên lại rối lên. Tôi nghe tiếng chân ông vọng về chệch choạng một mỗi, có lẽ do mang một vật gì đó khá nặng. Cái lu đồng trên bàn thờ tự đứng rùng mình làm tàn hương tung bay. Tại sao ông về giữa trưa? Tôi đang nằm nghỉ cơ mà, ba năm nay trưa nào tôi cũng nằm nghỉ trên chiếc phản hai ta đã từng ngủ.

Giấc mơ nào của tôi cũng có hàng trăm con sông chảy chéo qua nhau. Tôi biết tấm phản ấy còn tươi bên trong, nhựa vẫn đang lưu chuyển đêm ngày. Nó chờ ông về nhưng tôi thì không, cỏ tóc tiên lại sợ đến phát điên lên.

Lúc ấy tôi chỉ mong những con chim sẽ bay xuống chơi cho đỡ căng thẳng. Những con sẽ nâu vằn, đầu tròn mắt tròn kêu líu ríu thường làm tôi ăn cơm ngon hơn.

Cái bóng nhích sang bên trái tránh xa con mèo. Trong nhà vắng tanh, đồ đạc bị chìm vào bóng tối toát ra khí lạnh. Cạnh cửa sổ ánh sáng mờ mờ soi lên chiếc phản bỏ không hiện lên một đám khí màu lam nhạt hình bông hoa hướng dương đọng giữa mặt phản.

Từ ngày ông đập tôi ngã vào bếp dùng dùng mang quần áo theo con đi ấy đi biệt, chim sẽ đến nhà nhiều hơn. Tháng Ba nào cũng có bão nhưng cỏ tóc tiên vẫn mở màng chờ ngày được về trời. Tôi không chờ ông... Ngày bé cụ tôi thường dẫn tôi ra vườn vào ban trưa dạo ở đời này đừng có chờ đợi một ai cả, họ sẽ làm ta thất vọng. “Cứ đất của mình mà cuốc, cuốc thật chăm vào là được cháu ạ”. Cụ bảo thế. Tôi không cuốc, tôi đi học, học mãi học mãi rồi cũng thành cô giáo. Khi tôi về làng dạy học, ông đã đem cỏ tóc tiên đến trồng trước thềm thành hai luống. Những cây cỏ tóc tiên vàng vồ, chúng rất giống tóc ông hồi ấy. Ông bảo: “Tôi làm trên huyện, có một con lợn hơn tạ để chờ lấy vợ. Thời này chống làm cán bộ hành chính, vợ làm cô giáo là lý tưởng rồi”. Sau khi lấy nhau chính ông đã bảo tôi con ai người ấy lo, đi dạy học cho thiên hạ làm gì. Ông bắt tôi ở nhà để ông lên huyện làm... Rồi ông đòi ly dị khi tôi không có khả năng sinh con. Tôi chờ nó nhưng nó không đến, lỗi ấy là của ông trời. Giá như tôi đi dạy học cho trẻ con có khi chuyện lại khác. Ông bỏ đi tối ngày không thềm ngó ngang gì đến tôi và những luống tóc tiên

nữa. Nhà quanh quẽ quá, mây cũng chán nản toàn bay vòng ra đằng sau. Suốt đêm sông vẫn cứ chảy chẳng chệch làm tôi khó ngủ. Gỗ ẩm cũng như người còn sống, chẳng để ai yên cả... Ba năm rồi sao ông còn quay lại làm gì... tiếng chân ông đến gần làm chói tai tôi. Tôi biết ông quay về vì chẳng kiếm được đứa con nào. Ai sẽ nối dõi nhà ông? Tôi cười, lấy cái búa bổ củi đặt dưới chân phản. Ông gõ cửa, có đúng là ông đã gõ cửa không hay đập tung nó ra?...

Đám khí màu xanh trên tấm phản phập phồng thở, nó nở ra co vào rồi chầm chậm duỗi dài như giọt nước có lối thoát chảy dọc theo tấm phản. Một cơn gió lướt qua nhẹ nhàng làm những lùm cây khẽ lay động. Con mèo căng cứng như bức tượng đá, mắt vẫn chói chang nhìn vào cái bóng. Người đàn bà không mặt thở dài, tiếng thở lẫn với cơn gió làm một. Ngôi nhà và khu vườn là hương hoa tổ tiên một dòng họ đã tuyệt diệt. Nó hoang vắng xa lạ gọi lên cảm giác của giấc mơ trôi nổi giữa ban trưa. Nhưng giờ này khuya rồi.

Ông ghì lấy tôi rít lên những tiếng méo mó. Khuôn mặt hốc hác đen sạm với những sợi râu tua tủa chạy loạn xạ trên người tôi hết một con vật bị mù đang cuống cuống lao đi trốn. Dừng lại ở đâu nào, ngoài kia trời vẫn xanh mây vẫn bay vòng sau nhà. Nước mắt chẳng phải mưa, tôi với tóc tiên thì khô cạn héo mòn ba năm rồi. Những con chim sẽ sà xuống sân chờ gạo, bay đi các em ơi, chị sắp mơ thấy lỗ thủng của tấm phản, nó sẽ dẫn chúng ta đến cái nôi đựng đĩa treo giữa trời. Con chị đấy nó đang chờ chúng mình, bé trai thì hay đổi nhưng dù sao vẫn dễ

thương hơn bé gái. Ông đã hét lên, vì sao ông đã hét lên làm mất đường dẫn đến chỗ cái nôi ? “Mày không phải là đàn bà”. Ông đứng vụt dậy. Chả sao, không phải là đàn bà cũng được, miễn là làm mẹ của trẻ con. Ông lại đánh tôi, có đúng không?

Dải khí lam trên tấm phản dần hình chữ nhật sau đó thất lại ở giữa biến thành một thân người không đủ tứ chi, cái đầu to lên, phình sang hai bên kéo thành hai cái vành tai phía ngoài cong như lưng chuột.

Ông tát tôi rất mạnh rồi tiện tay hất đổ chiếc lư hương trên bàn thờ, tro bay mù mịt che lấp nửa hai người chúng ta. Tôi nghe tiếng mẹ tôi khóc, thật đấy, hình như mẹ bị văng ra khỏi khung ảnh. Cỏ tóc tiên lại rối lên điên dại. Ông đã đập phá tất cả chỉ trừ mỗi cái búa nằm im dưới chân phản. Tôi cầm lấy nó nghe tiếng lợn kêu eng éc ngay bên cạnh. Đấy có phải con lợn hơn tạ ông thịt để cưới tôi không? Đến nhát thứ hai thì ông tránh được, giằng lấy cái búa từ tay tôi. Ông đã bổ nó xuống giữa đỉnh đầu tôi, đúng không, giữa đỉnh đầu, chỗ này này, rồi thì tôi chỉ nhìn thấy một bên vai đầm máu của ông hơi nghiêng sang bên.

Bóng người đàn bà không mặt bước lên thêm nhưng liến lùì lại ngay khi con mèo nhe răng phì mạnh.

Trên tấm phản trong nhà một hình người sáng cạnh lập lờ nằm dài, hai chân duỗi thẳng, tay phải co lại tay trái duỗi thẳng xuống mép phản. Đó là người đàn ông tấm thước không mặc quần áo, dương vật mềm nhỏ đổ lật sang bên. Cách đây bốn tháng chị chủ nhà đột nhiên

mất tích và công an thấy xác anh chồng của chị ta nằm dài trên tấm phản với vết thương khá nặng ở vai trái. Anh ta chết vì máu ra quá nhiều. Đây là vụ án ly kỳ bởi anh chồng đã bỏ nhà bỏ cơ quan theo một cô tình nhân trốn đi ba năm trời. Tại sao anh lại nằm chết ở nhà? Chị vợ đi đâu? Căn nhà bị niêm phong, một con mèo hoang đã đến ở, nó trở thành người chủ duy nhất không cho ai bén mảng tới, ngay cả lũ chim sẻ. Trong khu vườn bỏ hoang có một cây vải sát hàng rào tự dựng tốt um lên. Ngày mai thế nào công an cũng đến đào. Còn đêm nay chị ta không vào được nhà mình vì con mèo cản lại. Bóng người đàn bà không quay mặt về chỗ lùm cây thứ ba sát hàng rào. Con mèo chùng người khẽ lắc đầu đuổi hai chân ra phía trước cho đỡ mỏi rồi định nhảy lên cửa sổ, một cơn gió ulla đến làm nó rùng mình lão đảo. Cơn gió xua tan cái hình người trên tấm phản thổi mạnh lớp tro còn vương ở bàn thờ biến ánh sáng thành vô vàn hạt bụi. Con mèo rúc vào bụi tóc tiên nằm run lên từng cơn vì cảm. Những ngọn cỏ tóc tiên rối loạn, người đàn bà thì đã nằm trở lại gốc vải cho dù đó không phải là tư thế vĩnh viễn.

Chung càng ngày càng khó tính, mặt mũi cau có, mắt gườm gườm như mắt chim sẻ đục. Những bức thư gửi đến tới tấp, chúng cũ mốc lạnh lẽo. Mỗi lần lão Huỳnh mang thư lên Chung co rúm lại, môi dưới run bần bật thở không ra hơi.

Buổi sáng Chung gãi gãi vành tai thì thắm:

- Lão ấy sắp sang. Tôi sợ lắm.

- Ai?

- Lão ấy. - Giọng Chung méo xệch - Tại sao lão ấy lại mò sang tận đây hả ông?

Thắng không hiểu gì. Mặt Chung rối loạn, thái dương trắng bệch mất hết sinh khí. Hai tay Chung đặt lên bàn, các ngón tay co vào đuôi ra như đàn sâu đo. Thắng thấy trong mớ giấy tờ lộn xộn thò ra một góc phong bì nhàu nhĩ ố vàng.

- Ông nên bình tĩnh lại thì tốt hơn.

Thắng nhỏ nhẹ, vỗ vỗ vai Chung, lần đầu tiên trong đời anh vỗ vai một người cùng lứa. Chung xoay chiếc ghế nửa vòng, nấc lên:

- Lão ấy sẽ sang... Nó sẽ thiện tôi, giới ơi...

Câu cuối là tiếng rít hoảng loạn. Đột nhiên căn phòng trở nên yên lặng và Thắng nghe thấy tiếng một giấc mơ vỡ. Tiếng một miền man dầy đặc từ nơi xa xăm vẳng lại. Tim Thắng đau nhói, anh quay về bàn làm việc của mình. Chung gục đầu xuống ngực nấc dồn dập. Con Hà vào ghé tai Thắng:

- Sao thế chú?

Thắng lắc đầu, con Hà dài giọng:

- Cháu biết ngay mà. Điên. Điên nặng lắm.

Và nó khe khẽ huýt sáo, mắt liếc xéo về phía chiếc tủ có cái khoá to óng ánh màu nhũ xanh.

Thắng cảm giác chiếc tủ rùng mình, anh nhớ đến bóng người kỳ dị in trên cửa sổ đêm nào. Một tia nắng lách qua khe cửa cắt chéo bàn Thắng. Thắng đặt tay mình lên đó. Bàn tay chia đôi bởi vết cắt vàng chanh có vẩn những hạt bụi li ti. Ô kính trước mặt tối sẫm sau tấm vải điểm xanh có hoa văn đen phản chiếu cái dáng cong gập xuống của Chung. Thắng lặng lẽ quan sát hình Chung trên tấm kính. Cái hình đó chập chờn giữa những đồ vật bị phản chiếu và nó trở nên hư ảo một hồn ma. “Giá như mình cũng lồng được vào các đồ vật kia thì tuyệt”. Thắng nghĩ. Anh nhìn kỹ, thật kỹ vào ô kính và nhận ra khuôn mặt mình. Nó cũng lồng vào các đồ vật, cũng bị xóa mờ, bị chia cắt. Duy chỉ đôi mắt và cái mũi là còn rõ nét, nguyên vẹn. Thắng lại dừng lại. Thật buồn. Thật mệt mỏi. Chung nhúc nhích rồi vươn người ngồi thẳng lưng như mọi khi. Trong tấm kính, đầu Chung bị biến mất bởi khung gỗ cắt ngang. Chiếc ghế cọt kẹt, âm thanh của nó đau đớn đến khó chịu. Thắng ngoái sang bàn con Hà. Nó đang nghiêng đầu cắm cúi ghi ghi chép chép gì đó, mớ tóc ngắn đổ vật sang một bên lộ rõ cái gáy trắng xanh hơi dài, lốm nhè và có những sợi lông măng trong suốt như thủy tinh. Như linh cảm thấy có người chăm chú nhìn mình, con Hà quay phắt lại. Thắng bối rối cup mắt xô ghế đứng dậy ra bàn rót nước. Bà Hương xộc vào oang oang bảo mọi người xuống lĩnh tiền trung thu cho trẻ con.

- Mọi người hai trăm, có con hay không cũng chia đều, xuống nhanh nhé.

Con Hà lao vút theo bà Hường. Thắng hất hàm:

- Ông xuống lĩnh đi.

Chung ậm ừ úp mặt vào tường vuốt đi vuốt lại một mẩu giấy. Thắng bước xéo sang nhìn cho rõ. Đó là một bức tranh, chính xác hơn một tờ giấy có vẽ những hình nghịch ngoạc. Chung lạnh lùng bảo:

- Tôi yếm bùa.

Hình vẽ bằng bút mực, có một đống những nét loảng ngoảng, rõ nhất là một con mắt nhỏ dài vút như đầu lưỡi dao nhọn. Con mắt nhìn thẳng dữ tợn. Chung bước lùi lại chỗ Thắng, nghẹo đầu ngắm nghía công trình của mình rồi tự đứng tái mặt:

- Dữ quá.

Cả Thắng và Chung đều rùng mình bỏ ra ngoài. Lão Huỳnh đứng vợ vẫn ở cổng nhìn sang bên kia đường thấy Thắng liền níu lại:

- Tôi bảo này. - Lão thì thăm, lăm lét - Đêm qua chú đi đâu mà tôi điện mãi không được?

- Có việc gì bác?

- Nó lại hiện lên. - Lão Huỳnh vung tay - Tôi nhìn thấy rõ nét. Con gái, gầy ngắc chú ạ. Ngực phẳng lì, chả thấy vú vè đâu cả. Tôi quát thì điện tắt... - Lão ngập ngừng nhìn vào phòng tài vụ - Cả con ranh ở phòng chú tối qua cũng mò lên. Không hiểu nó làm gì trên ấy. Thím thế nào rồi?

Lão Huỳnh hạ giọng thân mật hỏi, Thắng chưa kịp trả lời, lão đã bỏ vào phòng thường trực ngồi. Đồng hồ điểm chín tiếng chuông đục rè.

Thắng linh tiến, lên được nửa cầu thang, thấy con Hà mặt mũi tái xanh chạy vọt xuống túm lấy Thắng:

- Nó nhìn cháu chăm chăm.
- Cái gì?
- Mắt.

Con Hà lấp bắp. Thắng phì cười lôi nó vào phòng. Con Hà giẫy nảy ra định chạy. Chung nhếch môi nhìn đi chỗ khác. Thắng thấy con mắt vẽ trên tờ giấy sống động linh hoạt như mắt thật. Thoáng đó qua đi rất nhanh, hình vẽ lại trở về thô cứng, chết lặng. Trong tủ vật gì lục sục cựa quậy, con Hà dựng ngược lòng mày mồm há to như sắp sửa thét lên nửa vì sợ hãi nửa vì vui sướng. Chung nhảy xổ đến vỗ mạnh vào cánh tủ như tát ai đó. Tiếng động cảm bật nhưng Thắng cảm giác nó đang hậm hực, uất ức và chỉ lẳng xuống tạm thời. Sự yên lặng khiến cả ba người bị hẫng hụt và tan ra và đi thật xa. Con Hà lại chạy dọc dãy phố với những ngôi nhà đóng kín cửa, cũng con đường màu xám nhạt không chút ánh sáng. Nó vừa chạy vừa cố gắng hình dung ra một giàn hoa tím thơ mộng nhưng không hiểu sao chỉ hiện lên giàn mướp với những chiếc lá vàng úa héo hắt, thi thoảng lại thông xuống mấy quả gầy còm, cong queo trông rất tục tũ. Nỗi cay đắng dâng lên, con Hà chạy chậm lại có ý định bỏ cuộc. Hai dãy phố vắng tanh, im phắc tưởng như đây là một sa bàn bị xếp trong xô tối. Cuối cùng đám sương mù

xuất hiện chắn trước mặt con Hà. Không khí mát mẻ, nhẹ nhõm phả ra từ đám sương không làm con Hà với đi nổi bực bõ, thất vọng.

- Thế nào, con nhà quê?

Đám sương nhúc nhích, lần này trông nó bắt đầu già nua, cũ kỹ. Con Hà cố lấy vẻ mặt ráo hoảnh đáp lại:

- Tôi không phải nhà quê.

- Thế bùn nó từ giời xuống phồng?

Đám sương đặc chỉ lắc lư từ bên nọ sang bên kia như người say rượu. Con Hà lén lút nhìn lại mình sau đó vênh mặt lên:

- Bùn nào. Làm gì có. Vớ va vớ vẩn, mất thì giờ của cháu.

- Con này gớm nhỉ. - Đám sương co thắt lại rồi phồng ra - Mà định bỏ đi phồng? Tao hỏi, thế mà biết chơi chuyển không? Biết không nào? Trò ấy hay lắm đấy.

Giọng đám sương ngon ngọt, con Hà gật đầu. Đám sương nhảy cẫng lên:

- Thế là con nhà quê rồi. Ờ giời, tao phải đi đây, từ sớm đến giờ đã chợ mắt tí nào đâu.

Và đám sương dạt về phía trước, lúc sau nó biến mất. Con Hà tựa lưng vào cây phượng tím tức khóc. Nó luôn bị đám sương mù ấy làm nhục.

Chung nằm bẹp xuống chân đồng rơm, tai dỏng lên, mặt hướng về phía cửa nhà. Bên thềm, con vàng nằm gối

mồm lên hai chân trước lim dim mắt, đuôi bẻ cong lên như lưỡi câu. Bố Chung bước ra sân, lơ lảo nhìn quanh, vừa nói vừa ngáp:

- Không bàn cái gì nữa, tôi bảo thiện là thiện. Để lại thì làm gì nào?

Mẹ Chung dò dẫm ra:

- Ơ hay chữa, ngộ nhờ mình cần gây giống thì sao. Ông chỉ được cái hồ đồ. Thiện thì dễ, lúc cần lấy lại mới khó.

Bố Chung phẩy tay:

- Đừng có lải nhải, tôi quyết rồi. Thiện cha nó đi cho rảnh nợ.

Chung co rúm người lại, hai tay bưng chặt hạ bộ. Bố Chung nhìn đồng rơm rồi nhìn đi chỗ khác. Nước mắt Chung ứa ra đau đớn tuyệt vọng. Con chó bỗng hực lên mấy tiếng, đầu ngẩng cao, hai chân thu lại cào cào xuống nền đất. Từ trong bóng tối của bụi chuối, một cái gì đó đi ra tay cầm con dao thiện lợn. Chung cuống lên, vọt qua đồng rơm chạy một đoạn ngoái lại, chỉ thấy con vàng đang lao theo mình liền vùng tay đuổi chạm phải chiếc đèn bàn khiến nó rơi xuống đất. Bóng đèn vỡ, tiếng thủy tinh khô khốc...

Thắng không nhận ra mình. Cả cơ thể Thắng là một khối âm thanh, nó tê dại, da diết, luôn luôn đòi vượt qua chính nó. Xung quanh đất đá, cả bầu trời bị bốc tung lên, vỡ vụn ra, rơi xuống và lặng lẽ vẫn những làn bụi mỏng li ti. Sự mệt mỏi luôn luôn rình rập bên ngoài, Thắng

biết thế. Trong cơn quay cuồng hỗn loạn, những luồng

hỗn loạn. Đoàn Lân gọi, Cương nhìn bằng ánh mắt xa lạ, mông lung, xòe hai tay ra phía trước phân bua: “Đâu mà, có chuyện ấy đâu mà. Em thế”. Lúc sau thì cả đoàn kéo đến bu lấy Cương. Phượng quanh quẩn một chốc rồi về phòng đóng kín cửa. Thư được tin phóng xe vào. Mân đang khom người một tay chống vào đầu gối, tay kia huơ trước mặt Cương gọi giọng nhịu lại, nồng nặc mùi rượu:

- Anh Cũ...ừ...ơ...ơ...n...ng.

Cương không chớp mắt, đầu chỉ khê nhúc nhích:

“Đâu mà, có chuyện ấy đâu mà. Em thế”. Đức Hưng chân nam đá chân chiêu ghé qua chép miệng nói bừa:

- Hồng rồi. Hồng nặng rồi!

Chưa dứt lời Hưng ngã bổ chùng ra nằm thờ phì phò dưới đất. Cương ngồi đến tận trưa. Mái tóc được viền một vành trắng và những sợi tóc ở gần trán nhô lên trong suốt mang nét buồn bã hoang lạ của hoa lau trong các hoang hôn vùng rừng núi.

Mỗi khi con ngựa rũ bờm, chuông ở cổ nó vang lên thì Cương lại xòe hai tay ra trước mặt phân bua: “Đâu mà, có chuyện ấy đâu mà. Em thế”. Bất cứ tiếng động gì mạnh một chút Cương cũng nói thế. Bọn trẻ con nấp sau đầu nhà, gõ mạnh vào thành xe ô tô cho Cương nói rồi cười ré lên. Không ai biết vì sao Cương lại như vậy.

Thư vào viện giúp bà Khánh chuẩn bị dọn về. Nhìn Hoàn nằm trên trời, tuyệt vọng, nghĩ đến Cương, lòng Thư tan nát, mỗi mệ. Yếu như người lạ, mặc kệ tất cả,

chỉ cắm cúi vào cuốn sách trên tay, thi thoảng mũi Yến lại nhúc nhích khoan khoái hít thở mùi cốm. Ngoài cửa sổ, tàu lá chuối trượt qua trượt lại làm ánh nắng tắt mở một cách kỳ dị trên mép giường Hoàn nằm. Bà già rên rỉ chân co lại, duỗi ra chậm chạp uể oải như chân con gà đang bị chảy đến giọt tiết cuối cùng. Mấy lần Thư định nói cho bà Khánh và Yến biết tình trạng của Cương, nhưng lại thôi. Xét cho cùng, Cương chẳng có giá trị gì ở đây cả. Yến đặt sách xuống hỏi:

- Chị còn quyển nào không?

Thư lắc đầu, mái tóc đen đưa, sóng sánh như giọt nước đen nhánh. Yến sờ tóc mình thấy nó xơ cứng liên giật mạnh. Một túm tóc cong queo rối rắm nằm gọn trong lòng bàn tay bột bột của Yến. Cô y tá xộc vào mở tủ thuốc lấy lọ gì đó rồi hối hả quay ra, đến cửa cô ta ngoái cổ hỏi với lại:

- Mai dọn à bác?

- Vâng, cho em nó về thôi ạ, chứ ở đây...

Bà Khánh nói chưa hết câu đã không thấy cô y tá đâu nữa. Yến cau mày, mặt hầm hầm.

Hoàn đi, lơ đãng, vô định. Hai dòng sông lồng vào nhau, một xanh lơ, một xám nhạt lặng lẽ vươn dài giữa đôi bờ vắng tanh. Không thời gian, không mùa, không cả bầu trời với những đám mây tồn tại lơ lửng, vô nghĩa. Ngự trên đầu Hoàn là một khối âm thanh trong trẻo yên ả, hình như nó là trích đoạn của bài hát nào đấy. Những con mèo nâu nhỏ bằng ngón tay trở xuất hiện, chúng

đuổi nhau nhảy thoăn thoắt từ dòng sông nọ sang dòng sông kia. Hoàn thở khẽ, cô vừa thoáng thấy con mèo của mình, nó ngồi thẳng lưng, ba chân chụm lại một chân co trước ngực, tai dỏng lên nhưng không nghe, đuôi nó quệt qua quệt lại với sự dừng dừng, mỗi một. Con mèo bỏ đi năm Hoàn lên học cấp ba. Hoàn cúi xuống nhìn thật kỹ con mèo, nó mở to đôi mắt xanh có khứa trắng nhìn lại cô. Con mèo ngồi giữa điểm giao nhau của hai dòng sông, lúc nó hiện rõ nét lúc lại rung rinh lùi xa, mờ nhòa bởi các làn sóng. “Em là một con mèo cô đơn. Đã lâu lắm không được ăn bát cơm nào trộn với xương cá. Chị còn nhớ không? Em là một con mèo cô đơn”. Tai con mèo hơi xiu xuống, nhưng mắt nó vẫn mở to nhìn Hoàn, cái nhìn thẳng thắn menh mông, hầu như khó lẩn tránh. Hoàn vục tay hớt con mèo, lần nào trong tay cô cũng chỉ có một chút nước. Con mèo ngồi nguyên ở chỗ cũ, nó được tạc vào hai làn nước, tạc vĩnh viễn. Hoàn bỏ đi, không xúc động, chẳng tiếc rẻ, hơi buồn ngủ. Cơn buồn ngủ mướt mà tích đầy sóng điện tê tê, ong óng như bộ lông mèo. Nước thì vẫn bí ẩn chảy với đôi dòng lồng vào nhau và cao chất ngất... Hoàn thấy lòng mình lạ lắm, tưởng như đây là một người khác. Chân cô mát lạnh, đặt thật êm lên mặt nước, mỗi bước của cô toả ra những vầng sáng gợn gợn loang nhẹ, sau đó bị hút lại. *Một chút, đôi chồi, ba chồi, chín chực.* Cảnh xà cừ dâng cao bên trái, những chiếc lá lấp lánh reo. Hoàn không muốn gặp bất cứ gì mình đã qua nhưng dòng sông thì chẳng thể thay đổi, nó là hành trình lần lượt, có thứ tự. Con bé con đang chờ Hoàn, hai bàn tay nó huơ sát mặt nước như người

mù tìm đường. Con bé cô đơn tuyệt vọng, xung quanh nó không một ai, không một sự diu dặt. Hoàn nhận ra mình không có mụ đỡ. Mọi đứa trẻ đều có mụ đỡ đến năm 12 tuổi. Hoàn thì không. Con bé ấy từ lúc sinh ra đã cô đơn. Giờ nó ngồi kia, vẫn một mình chịu đựng nhằn nại. Nước lừ lừ chảy, êm ru, trơn tuột, vô cùng tận. Trong bầu không khí mơ màng, Hoàn nghe văng đến những tiếng nói giạt cục, lạ lẫm: *Xơi hết cả bộ vây cá mập. Chú không à, tôi ít học, nhưng biết làm phép rút đất là được rồi... Thế đấy, nói ra thì bảo lắm điều, giờ mới chết dẫm cả lũ... Ngày xưa anh khỏe lắm cơ mà... Vợ nhà Thắng hỏng rồi.* Hoàn mỗi mệ rã rời nhưng vẫn dần dần sâu vào khoảng không trước mặt bằng những bước đều đặn chậm rãi. Trong hoang vu hình thành dần những dáng nhà. Hoàn tách khỏi dòng sông bước vào dãy phố mờ nhạt. Bà già vẫn ngồi bên bậu cửa tay thu vào lòng, đôi mắt loà hấp háy, thi thoảng toàn thân bà lại run lên từng cơn như con chó ướn. Cây bàng xuất hiện kéo theo cả sự xuất hiện của bầu trời màu tro. “Hôm nay mình không muốn nói chuyện.” Hoàn nhủ thầm nhón gót đi qua bà già. Một tiếng thờ dài ảo não đuổi theo Hoàn, nó đeo bên cổ chiếc chuông nhỏ phát ra những âm thanh vang vang nhẹ nhẹ. Và thấp thoáng trong mỗi tiếng chuông một hàng bạch đàn thả lá xuống lưng chú ngựa màu trắng ngà. *Một chắt, đôi chời, ba chời, chín chục.* Hoàn mỉm cười men theo dãy phố mờ nhạt, ngược về phía Đồng Quang. Thờ vẫn đang phơi quần áo trên ban công tầng hai mà không bao giờ nhìn thấy mẹ mình ngồi trước mặt. Không bao giờ.

Ngày tự do thứ hai.

Chín giờ sáng.

Tiếng súng dội về từ mạn Gia Sàng đốt lòng Đội Cấn, ông đi đi lại lại, chiếc can trên tay vung vẩy rối loạn. Trong tiếng súng nhỏ trải đều như ngô rang thì thoảng lại dội lên tiếng đại bác trầm trầm tê dại. Hàng phố nhốn nháo, những người lính đổ xô về trại lê dương, ở đó không có tiếng súng nhưng sự im lặng của nó thật căng thẳng.

Đội Trường trong bộ quân phục đại tá xồng xộc đi từ ngoài vào mặt cau có:

- Không chịu hàng, mà cha chúng nó.

Lập Nham dăm chiêu nhìn xuống đôi chân đỏ bầm của mình, quai hàm giật ngang mấy cái. Đội Trường vớ tích nước tu ừng ực. Ba Nho và Tú Hối Xuân chụm đầu trao đổi gì đó ở cuối phòng. Đội Cấn gõ đầu can vào lòng tay phải nhìn ra cửa hồi nhỏ:

- Thấy ba thấy thế nào?

Lập Nham tặc lưỡi cho qua chuyện:

- Cứ vậy chặt, chúng nó chắc phải mò ra hết... Vấn đề làm tôi nghĩ ở đây là đi hay ở... Ta ít quân quá...

Đội Cấn ngoắt lại:

- Tôi đã bảo là không bàn đến chuyện ấy nữa mà lại.

Lập Nham nhắm mắt thở dài. Đội Trường sửa lại quân phục khệnh khạng bước ra, tốp lính hầu lục tục

theo sau. Tiếng súng lớp lớp vọng đến từ ba phía. Một tràng trung liên tàn tạch nổ. Nặng đẹp. Những cây bàng khô khua khoắng loạn xạ.

- Đại đô đốc nên cho đắp lũy thật cao ở các ngã chính rồi phục binh ở đấy.

Cả Thấu rụt rè lên tiếng. Đội Cận âm ừ mắt như hổ chì lỏng, vớ tấm bản đồ trải rộng trên mặt bàn. Lập Nham ra hiệu, hai người lính xốc ông dậy.

- Đây, có thể chúng nó sẽ kéo lên đường này, đường này nữa.

Lập Nham di tay thành vòng cung trên tấm bản đồ, bóng ông mấp mé cạnh bàn. Đội Cận nghiêng đầu:

- Ta sẽ đồn quân chặn ở hướng Gia Sàng, còn Phúc Trìu, Phúc Xuân để Cả Thấu phục sẵn, thế nào chúng cũng lên đường ấy.

Ba Nho, Tú Hối Xuân và mọi người xúm lại. Lập Nham nhíu mày cân nhắc tính toán. Tiếng súng tắc pọp từ đồn lê dương vọng lại gọi đến những quả đồi rải rác, thưa thớt giữa vùng trung du yên ắng, mơ màng. Ngoài sân, lá cờ lăm lè vật mình trong gió như cố gắng thoát khỏi cán cờ.

Cả Thấu gãi đầu, chiếc cằm lồm chồm râu vênh lên ngổ ngược:

- Gì thì gì cũng phải nhổ phứt cái thằng lê dương kia đi đã. Để nó thế ngựa mất quá đi mất.

Lập Nham cười nhạt, xua tay:

- Cua trong giỏ, bắt lúc nào chả được, dành sức mà làm việc khác.

Đội Cấn háng giọng, khuôn mặt vuông mông nguội lạnh, chỉ đôi lông mày đậm rậm xô dạt biểu hiện sự phật ý, ông nhìn thẳng vào mắt Lập Nham. Cái nhìn của Đội Cấn không làm Lập Nham bối rối nhưng ông nghe thấy một tiếng vỡ âm thầm trong quan hệ giữa hai người.

- Hướng chính vẫn sẽ là đồn Gia Sàng...

Lập Nham đặt ngón trỏ vào góc bản đồ. Đội Cấn lạnh lùng gật đầu.

- ... Theo tôi, ta lên chặn đường từ Phú Bình sang, cố gắng đừng để hai cánh quân của chúng hợp nhau lại. Hướng Phúc Triu chỉ cần một lực lượng nhỏ chốt giữ là được. Cái đáng lo ngại nữa chính là phía Bắc Cạn. Nếu chúng đưa quân từ đấy xuống e rằng ta sẽ bị kẹp ở giữa.

- Đường Bắc Cạn xuống là đường độc đạo, chỉ cần phá đi thì có thể yên tâm.

Đội Cấn quả quyết.

Mười giờ kém mười, tờ bố cáo thứ hai được dán khắp hàng phố bằng chữ quốc ngữ. Khi thảo bản bố cáo này, Lập Nham đã tham khảo ý kiến Ba Nho, Tú Hối Xuân, Đội Cấn cũng đã xem qua và phê chuẩn lần cuối mặc dù ông không hào hứng mấy. Đó là việc làm cho đúng thủ tục.

Mười rưỡi, hướng Gia Sàng.

Đội Cấn đưa ống nhòm lên rà một lượt phía trước mặt. Những nòng súng nhấp nhô sau các bức tường. Đội Cấn gạt mồ hôi, tay nắm chặt báng súng, một vết máu khô kéo dài từ góc trán xuống chân quai hàm. Cách Đội Cấn vài chục mét, súng của hai bên nổ dồn, khói xám vươn lên múa may loạn xạ. Một tốp lê dương di chuyển từ bức tường đổ sang bên con mương chạy bám theo trục đường nhựa.

- Chúng nó định đánh tạt sườn.

Đội Cấn lạnh lùng nói, buông ống nhòm và quay lui lại. Một loạt đạn cày bụi ngay chỗ ông vừa đứng, một loạt nữa, khói mù lên trong tiếng nổ dồn dập. Đội Cấn ghé tai Đội Giá nói to:

- Ngài điều thêm mười tay súng nữa sang bên kia, đấy, chỗ ấy, chờ chúng nó đến gần mới bắn. Đi đi, cẩn thận đấy.

Đội Giá gật đầu lom khom chạy dọc đường hào, lưng gồ lên, nhấp nhô. Hết loạt đạn, khói loãng ra, Đội Cấn đã không thấy tốp lê dương đâu nữa, ông nheo mắt ngắm chiếc mũ ka ki màu vàng phẳng phiu của viên chỉ huy Pháp đang dập dềnh sau bức tường.

- A-la-sô. A-la-sô.

Tiếng gào khàn khàn của hắc đội lên. Đội Cấn nghe tiếng đạn rít ngổi thụp xuống, người lính đứng sau ông khựng lại rồi từ từ đổ vật ra sau đè lên khẩu súng dài. Một lỗ thủng sâu hút giữa thùi trán anh ta. Đội Cấn rùng mình, quay sang bảo mấy người tùy tùng:

- Tập trung vào chỗ cái mũ cạnh bức tường kia, bắn thật mạnh vào.

Những người lính tỳ ngực lên bệ đất nổ súng. Khói phun ra như con rồng trắng, tạt vào mắt làm Đội Cấn phải chúi thấp xuống. Tiếng xì xổ im bật ngay sau đó nó lại vang lên kèm theo tràng trung liên tăng tặc tăng tặc. Ba người lính cạnh Đội Cấn ngửa ra sau gần như cùng một lúc.

- A-la-sô. A-la-sô.

Bên trái vẫn im lặng, chỉ thấy thấp thoáng một mảnh lưng của Đội Giá uốn cong như mui con rùa già cỗi. Những nòng súng nhô lên nhả đạn liên tiếp về phía Đội Cấn. Mấy người lính nằm gục mặt xuống tránh đạn rồi đột nhiên người trẻ nhất trong bọn vùng dậy chạy ngược về phía sau, vừa chạy vừa hét lên những tiếng man dại hoảng loạn. Lập tức những người còn lại bỏ súng chạy theo anh ta.

- Đứng lại!

Đội Cấn thét lên. Một loạt đạn tăng tặc lao ra từ bức tường bên kia con mương. Đội Cấn thấy những người lính xô về phía trước lảo đảo rồi đổ sập xuống. Cùng lúc ấy Đội Giá nổ súng.

- A-la- xô.

Đội Cấn rút phát khẩu súng đeo bên hông nhóm hằm người khỏi bệ đất. Viên chỉ huy Pháp, một tên trung uý trẻ măng, râu quai nón lao vụt tới bằng những sải chân

đài, sau hắn là một tốp lính lộn xộn. Đội Cấn bóp cò và ông nhìn thấy viên trung úy khựng lại, đôi mắt xanh lơ to tròn của hắn giãn ra hết cỡ rồi từ từ nhú lại. Một khuôn mặt đẹp, nét trẻ trung có phần sôi nổi. Đội Cấn vẫn chĩa thẳng súng về phía trước, cúi nhìn những lọn tóc nâu xoã ra chỉ cách mũi giày của ông có nửa mét. Tốp lính dạt ra không kịp phản ứng. Đội Cấn ngoắt lại, lặn xuống rãnh chạy luồn sang cánh trái. Mặt đất cày lên bụi mù. Đội Giá vừa đẩy lui được tốp lê dương đánh lén, đang nhồi đạn thì Đội Cấn đến.

- Tốt rồi, điều nửa số quân sang bên phải nhanh lên.

Đội Cấn nói nhanh. Ngay lúc đó tiếng kèn thu quân vang lên lạnh lạnh. Đội Giá nặng nề đứng dậy nhìn quanh lắc đầu mỗi mét:

- Sắp cạn quân rồi. Nếu nó đánh nữa thì...

- Rút!

Đội Cấn quyết định. Những người lính còn lại lăm lũi luồn qua các lùm tre lúi dũi về trung tâm. Nâng đỡ khe chiếu chếch lên mặt đất.

Chín giờ, người ta đưa Hoàn về nhà trên chiếc xe màu trắng bẹp đuôi trái. Mọi người tắt bật chạy đi chạy lại, chỉ có Sơn và Yến là thần thờ, uể oải. Trên tay Yến vẫn dính chặt cuốn sách nhàu nát, càu bần. Sơn ngậm thuốc lệch mép, ai bảo gì làm nấy, lừ đừ, không phản đối, chẳng sốt sắng. Thái độ của Sơn như sương, trắng, có

hình mà nhạt, không nắm giữ được. Yến chờ khi Hoàn được đặt nằm yên vị trên giường mới lén mang một lọ cồn ra vẩy khắp người. Mùi cồn nồng lên. Yến kéo ghế ngồi bên cạnh, đúng như vị trí ở viện. Thắng hỏi:

- Sao nhiều cồn thế, Yến?

Yến không đáp. Ngôi nhà sống động hẳn lên nhờ có bà Khánh xắn tay áo dọn dẹp. Tâm thần Sơn hoảng loạn, hẳn bắt đầu bị thừa ra thực sự. Không có việc gì dành cho hắn, ngay cả quét nhà, đánh ẩm chén. Đã thế, Thắng còn cắt đầu video vào tủ khoá lại. Sự uất ức chen ngang cổ Sơn, hắn nhìn mọi người bằng con mắt hàn học, cảm hờn. Hắn muốn đập phá. Ông Khánh vẫn lặng lẽ ân cần chăm sóc những cây cảnh. Sơn vẫn vợ bám theo ông, lăm nhăm khen cây mà chẳng hiểu mình nói những gì. Mùi cồn thoang thoảng bay lên tầng hai. Ông Khánh bảo:

- Lúc nào thư thả, tôi sang bên ấy chơi một chuyến mới được.

Sơn không nghe thấy, đầu hắn như bị ngâm thuốc tê. Thi thoảng lọt vào tai Sơn vài ba âm thanh rời rạc về cây, gốc, rỗng và thác đổ. Nắng chiếu vào cây, lá xanh ướt long lanh rờ rờ. Bầu trời mênh mông, khoáng đạt. Bất giác Sơn lại nhìn sang nhà bên. Cửa sổ hé mở một nửa và thấp thoáng trong bóng tối một đốm sáng xanh nõn chuối ánh lên, rung rinh như con đom đóm. Sơn chờ người nhớ đến bãi tha ma cạnh nhà mình. Ông Khánh đi chuyển sang cây quách tử, cái cây cả thân lẫn lá lúc

nào cũng đỏ bầm, hung hãn, bí ẩn... Chậu sen cạn rũ rượi, tàn tạ... cây ban cảnh rời rạc, nhạt nhẽo với một bông trắng mỏng dính lạc lõng... và gốc sung gỗ ghề, phức tạp pha hơi hướng của sự gian trá... Những chậu men rạn ngậm sáng dùng đục màu ngọc in mờ vài ba hình thù đen tối.

- Có gì à?

Câu hỏi của ông Khánh làm Sơn giật mình rời mắt khỏi cửa sổ hàng xóm lảng vào nhà. Chiều, cả cơ quan Thắng kéo nhau đến thăm, đứng ngồi cười nói ầm ĩ. Yến khó chịu ra mặt. Con Hà nhìn Sơn chằm chằm, mũi nhấp nháy như xác định mùi vị của hắn. Chung thực sự hoảng loạn khi nhìn thấy Hoàn, anh ta xoắn hai tay vào nhau, môi dưới run lật bật, hơi thở tan loãng, biến mất. Không ai nhận ra điều ấy, trừ con Hà, nó được thể, cứ leo lẻo mồm nói, tay đẩy Chung lại gần giường của Hoàn:

- Cô ấy nhìn chú đấy... đấy... Tay cô ấy mềm rồi đây này, chú thử cầm xem...

Chung co rúm lại nhưng vẫn phải làm theo lời con Hà gợi ý. Khi cầm bàn tay lạnh lẽo khô xác của Hoàn, Chung không kìm được cơn sợ hãi, mặt méo xệch nước mắt ứa ra, rít lên những âm thanh điên dại. Thắng cảm thấy thực sự nhục nhã khi bà Hường sục sạo khắp nhà và bám riết bà Khánh để dò chuyện. Ông Huỳnh thì liên tục khịt mũi ca cẩm quá nhiều mùi cổn trong nhà khiến Yến bảo:

- Vâng, chị cháu bị tai nạn mới phải thế.

Ông Huỳnh lĩnh ra ngoài. Sơn rụt rè đi qua, ông Huỳnh thấy bảo với mọi người:

- Hai đứa em chú Thắng trông không bình thường.

Sơn nghe quay phắt lại lừ mắt làm ông Huỳnh luống cuống suýt buông rơi cái chén trên tay. Bà Hường chồm lên:

- Nhà cửa cũng sáng sủa đấy nhì!

Con Hà sán lại chỗ Sơn làm quen. Mùi nước hoa ngai ngái từ con Hà phả ra át đi mùi cồn khiến Sơn vừa bối rối vừa ham thích, hần chỉ tay về phía Chung hỏi:

- Ông kia làm sao thế?

Con Hà nhếch môi khinh bỉ:

- Điên. Nặng lắm!

Sơn cười khùng khục. Con Hà được thể liến láu:

- Anh chẳng biết chứ ở cơ quan ấy à, nhiều lúc đang đi bình thường tự nhiên lão ấy nhảy cẫng lên rồi cứ thế ôm mặt khóc tu tu. Thế có điên nặng không. Một lần nhớ, có khách đến làm việc, cơ quan đang tiếp long trọng thế mà lão ấy xộc thẳng vào hú hét nhảy múa. Chú Thắng chắc không muốn kể cho anh biết đấy thôi chứ ở phòng bọn em làm việc ấy à, lúc nào cũng để sẵn một cái xích, hễ thấy lão ấy sắp lên cơn là xích ngay vào găm cầu thang. Ngắm ra cũng nhục lắm anh ạ!

Sơn nghe con Hà kể nhìn Chung như nhìn một con vật lạ. Chung không để ý, liên tục thò ngón út vào tai

ngoáy, miệng chíp chíp. Tiếng nhạc từ nhà vợ chồng tay hàng xóm vọng sang, con Hà đồng tai rồi thốt lên:

- Bộ dàn nhà ai ngon quá!

Sơn gật gù vẻ hiểu biết và tự đứng hẳn buột miệng:

- Bên nhà anh có một bộ như thế, hôm nào rồi sang nghe.

Con Hà lại chỉ chiếc xe máy hỏi:

- Con này của anh à?

Sơn gật đầu rút khăn mùi soa ra chấm chấm lên đầu xe lau bụi như người ta lau mồ hôi mặt.

- Ngon nhỉ. - Con Hà liếc xéo Sơn mắt chớp chớp - Anh có hay đánh võng không?

Sơn vênh mặt tặc lưỡi vẻ coi thường:

- Cũng thi thoảng... chúng nó phong là tay lái lùa.

Thực ra Sơn chưa hề có thằng bạn nào ở đây, nhưng cứ nói thế cho oai. Con Hà khâm phục Sơn ra mặt và nó rủ hẳn đi xem phim cùng mình. Con Hà về rồi Sơn đâm ra bâng khuâng, hẳn thấy hình như mình được học ít quá thì phải. Với trình độ lớp bảy hẳn kém rất nhiều so với con Hà. Ký ức về ngôi trường cấp một hiện lên trong đầu Sơn với màu nhũ bạc ảm đạm lạnh lẽo... Trường nằm dưới thung lũng với mấy dãy lớp học xiêu vẹo lợp tranh, khi mưa thì trong cũng như ngoài. Đang học nghe kèn báo động phải lao ngay ra chiếc hào ở đằng sau lớp. Âm ảnh tôi là các cô giáo. Ở lớp vỡ lòng tôi học

cô Liên, một cô giáo mặt đầy sẹo trán gồ lên như cái bát đựng canh, hai mắt nhìn học sinh long sòng sọc. Mỗi khi cô bước vào lớp đứa nào đứa ấy cứ rúm lại len lét cúi đầu xuống cuốn vở tập viết của mình. Cô Liên viết chữ đẹp, giọng nói nhẹ nhàng uyển chuyển ngược hẳn với bề ngoài. Cô ít mắng học sinh nhưng đứa nào cũng sợ. Lên lớp hai tôi học cô Sâm lác, đó là cô giáo gây cho tôi những cú sốc mạnh mẽ dai dẳng nhất. Cô Sâm lác mắt trái, khi đứng trên bảng cổ cô nghẹo sang phải. Đầu buổi học bao giờ cô Sâm cũng túm lấy đứa ở gần mình nhất, cốc liên tiếp vào trán nó rồi hỏi:

- Ai lác?

Đứa bé mếu máo:

- Cháu.

Cô Sâm dí sát mặt mình vào mặt đứa bé:

- Cháu. Thế cháu lác cái gì?

- Lác mắt.

- Tốt. - Cô Sâm thở ra nhẹ nhõm - Chỉ có các cháu lác thôi vì các cháu là học sinh. Đúng không nào các em?

Câu cuối giọng cô du dương như hát. Cả lớp đồng thanh hô:

- Thưa cô vâng ạ.

Đứa nào cũng sợ ngồi bàn trên gần tấm với của cô Sâm, chúng đùn đẩy nhau nên ba bàn đầu bao giờ cũng bỏ trống mặc dù ở hàng cuối có đứa phải ngồi bệt xuống

đất để viết. Gần cuối năm học cô Sâm chết đuối ở sông Cái. Di sản của cô để lại sau một năm rèn giũa là đứa học sinh nào cũng mang tật nghèo đầu sang phải. Thay cô Sâm là một cô giáo trẻ mới ra trường, cô dịu dàng nhỏ nhẹ rất quý học sinh. Ở cấp một tôi được học cô là cô giáo tử tế nhất. Lớp ba lớp bốn tôi thay cô giáo liên tục. Giữa lớp bốn thì cô Khang rõ đến dạy. Người cô Khang gầy như que củi, mặt nhỏ, tóc dài buộc túm lại ở đoạn cuối, mỗi khi cô đi mái tóc đung đưa như một cái đuôi trâu. Nhà cô Khang ngay trong trường, chồng cô tên là Nhân, công nhân địa chất. Hai vợ chồng cô có một đứa con gái trạc tuổi tôi lúc bấy giờ. Con bé mắc bệnh tâm thần suốt ngày ngửa mặt lên trời cười. Tôi nhớ sáng nào con bé cũng ra ngồi vắt vẻo trên hàng rào, lưng tựa vào cột tre, hai chân đung đưa đều đặn. Con bé mặc áo xanh sẫm, quần phíp đen rách gối. Giờ ra chơi nếu không có trò gì bọn học sinh lại mắt trước mắt sau sán đến hỏi con bé những câu đùa giả rồi ré lên cười. Tệ hơn có thằng còn lấy que đập đập vào lưng nó rồi hô:

- Vắt, diệt. Vắt, diệt. Bừ rừm...

Con bé cứ vác mặt lên trời cười, nụ cười của nó hiền lành như hoa rau muống. Lũ học sinh gái tình cảm hơn, chúng tết tóc cho con bé và bày cho nó cách chơi chuyền. Mỗi khi còi báo động rú lên, mọi người lao hết xuống hầm chỉ trừ con cô Khang. Nó cứ ngồi vắt vẻo trên hàng rào, lời thế nào cũng không xuống. Lâu dần cũng quen, không ai lôi con bé xuống nữa, với lại chưa thấy quả bom nào thả trúng trường cả. Lân báo động ấy, như mọi khi, con

bé vẫn ngồi trên hàng rào ngựa mặt lên trời thì máy bay xẹt đến. Cả ngôi trường rung lên chao đảo. Còi báo yên mọi người chui ra khỏi hầm phát hiện sân trường có hai hố bom nối liền nhau thành hình số tám. Hàng rào nhà cô Khang ở giữa nơi giao nhau của hai quả bom nên biến mất mang theo cả con bé. Cô Khang viết lên bảng con số tám to dùng rồi gạch một gạch phấn dài cắt đôi con số đó, leo lên giảng cho cả lớp:

- Đây là số Tám, hàng rào nhà cô cắt đôi nó thì thành hai quả trứng, hai số không í mà.

Đó là buổi dạy học cuối cùng của cô Khang. Cô nghỉ ở nhà hai hôm, sau đó hóa điên và vợ chồng cô chuyển đi nơi khác, một nơi xa xôi vô cùng đối với lũ trẻ chúng tôi hồi đó. Hai hố bom được san lại bằng phẳng nhưng cứ đêm xuống chỗ ấy có rất nhiều bướm trắng bay quanh quẩn. Những năm học cấp một còn in đậm trong tâm trí tôi với cảm giác vừa xa lạ vừa đau đớn, ngọt ngào. Càng về sau ngôi trường ấy càng lùi xa, mờ nhạt huyền ảo và trở thành không thực nữa cho dù đôi lúc, đặc biệt khi trở trời, hình ảnh của nó lại trôi về cào cào tâm trí tôi. Phải, tôi đã hoảng sợ nhưng không bao giờ chán nản. Tôi, một kẻ đã từng có bạn bè, rất nhiều ở bên Linh Nham nhưng chưa yêu ai bởi vì tôi không tìm ra cách xóa đi những gì đã in dấu vào tuổi thơ của mình. Dù sao tôi cũng chuẩn bị xem phim cùng một đứa con gái. Như vậy học ít cũng có thể tán được gái thành phố...

Cả buổi tối ngồi xem phim cạnh Hà, Sơn chỉ day dứt nghĩ về bộ dàn Com-pắc. Con Hà mấy lần cầm tay Sơn

nhưng hắn không để ý, cho đến lúc về quãng đường tắt qua sân vận động xây dở, chúng mới xoắn lấy nhau, vật vã. Sơn đã hiểu tại sao bọn bạn hắn từ trước đến nay cứ bám lấy lũ con gái. Có cái gì đó thật kỳ diệu khi siết chặt nhau trong đêm tối. Đầu Sơn ù đi hắn không nghe thấy con Hà nói những gì, chỉ còn cảm giác lâng lâng pha giữa trêu mến với hoảng loạn. Cho đến lúc bình tĩnh lại, Sơn mới biết hạ bộ hắn nóng hầm hập, cương lên như một vật thừa thãi quái đản. Nội tạng Sơn như sắp sửa bị trào ra ở chỗ đó, và mọi thứ cứ rã rời tê dại trong trạng thái bất lực... Đùi con Hà chạm vào chỗ cương cứng của Sơn, và mắt nó ánh lên khác lạ. Sơn xấu hổ, khom người xoay nghiêng qua một bên. Rút cuộc không có chuyện gì xảy ra, hai đứa quyến luyến chia tay nhau. Sơn nghe tiếng huýt sáo của con Hà nhỏ dần rồi lẫn vào bóng tối mù mịt của thành phố, hắn lắc đầu duyên dáng cũng khe khẽ huýt sáo. Trong nhà, mọi người còn thức tụ tập hết ở tầng dưới. Sơn bước vào, nhận ra bầu không khí thâm trầm, rời rạc như hôm giỗ mẹ. Hắn len lén ngồi góc trong cùng của chiếc ghế xa lông. Thắng và ông bà Khánh đang nói dở chuyện gì đó, bên giường Hoàn, Yến vẫn chọn đúng vị trí như ở bệnh viện với dáng vươn về phía trước, đầu gục xuống đối diện với cuốn sách mở rộng nhàu nát. Trong ánh điện nê ông, tấm ga trải giường của Hoàn trắng rợn, uy nghiêm, lạnh lẽo. Sơn định đứng dậy đi ngủ nhưng hắn nhớ ra một điều bây giờ mọi sự không như cũ nữa. Chỗ ngủ thật khó giải quyết. Sơn đành ngồi im, vừa mong câu chuyện giữa Thắng với ông bà Khánh kết thúc nhanh, lại vừa sợ nó

kết thúc vì lúc ấy chắc Thắng sẽ nói ra lời định đoạt sự ở lại hay quay về của Sơn.

Hình như họ đang nói về Hoàn, Sơn nghe lồm bồm câu được câu mất, nhưng tiếng thờ dài thì rất rõ. Đồng hồ đánh mười một tiếng chuông. Sơn quan sát sau lưng Yến, thấy một hình đen in trên quang sáng vàng vàng của chiếc đèn ngủ. Yến lật sách loạt roạt, vai nhúc nhích, hơi nghiêng sang một bên. Hoàn nằm thiêm thiếp, đầu nhô ra khỏi tấm chăn màu trắng và Sơn cảm tưởng như nó đứt hẳn khỏi cơ thể lơ lửng giữa quang sáng. Sơn nuốt nước bọt khan, hắng giọng mấy lần nhưng Yến không quay lại. Cuối cùng, ông bà Khánh cũng đứng dậy đi lên gác. Thắng lại ra ngồi cạnh Sơn, vẻ đăm chiêu lạnh lùng. Toàn thân Sơn căng lên, căng tới độ rồi tự đứng nó chùng xuống, tan rã.

- Ngày kia chị Muôn sẽ ghé qua đây rồi về bên nhà. Mà chuẩn bị hai chị em về luôn.

- Còn cái Yến.

- Để nó ở đây vài tuần nữa.

Giọng Thắng rè rè vô cảm. Sơn thở hắt ra, hẳn tiếp nhận tin này như một điều bình thường, không sốc mà coi như trút xong một cái gì đó nặng nề ra khỏi cơ thể. "Cũng được" Sơn nở một nụ cười mà sau đó, chính hẳn cũng không hình dung được nó như thế nào. Thắng trở nên nhẹ nhàng tử tế, bảo Sơn vẫn ngủ ở chiếc giường một còn mình sẽ ngủ tạm trên ghế. Thắng giục Sơn đi ngủ, điều đó làm cổ Sơn nghẹn lại, hẳn bị xúc động

vì thái độ ân cần của Thắng. Khi Sơn đặt lưng xuống giường, khung cửa hiện ra với tấm rèm xanh có hoa văn đen đung đưa, hắt bật dậy nhìn ra ngoài. Một nửa ngôi nhà của tay hàng xóm che lấy hai phần ba bầu trời in trong cửa sổ. Bầu trời chỉ còn là dải xanh mờ hình chữ nhật dài, như một chiếc quan tài xanh dựng đứng. Chiếc cửa sổ của vợ chồng tay hàng xóm hắt ra một vệt sáng màu đỏ quạch như cục máu chưa đông hết. Sơn động tai, không có tiếng nhạc nhưng hắt vẫn nghe thấy nó ngân lên đều đặn đầy sức quyến rũ. Tiếng nhạc biến mất khi một cơn gió tạt vào nhà khiến tấm rèm tung lên cao rồi từ từ hạ xuống với vẻ yếu điệu mà Sơn chúa ghét. Đột nhiên Sơn nghe thấy có tiếng rít từ bên cửa sổ vọng ra. Tiếng rít của một con vật, nó ằng ặc chẳng ra tức tưởi cũng chẳng ra khoái trá.

- Tranh thủ chớp mắt một tý anh trông cho.

Không thấy Yến đáp lại, chỉ tiếng giờ sách loạt soạt hờ hững nhưng xem ra rất bền bỉ. Trong tiếng giờ sách đó Sơn thiếp ngủ, chính xác hơn, hắt đi vào một vườn mía bầu. Những thân mía bằng cán cuốc, căng tròn với màu tím có các sọc đen óng tỏa ra mùi thơm ngọt day dứt. Ở mỗi đốt mía có một chiếc mắt, một con mắt méo mó, dị dạng ẩn chứa sự nguy hiểm mặc dù đang thiu thiu ngủ. Sơn nắm lấy gốc mía gần nhất nhổ bật nó lên nghe tiếng lá chạm nhau riết róng, sắc lạnh. Hắt rừ rừ cho đất bong ra khỏi gốc mía rồi giơ lên ngắm những chiếc rễ ngắn cùn đang chơi với khua loạn xạ như chân cua. “Ăn”. Sơn hạ lệnh cho mình bập rặng vào ngang cây

mía, đột nhiên toàn thân hần sáng rực lên như tiếng thét trong đêm tối và một chân hần bỗng rời ra như cơ thể hoàn chinh độc lập. Cái chân ấy ra đi sau khi ở nhờ Sơn hơn hai chục năm. Sơn vùng dậy, nằm thở dốc, nghe đồng hồ xổ ba tiếng. Đêm tĩnh mịch nhưng nhiễu loạn.

Mình là một cái chân được người ta vẽ ra nhưng bị bỏ quên. Tại sao cứ chòe ra mà không chạm lại. Tại sao không thon đi một tý, một tý tí tí thôi, để tử tế hần lên. Chúng nó bảo mình là một cái chân đều giả, xấu xí, nứt toác và cứng đến hã hùg. Dù sao, mình đã đi nhiều, lang thang khắp chốn Linh Nham, Đình Cả, Võ Nhại. Mình là một cái chân, một cái chân vẽ, nói chung mình đẹp, đáng tự hào mặc dù hơi thô chút đỉnh. Mình khác mọi cái chân xung quanh là chưa bị chó cắn lẩn nào. Những con chó là nỗi sợ hãi ám ảnh của chân. Bạn cứ thử nhớ lại xem, chắc hẳn bạn đã được chứng kiến ít nhất vài ba lần cảnh những con chó truy sát những cái chân như thế nào. Một bên thì hồng hộc lao theo, bên kia cuống cuống chạy, cả hai đều cố sức nên bụi đất bay mù mịt như trận đánh của những đạo quân khổng lồ. Thi thoảng cũng có cái chân thoát được. Còn đại đa phần đều bại trận, có nghĩa là bị đớp ít thì một miếng, với vài ba vết răng đỏ bầm, nhiều thì hai hoặc bốn miếng. Có những cái chân do số hăm bị đớp liên tục, sứt sọ nham nhở như những nụ cười méo. Chúng kiến chó đớp chân thì nhiều nhưng mấy ai được vinh dự nghe thấy tiếng rít của những cái chân khi bị chó đuổi. Tiếng rít lạ lẫm rờn rợn, tôi dám đánh cược rằng chỉ

tiếng rít của những ngôi miếu trong đêm mới sánh được với nó. Nói chung theo như đa số khẳng định, chân chưa bị chó đớp chưa phải là chân. Tôi không muốn phản đối, cũng chẳng tán thành. Có những cái điều cày chưa bao giờ được hút mà vẫn gọi là điều cày đấy thôi.

Tôi là một cái chân vẽ, người vẽ là một họa sĩ tự học thành tài. Ban đầu, anh ta vẽ tôi là chân của phụ nữ, trắng to, nói tóm lại: phốp pháp. Sau, hình như lo lắng gì đó, anh ta sửa tôi thành chân của đàn ông, sau sửa nữa, sửa mãi và tôi chỉ còn là một cái chân chung chung, không thuộc về đối tượng nào, phụ nữ, đàn ông, ông già, trẻ em. Tôi là cái chân vẽ, ở nguyên một chỗ nhưng tôi đã đi nhiều rồi. Tôi là tay lang bạt kỳ hồ khắp xứ sở này, tôi có thể nói vanh vách về tất cả các loại đất với những đặc điểm chính xác nhất. Xưa kia bố tôi có đem một ông thầy tướng về nhà, ông ta phán rằng tôi dút khoát sẽ vào tranh. Trước khi ra về, ông thầy tướng ghé tai tôi bảo: “Đừng đại mồm thổ lộ bất cứ điều gì, nếu không họ sẽ cho cháu còn hai ngón thôi, ngón cái và ngón út”. Tôi gật đầu hình dung lúc đó mình sẽ giống chiếc cày hơn là bàn chân. Nhưng con người ta nếu cứ nuốt tất cả mọi thứ vào mà không nhả ra thì hoặc sẽ vỡ tung ra chết và tan biến đi, hoặc hóa điên. Tôi không muốn làm cái chân điên một tý nào, vì lúc đó, sẽ xéo lên mọi thứ trong khi ở đời những cái sạch sẽ hiếm lắm. Lăn ngược về thời xa xưa, gia phả nhà tôi có ghi sự kiện về một cái tát. Ấy là do có lần ông tôi đi xa về và ngồi khoe với cụ tôi rằng ông đã từng xéo lên đủ thứ, cả xác voi xác hổ xác cá mập và mảnh pha lê. Cụ tôi chỉ ậm ừ về thuốc vào lỗ điều rít coi như những chuyện

đó là vật đối với mình. Ông tôi hằng lên khoe đã xéo cả lên máu, hàng vũng, ngập đến tận mắt cá. “Máu trong lần dấy binh giữa người Việt của ông Đội Cấn với quân Pháp í mà. Nhiều lắm, cứ sôi ùng ục”. Ông tôi khẳng định. Cụ tôi bắt đồ nổi xung lên tát ông tôi một cái giời giáng. Tát mà không giải thích. Sau, chính ông tôi bắt bố tôi phải chép chuyện cái tát ấy vào gia phả. Bố tôi gặng hỏi chép chuyện ấy để làm gì thì ông bảo chẳng biết nhưng cứ chép để lưu lại cho con cháu. Bố tôi chần chừ, ông tôi gắt lên: “Sao cái giống nhà này đứa nào cũng đa nghi thế nhỉ. Tao bảo chép là chép, hỏi làm gì”. Thế là bố tôi chép, nhưng ông vẫn như thắm không đa nghi thì suốt ngày sẽ xéo phải phân của thiên hạ mất. Kể cũng đúng. Tuy nhiên cái kinh nghiệm quý báu đó lại tồn tại rất ngắn ngủi vì đến đời tôi thì không cần nữa. Tôi khẳng định với bố tôi rằng trong tranh khác bên ngoài, làm gì có phân mà lo. Bố tôi lầu bầu: “Mày ngu lắm, chưa chắc đâu con ạ”.

Mình là một cái chân, một cái chân vẽ bằng chất liệu sơn dầu. Giá như những ngón đừng tõe ra, đừng nứt toác thì tử thế hơn nhiều.

Như thường lệ, tám bảy giờ tối, sau một ngày lang thang mỗi một những tiếng chuông của nhà thờ thành phố lại bay về đối Côi Kê ngủ thiêm thiếp giữa những khóm lau úa vàng điểm vài ba bông trong suốt, anh ánh trắng. Đêm, không ai lên đối Côi Kê nên những tiếng chuông được yên giấc, chúng ngủ từ 7 giờ đến 12 giờ, giấc ngủ nhẹ thoang thoang và tỉnh khiết. Từ giấc ngủ,

những tiếng chuông biến thành ánh trăng, biến dần dần trong trạng thái lơ mơ. Ánh trăng lại ra đi từ đỉnh đồi Côi Kê lang thang khắp thành phố cho đến lúc ban mai sắp thức dậy và chúng quay trở lại để trở thành tiếng chuông đầu tiên ngân vang, gióng giả. Con đường từ tháp chuông nhà thờ đến đỉnh đồi Côi Kê đã thành vệt mòn, nó là một dải không khí mờ mờ trong suốt nằm trên đầu thành phố, tinh ý lắm người ta mới thấy. Đó là con đường của những tiếng chuông. Con đường ấy đôi khi bị mưa xóa đi, những hôm như thế dân Thái Nguyên thường nghe thấy tiếng chuông hỗn loạn trong không khí, những tiếng chuông không tìm thấy đường về nơi ngủ cho nên buổi chiều kéo dài ra, dai dẳng, bứt rứt cho đến lúc chúng xác định được đường về đồi Côi Kê thì đêm mới bén mảng đến được...

Lão Bính lẳng xẳng từ sớm cho đến lúc chúng kiến nhát cuộc đầu tiên bỏ xuống đào móng, mới chịu quay về chuẩn bị nấu ăn. Kỷ xấn tay áo lên tham gia đào. Cụ Điển giờ chúng không dậy, nằm ườn bên nhà lão Bính. Trong cái khung nhà cũ, chỉ còn lại ông Điều vẫn im lặng ngồi cạnh chiếc bàn đặt giữa lòng nhà. Ông Phàn thợ cả ngồi uống nước cạnh ông Điều, liên tục rít thuốc. Cánh thợ hùng hục đào, từ một góc tỏa đi theo hình chữ nhật, sỏi đá bật lên, cứng đanh. Đào được khoảng mười lăm phút, Kỷ mời tay bỏ ra nghỉ. Ông Phàn bảo:

- Cụ cứ nhìn chăm chăm vào đồng xi măng Kỷ ạ. Lạ lắm.

Kỷ cười lau mồ hôi, nhìn đồng xi măng cao ngang mặt vẻ hoan hỉ, thoả mãn. Ông Phàn lại rút thuốc lẫu bầu:

- Đất này là đất đồi chắc lắm.

Lão Bính xẹt sang nghẹo cổ ngắm tốp thợ, hai cánh mũi nhay nháy như đánh hơi hỏi ông Phàn:

- Cầu thang ở chỗ nào?

Ông Phàn lắc đầu:

- Giờ tôi còn chưa hình dung ra nữa là nói cho bác.

Lão Bính biu môi tự rót nước cho mình, tay bưng chén, tay gãi bụng chân sồn sột. Kỷ đẩy chén nước trước mặt ông Điều rồi quay ra giếng. Quanh nhà, gạch xếp thành kiểu vuông chẵn chẵn xen kẽ với những đồng đá hộc màu xám hơi loang trắng. Tốp thợ tách làm đôi, nửa đào tiếp nửa nhào vữa để bắt góc. Đến mười rưỡi ông Phàn đặt được viên đá đầu tiên xuống góc móng và xây lên. Mười hai giờ mới được ăn cơm. Cánh thợ uống rượu như kết, nhoáng cái đã hết ba chai sáu lăm. Ông Phàn bảo với Kỷ:

- Đất nhà mình cứng quá, cứ như sắt ấy, cho nên không cần phải đào sâu làm gì.

- Thế là tốt hả bác?

Kỷ tò mò hỏi. Ông Phàn gật đầu tuôn ra hàng loạt những trường hợp móng xấu mình đã gặp.

- Có những nhà, tôi phải đóng cọc hàng mét mà vẫn cứ thun thút như xuống bùn ấy. Sau, đành phải chống hai lớp lên lại độn cát với rơm xuống mới yên tâm được. Chậc,

móng quan trọng lắm, nhiều cái làm ầu tường chưa xây xong đã bị kéo lệch xuống vỡ đôi nhà y như bị chém ấy.

Lão Bính ngà ngà chụm đầu vo ve lên tai một tay thợ

Trăng sáng leo lẻo, soi rõ từng kiểu gạch, đồng đá và những ụ đất đắp mô bên rìa hố móng. Đất xám dưới trăng ngả sang màu đỏ tía, thi thoảng lại lóe lên một vệt sáng vì mảnh thủy tinh bắt trăng. Kỷ đưa bố và ông sang nhà lão Bính ngủ, sau đó quay lại. Kỷ ngủ ngay nền nhà, giữa đất đá ngổn ngang để trông vật liệu. Nằm trần trọc mãi Kỷ lại dậy vợ vợ vẫn vẫn đi rà soát từng đồng gạch, từng chiếc cuốc. Khung cảnh ngổn ngang như một bãi chiến trường và Kỷ là người lính cuối cùng sót lại. Đồi ba tiếng chó sủa vu vơ, mơ mơ tỉnh tỉnh rồi tắt đột ngột. Ngoài bãi tha ma trong ánh trăng pha sương sền sệt, những con đom đóm lấp lòe sáng làm không khí như một mặt sông lấp lánh. Kỷ ngửi thấy mùi đất, nó bốc lên từ móng nhà thành luồng và âm ẩm. Kỷ cúi xuống nhặt một cục đất giơ lên ánh trăng. Cục đất phập phồng thở theo nhịp thở của Kỷ, nhịp thở hồi hộp giữa đêm khuya thanh vắng rờn rợn. “Giá như có Sơn ở đây” Kỷ thoáng nghĩ. Kỷ cần Sơn không biết vì lý do gì. Đột nhiên Kỷ thấy mình quá bé nhỏ trước đêm này, khung cảnh này. Kỷ đang phải gánh một trách nhiệm nặng nề về ngôi nhà, về bố, về ông, về tất cả mọi người. Hai chân Kỷ như muốn khuyu xuống, ngực từng tức. Không hiểu sao Kỷ lại chống hai tay, áp tai xuống nền đất và rùng mình khi nhận ra nó đang thở, dâng lên hạ xuống, đang cựa quậy. Một cái gì đó cuộn lên dưới lòng đất. Trán Kỷ vã mồ hôi, toàn thân co rúm lại lăn trên nền đất lổn nhổn. Bầu trời xanh thẫm mở ra hun hút. Những ngôi sao cùng với lũ đom đóm, cùng với tiếng mọt tạo thành sự nhức nhối diên đại, nó bóp nghẹt lấy tim Kỷ, siết mãi siết mãi... Kỷ

cố gắng đứng dậy ra giếng rửa tay, khi ngẩng lên đã thấy lão Bính đứng trước mặt.

- Khó ngủ à?

Tiếng lão Bính khàn khàn lạc lõng, Kỷ gật đầu. Lão Bính kéo ghế ra giữa sân, nói nhỏ:

- Tôi cũng thế. Có cái gì lớn vồn trên nóc nhà, khó chịu quá.

Kỷ chép miệng:

- Ông cháu ngủ chưa?

- Rồi. Mai cánh thợ tự túc ăn à?

- Vâng.

- Mai tôi nấu cơm nếp, được không?

- Vâng. Qua loa thôi mà. Giá như có thằng Sơn thì đỡ một tý bác ạ.

Kỷ nói ra suy nghĩ của mình rồi thờ người, nhìn lơ mơ xuống chân. Lão Bính ậm ề trong cổ, xòe bàn tay trước mặt bấm ngón tính toán:

- Tháng thì xong đấy nhỉ?

- Làm gì, hơn hai tuần thôi. Thợ khoán họ làm nhanh lắm.

Lão Bính lắc đầu:

- Hai tuần xong thế nào được. Đây nhé, móng mắt đứt ba ngày, tường với khung mất hơn tuần, đúng chưa? Thế, trát một tuần nữa.

Kỷ cái:

- Trát chỉ bốn ngày thôi.

Lão Bính gật đầu:

- Thì bốn ngày, thế đã không là hai tuần rồi à. Đổ trần một ngày này, chờ khô cũng đã một tuần này, vị chỉ là ba. Hoàn thiện tầng hai, lát nền các thứ, hơn một tháng mới tạm ổn. Tính dư dật thì khoảng tháng rưỡi.

Kỷ buột miệng:

- Lâu nhì. Mới ngày đầu mà cháu tưởng như một tuần rồi không bằng.

- Làm nhà đâu phải dễ. Nó còn vất vả hơn cả lấy vợ ấy chứ lì.

Lão Bính ngừng bật, câu nói đó chạm vào vết thương của chính lão, và của Kỷ nữa. Hai người rơi vào trạng thái bối rối khó xử. Im lặng một lúc lâu. Kỷ nghe thấy tim lão Bính đập thình thịch mỗi ngày một rõ, nó rền rền như tiếng trống. Ánh sáng dịch chuyển theo trăng và bóng đổ vật xoay tròn chậm rãi một cách huyền bí. Mây rất ít, chỉ vài ba vệt nhỏ mỏng như lụa. Lão Bính nhắm mắt chìm đắm trong tâm trạng hoang mang rạo rực. Có gì đó lung nhùng trong các bóng tối ở cả bên ngoài lẫn bên trong đầu lão. Không ai bảo ai, Kỷ và lão Bính đều vùng đứng dậy cởi áo, vớ lấy cuốc nhảy xuống đào móng. Hai người đào hừng hực, điên cuồng, mồ hôi vã ra khiến cả người họ lấp lánh sáng. Tiếng cuốc bổ vào lòng đất dồn dập âm u, vang trong đêm tĩnh mịch lan xa khắp vùng.

Kỷ bỏ cuộc đầu tiên, vút cuốc nhảy lên ngồi thở hồng hộc. Lão Bính vẫn liên tục vung cuốc, những nhát chắc nịch, cương quyết và nhẫn nại. Trăng chiếu sau lưng nên không nhìn rõ mặt lão, Kỷ chỉ thấy đôi tay đen chụm vào cán cuốc vung lên, hạ xuống. Kỷ đờ đẫn nhìn hình ảnh lão Bính, nhìn mãi, tìm thấy lại khi nhận ra nó có nét của kẻ đào huyệt. Lão Bính bỏ cuốc vớ lấy chiếc xẻng hất đất lên bờ. Những vụn đất bay rào rào tạo thành tấm màn dày đặc, qua đó, ánh sáng chỉ còn thấp thoáng mờ ảo. Càng xuống sâu, hơi nóng càng bốc lên mạnh, những luồng hơi run rẩy, nghi ngút như nổi nước nóng vừa mở vung. “Nóng quá”. Lão Bính đột nhiên thều thào và khụy

lên dọc hai cánh tay và bả vai. Ông quét đèn pin ngang dọc khắp các góc sau đó hồi hả trở xuống. Đến chân cầu thang ông vạch quần đái vung vãi một bãi cho yên tâm rồi chui vào chần thiu thiu ngủ tiếp. Đột nhiên lại có tiếng động rầm rầm ngoài cửa. Ông Huỳnh choáng người, miệng líu lại cầm chùm chìa khóa ló đầu ra. Qua song sắt phần trên, ông nhìn thấy một cái đầu nhấp nhô bên ngoài và tiếng đập vắn rầm rầm vang lên. Ông Huỳnh quát hỏi, cái đầu thêu thảo:

- Tôi đây mà. Bác mở cửa cho tôi vào.

Ông Huỳnh bước hẳn ra, soi đèn pin vào giữa mặt Chung. Một khuôn mặt hốc hác, môi mệ và tê dại.

- Khuya khoắt thế này, đến đây làm gì?

Giọng ông Huỳnh hách dịch, Chung lắc đầu, mắt mở trừng trừng bắt sáng lóe vàng như mắt khuyển. Mặt Chung thất thần, trắng bệch. Tay Chung vẫn dấm vào phần bọc tôn của cánh cửa. Ông Huỳnh cân nhắc một lúc, sau đó phẩy tay:

- Về đi.

Chung không nghe thấy, vẫn áp sát cửa, người đu đưa, chao đảo khiến ông Huỳnh càng sợ. Đúng lúc ông định mở cửa thì trên tầng hai lại có tiếng động, chính xác hơn, tiếng rít của bản lề khô dầu, nó vang lên chậm, cắt đôi bóng tối làm hai nửa. Tim ông Huỳnh cứng lại, không chuyển động, ông chờ ánh sáng trong phòng bật lên nhưng chỉ có tiếng rít trong đêm tối. Ông Huỳnh khua tay đuổi Chung như đuổi tà:

- Về đi, về ngay đi, không tôi sẽ hô hoán lên đây này.

Từ lúc nghe tiếng động, Chung linh hoạt hơn, anh ta nài nỉ:

- Bác mở cho tôi vào, nhanh lên, có việc gấp lắm.

- Gấp với gấp gì. Về đi.

Ông Huỳnh quay vào múc một ca nước lã hắt trúng mặt Chung. Chung bưng tỉnh, lắc lắc đầu, nhìn quanh ngơ ngác rồi quay phắt lại bỏ chạy. Ông Huỳnh không ngủ được nữa. Mùi nước giải bốc lên tạt vào phòng làm ông khó thở. Gần sáng lại có tiếng động trên tầng hai, chính xác hơn là tiếng gõ vào cửa kính, nho nhỏ nhưng rõ. Ông Huỳnh mặc kệ, nhưng sau tiếng gõ cứ chập chờn, lúc mau, lúc thưa khiến ông đâm nghi ngại. Ông mò ra sân, nhẹ nhàng như con mèo nép vào bóng tối của cây ngâu lạng lẽ ngó lên. Cả khu tầng hai vẫn như cũ, sáng mờ, tiếng gõ cũng im luôn, khi ông Huỳnh định vào thì nó rộ lên. Ông Huỳnh để ý kỹ, thấy tiếng gõ phát ra bởi một cành cây bị gió đẩy vào mặt kính. Ông thờ phào, định lên bẻ cành đó nhưng nhìn chiếc cầu thang tối um như một đường hầm thì lại thôi. Tiếng gõ cành cách dội lên không làm ông Huỳnh quan tâm nữa và nó cũng bình thường nếu như, ông không bất chợt phát hiện ra có cái gì đó là lạ lồng trong tiếng gõ. Những tiếng thều thào cất lên cùng với tiếng gõ cành cách vào ô kính. Tiếng người, cho đến lúc xác định rõ thì ông Huỳnh bần rùn chân tay, chui tọt vào phòng, đóng cửa lại. Qua cửa kính ông nhìn thấy một vệt sáng dài hắt xuống sân, cắt

ngang cây ngâu. Vệt sáng ngả màu giữa xanh lơ và tím. Ông Huỳnh khum tay cho tấm kính trước mặt mình tối lại và lúc đó, ông mới thực sự bàng hoàng. Trong ô kính, toàn bộ nửa đầu bên trái của tầng hai hiện ra có một phòng sáng trưng. Ông Huỳnh căng mắt, nhắm tính từ đầu hồi lại thì phòng đó là phòng của Thắng. Ông gần như phát điên lên quay điện thoại cho Thắng.

- Cho tôi gặp anh Thắng...

Ông Huỳnh lắp bắp, hơi từ ngực dồn hết lên mồm và ứ lại đấy. Ông còn đủ tỉnh táo để nghĩ rằng Thắng sẽ không đến nếu như chỉ vì điện sáng ở phòng làm việc của anh ta. Thắng hồi lần thứ hai ông Huỳnh bật ra:

- Có trộm!

Đó là tiếng rit, không phải tiếng nói. Trong khi chờ Thắng đến ông Huỳnh vẫn căng mắt vào tấm kính theo dõi ánh sáng xanh lét trên tầng hai. Tự dưng ông nháy căng lên khi vệt nghi đến Chung. Có mối liên hệ giữa Chung và ánh sáng đó, trong đêm nay. Tại sao Chung lại mò đến? Từ trước, ông chỉ để ý những bức thư mà quên mất mối quan hệ của nó với cái bóng kỳ dị lần trước. Giờ thì mọi sự trở nên sáng sủa và ông Huỳnh phấn chấn hẳn lên. Ông không sợ nữa, trái lại, còn có vẻ hung hăng, đi đi lại lại và khẽ khàng mở cửa mặc dù vẫn chưa dám bước hẳn ra ngoài. Ông mở cửa sẵn cho Thắng. Nhưng một nỗi lo lắng xuất hiện trong đầu ông. Nếu Thắng đến, điện lại tắt thì ông biết ăn nói thế nào. Ông Huỳnh mạnh dạn bước hẳn ra ngoài. Ánh điện

trong phòng Thắng vẫn sáng nhưng xem ra rất mong manh. Nó có thể tắt phụt bất cứ lúc nào. Ông Huỳnh hồi hộp, tưởng như ánh điện trên kia là một con vật quý mà ông sắp sửa bắt được. Một con công chẳng hạn. Cả đời ông chưa bao giờ nhìn thấy con công thật nên nó trở thành nỗi khát khao. Ông hay nghĩ về con công như một con vật huyền thoại mà những con công trên ảnh và trên vô tuyến không làm ông tin. Con công của ông mỗi chiếc lông đều phát sáng, thứ ánh sáng màu ngọc bích, cái màu ông cũng chưa mấy hình dung nổi mặc dù biết rằng nó rất quý. Ông nghèo nên thích màu ngọc, nó đắt tiền. Theo lời ông Huỳnh thì tất cả những đồ vật nhà ông đều màu ngọc, ngói cũng màu ngọc, ngay cả khi cơ quan tổ chức liên hoan đi nhà hàng thì ông cũng cố dặn bà Hường rằng tìm nhà hàng nào màu ngọc mà đặt cho sang, mình mất tiền, tội gì. Ông suốt ngày ca cẩm rằng không có miếng vải màu ngọc nào để may một chiếc áo cho tử tế. Cánh trẻ ở cơ quan hỏi mất vợ ông màu gì? Màu ngọc chứ còn màu gì nữa! Ông chém tay quả quyết, bọn trẻ ôm bụng lăn về phòng cười sặc sụa. Thắng vẫn chưa đến. Gió dậy lên, tiếng gõ lại xuất hiện, lần này nó không gây ra sự bí ẩn rùng rợn nữa. Ông Huỳnh cắn môi, quyết định lên hẳn tầng hai. Ông muốn đến gần ánh điện làm như nếu mình có ở đấy nó sẽ không tắt. Và ông nhẹ nhàng bước lên cầu thang, tiến sát cửa phòng làm việc của Thắng. Ông áp sát người vào bức tường, lần đến cửa ghé mắt nhìn vào. Trong phòng, ánh sáng lạnh lẽo tràn ngập, vẫn lên những bụi chấm nhỏ li ti như cát đáy sông mỗi khi có một con cá đánh đuôi ngoắt qua.

Ban đầu, ông Huỳnh không để ý, nhưng khi ngược nhìn những bóng điện, ông mới sững sốt nhận ra rằng chúng đều tắt và căn phòng sáng bằng ánh sáng khác. Ánh sáng đó phát ra từ chiếc tủ của Chung, chiếc tủ như một tảng đá đang chuẩn bị tan, bốc hơi và trong suốt. Bên trong tủ là một... Đầu ông Huỳnh lạnh ngắt, lưỡi đầy mồm, trước khi ngã vật xuống bất tỉnh ông cảm giác có một bàn chân xéo lên mặt mình...

Người ta đưa ông Huỳnh đi cấp cứu lúc ba giờ sáng, bốn rưỡi ông mở mắt nhưng chưa tỉnh. Mọi nguyên nhân đều đổ cho cảm gió vì cơ quan không hề suy chuyển một vật gì. Cú điện ông Huỳnh gọi cho Thắng vẫn là một bí mật mặc dù trong cơ quan, mỗi người đều ít nhất đưa ra vài lời giải thích. Trưa, ông Huỳnh trở lại bình thường về cơ quan ngồi lì ở phòng thường trực mặc dù người ta đồng ý cho ông nghỉ vài hôm. Ông bảo mình đã khỏe, không hề hấn gì hết. Ông chỉ nói thế, ai hỏi thêm cũng không trả lời, thái độ trầm ngâm hẳn, mắt hay nhìn xuống và theo như cô văn thư phát hiện, đuôi mắt trái nháy liên tục mỗi khi có người đến gần. Cả chiều hôm đó ông Huỳnh trở thành trung tâm của câu chuyện trong các phòng ban. Duy có một người không bàn tán nhận xét gì đó là Chung. Chung đến cơ quan muộn hơn mọi lần, lên thẳng phòng làm việc ngồi vào bàn. Cánh phụ nữ thoăn thoắt như đưa thoi từ phòng này sang phòng kia để hóng chuyện rồi trở về kể cho nhau nghe. Con Hà không tham gia vào hội đó, nó khác hẳn, trước mặt Thắng nó trở nên nhẹ nhàng, tế nhị khiến anh sững sốt thực sự. Chung tỉnh khô coi việc của ông

Huỳnh là hiển nhiên, anh ta chíp chíp mồm, cắm cúi vào đồng giấy tờ bừa bãi trước mặt.

Bà Hường lập tức quy kết Chung là “thằng vô tâm”:

- Gì cũng phải xuống hỏi thăm người ta một câu chứ.

Bà chỉ chiết day nghiêng, không phải vì ông Huỳnh mà vì con Hà. Thắng sốt ruột nói bằng quơ:

- Cơ quan đang hỏi thăm bác Huỳnh đấy Chung ạ.

Chung không đáp, lúc sau mò xuống phòng thường trực. Ông Huỳnh đang ủ rũ ngồi cầm tì lên thành bàn thấy Chung vào bỗng rít lên điên dại. Chung vội lảng ngay ra ngoài.

Bà Hường để ý thấy cô văn thư nói đúng, đôi mắt trái của ông Huỳnh nháy loạn xạ. Cơ quan lại đổ xô đến phòng thường trực bàn tán ầm ĩ. Bà Hường thuật lại rằng ông Huỳnh lẽ ra khỏi rồi, nhưng Chung xuống thế là ông bị trở lại. Bà còn khẳng định:

- Không hiểu sao tôi cảm giác có một cơn gió độc ủa theo cậu ấy. Thế là ông cụt bị!

Bà dùng “ông cụ” để chỉ ông Huỳnh với sự triu mến thương xót khiến mọi người bàng hoàng xúc động và chính ông Huỳnh cũng nấc lên mấy tiếng. Về sau bà Hường chuyển từ “cơn gió độc ủa theo cậu ấy” thành “cơn gió độc thổi ra từ cậu ấy”. Cô văn thư đi từng phòng bổ sung rằng khi Chung gặp ông Huỳnh anh ta xéch ngược một bên mắt, quai hàm nghiêng trèo treo, mặt nổi từng múi cơ, phát ra luồng khí đen sì hôi nồng nặc.

- Chị Hường cũng bị choáng!

Cánh tay gầy khẳng khiu của cô vắn thư vung lên khẳng định. Bà Hường giảm bớt sự cường điệu quá đà ấy bằng cách xua tay cười dễ dãi:

- Choáng thì chẳng phải, nhưng cũng thấy ghê ghê.

Hai chị em nhìn nhau thấu hiểu, cùng uống cạn chén nước cùng đứng dậy sang phòng bên cạnh.

Hết giờ làm việc chiều con Hà không huyết sáo lao xuống cầu thang như mọi khi mà nó đi nhẹ nhàng từ tốn. Thắng nấn ná ở lại để giải quyết nốt một số việc. Chung cũng về muộn hơn tuồng như có ý tránh mặt mọi người.

Khi Thắng xong việc ngẩng lên vẫn thấy Chung đang đọc một bức thư nhàu nát. Thắng bảo:

- Đêm qua ông Huỳnh bị ngay cửa phòng mình.

Chung không nói gì chỉ khẽ đặt bức thư xuống thờ dài. Ánh nắng đỏ lấp lánh ngoài hành lang hắt vào tấm kính làm căn phòng hồng lên. Thắng nhìn chiếc tủ của Chung bằng ánh mắt lạnh lùng, nghiêm khắc tuồng như bên trong nó ẩn chứa sự phi pháp, tội lỗi. Chung ngửa người ra ghế, ngược lên trần nhà nói bâng quơ:

- Chỉ có thư thôi... mà lão ấy mò lên đây lúc nửa đêm để làm gì?

Chung gấn như chồm dậy hỏi Thắng, da mặt căng ra nổi rõ các đầu xương. Thắng kéo ghế lại bàn pha ấm trà mới. Chung lặng lẽ ra ngồi đối diện. Anh ta chấp nhận

một cuộc nói chuyện nghiêm chỉnh. Thắng trầm ngâm rít thuốc, anh muốn mọi sự phải được giải quyết trong chiều nay. Thắng muốn biết tất cả về Chung.

- Cái tù của ông khiến ông Huỳnh không yên tâm. - Thắng chậm rãi mở đầu. - Hình như về đêm nó có gì đấy thì phải... tôi muốn nói, không phải chỉ vì những tiếng nói mà vì cái gì nữa cơ...

- Ông thọc mạch quá rồi đấy!

Chung nổi câu đột ngột, điều đó làm Thắng ngạc nhiên, anh không lường trước như vậy. Càng ngày Thắng càng phát hiện ra Chung có tính quay quắt. Thắng mím môi, dần từng tiếng dứt khoát:

- Người ta phản ánh tới tôi...

Thắng phải dừng lại nửa chừng vì tiếng nấc của Chung. Chung ôm mặt đầu giật giật như đứa trẻ hờn dỗi, hai chân giẫm đạp vào không khí.

- Tôi khổ lắm... lúc nào nó cũng đòi thiên tôi... Chả ai biết gì cả... Đêm qua cô ấy lại đến tìm... sắp mùa đông rồi mà vẫn quanh quẩn ở bờ sông... giờ ơi...

Chung lại rít lên, cả người anh ta chảy rã xuống như một gáo mật. Thắng ngửi thấy mùi thơm lừng, mùi thơm mà anh đã ngửi được hồi còn bé tí tẹo khi người ta nấu đường. Trong mắt Thắng, vệt nắng đỏ ngoài hành lang đang bốc hơi nghi ngút. Chung ngừng lại không rít nữa nhưng vai vẫn giật giật. Thắng thấy thương Chung, anh ta không bao giờ cười, không bao giờ ngồi tán chuyện và

không rượu không thuốc. Suốt ngày Chung ôm bàn làm việc của mình, nhận những bức thư, đọc chúng, lo sợ và chíp chíp mồm vì những chiếc răng sâu. Người Chung ngày càng sắt lại, khô héo méo mó đến mức thảm hại. Nhưng rõ ràng Chung không hề làm hại, không hề gây cản trở hoặc va chạm với ai. Chung là một hòn đá.

- Thư ấy vợ ông gửi à?

Thắng buột miệng hỏi. Chung lắc đầu, mặt ráo hoảnh trở lại, Thắng nhận ra điều đó nên tranh thủ khai thác nhanh:

- Bạn gái à?

Chung gật đầu.

- Cô ấy ở đâu?

- Ở quê.

- Làm ruộng à?

- Mất rồi...

- Chó dại cắn à?

Không hiểu sao Thắng lại nghĩ đến chó dại.

- Không. Ngã xuống sông...

- Thế sao còn những bức thư này?

Im lặng. Thắng bắt lực xuôi tay. Mặt Chung đã trở lại như mọi khi, lăm lăm, cau có. Ánh nắng ngoài hành lang bò vào phòng nằm mấp mé cạnh gót giày Thắng. Chung chíp chíp mồm, đầu ngọ nguậy.

- Hôm nào tôi đến chỗ ông chơi. Được không?

- Đến làm gì.

Chung dài giọng khó chịu. Chỗ ở của Chung bí mật như tổ chuột chuột.

Thư lại mang đến cho Yến những cuốn truyện nhàu nát, gáy được khâu bằng dây thép còn bìa thì dán băng dính nham nhở. Thư nhộn nhạo đi khắp nhà, thoát lên thoát xuống, lúc ôm lưng bà Khánh khi bẹo má Yến. Sơn thấy Thư thì lên ngay ra quấy thuê băng gối. Thư ghé sát tai hỏi Hoàn:

- Thế nào, bà có nhận ra tôi không hả bà con gái?

Mắt Hoàn trừng trừng vô cảm. Thư thả người xuống cạnh Yến:

- Nghe chừng mẹ này còn lì lăm Yến ạ... Đây cuốn này đọc được này. Cũng mùi mẫn ra phết... Sau thằng ấy tự tử.

Yến ậm ừ. Thư nhận thấy da Yến có những chấm loang nhỏ ở hai bên thái dương.

Mùi cồn sên sệt khắp nhà. Người Thư tê dại, gầy gầy, mắt cay xè và díp lại. Tự dưng Thư mỗi mệt rã rời, cơn buồn ngủ như một đám mây xám ủa vào mặt. Thư ngáp không cần lấy tay che miệng. Hoàn cựa quậy, mắt vẫn mở trừng trừng. Trong cơn chập chờn Thư nhìn Hoàn và rùng mình, nỗi sợ hãi dâng lên. Một khuôn mặt nửa sống nửa chết, lạnh lùng ác hiểm thò ra khỏi tấm vải trắng hình chữ nhật. Bất giác Thư bấu lấy vai Yến và chạm phải

đầu xương nhọn. Yển lắc người tránh bàn tay Thư một cách phũ phàng tuồng như vừa bị xúc phạm ghê gớm. Tiếng nhạc từ nhà bên vọng tới, ban đầu thoang thoảng, sau dồn dập quấn quýt xô đẩy tràn ngập cả không gian xung quanh. Rồi tiếng nhạc dừng lại đột ngột, một lúc sau nó tiếp tục cất lên một cách nhẹ nhàng, nhún nhảy và giữ khoảng cách xa vời vợi. Bà Khánh xuống phá tan không khí lơ mơ ấy bằng những câu hỏi về đoàn. Thư nhướn mày, dẫu môi, một cử chỉ thường xuyên mỗi khi nhắc đến cơ quan. Thư lại liến láu kể về từng người vừa kể vừa tự cười. Bà Khánh mím mím nghe, Yển thì vẫn giữ nét mặt lạnh tanh mặc dù không bỏ sót một lời. Thư ngồi dần thêm chút nữa rồi vào đoàn tìm Cương. Tình trạng của Cương ngày càng trầm trọng. Cương lên cơn sốt mặt đỏ hực nằm vật vã trên đầu giường, đầu lật qua lật lại. Đỗ sốt Cương lại thờ thần ra sát hàng rào ngồi cả ngày. Con ngựa vẫn ở đấy, vẫn ăn cỏ và chuồng ở cổ nó vẫn vang vang nhè nhẹ mỗi khi nó di chuyển hoặc rũ bờm. Hầu như không ai chú ý đến Cương nữa. Thư thấy Đoàn Lân chống nạng đứng giữa đám người, khua tay múa chân diễn tả cái gì đó. Cương ngồi hai tay chống đầu gối thân vươn về phía trước giống như một con nhái sắp sửa nhảy. Phượng đang gọt cam cạnh Cương ngẩng lên nhìn Thư không nói gì, cúi xuống gọt tiếp. Cương

Phượng hít thật sâu nhưng không thở ra. Và Phượng rút thuốc châm hút. Làn khói xanh nhạt vẩn lên, lơ đãng xoay tròn trên đầu Phượng. Phượng đặt thuốc vào môi Cương. Thư nhìn khói thuốc mà chỉ coi nó như một cái cớ để chăm chú.

- Đêm qua lão Hùng mò sang phòng tao. - Phượng nói đều đều - Tao phải dọa kêu lên lão ấy mới chịu về. Mà cũng đừng giận làm gì, đàn ông thẳng nào chẳng thêm khát chuyện ấy.

Thư lặng đi lún sâu vào không khí, cảm giác ngột thở. Hình như Phượng còn nói gì nữa, nói gì nữa.

- Tao cảm ơn mày!

Thư đứng dậy đi lang thang trong khu tập thể, mỗi phòng ghé vào một chút, hờ hững vài ba câu chuyện xa lạ buồn tẻ. Qua phòng Phạm Hùng, Thư căn môi nghĩ ngợi rồi quyết định đẩy cửa bước vào. Căn phòng sạch sẽ, hơi lộn xộn, không có mùi, tuyệt không một mùi vị. Bộ ấm chén sáng trắng xếp thẳng tắp trên mặt bàn kính in hình xuống tạo cảm giác choáng lộn nhỏ bé. Hùng nhìn Thư, như mọi khi mắt chớp chớp, miệng hơi chum lại, gật đầu. Mặt Thư lạnh tanh nhìn trả lại Hùng, đầu cũng gật gật. Hùng hỏi:

- Gì mà ghê thế?

Thư nhếch môi tự rót nước cho mình:

- Đàn ông nhiều khi cũng tởm, anh nhỉ!

Hùng giật mình. Thư đổi mặt, vui vẻ như mọi lần, giọng lại lá lơi cười cười nói nói. Hùng thờ phào trách:

- Hôm nay em làm sao ấy.

Thư dẫu môi:

- Lạ lắm à? Em đùa anh một tý đấy mà. Sao mãi mà không kiếm được vở nào mới hả anh?

Hùng phẩy tay:

- Cũng có đấy. Nhưng mọi người có chịu đâu. Cái nào cũng lắt, cái nào cũng thiếu xung đột thiếu thất nút... Sao lâu không vào đoàn?

- Bận. Em mới gặp lại một anh bạn cùng học...

Giọng Thư lấp lửng. Phạm Hùng ngả người ra sau, hai tay vươn sang hai bên, mặt lộ rõ vẻ cay cú, hậm hực. Thư không để ý, thao thao kể về anh bạn cùng học của mình với giọng ngưỡng mộ thì thoảng lại nhấn một hai câu “anh ấy hùng mạnh lắm, không dây dưa vào nghệ thuật nghệ thiếc gì đâu. Đàn ông thế mới là đàn ông chứ... anh ấy nghiêm túc, không có nhu cầu như những thằng đàn ông tiểu nhân khác, bạ đâu cũng sục... anh ấy làm giám đốc, anh ấy bảo ở đời, không gì khổ bằng thằng làm phó”. Sau đó Thư ra về, vui vẻ như mọi khi, véo mũi Hùng một cái, thơm lên má một cái và cười rất duyên. Ngồi lên xe ra khỏi đoàn một lúc Thư mới biết mình để quên mũ ở phòng của Hùng. Gió làm tóc Thư xù lên, vạt vĩa. Và Thư quyết định tạt qua cơ quan Thắng, mặc dù không biết để làm gì. Lần đầu tiên Thư vào đây. Ông Huỳnh chống nạnh hoành hộc:

- Chị gặp anh Thắng làm gì? Chị là người nhà à?

- Em là bạn.

- Bạn. Xinh gớm nhỉ. Để tôi gọi chú ấy.

Thắng vô cùng ngạc nhiên khi thấy Thư đến cơ quan mình. Thư luống cuống:

- Em đang đi, tiện thể tạm qua hỏi anh một tý.

Thắng đưa Thư ra quán giải khát ngoài cổng, anh chưa bao giờ tiếp bạn bè trong phòng làm việc. Thư bịa ra vài câu hỏi rồi nghe Thắng trả lời. Giọng của Thắng vẫn đều đều từ tốn đầu cúi xuống nhìn vào cốc nước cam đặt trước mặt Thư như lần hai người ngồi uống bia ở cạnh nhà bảo tàng. Cô chủ quán đặt bao thuốc vào bàn tay đang xòe ra đón sẵn của Thắng. Anh châm lửa, khói phun cuộn lên rồi loãng dần và từ đấy về sau khói luôn ở độ mỏng nhẹ mờ màng.

- Đã bao giờ anh Thắng thấy mệt mỏi chưa?

Thư đột nhiên chuyển chủ đề. Thắng lại rút thuốc, đầu rũ thấp hơn nữa, lần này thì mặt anh in trong cốc cà phê của chính mình. Câu hỏi phá bỏ ranh giới khách sáo, nó kéo xích hai người lại.

- Cũng thi thoảng. - Thắng cười, ngẩng lên nhìn Thư
- Còn Thư thì sao?

- Em ấy à, cũng thi thoảng.

Hai người cùng cười. Không hiểu sao lúc ấy Thư cảm thấy Thắng đã thân thuộc với mình từ lâu. Thắng có sự tự tin, có sức mạnh toát ra từ những cử chỉ nhỏ nhất. Thắng không xưng tôi với Thư như mọi lần nữa.

Đột nhiên Thư muốn ôm lấy Thắng. Thư hỏi bằng quơ, nhưng giọng run lên:

- Tối mai anh Thắng bận gì không?

- Không. Cả ngày làm việc ở cơ quan căng thẳng, hết giờ là về nghỉ, chẳng có việc gì cả.

- Mai em tổ chức sinh nhật, em mời anh đến dự cho vui. - Thư lấp liếm thật nhanh - Anh cũng nên đi chơi cho nó khuây khỏa, chứ cứ ở một chỗ, ung hết cả người.

đi vắng. Phòng trở nên căng thẳng, con Hà ý tứ bỏ sang phòng bên cạnh ngôi. Ngay Chung cũng bớt chíp chíp mồm, anh ta lật giấy tờ nhẹ nhàng hơn. Thằng mở tung cửa sổ, phanh áo.

Ông nhìn thấy viên đạn lừ lừ tiến thẳng về phía mình, nó lóe sáng, găm rỗng hết một con mãnh thú. “Khỉ ạ, chẳng lẽ lại nhanh đến thế. Chẳng lẽ...” ý nghĩ của ông bị đứt đứt, cổ vươn lên bám lấy nhau một lần nữa rồi với sự bất lực tuyệt vọng, nó rũ xuống mềm như một sợi bún. Ông lại gặp buổi chiều mảnh mai, nó bị đóng vào vách nữa, thi thoảng rung mình ớn lạnh. Thời khắc sắp hết, ở đâu đó, xa, sâu trong lòng hang chìm dưới đất, ngọn lửa đang thoi thóp... Những dây dỗi màu lục trườn đi, chúng hoang vắng im lặng, nổi gồ trên nền trời xám nhạt nặng nề đang vông xuống. Chân trời là một dải trắng, sắc lẹm như lưỡi gươm. Ông buồn nôn, cơn buồn nôn năm chín tuổi, khi lần đầu tiên ông nhìn thấy hai con gà đang xé đôi một con giun. Ông há mồm, cố ứa mọi thứ trong người ra, nhưng rõ ràng là không nôn được bởi vì cảnh ấy đã quá xa, không còn màu sắc, mùi vị nữa. Ông thở khò khè, bất lực, nước mắt ứa ra. Chân trời ngày càng mỏng, nó gờn gợn, ram ráp và đột nhiên, từ ngón trỏ của ông ứa ra một dải máu. “Mình lại đứt tay mất rồi”. Ông lăm bắm, nhắm mắt lại, không dám nhìn vào chân trời nữa. Nó quá sắc...

Đột nhiên đám mây vàng cuộn lên...

* * *

Ngày tự do thứ ba.

Năm giờ chiều.

Hướng phòng thủ phía Nam có nguy cơ bị phá vỡ. Ca nô của người Pháp đã hai lần vượt lên hướng Đồng Mỏ nhưng chưa cập được bờ. Đồn Gia Sàng đã mất, nghĩa quân phải lui xuống phòng thủ ở đền Xương Rống. Lập Nham đích thân xuất thành ra chỉ huy chống giữ ở hướng Phúc Trìu.

Hàng phố náo loạn. Những tù nhân được thả giờ tụ tập lại thành từng tốp nhỏ để cướp bóc đốt phá. Người kéo nhau chạy loạn làm hai ngã, một ngược lên Bắc Cạn, số khác lục tục xuôi về phố Cò nhưng gặp súng đạn giao tranh thì lại hồi về ngơ ngác, rầu rĩ. Đêm qua đã xảy ra hai vụ cháy nhà và một chủ quán bị đâm chết ngay tại cửa. Tiếng loa gọi hàng của quân Pháp vọng đến từ ba phía càng khiến cho mọi người hoảng loạn.

Năm rưỡi.

Tin Cả Thấu tử thương ở hướng Phúc Trìu được báo về cho Đội Cấn, ông lặng đi không nói gì lắng vào phòng trong ngồi khoảng mười phút.

Sáu giờ kém mười.

Đội Cấn thắt bao súng đi kiểm tra các hướng phòng thủ, ông linh cảm đêm nay người Pháp sẽ đánh mạnh vào Đồng Mỏ nên dẫn thêm một số lính về đây. Bóng tối loang xuống nhẹ nhàng êm ái như nước ngấm giấy bản. Đội Cấn cùng mấy viên tùy tùng ghé vào chiếc quán

bỏ trống ngay dưới chân gốc gạo ngồi nghỉ. Dòng sông loáng rợn trong màu xám. Bên kia bờ, những khóm tre ủ rũ, xơ xác in bật trên nền trời màu tro. Tiếng nước vỗ óc ách ngay chân quán, không gian bỗng rộng ra, mệnh mang hư ảo và tiếng chuông ngân lên từ phố nhà thờ nghe buồn bã sầu não. Đội Cấn luôn khó chịu vì tiếng chuông nhà thờ, đã bao lần ông bị nó đánh thức một cách vô nghĩa. Một vài con chim lượn lơ trên mặt sông.

- Quan Chánh, ta về thôi chứ ạ?

Tên Sĩ rụt rè hỏi, lên nhìn khuôn mặt khó hiểu của Đội Cấn đang lập lờ trong bóng tối.

- Gọi Cai Xuyên.

Đội Cấn ra lệnh. Một người lính rời đi. Tiếng chuông vẫn đều đặn, thũng thảng nối nhau loang rộng trong không gian êm ả, dưới bầu trời ngày một nhấp nháy rõ nét. Bóng những người lính sẫm dần. Dòng sông bị đánh chìm xuống sâu hút như một vết nứt khổng lồ.

- Tại sao anh lại theo ta?

Nghe câu hỏi của Đội Cấn, tên Sĩ đứng dậy vòng tay lễ phép:

- Dạ, nhà cháu ghét bọn xâm lược ạ!

Đội Cấn mỉm cười, lắc đầu:

- Không phải. Anh có người nhà làm cho người Pháp, làm sao mà ghét họ được. Nói thật đi, ta không thích nói dối đâu.

Tên Sĩ gãi đầu giọng thấp tụt xuống:

- Cháu theo ngài thì đồ phải vất vả kiếm miếng ăn ạ.

Đội Cấn thở dài:

- Vẫn nói dối. Anh theo ta là muốn trả thù cho anh mình, đúng không?

Tên Sĩ rồi rít xua tay:

- Không, không phải thế đâu thưa ngài. Tuy ngài có bắn anh cháu nhưng không vì thế mà cháu ghét ngài. Cháu đi theo ngài là vì miếng cơm manh áo thật mà.

- Thật thế à?

Tên Sĩ tắc lưỡi:

- Tùy ngài hiểu. Cháu thì lúc nào cũng trung thành với ngài.

Giọng tên Sĩ pha chút giận dỗi. Đội Cấn cười phá lên ấn cả nắm tay vào ngực hần:

- Ta đùa thế thôi, đừng giận. Mà này, khi nào đến lúc ta sẽ chỉ cho anh thấy cần phải ra tay như thế nào.

Tiếng Cai Xuyên riết róng vang lên rồi cái bóng nhỏ

vì sao ngài lại nghĩ chúng nó sẽ đánh ở đây, lại đúng vào đêm nay?

Đội Cấn đứng dậy nhìn sâu vào bóng tối không trả lời, tên Sĩ cùng những người lính tùy tùng lặng lẽ xếp hàng sau ông. Những nòng súng nhô cao, thẳng, vô cảm. Cỏ tranh lượn sóng. Chuông đã tắt. Trăng lên. Vắng.

Chín giờ đêm.

Hàng phố im lìm căng thẳng. Cảnh vật kết thành một khối đen nhờ vũng chắc, duy chỉ cột cờ là vươn cao với lá cờ vùng vẫy, day dứt. Đội Cấn, Lập Nham ngồi cạnh nhau mỗi người theo đuổi một ý nghĩ, ánh đèn vàng đục hắt lên khuôn mặt đêm chiêu của họ và lan rộng trên các đồ vật tạo ra một bầu không khí nặng nề căng thẳng. Tiếng đại ngàn rì rầm vọng về mang theo mùi hăng hăng nồng nồng, thấp thoáng trong đó những tiếng gấm man dại của lũ hổ xám mới xuất hiện ở mạn Linh Nham và Dốc Lim.

- Có thể chúng nó không dám đánh chăng?

Đội Cấn lăm bắm đưa mắt nhìn mọi người dò xét. Lập Nham ừ hứ trong cổ rồi hỏi nhanh:

- Hai Vịnh ở đâu?

- Đang nghỉ... anh ta buồn vì Cả Thấu mất.

Tiếng Ba Nho loăng ra. Lập Nham quay sang Đội Cấn quả quyết:

- Xin ngài điều Hai Vịnh ra bổ sung ngay cho ông Giá.

- Chúng sẽ đánh ở đấy ư?

- Chắc là thế. Người Pháp không bao giờ đánh đêm trên sông cả. Hãy nghe tôi, cứ điếu Hai Vịnh đi.

Đội Cấn phân vân:

- Nhưng anh ta...

- Chính vì thế nên mới cử anh ta ra đấy.

- Ngài có chắc là người Pháp sẽ đánh hướng Phúc Trìu không?

- Chắc!

Hai Vịnh tất tả dẫn lính đi.

Nhìn ngọn bạch lạp cháy thẳng đứng tỏa ra ánh sáng trắng, Đội Cấn tự nhiên nổi cáu với người lính hầu cận:

- Thắp sáng thế này để gọi pháo cho bọn bên kia nó bắn sang à!

Đội Cấn bước sấn đến thổi tắt ngọn bạch lạp. Phòng tối mịt, ngoài kia trăng cũng khuất dạng vào mây.

Chín giờ ba mươi năm.

Đội Giá phái một tốp lính ngược lên đường quốc lộ dò xét. Trăng lại lộ ra mênh mông sáng. Con đường vắng lặng tịnh không một dấu vết nào chứng tỏ từ chập tối có người qua đây.

Mười giờ kém năm.

Cai Xuyên mệt mỏi tựa lưng vào bờ tre, súng lên đạn đặt trước bụng. Những người lính nửa nằm nửa ngồi mờ ảo dưới ánh trăng. Mặt sông lấp lánh trắng.

Một con chim thảng thốt kêu, tiếng khàn khàn vang trong đêm.

Mười giờ.

Đội Cấn cảm thấy quá mỏi mệt, cơn buồn ngủ kéo đến vằng vắt trước mặt rồi chìm ông xuống trong lớp không khí mềm mại. Lập Nham ngồi nghe tên Sĩ kể chuyện về huyện thoại núi Voi, dãy núi nằm giữa bạt ngàn rừng già, chỉ đứng trên đồi Công sứ mới nhìn thấy. Đó là khu đất âm u gắn với nhiều giai thoại. Chếch núi Voi là Cổ Rùa, một doi đất vươn dài ra giữa sông, màu mỡ nhưng hoang vắng.

- Khi ông Thiên lôi xuống, bị trượt chân xuống vực ở Cổ Rùa, cái búa văng ra thành một bãi đất rộng hình rẽ quạt. Lão Mông-bờ-rạt lập đồn điền ở chính chỗ ấy đấy.

Sĩ liến lấu tay vắn phe phẩy quạt cho Đội Cấn. Ba Nho vừa ngáp vừa hỏi:

- Thế đôi trai gái kia đi đâu? Hay là họ lại về trời như mọi người khác?

- Về thế nào được. - Giọng tên Sĩ vút lên cong cong
- Sau khi ông Thiên lôi bị ngã gãy chân thì trời mới nổi đóa lên sai Bạch tượng xuống bắt hai người mang về trị tội. Bạch tượng vâng lệnh cười mây đỏ xuống...

Một loạt súng vọng tới từ hướng Phúc Trìu cắt ngang lời Sĩ. Hàng loạt tiếng nổ dậy lên. Đội Cấn choàng dậy. Lập Nham nhìn đồng hồ trên bàn. Mười giờ mười bảy phút. Mọi người đổ xô ra sân. Tiếng súng dồn dập quyết

liệt nhưng không hề nhìn thấy bất cứ một ánh chớp nào. Lập Nham nhú mày lòng dạ bốn chồn ra hiệu cho hai người lính khiêng mình lảng ra một góc, toàn bộ giác quan của ông hướng về đền Xương Rồng. Đội Cấn nói to:

- Tôi phải ra đây xem tình hình thế nào.

Lập Nham định ngăn lại thì một tiếng nổ dậy lên từ đền Xương Rồng, sau đó hàng loạt những ánh chớp trắng xóa nhoáng nhoàng chạy ngang dọc bầu trời.

- Nó đánh cả ở hướng Gia Sàng.

Ba Nho hét lạc giọng. Mọi người rụng rời chân tay. Ngoài hàng phố dân chúng mở cửa nhón nháo chạy, ánh đèn chập chờn rối loạn như bầy đom đóm gặp lửa. Tiếng trung liên rộ lên từ đồn lê dương càng làm cho dân chúng hoảng hốt. Đội Cấn trợn ngược mắt chỉ về phía vừa phát ra tiếng súng:

- Ông Trường đâu, nhổ ngay cái đồn của nợ ấy đi. Tôi sẽ ra đốc thúc hướng Phúc Triu, còn ngài Ba, ngài nên cùng mọi người ra hỗ trợ cho cánh của ông Giá.

- Thế còn chỗ ông Xuyên?

Ba Nho hỏi. Đội Cấn phẩy tay:

- Thì xem còn ai, ngài đưa nốt ra đây.

Mọi người tản đi, lao sâu vào đêm tối, hướng về phía có tiếng súng...

Trên đồi Phù Liễu một lão điền ngủ say sưa dưới ánh trăng. Một mái chùa cong vút lên bầu trời màu ngọc bích lấp lánh những chấm trắng.

Hai giờ sáng.

Hướng Phúc Triu bị phá vỡ, quân Pháp thọc sâu vào chân dốc Đán, sau đó chốt chặt ở đấy. Đội Cấn đích thân ra lệnh cho mọi người lui về bên này dốc để củng cố lực lượng. Quân khởi nghĩa bố trí rải rác từng tổp nhỏ theo hàng ngang ẩn dưới các rãnh nước xói. Đội Cấn cùng Hai Vịnh, Ba Chi, Phàn Trung họp cấp tốc bàn định việc phòng thủ.

- Tôi sẽ giữ chân chúng nó ở đây, ngài Ba đưa một số vòng sang hướng Trại Ngựa bít chặt chỗ ấy lại chờ tới khi nào anh Chi nổ súng thì ta đồng loạt xông lên. Phải tận dụng đêm tối mà đánh bật chúng nó ra. Ngài Trung có nhiệm vụ ứng cứu cho cả ba cánh nếu có yêu cầu...

Nhưng trận đánh theo dự tính không diễn ra. Ba Chi vừa dẫn quân dò dẫm lẫn sang khu Trại Ngựa đã gặp ngay một ổ phục kích của quân Pháp và toàn bộ hai

vào nhau, thi thoảng ở một quãng trống lộ ra đường chân trời mờ mịt sau mấy hàng xoan gầy guộc lưa thưa. Cai Xuyên bốn chồn dỏng tai nghe ngóng. Từ phía Gia Sàng tiếng đại bác rền rền như một trận mưa bị che kín trong hộp sắt. Những người lính rì rầm trò chuyện, ai đó ho khan vài tiếng. Súng lách cách chạm nhau.

- Đói nhỉ.

Cai Xuyên quay nhìn hai người lính cận vệ đang ghé tai nhau thì thào. Mặt đất lờ mờ sáng, cảm tưởng nó rất mỏng, có thể tụt xuống bất cứ lúc nào. Tiếng đế chổi chổi cạnh chỗ Cai Xuyên ngồi.

- Chắc gì bọn Pháp mò lên hướng này. Ồi giờ buồn ngủ quá, còn mẩu thuốc nào không? Hết à, chán mới đời.

Trăng đập dờn tít trên cao. Mấy vệt mây lướt qua mỏng nhẹ như một tiếng thở dài kín đáo. Cai Xuyên bẻ mẩu củi mục ném về phía mấy người lính.

- Suyt!

Một cái bóng lom khom đến. Cai Xuyên bảo:

- Anh dẫn thêm vài ba người nữa đi xuống dưới xem có động tĩnh gì không. Nhanh lên. Khoan đã, có hay không thì cứ lạng lẽ quay trở về nghe chưa, cấm được bắn. Thành đâu?

- Thưa ngài, có tôi.

Cái bóng to lù lù như con gấu hiện ra trước mặt Cai Xuyên.

- Đi đốc thúc mọi người không được ngủ, chuẩn bị sẵn sàng, có lệnh là nổ súng. Sương loãng dần. Tiếng súng từ hướng Phúc Triu và khu Xương Rong lác đác, tẻ nhạt. Cai Xuyên ngáp không cần che miệng, lại ườn người nằm xuống dải đất mềm ẩm. Đúng lúc đó, từ cuối sông vọng đến tiếng ì ì thoang thoang. Cai Xuyên bật dậy. Tiếng ì ì biến mất, một lúc sau nó rộ lên ngày một rõ.

- Chuẩn bị.

Cai Xuyên gào lên. Những bụi cây rào rào chuyển động, ai đó trượt chân ngã đánh oạch một cái. Cai Xuyên nhảy xuống mép sông nhìn xuôi về phía Nam. Ở nơi kết thúc tầm mắt, dòng sông ánh lên sắc vàng nhẹ rồi đột ngột luống ánh sáng dâng cao quét tóa sang hai bên bờ. Tiếng tàu ình ịch vọng đến, sau đó toàn bộ con tàu hiện ra với một khối đen nằm sau luống sáng. Ba con tàu cỡ nhỏ xuất hiện như ba ông đầu rau lừ lừ tiến thẳng đến bến. Cai Xuyên rút khẩu súng ngắn đeo bên hông ra, lên đạn và lùi sâu vào bờ. Ba con tàu đi chậm lại, đồng loạt tắt đèn, dưới ánh trăng chúng cao lớn hẳn lên. Cai Xuyên rùng mình không hiểu vì lạnh hay vì cái gì. Chiếc tàu đi đầu lạng ra giữa sông như muốn tránh xa đường xuống bến rồi bằng một đường cua ngọt xốt nó hướng thẳng mũi lao nhanh vào bờ cùng lúc hai luống đèn pha sáng quắc bật lên. Cả bến sông hiện ra rõ mồn một. Cai Xuyên nấp sau bụi tre nhìn thấy những sóng nước vỗ oàm oạp vào bờ tóa ra những lớp bọt trắng xóa. Hai chiếc tàu còn lại lạng lẽ vòng ra sau chiếc tàu thứ nhất và vọt lên mạn Ghềnh Đá.

- Mả mẹ bọn chó đẻ!

Cai Xuyên găm lên, mắt trợn ngược nhìn sâu vào bóng tối cố gắng xem hai chiếc tàu kia giờ trò gì. Ánh đèn pha tắt phụt rồi đồng loạt cả ba con tàu đều bật sáng tập trung chiếu vào khu vực bến. Một tràng đạn găm vào bờ, một tràng nữa, lần này dâng cao nhằm vào các lùm cây khả nghi. Tiếng người thét lên, giã giụa.

- Lùi lại.

Cai Xuyên hét to hươ súng bắn bừa ra giữa sông. Những người lính kéo nhau chạy dạt khỏi công sự. Ba con tàu tiếp tục nhả đạn và từ từ tiến vào bờ, ánh sáng ngày một trắng. Khi Cai Xuyên gom lính quay lại thì một toán lính Pháp đang vác trung liên lội vào.

- Giãn ra, khi nào có lệnh mới được bắn.

Những người lính lặng lẽ tải dọc sông, ngực tì vào bờ đất. Quân Pháp không thấy động tĩnh gì liền đua nhau rời tàu rầm rập chạy làm nước bắn tóe lên như hàng ngàn dây hoa rau muống trắng.

Cai Xuyên nheo mắt rê nòng súng theo một cái bóng cao lênh khênh đang phất tay cho bọn lính ủa vào bờ. Nòng súng chếch lên vừa đúng tầm đầu của cái bóng thì Cai Xuyên siết cò. Một tiếng nổ làm tắt cả khựng lại, mấy giây sau đó hàng loạt tiếng nổ khác kế tiếp. Mặt nước sôi lên vì đạn cắm xuống. Bọn Pháp hốt hoảng quay lại tàu nhưng khi khẩu trung liên tành tạch nổ ầm đúi nghĩa quân xuống thì chúng quay lại vừa tiến vừa bắn như vãi đạn.

- A-la-sô, a-la-sô...

Tiếng hô khàn khàn cầu kinh lẫn trong tiếng đạn rối loạn cuồng nhiệt.

Bốn giờ kém năm.

Trận giáp lá cà đầu tiên giữa Thái Nguyên Quang Phục quân với lính lê dương diễn ra trong ánh sáng chói gắt của sáu ngọn đèn trên ba chiếc tàu chiếu từ sông vào.

- Chém chết bố chúng nó đi anh em ơi.

- Đưa dao đây...

- Đ. mẹ mày này.

- Ôi giờ!..

Lưỡi dao phay loáng lên như chớp. Bóng người lộn xộn xô lệch quần lấy nhau, văng ra, hú lên ằng ặc.

- Hất nó ra hộ tao nhanh lên.

- Máu này.

- Mọc-xà-lù...

- Thành đầu, Thành... quay báng súng mà quật, ngu thế...

Cả cái báng súng bổ xuống đầu tên lính Pháp đang đề lên Cai Xuyên, tiếng kêu khô khốc, tên lính vật sang bên. Cai Xuyên vùng dậy trợn ngược mắt chĩa thẳng nòng súng vào mặt tên lính bóp cò. Thành lão đảo cầm ngang khẩu súng như cầm chiếc đòn gánh lao vào một đám người đang vật lộn nhau quật văng mạng. Khẩu

trung liên trên tàu ngừng bắn vì quân của hai bên đã trộn lẫn nhau. Những tên lính Pháp cao lệnh khênh bị từng tốp hai ba người đeo bám cắn xé. Lính trên tàu vẫn tiếp tục ủa vào bờ. Cai Xuyên luôn lách đốc thúc mọi người tay lăm lăm khẩu súng ngắn, hai tên lính hộ vệ đã biến mất. Vừa nháy qua rãnh nước Cai Xuyên đã thấy một tên Pháp lao xô tới mình liền né sang bên thọc cả nòng súng vào bụng hắn bóp cò. Tên lính rống lên bị hất bật ra sau, hai chân giẫy đạp làm sùi lên một đồng cát. Tiếng người đổ ập xuống, lưỡi dao vung lên loang loáng, tiếng rống thảm thiết.

Cai Xuyên lao xuống bờ sông, bị ánh đèn chiếu thẳng vào mắt không thấy gì, vung súng lên bắn bừa về phía trước rồi quay người định lùi lại. Một hơi thở nóng phả vào mang tai Cai Xuyên và một vật cứng giáng xuống gáy. Cai Xuyên thấy bụi tre trước mặt mình lộn phộc xuống và hình như ai đó thét lên. Tiếng thét của người Việt, dài, lạnh lạnh...

Ông Khánh bỏ ra ban công, trong ánh nắng chênh chếch, những cây cảnh rung rinh lấp lánh làm thế của chúng rõ nét hẳn lên. Chậu sen cạn tàn úa nằm giữa ánh nắng vàng như được khảm bằng xà cừ, màu đỏ tía của nó nhói lên bất thường, các mảng nâu mỏng được phủ lớp mây trắng nhẹ như hơi nước. Cây tùng xoài bóng xuống ngang hông ông Khánh. Chiếc chậu vuông màu ngọc ả ngậm sáng dịu dịu, mơ màng. Ông Khánh không cưỡng nổi mình run rẩy vuốt ve cây tùng, từ gốc xuống

ngọn và lần ngược từ ngọn lên gốc. Cây tùng ram ráp tỏa ra hơi ẩm thoang thoang. Người ông Khánh tê dần theo cảm giác truyền từ cây tùng qua lòng bàn tay phải già nua, run rẩy. Đến lúc cây tùng sắp sửa nóng đến nhiệt độ của cơ thể sống thì tiếng nhạc xuất hiện quẩn quýt với làn hơi ẩm của cây tùng. Sự hòa quyện này tạo ra cảm giác bức bối, râm ran trong ông Khánh. Càng ngày, tiếng nhạc càng dâng lên, dồn dập. Ông Khánh nghệt thở, cố gắng thoát ra sự giao hoan của hai luồng không khí hư ảo ấy bằng cách hất mạnh tay mình khỏi cây tùng. Ông mở mắt, ngoái sang bên và giật mình. Sơn đứng cạnh ông từ lúc nào, đang nhìn sang cửa sổ nhà hàng xóm với khuôn mặt chìm đắm mơ màng. Quai hàm Sơn trồi lên, gân cổ chẳng chịt. Tự dưng ông Khánh sờn da gà, lảng ngay vào phòng. Một cơn bão trong suốt, mạnh mẽ, khốc liệt đang đến và ông lại nghe tiếng réo ù ù từ nơi xa vọng lại, tiếng réo mơ hồ nhưng tràn ngập không gian. Sơn vào theo ông Khánh, hần thất thần, tay chạm phải cái gì cũng vuốt ve nhưng lại không biết. Ông Khánh thấy Sơn nhìn xuống chân, tay lượn khắp chiếc phích đun nước bằng điện, liền hỏi:

- Mấy hôm nay không có băng mới à?

Sơn lắc đầu, đột nhiên hần ngẩng phắt lên, nhìn ông Khánh, mắt long lanh:

- Bác cháu mình đi sang bên kia chơi đi.

Sơn chỉ tay sang nhà hàng xóm. Ông Khánh rướn lòng mày ngạc nhiên. Sơn đứng dậy cho hai tay vào túi

quần đi quanh chiếc ghế ông Khánh đang ngồi, mặt hẳn toan tính với nước da tái tái và con mắt gườm gườm.

- Ở bên cháu ấy à, hàng xóm sang nhau là chuyện bình thường. - Sơn nói lấp đi - Sang chơi một tý bác ạ. Cháu thấy ông chồng cũng có vẻ dễ tính. Hôm trước gặp cháu ông ấy còn gật đầu chào. Ông ấy... mời cháu sang chơi, nhưng đi một mình cháu ngại.

Sơn không ngờ mình lại có thể bịa ra trắng trợn như thế. Ông Khánh lắc đầu, cảm giác bất an đang lớn vờn quanh ông, nó thít dần lại từng giây một.

Bà Khánh mang những đồ bẩn đi giặt, Yến ngồi xoa bóp chân tay cho Hoàn. Người Hoàn sốt lại, da lạnh và mềm, các khớp xương kêu lục khục mỗi khi chuyển động. Yến cầm hai cổ tay Hoàn gấp lên gấp xuống đều đặn, rồi lén lấy lọ cồn ra vẩy lên các góc giường. Mùi cồn lại xộc lên làm Yến tỉnh táo, háo hức. Yến xốc Hoàn dậy, cho ngồi dựa lưng vào hai chiếc gối kê chồng lên nhau sau đó tập duỗi phần chân. Những ngón chân của Hoàn quặp lại, giấu vào lòng chân như những đứa trẻ xấu hổ nép sau cánh cửa nhà. Yến cố bẻ ngón chân duỗi ra, mỗi lần bẻ, Hoàn lại khẽ oằn lên mắt mở trừng trừng, mồ hôi rịn lấm tẩm trên trán và sống mũi. Ngày nào cũng phải tập cho Hoàn nửa tiếng như thế. Khi bà Khánh quay ra, đã thấy Yến đặt Hoàn nằm lại và đang cầm cúi với cuốn sách trên tay.

Bà Khánh bảo khẽ, thân mật:

- Đọc ít thôi không hỏng mắt đấy Yến ạ!

Yến mỉm cười, không ngẩng lên mà lật trang. Bà Khánh nói to hơn chút nữa, giọng vui vẻ:

- Hết như con Hoàn này. Rồi là vợ lấy sách. Tao chả thấy gì hay cả, suốt ngày chàng với nàng, bịa bỏ cha đi.

Yến đặt sách xuống:

- Họ viết hay lắm... sau rồi Diễm phải tự tử, vì lão Hoàng đi với con ngoại quốc... Nước mắt chảy dài như một dòng thủy tinh lỏng trên má nàng và buổi chiều xưa, buổi chiều khi chàng đặt chiếc hôn đầu tiên lên môi nàng, bỗng hiện về, lộng lẫy, huy hoàng như một giấc mơ trên thiên đường...

- Ơ hay chữa, Yến!

Bà Khánh sừng sốt gọi to, Yến cầm bật, nhìn bà cười gượng gạo. Lòng bà Khánh lại nhói lên. Bà nhớ tới nụ cười hôm đầu tiên gặp Yến, nó mơ màng, quyến rũ có chút trong sáng, thật thà, giờ, nó vẫn mơ màng, quyến rũ nhưng có nét ghê sợ như vật lạ đột ngột có mặt trong nhà, nó như một xoáy nước xanh thẳm. Bà Khánh quả quyết bước tới cầm cuốn sách của Yến cất đi.

- Hôm nay không đọc nữa. Mà sao cháu bôi nhiều cồn cho nó thế. Mai thôi nhé.

Yến xiu mặt giận dữ, bà Khánh lấy giẻ lau thành giường cho đỡ mùi cồn, bà mở tung các cửa sổ, bật quạt thêm một nấc. Căn nhà thoáng hẳn, sáng và nhẹ nhõm. Tiếng động từ đường vọng vào làm Yến bứt rứt. Một cái gì đó bị tuột đi, trôi mất, chỉ còn lại cuộc sống khô cằn,

trần trụi, vô cùng bụi bặm. Mắt Yến hoa lên, Yến không chịu được nữa, buột miệng kêu:

- Mẹ ơi!

Tiếng kêu xé ruột làm ông Khánh lao bổ xuống. Yến gục mặt vào thành giường, vai rung lên. Hoàn thở dài đánh sượt vật đầu sang bên.

Nước sáng dịu loang ra, rung rinh trên bức tường xi măng màu vàng nghệ. Hoàn nhặt những viên sỏi ném xuống sông, chúng không gây ra tiếng động, chỉ thấy bắn lên vài tia trắng và các vòng sóng đập dờn chạy xa, xa mãi, đến giữa sông rồi hòa tan trong luồng chảy đang gồ lên. Không có mặt trời, mọi thứ tự soi sáng chính mình và chúng gây nên sự rời rạc ích kỷ. Bản thân Hoàn cũng tự soi sáng bước chân mình. Hoàn rời bờ sông, theo lối mòn nhỏ xíu ra khu công viên. Thấp thoáng trong các tán cây, những bóng người lặng lẽ, nhẹ nhàng đi lại. Vài ba cặp ngồi trên ghế đá, những chiếc ghế sắt sứt, loang lổ vì nước bắn do lũ trẻ vấy lên. Mùa đông bóng tối không tan, ngay cả giờ hoàng đạo. Bóng tối vít thời gian lại, đóng đinh nó lên những cảnh sung và tất cả đều ẩm ướt, ẩm đậm. Hơi thở của con người cũng chẳng chịu ra đi, nó quanh quẩn ngay trước mũi như ăn vạ, lại như sỉ nhục họ. Hoàn chọn chiếc ghế ở chỗ tối nhất, ngồi xuống và chờ đợi... Cô gái bước ra từ sau lùm cây hình con hươu tiến lại, chìa tay trước mặt Hoàn. Những ngón tay tự sáng, mượt mà nhưng yếu ớt, run run nhẩy lên nhẩy xuống. Hoàn lắc đầu. Cô gái bỏ đi, bàn tay vẫn ở lại mơ màng giữa không khí. "Trời với

chả đất, nảo cả ruột”. Người đàn bà bên cạnh cầu nhàu, mụ phủ lên đầu chiếc bao tải rách. Hoàn nhếch môi khinh bỉ bỏ đi. “Mặc kệ nó, mặc kệ cái bàn tay mơ màng hão huyền ấy”. Hoàn nghĩ, lập tức tiếng nhạc ngựa vang vang nhẹ nhẹ vọng lại... Mình là tiếng chuông, một tiếng chuông thôi, nhưng mình dài, luôn tự biết nhân lên, nhân mãi cho đến lúc cả họ và mình kiệt sức. Chưa bao giờ mình bị bỏ quên. Mình thích lang thang, len vào tận các cuống lá, trèo lên những nóc nhà cao nhất. Mình đi nhiều, nhưng thực ra thì mình vẫn ở nguyên một chỗ. Chuông chẳng có mùa. Mình vang vang nhẹ nhẹ còn chị ấy lắng nghe. Chị ấy muốn biết mình sẽ đi đến đâu. Mình là một tiếng chuông, chả mạnh mẽ sang trọng gì nhưng vẫn là một tiếng chuông. Ngày nào mình cũng đi thăm bạch đàn, chúng rụng nhiều lá. Lá rụng thì buồn. Họ bảo chả ai để ra mảy cả. Tại sao ạ? Ai biết được. Chuông không đẻ con. Chúng tự sinh ra. Mà sao mảy hỏi lắm thế, khi. Về đi! Mình không tin. Không có mẹ thì vô lý. Mình nhớ rằng ngày nào mình cũng được đẻ ra từ hố đen thăm thẳm, nóng hằm hập. Cái hố ấy lắc lư chao đảo, nó chuyển động hình vòng cung cố đẩy mình ra, cưỡng lại cũng chẳng được. Con ngựa ấy thật tởm lợm. Nó có quyền gì chứ. Nó chỉ là một động vật ăn cỏ và đi bằng chân. Đồ súc vật, không có lấy một cái tay mà cũng dám hành hạ mình... nó đẩy mình ra, khác nào đẩy bố mẹ anh chị nó. Mình là một tiếng chuông, mình có từ lâu, biết tự nhân lên, dài mãi, ngân nga, vang vang, nhẹ nhẹ, còn nó chỉ là một con ngựa vô học... Dù sao thì cũng cứ mơ màng cái đã... Rất lâu sau đó Hoàn mới

phát hiện ra rằng mình thở ít, hầu như không thở, điều đó làm cô thú vị. Mùa trôi qua mỏng nhẹ, không rõ nét. Bắt đầu từ dải xám vô nghĩa bám nhòa lấy màu xanh lục óng ả, màu xanh vẫn những làn bụi trắng đục phủ mờ các cảnh bằng hoành sang hai bên. Dải xanh lục trượt qua như sương bay mây chuyển, chậm, im lặng, sau đó là dải đỏ không đều, chỗ nhạt nhòe chỗ chói lên rực rỡ, dòng sông nằm giữa hai dải đỏ. Phượng rơi, phượng rơi nhưng phượng xa lạ như chưa bao giờ gặp, chưa bao giờ có mặt ở trần gian này. Mùa hè thật xa xăm, những con ve bắt đầu kêu nhưng không có tiếng, cánh chúng rung rung, vài con rời khỏi thân cây gieo mình xuống nửa chừng, xòe cánh lượn một vòng, đập mặt vào thân cây khác sau đó rơi xuống như một mảnh vỏ xà cừ khô bị rụng. Dải màu đỏ chuyển thật chậm, nhạt dần, và trên nền của nó loáng thoáng ánh vàng chiếu vào. Mùa thu xuất hiện nhưng không vàng, không rơi rụng. Chỉ là dải dài, trong, lộng lẫy như mảnh vải Giao Cẩm được kéo qua một tấm kính đục. Có những cơn run rẩy chạy thành từng đợt, hơi rực lên như má người sốt nhưng không phả ra hơi nóng. Mùa thu mơ mơ, cái mơ mơ trong suốt, toàn bộ hình hài của nó gợi đến một luồng sương, chính xác hơn, một dải nước vang dài, sâu, bao trùm toàn thể thế giới. Khi vệt nước bị rề đi, loăng ra thì độ trong trẻo biến mất lại xuất hiện một màu ghi nhạt với những chiếc lá lay động, uể oải, xa lạ. Một con mắt kéo dài theo dải màu, dài mãi vượt qua sự chán nản. Vài ba cái lá than thở, phẫn uất lao xuống mặt đất, đường bay lảo đảo, man dại. Mùa tiến lại gần Hoàn, choán hết

tầm nhìn, áp sát và hút nhiệt lượng từ cơ thể cô. Tâm hồn Hoàn già đi, mệt mỏi, trống trải. Nhưng không thể khóc được... Hoàn đi giữa hai bức tường cao vút còn ngái mùi vữa. Gạch non ngậm sáng điểm tĩnh hơn gạch già. Hình như ở đâu đó đang xây lên một ngôi nhà và những kẻ xây phải nỗ lực ghê gớm. Hình như xa hơn cả ngôi nhà đang xây là tiếng đổ trầm trầm.

Theo rệ cỏ Hoàn gặp lại mặt sau của ngôi nhà. Đứa bạn gái vẫn mê mải với dây quần áo chẳng ngang ban công, không nhìn thấy bà mẹ ngồi đối diện bên bậc thềm đất có mấy đám cỏ già cỗi, nhàu nát. “Nó đấy, con với cái, chả thiết chú ý gì đến xung quanh cả. Gọi hộ bác một tiếng”. Bà già ca cẩm, lưng cong lên như mèo gập chó, cầm đặt trên hai đầu gối, đôi mắt lấp lánh ướt, khuôn mặt lồm triệt để tuồng như đang cố gắng lộn vào bên trong. Hoàn lắc đầu. Ích gì. Thời gian làm mọi người điếc nặng. Và lại bạn bè đâu phải lúc nào cũng cất tiếng gọi nhau dễ dàng được. Hoàn mang máng có lần mình từng đứng rìa ban công, tíu tít với dây quần áo, chỉ khác quần áo của Hoàn màu nhả hơn, không xanh đỏ tạp nham như nó. Những chiếc quần vắt ngang, buông thõng, hai ống gợn lên cảm giác chết chóc, bại liệt. Quần phơi kiểu nào cũng xấu. Hoàn thích phơi áo, những chiếc áo vươn dài theo dây, đung đưa lật tã trông vui mắt và hiếu động. Giá như con người cũng được như những chiếc áo, sẽ bay đi đoàn đoàn lũ lũ về chân trời sau đó nằm chết gọn ghẽ trong một chiếc tủ hoặc chiếc va li nào đó thì thật nhẹ nhõm. Cô bạn gái hắt hơi, con mèo gào lên nhảy vọt qua mặt Hoàn, những sợi lông của nó dựng

đứng và tỏa sáng. Hoàn nổi gai, cái ấn tượng bị một đôi mắt nhìn thấu khiến cô giận dữ quay ngoắt người bỏ đi. Tiếng gào của con mèo trượt qua nhanh nhưng những sợi lông phát sáng của nó lại đeo đẳng Hoàn...

Thắng về đến nhà, rời rã, hoảng loạn. Người Thắng nóng lên, cái u uất không tiêu tan nhưng sinh lực thì quay lại. Thắng sức nhớ từ khi Hoàn bị tai nạn, anh không được làm tình nữa. Cái nhu cầu đều đặn của Thắng bị chặn lại nhưng không làm anh sốc vì phải quay cuồng với trăm thứ việc. Giờ nó trôi dạt từ từ, lúc đầu là sự bâng khuâng, lòng dạ cứ thót lại, da diết dần lên, hay nghĩ tới những lần vợ chồng ngủ với nhau. Toàn bộ sinh lực của Thắng đang đòi lại uy quyền nó có. Cơm tối xong, Thắng kéo ghế ngồi bên Hoàn, cảm thấy con chim cuối cùng sắp bay khỏi và chỉ còn lại mặt đất trơ cằn. Tim Thắng đập nhanh hơn một chút, không rõ mừng hay lo. Hoàn đã nằm quá lâu và mọi người đã quá mệt mỏi. Một hai hôm nữa Sơn sẽ phải về, Yến cũng sẽ về sau đó một hai tuần. Thuê người chăm sóc Hoàn, cũng được, nhưng còn những người đang tỉnh táo, như Thắng, như ông bà Khánh? Buổi tối, Yến ngồi ở góc phòng với sự im lặng hăm hập, Sơn quanh quẩn ngoài sân, bà Khánh luôn tay dọn dẹp, ông Khánh đang cắm mặt vào bản tin thời sự trên vô tuyến. Thắng không bị ai quấy rầy, ngồi cầm bàn tay lạnh ngắt của vợ nghĩ miên man. Đột nhiên Thắng lặng đi, anh nghe tiếng một từ phía Linh Nham vọng lại. Tiếng một cồn cào nghiêng ngấu, mặc dù nó chỉ mơ hồ như một chiếc khăn kim tuyến rơi trên mặt nước đêm mênh mông.

Khi Thắng nhắm mắt tập trung thần kinh để nghe cho rõ hơn thì tiếng một biến mất. Thắng lắc đầu thờ dài ra bàn lấy thuốc châm hút, anh rít mạnh, sâu cảm thấy rất rõ đường đi của luồng khí từ cổ họng xuống đến phổi và hun nóng nó. Chiếc quạt cây đen trũi chậm rãi quay hình vòng cung, tiếng của nó đều đều đến mức hoà tan vào không gian và trở thành sự im lặng bất động. Thời gian này, cái hình người kỳ dị không thấy xuất hiện cạnh Thắng nữa mặc dù anh vẫn mơ, liên tục mơ những giấc mơ buồn bã, hãi hùng. Bà Khánh đánh rơi chậu trong phòng vệ sinh làm cả Thắng lẫn Yến giật mình.

Thắng hỏi:

- Đỡ chưa, Yến?

- Rồi ạ.

Yến đáp nhỏ, nhưng giọng khàn nặng. Chuông điện thoại đổ, Thắng nhắc ống nghe. Con Hà gọi đến, nhận ra giọng Thắng, nó ngập ngừng một lúc rồi đặt máy. Yến ngồi xem vô tuyến thờ ơ, miễn cưỡng, tuồng như chỉ để lấy vì. Lại chuông điện thoại, lần này Muôn báo tin bên nhà đã khởi công. Thắng giật mình hỏi gần như quát:

- Sao bảo còn hơn hai tháng nữa cơ mà.

- Tôi cũng chẳng biết, sáng qua ghé qua đã thấy đào bới lung tung cả lên rồi. Kỳ nó bảo nó không muốn tôi với cậu phải bận tâm. Mình nó làm được hết.

Thắng thờ hất ra. Hình như bên ấy đang sắp sửa phạm phải một sai lầm khủng khiếp nào đó.

Thắng buông máy, quay sang Yến:

- Ở nhà Kỳ nó đang đào móng rồi.

- Thế à, sớm nhỉ.

Yến đáp chiếu lệ, rời khỏi chiếc vô tuyến đến ngồi vào ghế cạnh giường Hoàn.

Thắng bước nhanh ra ngoài tìm Sơn nhưng không thấy, anh quay vào, lững lờ đi lại. Mùi cồn càng dậy lên. Thắng muốn Sơn về ngay sáng mai, mặc dù biết điều đó chẳng giúp Kỳ được gì, nhưng dù sao có thêm người, vẫn yên tâm hơn.

- Đừng có bôi cồn nữa mà lị. Mà muốn nó chết ngạt à.

Đầu nghĩ về Kỳ nhưng Thắng lại quát Yến. Bà Khánh giật mình chạy ra nhìn anh em Thắng lặng lẽ lắc đầu. Mặt Yến lì ra quờ tay tìm cuốn sách đọc dở. Thắng giật phắt chiếc khăn ném xuống trước mặt Yến:

- Lau cho nó đi, nhanh lên.

- Kệ tôi!

Đột nhiên Yến rít lên nhưng không đổ xuống mà bình tĩnh sửa lại tư thế và cắm mặt vào cuốn sách một cách cương quyết, bền vững. Thắng chết đứng, đầu óc choáng váng. Lần đầu tiên Yến quát lại Thắng. Và tiếng một vọng đến thoang thoảng nhưng day dứt.

Sơn ngồi cùng con Hà trên những thanh bê tông ở sân vận động. Phía dưới, rạp chiếu bóng lơ mờ sáng, thưa thớt vài ba người đi qua lại. Trên đầu, bầu trời đen hun hút, dày đặc sao. Sơn khoác tay qua vai con

Hà, con Hà vòng hai tay ôm bụng hân. Hai đứa im lặng, hồi hộp. Lúc sau con Hà khẽ cựa quậy cái đầu nhỏ, tròn như quả bưởi:

- Dạo bé, anh có hay gặp ma không?

- Có!

Sơn đáp thờ ơ, con Hà hơi co người lại, siết chặt Sơn hơn.

- Ở nghĩa địa à?

- Ủ, bãi tha ma. Anh sắp phải về nhà xem thế nào. Ở bên ấy nhần ra nhiều quá, bao nhiêu là việc.

Sơn nói dối, nhưng giọng buồn thực sự. Con Hà ngả người ra sau, nhìn lên trời:

- Xong anh lại ra đây chứ?

- Ủ, dứt khoát rồi. Ở đây mãi thế nào được...

Sơn gỡ tay khỏi Hà moi thuốc hút, ánh sáng lửa bùng lên làm khuôn mặt hân sáng rực, sau đó chìm đi và từ đấy nó lơ mờ trong màu đỏ mỗi khi hân rít mạnh điệu thuốc. Con Hà vuốt tóc Sơn vươn cổ hôn thật mạnh vào má hân. Sơn vẫn ngồi im, liên tục rít thuốc. Con Hà ngậm tai Sơn, phả hơi nóng vào mặt hân, càng ngày càng nóng. Sơn nghiêng răng, mắt trợn ngược lên rồi bất thần búng mẩu thuốc ra xa thành một vệt đỏ hình vòng cung, ngoắt lại, túm chặt hai vai con Hà, dần nó xuống... Bản thân Sơn cũng chẳng biết vì sao mình làm được việc đó. Mọi thứ cứ tê dại đi, duy nhất hân nhớ là mình đã ngửi thấy mùi đất vì mặt hân phải áp xuống khi hai đứa lăn

khỏi tắm bê tông. Mọi việc xảy ra chóng vánh cho đến lúc cả hai nằm dài trên nền đất sỏi nhìn lên bầu trời sôi động. Giữa những chấm sao trắng nhấp nháy, có một chấm đỏ bằng đầu thuốc lừ lừ di chuyển. Sơn đầu đầu gối, hần lên sờ thì thấy nó bị xước. Con Hà bảo:

- Bắn hết áo của em rồi. Bắt đến anh đấy.

Sơn không nói gì, hần vẫn còn bàng khuâng. Cái bầu trời sôi động lấp lánh kia ám ảnh Sơn, nhắc hần về sự huyền bí của một vật.

- Com-pắc!

Sơn thốt lên. Con Hà nhồm đậy:

- Cái gì?

Sơn chỉ tay lên trời:

- Giống bộ dàn Com-pắc.

- Com-pắc-đít ấy à? Ủ, anh giỏi tưởng tượng nhỉ. Giỏi thật đấy.

- Com-pắc-đít!

Sơn uốn lười mơ màng nhắc lại theo cách phát âm chuẩn của con Hà. Bầu trời nhấp nháy bắt đầu trôi chậm theo một giai điệu tưởng tượng trong đầu Sơn.

- Có bộ ấy mà nghe thì đã lắm. Hôm nào rồi, bọn mình phóng xe về nhà anh nghe nhạc một ngày có được không?

- Được. - Cổ họng Sơn đắng và khô - Hôm nào về... bên ấy mở suốt ngày...

Sơn dừng lại, bầu trời bắt đầu rào lên và sau đó là tiếng mọt. Tiếng mọt mênh mông, dai dẳng, nghiêng ngấu làm da thịt Sơn ngứa ngáy bứt rứt. Hẳn vùng dậy thở hồng hộc.

- Có người à?

Con Hà nhón nhác nhìn xung quanh. Sơn lắc đầu. Bóng tối rời rã. Con Hà túm chặt lấy Sơn, nhưng hẳn giãy mạnh ra:

- Anh phải về. Tối mai nhé.

Sơn nói nhanh rồi lồng vào bóng đêm như một con gấu. Sơn chạy điên cuồng, gió siết chặt hai mang tai hẳn, đất dưới chân thì tự trôi ngược chiều. Sơn sức nhớ đến phép rút đất của ông mình, rằng hẳn nghiêng chặt nhúc nhối. Mọi thứ cứ đặc quánh lại cho đến lúc Sơn dừng đột ngột vì khó thở. Đất và không khí quanh hẳn giãn ra, chỉ còn một khoảng trống không. Sơn nghe tiếng lão Bính vọng đến: ... *nốt chỗ kia nữa. Cái xẻng đâu.* Sơn lại vùng chạy, và mọi thứ lại siết lấy hẳn bằng độ dày đặc của đất và không khí.

Cây chuối tự nhiên rướn lên rồi rũ xuống.

Lưu Nhân Chú xuống ngựa dùng roi quất mạnh vào mông nó. Con ngựa hí lên phóng dọc theo triền đê phía bên phải. Chú phất tay áo băng về bờ sông. Mọi người hồng hộc bám theo ông. Cách đấy nửa dặm, Lê Sát gập

người dùng hai gót chân thúc vào hông ngựa và lao đi. Thanh gươm không vỏ gài chéo sau lưng Sát bắt sáng lấp lánh như một tiếng reo man rợ. Vó ngựa rầm rập, cuồng loạn. Lưu Nhân Chú nhìn thấy chiếc thuyền đón mình, ông ngoái lại. Một đám bụi bốc lên thành vệt dài màu vàng nhạt. Chú nhắm mắt, toàn thân nổi da gà. Đoàn người nhốn nháo vây quanh Chú. Chú nói chậm rãi, không âm sắc:

- Ai xuống được thì xuống đi.

Vợ Chú rống lên, rập nửa người xuống bờ cát ướt.

- Nhanh đi.

Chú nhắc lần nữa, ngửa mặt lên trời, tay xốc lại quần áo. Tóc Chú xổ tung, buông xoã sau lưng như đuôi con đại bàng đen bị mắc bệnh. Không ai xuống thuyền, người chèo thuyền chống cây sào đứng im, chỉ có vạt áo của anh ta và mặt nước chuyển động. Lê Sát nhảy xuống ngựa, mặt đất rung lên trầm trầm vì cơ thể đồ sộ của ông ta. Quân cận vệ xuống theo. Mặt trời hực lên, chói gắt. Ánh sáng từ sông làm lóa mắt Lê Sát, ông chỉ thấy cái bóng đen mờ nhỏ nhắn của Lưu Nhân Chú in trên quang sáng trắng ấy.

- Sao lại chạy?

Lê Sát hát hàm tiến đến gần, hai mắt nheo nheo dưới đôi lông mày chổi xể đã có những sợi bạc. Lưu Nhân Chú cũng chậm rãi tiến về phía Lê Sát, tiến gần đến nỗi ông ngửi thấy mùi mồ hôi chua chua phả ra từ người Lê Sát. Sát giơ tay phải lên trời, ống tay áo tụt xuống khuỷu, lộ

ra một cánh tay chắc nịch, gân guốc với những ngón tay đang co lại hết móng con diều hâu. Bàn tay Lê Sát xoay về phía sau, cánh tay hạ xuống uốn cong lại và ông từ từ nắm lấy chuôi thanh gươm nhô lên vai. Lưu Nhân Chú nhìn thấy hành động quen thuộc của Lê Sát trong các trận giao tranh với cái dáng chồm lên phía trước, tay giơ cao thanh gươm cong vút. Chú vươn cổ. Một nỗi buồn thâm dằng lên trong ông. Mùi tanh tanh từ sông đưa lại. Mặt trời vẫn chói lọi chiếu thẳng vào mắt Lê Sát.

- Sao lại chạy?

Lê Sát hỏi tiếp. Gió tốc vạt áo của Lưu Nhân Chú về phía trước.

- Biết vua không cần nữa thì chạy.

Chú vẫn nhắm mắt nói nường theo chiều gió, tiếng ông méo đi không vì cảm xúc mà vì gió.

- Vua định ông tội phản nghịch.

Lê Sát hơi chùng người xuống.

- Chém thôi!

Lưu Nhân Chú bình thản nói:

- Ừ, phải thế.

Lê Sát nhìn thẳng vào mặt trời và bổ gươm xuống bằng toàn bộ sức lực của mình. Một tiếng thét gay gắt quái gở dậy lên từ phía mặt trời...

Sau khi bị chém, Lưu Nhân Chú buồn bã men theo con đường trở về quê. Con đường mà cách đây hơn chục

năm cha con ông đã lần mò đến với cuộc khởi nghĩa. Hồn Lưu Nhân Chú không oán giận không thanh thản, mà lặng lẽ hòa nhịp với không khí vùng Đại Từ, nơi ông đã sinh ra, lớn lên, nghe tin có cuộc khởi nghĩa, cha con kéo nhau đi bộ hàng tháng trời đến Thanh Hóa để gia nhập đội quân của Lê Lợi. Vào những đêm trăng sáng, thật sáng ở vùng Đại Từ, bao giờ người dân ở đây cũng có cảm giác một gia đình nào đó đang rậm rịch sửa soạn đi xa, xuôi về phía Nam, và họ rất buồn.

Sơn về, người đâm dĩa mổ hỏi. Hẩn tránh mặt Thắng, linh đi tắm rồi lên giường nằm úp mặt vào tường. Đầu óc Sơn quay cuồng, sống lưng rã rời, nội tạng cơ thể hẩn trở nên lỏng lẻo, chực tuột ra ngoài theo đường hậu môn. Một bên mắt Sơn mỏi dừ và bị kéo xéch lên.

Thắng gọi Sơn dậy bằng giọng từ tốn nhưng nghiêm khắc. Lúc đó khoảng mười một giờ, tầng trên ông bà Khánh đã ngủ. Ba anh em Thắng ngồi quanh bàn nước, dưới ngọn đèn chụp tỏa ra ánh vàng đục. Trong góc nhà, Hoàn nằm im, mắt khép lại, môi doãi ra, thanh thản... Thắng nói đến chuyện sáng ngày kia Sơn sẽ về bên nhà cùng với Muôn. Thái độ của Thắng nghiêm trang như đang họp tổ chiến đấu. Sơn lắng nghe, đầu rũ xuống, Yến vẫn giữ vẻ mặt lạnh lùng, đứng dưng, cuốn sách đặt hờ trong lòng tay để ngừa tỳ lên đầu gối. Tiếng nói đều đều của Thắng được lồng vào tiếng quạt điện chạy góc nhà làm thành một dải xám quán lấy Sơn và Yến. Khi Thắng ngừng lời, Yến và Sơn vẫn ngồi im như đang tiếp tục nghe. Thắng châm thuốc, ánh lửa xòe lên làm Sơn bừng tỉnh, hẩn cũng với bao thuốc rút lấy một điếu.

- Thực ra thì em về cũng được, không về cũng được. Có việc quái gì đâu mà quan trọng. Thời buổi này, thợ nó làm hết ấy mà.

Sơn thùng thẳng nói, cố làm ra vẻ bình thường, hấn ngả người ra sau, hai tay rải ra hai bên như sắp sửa cất cánh bay lên, lại như bị trói vào thành ghế. Thẳng nghiêng đầu mặt đắm chiêu, nói chậm:

- Về, xem có gì thì giúp nó. Ở đây cũng bình thường rồi, mình cái Yến lo là đủ.

Sơn hơi giật người, chặc lưỡi:

- Thì mai em về luôn, cần gì phải chờ bà Muôn nữa.

- Không được. - Thẳng cắt ngang - Mà phải ở lại vì có thể chị Muôn về cùng, cũng có thể chị ấy bận không về được, chị ấy sẽ gửi mấy thứ về.

- Anh còn phải thanh toán tiền thuê bằng cho cái lão bên kia nữa đấy!

Yến nói. Sơn tái mặt nhìn Thẳng, xuê xoa:

- Rồi... ăn thua gì, có mấy nghìn bộ. Tý nữa tao trả luôn.

- Bao nhiêu?

Thẳng hỏi.

- Chẳng đáng gì đâu.

Sơn bắt đầu lo lắng. Yến bĩu môi:

- Chẳng đáng gì, gần trăm nghìn đấy. Anh lấy đâu ra mà trả.

Thắng rít một hơi dài, điều thuốc quắc lên màu đỏ.

- Thôi, cái đó để tao trả.

Thắng đứng dậy như kết thúc cuộc nói chuyện, nhưng nghĩ sao anh lại ngồi xuống nói với Sơn bằng giọng thân mật:

- Mà có mua sắm gì không?

Sơn không đáp.

- Hay là mai ra chợ mua thêm một bộ quần áo mà mặc. Tiền đây này.

Thắng móc túi lấy ra một xấp tiền 5 nghìn đưa cho Sơn, hấn không cầm. Thắng để lên bàn, bảo Yến:

- Mai cái Yến đưa nó đi mua vậy.

Sơn nấc lên, hấn vừa cảm động, vừa tự ái, lại vừa tuyệt vọng. Ngoài trời người đi lại thưa thớt, một chiếc xe máy rít xẹt qua. Cạnh cửa sổ bóng cây tùng bị ánh điện ngoài hiên tầng hai hắt xuống sân kéo một vệt dài và to. Cái vệt bóng ấy nửa nằm dưới sân, nửa in trên bức tường chắn trông như con rồng đang cố gắng thăng lên. Thắng lại mở cửa ra ngoài. Đêm nay anh khó ngủ, thực sự khó ngủ. Trong nhà điện đã tắt, chỉ còn lại cái bóng quả nhót ở đầu giường của Hoàn là tỏa sáng, thứ ánh sáng hồng và trong. Thành phố ngày càng lịm dần, xa rời và bắt đầu hư ảo. Bên kia đường, những ngôi nhà đã đóng kín cửa, không còn một ánh đèn nào. Thắng nhìn hút về mạn Linh Nham, nơi ấy bầu trời đen thăm con

vút lên và nhấp nhánh hàng nghìn chấm sao nhỏ. Đột nhiên Thắng muốn về ngay đây ngồi dưới gốc nhãn gửi mùi già cỗi phả ra từ thân cây gỗ ghề và nghe lá rơi mềm mại xuống sân đất. Nước mắt Thắng ứa ra, mũi cay xè, khói thuốc nghẹn lại ở cổ.

Yến chưa ngủ, vẫn ngồi cạnh giường Hoàn như một bức tượng đá với cái dáng cúi xuống cuốn sách. Bóng Yến đổ trùm lên nửa người Hoàn, chia đôi chiếc giường thành hai mảnh tách rời nhau một quãng xa. Đây là cuốn truyện thứ 54 mà Yến đọc từ khi đến chăm sóc Hoàn.

Yến dừng đọc, tay phủ lên trang sách, nhìn chằm chằm bóng mình in trên giường rồi bất giác quờ tay lấy lọ cồn giấu dưới gối vẩy khắp xung quanh. Một lúc người Yến nóng bừng lên.

Sơn ngủ, bị mùi cồn đánh thức, hần cựa mình nhìn Yến và dụi mắt. Mặt Yến đỏ rực như người uống rượu. Thắng quay vào định nói gì đó nhưng chép miệng đi ra. Tầng trên, tiếng ngáy của ông Khánh rền rền kéo dài, ngừng đột ngột, ú ớ, lại cất lên như trò đuổi bắt của lũ trẻ.

- Tao mơ thấy bà già về.

Sơn bảo với Yến, mũi hần hít hít rồi phì mạnh. Yến ngoái nhìn Sơn:

- Sao?

- Chả sao cả. - Sơn ngáp nhìn ra cửa thấy Thắng thấp thoáng bên ngoài. - Bà già gầy hơn mọi khi.

- Vớ vẩn!

Giọng Yến cong cớn nhưng vẫn đặt cuốn truyện sang bên nhờ Sơn lấy cho cốc nước. Đây là lần đầu tiên Yến nhờ Sơn làm việc đó bằng giọng nhẹ nhàng thân mật. Sơn cảm động nhưng vẫn cố giữ vẻ mặt hơi cau có khi đưa cốc cho Yến. Sự thân mật với bất kỳ ai cũng làm Sơn ngượng mặc dù đó là điều bản thân hẳn rất thích. Yến nhấp từng ngụm nhỏ, từ tốn.

- Sợ nhỉ!

Sơn nhìn Hoàn, đột nhiên buột miệng, hẩn lo lảng liếc Yến nhưng ngược với điều hẳn nghĩ, Yến không phản đối mà gật đầu đồng tình.

- Cứ thế này mãi thì chết. Người ta còn phải làm ăn nữa chứ... Theo mày... bà ấy có hồi lại không?

Sơn hạ giọng:

- Có mà hồi khối. Bác sĩ bảo cứ thế cho đến khi nào đi mới thôi.

Sơn thở dài xòe bàn tay trước mặt, co bóp mấy cái:

- Tao định thế này, mày xem có được không nhớ.

- Cái gì?

Sơn ngập ngừng:

- Khi nào xây xong nhà, tao sẽ quay lại đây để ôn thi đại học. Phải có bằng cấp không thì gay lắm. Tao nghĩ mãi rồi, dứt khoát phải vào bằng được đại học.

Sơn hùng hổ dẫn lên, hấn bắt đầu di chuyển quanh Yến, chân tay vung vít, giọng mỗi lúc một lớn dần. Sơn vẽ ra cái viễn cảnh về sự nghiệp của mình.

- Tao sẽ vào đại học cảnh sát. Ăn lắm.

- Nhưng anh mới học hết lớp bảy, làm sao mà thi đại học được.

Yến ngạc nhiên hỏi. Sơn ngừng bật, hấn trợn ngược mắt:

- Thế thì sao?

Yến đưa cốc lên môi:

- Phải hết cấp ba mới được thi đại học.

Sơn như người trúng gió, lão đảo choáng váng, cố gắng lại:

- Đúng không?

Yến hất đầu, mái tóc lượn một vòng sóng sánh rồi rũ xuống vai trái:

- Ra mà hỏi anh Thắng.

- Thế thì nói cút gì nữa. Mẹ chúng nó.

Sơn văng tục, nặng nề quay về chỗ ngủ, sau đó hấn mơ thấy mình đi dọc theo triền sông dài vô tận trong khi không gian xung quanh bị nát vụn ra. Yến, ông Khánh, cả Thư cũng mơ như vậy, nhưng triền sông của Thư ngả màu lam còn không gian bị chia làm ba mảnh lồng lên nhau. Thắng thức trắng đêm. *Thắng ơi! Mình gọi nó, vẫn*

gọi nó, gọi cho đến khi tất cả chỉ còn lại là những hạt bụi li ti bay hỗn loạn. Nó đã mệt mỏi, nó sắp sửa đổ sập xuống vì mục ruỗng ở bên trong. Khi ấy mình sẽ quay về với bốn mươi khuôn mặt bằng nước mắt. Chẳng biết có khuôn mặt nào nhớ nổi mình không. Đã quá lâu. Nhớ màu. Mình sẽ quay về, sẽ vẽ tiếp. Chân dung của mình và nó lồng vào nhau, chồng khít lên nhau, cả hai đều ẩn sau một âm thanh trầm đục. Vẽ thế nào để ra âm thanh ấy? Mình chưa nghĩ ra có lẽ vẽ hai vệt màu đen lao nhanh vào nhau. Thắng ơi! Mình vừa gọi tên nó, âm thanh trầm đục. Đầu óc chẳng còn cháy khét vì căm thù. Đầu óc là một trạng thái dễ tan biến, lý trí cũng vậy. Xét cho cùng ẩn tượng cuộc chiến tranh này chỉ tồn tại trong mình bằng hình dáng linh hoạt điên loạn của khẩu AR15. Có thể vẽ súng cũng là một ý tưởng thiên tài. Mưa rất đẹp trên thành cổ Quảng Trị, mình đã chứng kiến điều ấy. Những bức tường lở lói nham nhở đột nhiên tỏa sáng long lanh bởi hàng ngàn giọt nước bám lên. Mỗi giọt nước là một khuôn mặt. Mình lại nhớ bốn mươi khuôn mặt bằng nước ở nhà. Mình với nó đã hò reo khi có hiệp định đình chiến. Mình với nó đã hồ hởi băng đến ôm nhau, mời nhau những điều thuốc nhàu nát cuối cùng để rồi niềm vui sướng ấy chỉ tồn tại có nửa ngày. Sau đó đạn lại xia sang nhau dữ dần hơn. Thắng ơi! Mình không xa lạ với trạng thái này. Trong trí nhớ của mình còn lơ mơ về một khoảng thời gian nhàn rỗi no đủ. Khi ấy mình chẳng có nhu cầu gì, không thù hận, không vẽ, không gọi tên bất kỳ ai. Giờ đây mình cảm thấy mệt mỏi. Thời tiết miền Bắc thực sự khó chịu, nó là thứ

thời tiết không được lành mạnh, nó quá phức tạp, lắt léo. Ở Sài Gòn chỉ có nắng, ngay cả những cơn mưa đột ngột xối xả cũng chỉ là một biến dạng của nắng. Yêu xiết bao mùi sơn dầu. Mình chỉ còn biết cất tiếng gọi nhưng vẽ thì đã quá xa vời. Giá như đừng bị chúng nó túm được lời ra khỏi nhà, giá như cứ chìm đắm trong vũng tối của xưởng họa và vẽ mãi mãi lên tấm toan đặt giữa luồng sáng duy nhất, mình có thể sẽ khác. Khi vẽ liên tục thì đến một lúc nào đó người ta biến thành một bức tranh. Những dây leo cổ quái... Nhất thiết cứ phải là màu đỏ không? Màu huyết dụ? Thằng ơi! Mình vẫn phải gọi nó bởi vì thù hận là một phẩm chất của thiên tài. Biết làm gì với một kẻ đang hoảng loạn? Ai sẽ nã đạn vào nó? Mình nhìn thấy ký ức mê man của dòng Linh Nham què nó. Nước thì đẹp nhưng sông không phải bao giờ cũng tuyệt vời. Ngày bé nó đã ra sông tắm, mình cũng ra sông tắm. Hai đứa bình đẳng trong tuổi thơ nhưng tại sao đạn lại dính vào giữa trán mình? "Thằng ơi". Mùi cồn vẫn nồng nặc trong không khí và mình biết rằng đôi lúc vợ nó nhìn thấy mình. Sau này mình sẽ bổ sung khuôn mặt của vợ nó vào bộ sưu tập chân dung của mình. Đó là khuôn mặt thứ bốn mươi mốt bằng nước. Những tiếng ve làm mình ngứa ran lên muốn tan ra từng mảnh và biến mất. Định mệnh đang giăng trước mắt nó, rõ nét, dày đặc, không thể lảng tránh. Định mệnh, đó là không khí xung quanh mỗi người. Cho dù mình sẽ trở về nhưng liệu lũ nhện có chịu nhường lại chỗ cũ cho mình không? Thằng ơi! Mình gọi nó, gọi mãi mãi, gọi ngay cả khi mình tan biến và những hạt bụi cũng

tan biến. Máu thì chẳng vốc lên được. Mình đã bị đổ máu nhưng máu không bám lên các bức tường cổ để long lanh sáng mà ngấm sâu vào đất. Dù sao thì mình vẫn gọi nó cho đến lúc nó đáp lại tiếng gọi ấy. Khi nó đáp lại thì mọi sự sẽ kết thúc cả với mình và nó. Thắng ơi!...

Mình bị oan, mình không làm chuyện ấy. Mình có đi lạc vào nhà ông ta, đặt tay lên cổ ông ta nhưng mình không giết ông ta. Bỗng một độ. Khá quá còn gì. Mình bóp cổ cái khăn, bóp thật chặt. Nó là cái khăn nhúng nước ấm, bướng bỉnh nhưng dễ chịu. Mình bóp cho đến khi nhìn thấy những bãi cỏ trải dài dọc theo sông Linh Nham. Giá như được nằm lăn ra đấy đánh một giấc thì tuyệt cú mèo. Nhưng mà mình đang mơ, ngủ làm sao được. Mẹ bảo ngủ đi cái ngủ của mẹ, ngủ đi không ông ngáo ộp sẽ bắt. Mẹ ngủ trước mình nhưng chả ai bắt mẹ cả. Những ông ngáo ộp xanh đen nhấp nhô ngoài cửa sổ. Sao thì rất dày mà mình cứ phải mơ. Mình không giết người, mình bị oan cho dù mình bóp cổ ông ta. Khai vào đây! Họ ném một tờ giấy kẻ ô xuống mặt bàn. Một cái bút bi đầu tù lặn đi lặn lại. Khai cái gì. Giấy chẳng có để đi học nữa là để khai. Mình chán, thật đấy, bây giờ vẫn chán. Viết là cái gì không bình thường, viết nắn nót lại càng điên. Mình tỉnh táo, mình bị oan, mình đã mơ...

Kỷ thức giấc lúc ba giờ hơn một chút. Những chiếc cột nhà im lặng dẫm chân giữa biển sương trắng đục,

đặc sệt. Không khí ngả lạnh, gió thật nhẹ thổi từ xa đến làm lớp sương xao động rung rinh. Kỳ áp tai vào một chiếc cột thì thoảng nghe tiếng động nhẹ bên trong như tiếng cửa mình của những con mọt. Sau hàng rào, ngôi nhà của lão Bính chỉ còn rõ cái nóc, Kỳ cảm giác nó đang lập lờ trôi. Không khí nhàn nhạt, cái nhàn nhạt trong miệng người ốm. Kỳ lội sương tìm cuộc định đào nhưng khi nhìn thấy nó thì người Kỳ ớn lạnh lạnh ngay ra giếng. Lòng giếng bốc lên làn hơi mỏng run rẩy và ấm. Khi Kỳ thả gầu, làn hơi dạt ra và một tấm gương mờ sáng hiện lên. Cái gàu chạm nước, tấm gương đó biến thành những lớp vân gỗ loang rộng, thu hẹp theo nhịp thở và phát ra tiếng óc ách. Điều làm Kỳ ngạc nhiên là tự đứng nước giếng lại đẩy lên trong khi chiếu tối qua nó cạn và sâu hun hút. Kỳ mãi mê nhìn xuống giếng, nước im phắc, xanh nhạt vì phản chiếu nền trời đang rạng dần. Sương loãng ra, một góc của cây nhãn in xuống lòng giếng vệt tối lơ mờ. Kỳ nghe tiếng ho húng háng của ông vọng lại nhưng không ngừng lên. Mặt Kỳ hiện trước bóng cây nhãn, trước bầu trời và chỉ sau những vệt nước hình vòng cung đang run rẩy trong giới hạn của thành giếng phủ một lớp rêu xanh mượt. Kỳ thấy mình khác lạ quá, má dô cao, hàm trên cong hình cánh cung, tóc bù xù trùm nửa tai và mái rủ xuống che kín trán. Kỳ lắc đầu, lắc đầu lần nữa, sau đó cố gắng nhìn bằng được mắt mình. Sau Kỳ bầu trời chuyển động với những dải mây xám mỏng ngày một nhanh. Ban mai bắt đầu. Nhà lão Bính đã lên khói. Ngoài sân, cụ Điển đi đi lại lại, hết ngó

trời lại nhìn cây. Kỹ quan sát lặng lẽ xem ông làm gì. Cụ Điển xa xót nhìn những đồng đất dưới chân, lưng còng hẳn xuống. Cụ đi men theo hình móng, đi chậm rãi, lập cập, đôi lúc lén lút dùng chân gạt đất xuống hố móng. Cụ nhặt cuốc xẻng ném ra xa, mồm lẩm bẩm chửi.

- Bố cháu dậy chưa ông?

Kỹ hỏi. Cụ Điển ngoái lại, một lúc mới trả lời:

- Ngủ đâu mà dậy.

Kỹ nháy cẳng lên:

- Sao ông không ới cháu một tiếng?

- Ới làm gì. - Cụ Điển chổng lỏn - Anh cho chúng nó đào bởi thế này, phạm một cái thì chết cả họ.

Kỹ cười xuê xoa:

- Thế ông không thích ở nhà xây à?

- Tôi thêm vào. Đào ới cú chờ đấy, nó mà vật thì bỏ bố chúng mày.

Kỹ thấy ông bắt đầu gầy gò liền lảng sang lão Bính. Ông Điều ngồi trước thêm, hai tay đặt trên đầu gối, mặt hướng thẳng, ngây dại, bất động.

Lão Bính dụi mắt đi từ bếp ra:

- Này, tối qua không khí lạ quá, cứ ngọt ngọt như nằm chum ấy.

- Cháu không để ý.

Ông Điều quay đầu nhìn lão Bính, lão co rúm người lại đi giật lùi vào bếp. Ông Điều nhìn sang bên nhà, cái nhìn nhạy cảm như một nắm bông. Kỷ nói to:

- Ăn xong con lại đưa bố về đây một lúc.

Bữa sáng mỗi người ăn một bát cơm nếp. Cụ Điển đang nhai dừng lại, tai động lên:

- Sớm mai thằng kia nó về đây. Thằng Sơn chứ còn ai nữa. Tao vừa nghe bên ấy bàn nhau xong.

Lão Bính nháy nháy đuôi mắt, quai hàm bạnh ra, cổ kìm tiếng cười.

Tự dưng ông Điều rên lên khe khẽ. Cánh thợ đến khẽ khà trà lá một lúc lâu mới kéo nhau ra làm. Đột nhiên Kỷ thấy bứt rứt khó chịu, cảm giác đất dưới chân mình đang lục súc của quạ. Kỷ ứa mồ hôi tay mặc dù mới chỉ có vài ba tia mặt trời hình rẽ quạt lách được qua sương chiếu xuống. Tiếng đào kinh kịch dội vào tai Kỷ. Cụ Điển chạy sang, lão Bính cũng sang theo. Kỷ nhìn một tay thợ đang hùng hục cuốc, cơ bắp hần nổi cuộn bóng nhảy, ngả màu nâu. Mỗi lần chiếc cuốc bổ xuống Kỷ cứ thót người lại, tưởng như nó bổ vào giữa gan ruột mình. Lưỡi cuốc vung lên loang loáng thành hình vòng cung. Cụ Điển trợn ngược mắt đi quanh tốp thợ còn lão Bính ngồi bệt xuống nền nhà cũ, hai tay bó chặt đầu gối hết nhìn người nọ lại nhìn người kia. Tay thợ phanh áo lộ ra mảng ngực đỏ nhảy mồ hôi có xăm hình một con ngựa, hần cuốc điên cuồng như trả thù ai đó. Khi tay thợ

ngừng cuộc để người khác xúc đất Kỳ mới chùng xuống, thở phào. Mồ hôi vã ra ướt đầm áo. Tay thợ chống cuộc đứng cạnh Kỳ lắc đầu, xương cổ kêu răng rắc:

- Đất nóng thật. Cứ hầm hập anh ạ.

Kỳ ngửi thấy mùi nồng nồng của đất, ruột gan lại cồn cào. Tay thợ tụt xuống và chầm chậm đưa cuộc cao quá đầu sau đó hạ xuống. Đất quặn lên, tụt hẫng xuống sàng sang hai bên. Kỳ mất đà ngã văng vào tay thợ xúc đất. Bầu trời vụt tối sầm lại. Một tiếng thét của ai đó và âm thanh trầm trầm kéo dài theo hố móng...

Thắng đang soát lại đồng tài liệu tự nhiên nhảy dựng lên như chạm phải thỏi sắt nung đỏ. Theo bản năng, anh vươn qua cửa sổ nhìn sang bên Linh Nham thấy bầu trời phía đó co thắt lại trong màu chì lỏng rồi từ từ mở bung ra như chiếc dù. Thắng bấu tay vào má giật mạnh, tất cả lại như cũ, trước mặt anh, sông Cầu vẫn lấp lánh xuôi dòng, bầu trời vẫn xanh nhạt mơ màng. Thắng chớp mắt, hắng giọng hỏi Chung:

- Ông thấy gì không?

Chung ậm ừ trong cổ, mặt cắm xuống bàn. Con Hà xoay ghế lại nhanh nhẩu bắt chuyện:

- Chắc là chú bị thiếu máu đấy. Người ta bảo thiếu máu khi đứng dậy thì mắt mũi cứ tối sầm cả lại.

- Ừ.

Thắng uể oải ngồi xuống bàn uống nước. Con Hà sửa lại tư thế ngồi cho ý tứ hơn. Hôm nay nó ăn mặc giản dị, áo hoa xanh có cổ, quần ống đứng màu ghi, dép da quai hậu. Ngay cả mặt con Hà cũng ít phấn, môi chỉ thoa một lớp son mỏng, thoang thoang, không như mọi hôm đỏ choét đầy khiêu khích. Vừa rót thêm nước cho Thắng, con Hà vừa nhanh nhẩu quay lại phía Chung:

- Chú ra uống nước đã.

Lời mời ấy làm Chung luống cuống, anh ta khẽ xoay ghế lại, mồm méo xệch, giật giật bên khoe trái. Phải đến lúc Thắng mời thêm Chung mới kéo ghế ra bàn nhìn con Hà thăm dò. Con Hà cười tươi, bưng chén mời Chung, anh ta ậm ề trong cổ, nhận lấy mà tay run lẩy bẩy.

- Tôi thấy trời sấm lại, có lẽ sức khỏe sút quá.

Thắng ca cẩm cho có chuyện, thực ra anh nghĩ đó không phải là lý do. Cảm giác về một cái gì đang xảy ra cứ luẩn quẩn trong Thắng nhưng anh cố dẫn nó xuống. Chung chiêu một ngụm trà, tẹt môi chíp chíp khoan khoái. Hành động ấy làm con Hà không nhìn được, nó quay mặt đi cười bả vai rung lên. Bị chạm tự ái, Chung vùng vằng đứng phắt dậy trở về bàn mồm lẩm bẩm:

- Vô học.

Không khí hòa hợp hiếm hoi biến mất và lại nổ ra cuộc khẩu chiến nhát gừng nhưng khốc liệt giữa Chung với con Hà. Thắng phải bắt con Hà ra khỏi phòng mới chấm dứt được cuộc cãi vã. Chung hỏi:

- Tôi biết ngay mà, nó là nó mời đến tôi. Loại ấy có bao giờ từ chối được với ai đâu.

Thắng xoa tay:

- Ông cố chấp bỏ cha đi. Tôi biết, nó chỉ vô ý thôi chứ có bụng dạ gì đâu.

- Không bụng dạ gì à. Tôi hỏi ông, không có tâm địa gì, sao nó lại cười. Con đi.

Bọt sùi trắng hai bên khóe miệng Chung, gân cổ anh ta nổi chằng chịt, tiếng méo đi the thé. Gió từ sông làm cánh cửa sổ đập mạnh vào gờ tường, một bên rèm tung lên quệt qua vai Thắng. Chung lấy bầy ngỗng xuống ghế, tay vuốt yếm hầu. Thắng quần lại chiếc rèm, quay ra cười xí xóa:

- Thế mới là con tổ. Ông ở bậc cha chú, chấp gì nó.

Chung ngửa cổ rên khe khẽ làm cái ghế bị trượt ra sau. Không khí im phắc. Ngay cả ánh sáng cũng đứng im. Thắng cảm tưởng toàn bộ dòng sông Cầu phía sau anh đang lặn xuống trốn chạy. Cánh tủ kêu kèn kẹt, kèn kẹt, dừng lại rồi lại kèn kẹt. Thắng phát điên lên khi nghĩ rằng sẽ có một người bước ra từ sau cánh tủ đó. Chung thoi thóp thở, mắt nhắm hờ, tai và hai cánh mũi rũ xuống như bị nung chảy. Thời gian nặng nề, căng thẳng, Thắng nghĩ nếu ai đó bước vào cầm con dao cạo chỉ khẽ lích một nhát nhỏ thôi, nó sẽ bị xé đôi, văng xa và giã giụa. Nhưng không có ai bước vào, cả khối âm thanh hỗn tạp bên ngoài cũng bị cản lại, cũng chẳng một ai bước ra từ

sau cánh tử. Thắng rùng mình ớn lạnh, cổ anh mỗi rã rời, hai bên thái dương co thắt lại.

- Nhưng mà anh chẳng làm gì lão ấy cả.

Chung mấp máy mồm nói với ai đó trong phòng, không phải Thắng.

- Anh có làm gì đâu.

- ...

- Thật mà, anh thế.

- ...

- Bao giờ lão ấy sang?

- ...

- Sang rồi à? Sao anh không thấy. Giời ơi, lão ấy có bảo gì không?

- ...

- Thiến anh? Vãn dứt khoát là thiến anh à? Dao của lão ấy to hơn con ngày xưa không?

- ...

- Ôi giời, gấp đôi thì sống thế nào được. Bu anh bảo...

- ...

- Ừ, thế thì anh không nhắc đến bu nữa vậy. Bảo với lão anh là cán bộ rồi, không thiến được đâu.

- ...

- Nhưng...

- ...

- Nhưng...

- ...

- Thì kệ mẹ nó. Từ dạo sang đây anh có ăn thịt chó nữa đâu. Anh chỉ ăn lạc rang tẩm nước chè đặc với bột súp thôi.

- ...

- Chả phải.

- ...

Chung nhồm dậy, hai tay bưng hạ bộ nhìn chằm chằm ra cửa. Nặng đi thẳng vào phòng làm việc qua hành lang và réo lên ong ong.

Từ ngoài lại vọng đến tiếng còi rú không biết của xe cảnh sát hay cứu thương. Ông Huỳnh vào không nói không rằng đặt lên bàn Chung một phong thư rồi lặng lẽ đi ra. Sau lần bị ngã, ông ít nói, lẩm lũi, thất thần, khép kín như một con ốc sên gặp trẻ con. Chung nhắm mắt, tay sờ rầm trên bàn tìm phong thư nhét nó xuống ngăn kéo, nghĩ sao anh ta lại lấy ra bỏ vào túi ngực. Thắng định nói câu gì nữa với Chung nhưng đầu anh nguội lạnh đi, trống trải, thờ ơ. Thắng nhận thấy mình đang thay đổi nhanh chóng, một sự thay đổi, chống chọi với nó không thể được.

- Tôi khổ lắm ông ạ!

Chung rên rĩ như mọi khi nhưng lần này Thắng không an ủi nữa mà đốp chát luôn:

- Sốt ruột!

Chung nhìn Thắng, chỉ thấy cái gáy và khuôn mặt lơ mờ trong lớp kính, nó bị trộn lẫn vào những đốm trắng và bóng các đồ vật. Một cái gáy xa lạ. Một vách đá dựng đứng, lạnh lẽo, hung hiểm...

Yến chưa kịp đón chiếc cốc đột nhiên Sơn buông tay làm nó rơi vỡ tan tành dưới nền nhà. Hai anh em đứng sững lại nhìn nhau. Cả hai đều choáng váng như vừa bị điện giật. Sơn thấy nền nhà dưới chân mình vống xuống, ruột gan hấn dồn hết lên ngực. Chân tay Yến tê dại, nặng nề, nơi Yến đang đứng vừa chuyển động, nó trườn rất nhanh rồi đứng im. Sự việc diễn ra trong vài giây đồng hồ cho đến khi Sơn bám được vào mép chiếc ghế đầu.

- Anh làm sao thế?

Yến run rẩy hỏi mặt như đổ chàm. Sơn nhắm mắt lắc đầu quây quây:

- Tao không biết, không biết.

Sơn rít lên cắn chặt răng lấy đà lao vút ra ngoài. Bà Khánh xuống, Yến đã đang thu nhặt mảnh vỡ.

- Cháu nhờ tay.

Yến thản nhiên nói. Từ giây phút ấy, đầu Yến nhẹ nhõm, trống trải. Không gì tồn tại nữa ngoài một chiếc

giường và mùi cồn mê hoặc ngây ngất. Yến vút mảnh thủy tinh, lau nền nhà, kéo ghế ngồi lại chỗ cũ với cuốn sách nhàu nát trước mặt.

Kỷ cố gắng nhồm dậy, bị xô tiếp một cái nữa lao bắn về phía trước va mạnh vào chiếc cột. Cú va mạnh đó làm Kỷ ý thức rõ hơn về mọi sự xung quanh. Tiếng trăm trăm chạy quanh hố móng làm mặt đất rung lên, bắt vào da thịt Kỷ tê tê. Chớp nhoáng lên, khoảnh khắc đó đủ để Kỷ nhìn thấy dưới hố móng, đúng chỗ tay thợ vừa bỏ cuốc xuống, một cái bọc lủng nhùng trĩu lên với lớp da nhẵn màu đất sét. Chính xác hơn đó là một đoạn của cơ thể trần trụi màu hồng nhạt nổi những mạch máu. Cái súc thịt đó lớn dần lớn dần, chảy tràn sang hai bên phủ kín mặt móng và bắt đầu dâng cao như một khối bùn lỏng. Ánh sáng vụt tắt, lại sáng dần lên và chết cứng với độ mờ mờ của ngọn đèn chưa được vặn đúng cỡ. Cánh thợ nhốn nháo xéo lên nhau chạy. Lão Bính hí lên, nấp sau thành giếng, hai tay ôm ghì lấy gáy vít đầu xuống đất. Kỷ vớ bừa chiếc cuốc chim bỏ mạnh xuống khối thịt dưới chân mình. Lưỡi cuốc đi ngọt xót. Kỷ giật cuốc vào lòng và thấy màu thịt hồng nhạt lộ ra nhưng liền đẩy máu tràn lại che kín nó. Khối thịt giật giật mấy cái, co lại rồi đột ngột tràn ra nhanh hơn. Kỷ như người trúng gió, buông cuốc lao đảo tìm chỗ vịn. Kỷ thấy cụ Điển đứng xiêu vẹo bên kia móng đối diện với mình. Cụ nhìn chằm chằm vào khối lỏng đang lục đục lấp kín móng, buột miệng:

- Thái Tuế đấy, đừng có đụng vào.

Câu đó pha trộn toàn bộ sự ngạc nhiên lẫn kinh hoàng, âm điệu của nó khác xa mọi ngày, khác xa những gì cụ đã phát ra trong hơn tám mươi năm qua. Lần đầu tiên trên mặt đất này mới được chứng kiến câu nói với âm điệu kỳ lạ như thế. Cả người Kỳ như đổ ập xuống, Kỳ không biết đó là cái gì, nhưng Kỳ hiểu nó vô cùng nghiêm trọng.

Trong nhà, ông Điều trợn mắt phát ra những âm thanh kỳ lạ dính với nhau:

- O i i i i i ô ô ô ô o a à a á à a a a a...

Cụ Diên và Kỳ đứng như trời trồng. Khi tiếng trầm trầm tắt đi, ánh sáng tăng thêm một độ trở về bình thường. Tất cả mọi người đều giật mình kinh hãi. Cái móng biến mất. Mặt đất bằng phẳng như cũ, như chưa hề bị đào bới sâu xuống gần một mét. Người đầu tiên dò dẫm đi tìm dấu vết hình hài chiếc móng chính là ông Phàn. Ông cúi xuống như đánh hơi đi một vòng quanh cái khung nhà cũ cuối cùng đành lắc đầu. Không ai nói gì, kể cả cụ Diên. Lão Bính đã lĩnh về bên nhà. Kỳ lê ra bàn ngồi, cơ miệng cứng lại, da trắng nhợt. Ông Phàn quát đám thợ thu nhặt dụng cụ, nhưng chúng đã không cánh mà bay.

Tất cả cuộc xằng đều bị lấp kín nằm vĩnh viễn dưới lòng đất.

Kỳ từ từ đứng dậy, lấp bấp:

- Sao thế nhỉ, sao lại thế nhỉ?

- Sao cái thằng bố mày.

Cụ Điển chửi, tiếng chửi lạnh lẽo ghê rợn. Ông Điều đi ra một mình, chập chững như xác chết rời quan. Hai tay ông buông thõng dọc theo người, mắt mở to, mồm hé ra, lừ đừ tiến thẳng đến chiếc ghế vắn ngồi mọi khi. Kỳ lánh sang bên, bấu lấy cây cột, lúc ấy Kỳ mới biết rằng nó đang sôi lên trong tiếng một réo nghiêng. Ông Điều ngồi xuống ghế, một tay tì lên mép bàn, tay kia đặt hồ trên đầu gối, mặt hóng ra cổng. Cụ Điển chỉ cái giếng, cơ mặt co rúm lại. Từ lòng giếng bốc lên những làn hơi trắng nghi ngút. Khi Kỳ chạy tới nơi nhìn xuống, chỉ thấy một chiếc hố đen thăm thẳm. Nó không còn là cái giếng nữa, và trở thành con đường vô tận, tăm tối đi thẳng vào lòng đất. Một vết thương tử vong. Không tiếng kêu rên. Chìm đắm như hòn đá đặt trên mặt nước. Lặng lẽ, tuyệt vọng. Kỳ hết chạy quanh bộ khung nhà lại lao ra giếng. Sự việc giống giấc mơ, mà có thể là giấc mơ, không phải thực, nếu chỉ có mình Kỳ.

- Tôi đi đây.

Cụ Điển nói rất nhỏ rồi lặng lẽ men theo đường Cái sang phố.

Không hiểu sao Thư lại lấy xe tới đến Xương Rồng. Ngồi đến nằm dưới một gốc si to um tùm cổ quái. Những chùm rễ si buông dài thành bức màn nâu nhạt

che khuất hai phần ba mái. Vào gian chính, bệ thờ tối mờ, ngọn đèn dầu đủ soi sáng khuôn mặt một bức tượng nhỏ màu vàng nhạt bị tróc một miếng sơn nhỏ má trái. Thư đốt hương, cắm ba nén, chấp tay đứng một lúc lâu nhìn thẳng vào bức tượng. Mặt tượng lạnh, bình thản nhưng mắt hơi bóng lên rờn rợn. Bên ngoài, ông coi đến húng hắng ho. Lá rơi nhẹ, thi thoảng chạy cồn cọt trên sân. Không gian im ắng tê tê. Hương thơm quần lại lẫn cùng khói che mờ toàn bộ hậu cung của đền khiến nó trở nên sâu thẳm, bí ẩn. Bất chợt Thư nghe tiếng một nghiêng trên đầu. Chỉ một tiếng rồi im bật nhưng dư âm của nó siết lấy ngực Thư làm cô khó thở... Đoàn người lặng lẽ đi, những chiếc lông rũ xuống vì nắng bụi và sự mỏi mệt. Diên Bình ngồi trong chiếc kiệu đi đầu, người ngả ra sau gà gật. Nàng khó chịu vì những chiếc rèm vàng quần lên quần xuống làm rối mắt. Diên Bình không nhìn ra cửa nữa. Nàng đã quá mệt mỏi, cái háo hức ban đầu không còn. Cảnh sắc ngày một tẻ nhạt, luôn luôn những dãy núi trùng điệp nhấp nhô khi chắn trước mặt, lúc trải hai bên với cái chớp nhọn nhàm chán. Con thềm ngả lờn vờn trước mặt, nó nhảy múa khiến chiếc tán mũ của hai người lính khiêng kiệu phía trước thoát ẩn thoát hiện. Diên Bình hít thật sâu, thở ra từ từ. Những bước chân vẫn đều đều, nhẩn nại và phía trước tiếng ngựa đột ngột hí lên. Nàng. Cái đất Thái Nguyên này nắng thế không biết. Bất giác Diên Bình ngả thân ra sau một chút nữa. Ở tư thế này nàng thoải mái. Đó là tư thế mà khi còn trong cung nàng không bao giờ được phép. Giờ, khi rời xa phụ hoàng,

giữa đất khách quê người, trong bốn bức tường quây vải, nàng không sợ ai nhìn thấy. Diên Bình mở màn thả cho ý nghĩ tự do. Nàng nghĩ tới những hành lang ngang dọc, mờ ảo ánh bạch lạp. Nàng nghĩ tới giọng nói the thé của đám hoạn quan, chúng đã trở thành nỗi ám ảnh ghê sợ. Nàng nghĩ tới người chồng đang chờ nàng, người chồng mà nàng chỉ được nhìn thấy trong một lần duy nhất nhưng cái dáng thấp lùn, đôi lông mày như con đại bàng đen xòe cánh còn đọng lại mãi. Diên Bình hé mắt nhìn qua cửa. Vẫn những ngọn núi nhòa đi trong nắng. Nàng đặt tay lên ngực không hiểu để làm gì. Nàng rùng mình khi nghĩ rằng sẽ phải ở đây vĩnh viễn. Nàng bị bắt ra khỏi vườn ném vào giữa đại ngàn hoang dại. Một tốp người dân tộc quý rập bên đường, những bó củi vắn dề trên lưng họ. Diên Bình thấy một đứa bé gái lén lút ngược nhìn đoàn rước trong khi bà mẹ đặt tay lên gáy con cố ấn đầu nó xuống. Mặt đứa bé nhỏ nhem loang loang vì mồ hôi, tóc nó cứng, xòe ngang dọc như chiếc quạt rách. Nàng quay sang bên kia, thờ ơ nhìn núi. Cái khuôn mặt đặc sệt phương Bắc của con bé khiến Diên Bình hiểu rằng tại sao phụ hoàng lại quyết định gả mình lên đây. Đôi lông mày như cánh đại bàng đen lại lờn vờn trong tâm trí Diên Bình. Nàng thở dài, nỗi ảm ức dâng lên, dâng lên nữa và những ngọn núi nhòa đi, méo xệch rủ xuống rung rinh. Nàng khóc. Những đám mây xa héo hắt và một tháp canh nhàn rỗi xiêu vẹo. Đó là một ngày mờ nhạt nhất của năm Một nghìn một trăm hai mươi bảy. Thư không biết mình đứng đó bao lâu, khi cô bừng tỉnh hương đã cháy đến ngang thân. Giờ đây mùi

thơm của nó bắt đầu sục sạo khắp ngôi đền. Thư nhìn bức tượng, cô tiến lên mấy bước, thả tờ mười nghìn vào hòm công đức rồi lặng lẽ rời khỏi đấy.

Thư quay về đem quần áo ra là. Khuôn mặt Hoàn hiện vẻ mệt mỏi, rũ rượi, luôn luôn tìm cách tiến lại gần để lồng khít với Thư. Nhưng cô liên tục lắc đầu, cố gắng đẩy nó ra xa ở khoảng cách nhất định. Khi nào khuôn mặt Hoàn tiến lại quá gần thì Thư mở choàng mắt xoá nó đi. Thư như người mất hồn, tha thần vào ra, định làm cái này thì lại cầm cái kia, loay hoay đến tận chiều mới chuẩn bị xong. Thư đem chiếc váy ngắn ra ngắm nghía rồi lại treo nó vào tủ. Hôm nay là sinh nhật thứ hai năm của cô. Cái ý nghĩ mình đang bắt đầu già đi làm Thư buồn rã người, cô thấy căn phòng cứ rộng ra, rộng ra mãi và hết thảy đồ đạc xung quanh đều câm lặng, không như mọi khi, sống động, thân thiết với cô. Lần này, Thư không mời Phạm Hùng, đó là một thái độ. Thư đếm mặt những người chốc nữa sẽ đến... Hình như còn thiếu ai nữa. Thư nhăm lại lần thứ tư mà không thể nhớ nổi. Cuối cùng cô thở dài đi nấu cơm chiều.

Bốn rưỡi. Nắng nhạt, gần như không có màu. Những chậu cây cảnh im phắc, lá hơi thẫm lại. Ông Khánh nghiêng người lách qua chậu sen cạn lần đến cây tùng. Điều khiến ông ngạc nhiên là cây tùng ngả vàng. Ban đầu ông tưởng do bầu trời phản chiếu, nhưng khi giương kính lên nhìn kỹ, ông rên khe khẽ. Sự úa đi của cây tùng

có thể nhìn thấy, như quả bóng bay xì hơi mỗi lúc một co lại. Cây tùng đang gãy chết. Phản xạ đầu tiên của ông Khánh là bới gốc cây xem nó có bị ai chặt không. Gốc vẫn lành nguyên và hơi đất nóng hâm hấp bám vào tay ông. Với động tác cẩn thận hết sức, ông Khánh bưng cây tùng vào nhà. Ngọn tùng chạm vào ngực ông ram ráp ngứa. Bà Khánh hỏi:

- Sao ông lại mang vào đây? Để ngoài cho nó thoáng hơn không hả ông?

- Hình như nó bị sao đấy.

Ông Khánh đặt chậu cây lên bàn trả lời mà không nhìn vợ. Bà Khánh ngạc nhiên:

- Sao là làm sao. Tôi thấy nó vẫn nguyên lành như mọi khi, có ai động vào bao giờ đâu.

- Ai chả biết. Nhưng nó đang ốm.

Ông Khánh gắt, ghé mặt vào từng cành từng sẫm soi.

- Đào ơi, ông cứ làm như nó là đứa trẻ không bằng. Càng già càng lẩm cẩm. Khéo lại vỡ kính bàn bây giờ. À mà này ông này, mai Sơn nó về, có nên cho nó cái gì không?

- Tùy bà.

Ông Khánh đặt tay vào gốc cây lần mò chậm chạp. Gốc cây nóng hực như người sốt.

- Hay là mình cứ cho nó ít tiền ông nhỉ. Tôi sẽ mua một hộp bánh gửi cho bên ấy, gọi là có chút quà. Dù sao mình cũng phải...

Bà Khánh ngừng lại đột ngột, mồm há ra. Ông Khánh nhắm tịt mắt, hai tay nắm gốc cây tùng nửa như giữ lại, nửa như nhổ nó lên. Mặt ông mềm ra, mơ màng, xa vợ. Bà Khánh định chạy đến đỡ chồng, nhưng bị ai đó vô hình giữ lại ấn chặt xuống ghế. Bà nhìn cây tùng cửa quây hết một con vật, một con vật đang vùng vẫy cố gắng mang ông Khánh đi. Bà kêu lên mà không phát ra âm thanh nào.

Hai cánh tay ông Khánh càng ngày càng nóng, tưởng như ông đang nắm phải cục thép đỏ chứ không phải gốc cây. Luồng hơi nóng rất chạy dọc tay, lên bả vai, dồn xuống lưng, xuống chân rồi lại dâng tràn lên đầu. Bầu trời đột ngột mở ra mênh mông, xa vợ với những vệt mây vàng nhạt, mỏng kéo dài như những vết nhăn khổ não. Luồng hơi nóng giã giụa, co lại, duỗi ra và con rồng tự do trong khoảng vũ trụ vô biên vắng ngắt. Nó rập rờn uốn lượn, vây lưng dựng ngược lên nhấp nhô răng cửa, đuôi quẫy mạnh sang hai bên. Con rồng lao sâu vào bầu trời đến khi sắp sửa mờ nhạt nó ngoắt lại và xuất hiện với tốc độ lúc bay đi. Đôi mắt con rồng to tròn lồi ra hai phần ba quắc lên màu hổ phách. Cả đầu nó là một khối rối loạn những râu, vây, chúng chuyển động như các đám rong dưới đáy sông khi bị khuấy đảo, lúc rạp xuống, khi vươn lên, mềm mại kiên nhẫn và ngẫu hứng. Mỗi lần con rồng co mình để dẫn tới hai chân trước của nó tì vào ngực những chiếc vuốt quắp lại gọn ghẽ với màu nâu bóng của chất sừng già có đường vân màu ngà xoáy tròn. Hai cánh mũi rồng mở to hết cỡ từ

đó phát ra những âm thanh dài, dứt khoát nhưng nhẹ thoảng. Cái mồm luôn mở rộng khoáy đạt ngạo nghễ để lộ ra một khoảng tối hình chữ nhật sâu hút. Hai bên mép rộng uốn cong, vểch lên, được những sợi râu vàng phủ nhẹ nên điểm kết thúc của chúng trở nên hư ảo. Con rồng đang lao về phía trước đột ngột quặt sang bên, lộn một vòng rồi tiếp tục bay. Toàn thân nó phơi ra lấp lánh những lớp vẩy đều đặn phủ xuống tận khuỷu của bốn cái chân ngắn. Lớp vẩy sáng lên, chìm xuống theo sự chuyển động của các lớp cơ. Từ đường ngang bầu trời, con rồng lắc mình chúi đầu lao tuột xuống rồi đảo người vươn lên và cuối cùng nó chuyển sang bước những bước dài, hơi vụng về, chậm nhưng ngạo nghễ, uy nghiêm với cái đầu ngẩng cao, ngực ưỡn ra phía trước. Các lớp da ở chân con rồng chùng lại, căng ra theo nhịp bước tạo thành vết nhăn già cỗi. Bầu trời tràn trề và sâu thẳm đến ngột thở. Con rồng vẫn nhào lộn, tuồng như từ lâu lắm rồi nó mới được tự do như thế... Nó rướn lên, rướn lên mãi. Hình như có bàn tay trong suốt đang níu giữ nó lại.

Bà Khánh thấy ông Khánh co giật từng cơn, tay vẫn ghì lấy gốc cây tùng. Ông Khánh giật giật mấy cái, chậu từng trượt khỏi mép bàn rơi xuống nền nhà vỡ đôi, đất xô ra phủ lên chân ông. Cây tùng nằm nghiêng, ngọn nó chúi xuống nền gạch, giữa khe nứt của tầng đất, những chiếc rễ lộ ra giầy giụa với màu trắng đục. Gốc cây còn gối kênh lên tầng đất nên có cảm giác nó đang cố gắng bò đi trốn. Ông Khánh đứng đây, lặng lẽ thản nhiên như không hề có chuyện gì xảy ra.

- Tôi biết ngay mà. Đang yên đang lành lại khệ nệ bê vào đây rồi sờ sờ nắn nắn. May, nó mà rơi vào chân thì què rồi. Khổ thật, lúc nào cũng cây với cối. Thôi, ông xuống dưới kia, để tôi dọn cho vậy. Vứt đi hay giữ lại đây?

Bà Khánh chỉ xuống cây tùng, ông Khánh nhìn nó như nhìn một xác chết xa lạ, không đáp, lê xuống tầng dưới.

Lão Bính không buồn thổi cơm, ngồi ở bậu cửa nhìn vượt qua các ngọn cây. Đầu lão đau nhức. Không khi xung quanh lão ngày càng cũ đi. Một vệt vàng thoắt lướt qua bầu trời trước mặt lão Bính khiến lão rung mình. Nó đã xuất hiện hơn ba chục năm trước... và bây giờ nó đang rập rờn lượn trong những đám mây giữa bầu trời sà xuống tái ngắt. Con vật khổng lồ vừa lướt qua bầu trời với hơi thở phì phò, nặng nề. Lão Bính ôm mặt ngã lăn ra đất, chân tay co quắp lại. Miệng lão sùi bọt trắng ở hai bên khóe. Kỷ hốt hải chạy sang hỏi dồn dập:

- Ông cháu có ở bên này không?

Lão Bính rên hừ hừ, buông tay hé mắt nhìn Kỷ lắc đầu.

- Bác làm sao thế?

- Ngã... - Lão Bính thều thào - Nó...

- Ai?

Lão Bính chỉ bừa lên trời rồi lại ôm mặt. Kỷ lồng lên chạy đi tìm cụ Điển. Lão Bính hé mắt thấy con vật khổng lồ dần sâu vào bầu trời, những đám mây màu chì

đạt sang che khuất tầm nhìn của lão. Một hơi thở nhẹ nhõm. Có cái gì đó vừa ra đi, tự do như bông hoa dại nở trong đêm. Lão Bình cười. Hiện ra một khung cảnh không thuộc về bất cứ thời gian nào. Con rồng đang bị treo ngược lên một cành cây, đầu rũ xuống, bụng mở phanh ra. Một tốp đàn ông hăm hở nướng đôi rồng, những khúc đôi càng dài hơn trên lửa vàng nhẩy bốc mùi thơm lừng. Gan đã được thái bày trên đĩa sứ men xanh có hoa văn đen vẽ rồng. Tiết canh hăm xong chỉ cần rắc vài hạt lạc, vài miếng gan lên là hoàn chỉnh. Chút nữa khách sẽ đến, sẽ đánh chén rần rạt cho thỏa cơn đói dồn nén ngàn năm nay...

Hết giờ hành chính con Hà lao như bay xuống cầu thang, phóng xe ra mua vé xem ca nhạc tối. Nó đã hẹn Sơn đúng bảy giờ rưỡi gặp nhau ở cổng rạp hát.

Thắng đẩy ghế vào sát gầm bàn định về, Chung quay lại bảo:

- Ở lại đây một tý. Tôi sợ quá ông ạ.

Chung nhìn Thắng vật nài lấy bấy chìa cho anh một tập thư. Cảm giác của Thắng là lạnh, những bức thư lạnh lẽo nhàu nát nhưng rõ ràng chúng ẩn chứa sự sống dù là lay lắt thoi thóp.

- Ông cảm hộ tôi.

Chung thiếu thảo, da tái mét, má hôm lại chẳng chịt vết nhăn.

- Tất cả ở đây à?

- Còn nữa.

Chung đánh mắt về chiếc tủ tay vuốt dọc mặt mình như vuốt mắt người chết. Thắng lật các bức thư nhìn dòng chữ để ngoài đã nhòe méo đi vì ướt, phát hiện ra ở tất cả các phong bì chữ “gửi tới” đều viết thành “giữ tới”. Thư được viết bằng loại giấy kẻ ngang, dày, xộp với những con chữ vụng về khó nhọc của người mới học viết hoặc đã lâu chưa viết.

- Sao ông không mang về nhà mình mà cất. Để tôi cầm thế này, ngộ ngộ tôi tò mò đọc thì sao... Mà thực ra thì chính tôi cũng không biết để nó ở đâu bây giờ đây này.

Thắng vừa nói vừa tráo các phong thư y như tráo bài. Chung thọc tay vào nách gãi, đưa lên mũi ngửi rồi chíp chíp miệng, mặt nhàu nhĩ tan nát. Bên dưới tiếng xe máy nổ giòn xen vào đó tiếng léo nhéo của bà Hương và cô thủ quỹ cao ngạo. Cảm giác chiều rất xa.

- Lão ấy đang sang đây.

Chung khó nhọc nói, đầu rũ xuống tuyệt vọng. Thắng thở hắt ra:

- Tôi khuyên ông nên quên chuyện ấy đi. Lúc nào ông cũng bị ám ảnh bởi cái lão thiện lợn vớ vẩn nào đấy. Như tôi đây này, tôi cũng phải luôn luôn quên đi mọi thứ để mà sống mà làm việc chứ.

- Nó sẽ thiện tôi, giờ ơi!

Chung lại rít lên nhưng Thắng không xúc động, anh đã quá quen như vậy rồi.

- Thế này nhé ông Chung, tôi sẽ đốt hết những lá thư này đi, có được không?

- Lão ấy đã đi rồi, đốt cũng chả làm được gì. Cô ấy bảo... cô ấy bảo... bảo...

Chung làm nhảm như đĩa hát vấp kim. Thắng sốt ruột đứng phắt dậy, anh nhìn đồng hồ, sức nhớ tới cuộc hẹn ở nhà Thư.

- Tóm lại ông đưa những cái này cho tôi để làm gì?

Thắng hỏi gay gắt.

- Đốt đi!

Câu trả lời của Chung như thì thầm. Thắng cười khẩy đem đồng thư ra góc phòng móc túi lấy bật lửa đốt.

- Còn cái nào ông đem ra đây một thể nào.

Thắng vừa dúi lửa vào đồng thư vừa bảo Chung, anh ta không trả lời. Những lá thư bén lửa cong lên, giãy giụa, cháy chậm đến mức khó nhọc. Khói tỏa màu lam và có mùi mít chín. Chung bắt đầu co giật trên ghế, mồ hôi vã ra như tắm. Thắng bị hút vào ngọn lửa sáng xanh, ngẫu nhiên, anh căng mắt nhìn kỹ, thật kỹ và cắn chặt răng. Trong ngọn lửa chập chờn hình một người con gái với mái tóc xòa tung, xơ xác, môi mím chặt, mắt long lên điên dại. Người con gái uốn lượn ẩn hiện theo lửa, cô ta nhìn Thắng căm thù, giận dữ. Bất giác Thắng ngồi lúi lại.

Chung rên hừ hừ tay bóp chặt hai bên thái dương, mắt lồi ra. Ông Huỳnh lao vào:

- Làm cái gì thế này?

Thắng thấy hình người trong ngọn lửa vụt biến, anh đứng dậy thần thờ đáp:

- Đốt thư.

Ông Huỳnh hực lên, mắt long lanh hết nhìn Thắng nhìn Chung rồi nhìn ngọn lửa, hỏi bâng quơ:

- Hết rồi à?

Rồi ông lén lút chỉ vào chiếc tủ, nháy mắt cười để lộ ra chiếc răng sứt ở hàm trên. Thắng lầu bầu câu gì đó. Ông Huỳnh tiến đến gần Chung giọng an ủi thân mật:

- Thôi thế cũng là một việc cậu ạ. Như tôi đây này, hồi bé ấy à, còn đốt sổ điểm của ông giáo để phi tang ấy chứ lì. Kinh!

Câu cuối ông thốt ra để trấn phục chính mình. Chung thở ề ề khó nhọc, đôi vai nhón hoắt nhô lên hạ xuống cho đến khi Thắng ghé sát miệng vào tai anh ta hỏi nhỏ:

- Về được không hay cần tôi đưa?

Ông Huỳnh thính tai nghe được chen ngang:

- Cứ để cậu ấy ở đây chú Thắng ạ. Trông cậu ấy như đang cảm ấy. Xuống phòng tôi mà nghỉ.

Xấn tay áo lên tận khuỷu, ông Huỳnh sấn sổ định xốc nách Chung dậy bị anh ta giằng ra bắt lùi về sau mấy

bước, tay gạt phải chiếc ấm trên bàn làm nó rơi xuống vỡ tan. Tiếng rơi khô khan khiến cả ba người dừng lại. Giữa cái khoảnh khắc im lặng đó Thắng nghe thấy tiếng rao nhỏ, mơ hồ: *Ai thiên lợn dê...ê...ê...ê...* Hình như ở xa, rất xa, xa hơn cả tiếng rao là một cơn mưa lấp ló đằng sau vòm lá nhãn già cối đang uể oải thả những chiếc lá vàng úa xuống dưới gốc. Quai hàm Thắng bạnh ra, anh quay phắt lại nhìn Chung và thấy anh ta nhếch môi cười đều giả. Ông Huỳnh lao ra khỏi phòng, văng một câu rất tục.

- Giờ thì tôi phải đi đây. Chiều tối nay có hẹn rồi.

Thắng nói xong vun những mảnh vỡ của chiếc ấm vào góc, đứng dậy định đi. Chung nhìn Thắng bằng thái độ quang quẻ, sạch sẽ, tuồng như anh ta vừa tắm xong.

- Tối nay ông qua đây một tý, có được không?

Giọng Chung bình thản đến gai người.

- Để làm gì. Ông định ở lại đây à?

Chung gật đầu sửa lại tư thế ngồi. Thắng chần chừ rồi chép miệng:

- Nếu cần thiết, tôi sẽ đảo qua.

Trước khi ra khỏi phòng không hiểu sao Thắng lại liếc cái tủ và anh thấy “lá bùa” phập phồng thờ.

- Mai tôi về quê một tý.

Chung nói với theo khi Thắng khép cửa lại đi xuống cầu thang. Lúc đó đã gần sáu giờ. Ông Huỳnh đứng ở cửa phòng thường trực, mặt khó đăm đăm hỏi:

- Nó chưa về à?

- Tối!

Thắng nổ máy xe, sông Cầu loáng lên rồi lịm đi. Đó là khoảnh khắc cuối cùng của ngày.

.....

Bảy giờ kém hai mươi năm.

Sơn mặc chiếc áo kẻ ca rô xanh, chiếc áo đẹp nhất, lành nhất, sơ vin trong quần, nhét năm nghìn vào túi ngực chuẩn bị ra rạp. Hắn vợ vẫn ngoài sân, hết xem đồng hồ lại huýt sáo và nhìn ngắm lại mình.

Lòng Sơn vợ vẫn chẳng ra vui mừng cũng chẳng ra buồn. Hắn hơi lè loi. Bảy giờ kém mười, Sơn dậm chân bước hẳn ra đường, hẳn đi chậm rãi, hai tay đút túi quần, một thói quen không thể bỏ được mặc dù bao lần bị Yến và Thắng nhắc nhở. Trời oi, ít gió. Sơn nhìn sang bên kia đường, nơi quây thuê băng của Quỳnh rõ đứng lờ đờ dưới ánh điện đường vàng ệch. Bất chợt Sơn nghe tiếng lạch cạch ngay cạnh mình, hẳn ngoắt lại. Tay hàng xóm ngồi trên chiếc Dream lùn hai chân chống xuống đất. Sau lưng, mẹ vợ đang lúi húi khóa cửa. Sơn bước chậm lại tai dỏng cao. Tiếng loạch xoạch vang lên một lúc nữa rồi mẹ vợ ra ngồi sau xe. Tiếng đẽ xèn xẹt vang lên, tắt, lại xèn xẹt rồi nổ đều đặn. Sơn nghe tay chống hỏi:

- Cẩm vé chưa?

Chiếc xe chậm chậm lăn ra đường. Sơn bīu môi vì thấy xe chạy quá cẩn thận và hần dần bước lên, sợ muộn giờ. Đang đi chột Sơn khựng lại, một ý nghĩ vụt lóe lên trong đầu hần. Lòng Sơn rạo rức chân tay luỳnh quỳnh, hần ngoắt người quay về, mắt liếc xéo vào ngôi nhà hai tầng có bộ cửa sắt đóng im im bởi chiếc chìa khóa xanh thẫm to hơn vốc tay. Yển hỏi ngay:

- Anh không xem à?
- Có chứ, nhưng bảy rưỡi mới chiếu.

Vừa nói Sơn vừa đi lên tầng hai. Ông Khánh nằm trên giường mặt hồng hào vì áp huyết cao, thấy Sơn ông mấp máy môi. Sơn cời khuy áo ngực nói tự nhiên:

- Trên này nhiều gió thật.

Hần bước ra ban công. Đập vào mắt Sơn là chiếc cửa sổ mở hé một cánh, nó lờ mờ trên bức tường in chổng chéo đủ các bóng cây cảnh từ ban công nhà ông Khánh hắt sang. Sơn chống hai tay lên thành ban công, giữa bụng hần là chậu sen cạn lá lờm chờm, rách mướp. Trong nhà, ông Khánh vẫn nằm thở khò khè. Bên dưới tiếng nước máy xối ào ào vì bà Khánh đang giặt một đồng quần áo. Sơn lấy tấm ván ông Khánh hàng ngày dùng bắc ngang góc ban công để tận dụng nơi đặt chậu, ấn ấn thử xem độ bền của nó rồi bằng động tác thành thạo kết hợp với sức khỏe, hần ngả tấm ván sang bên nhà hàng xóm, ấn đầu ván vào gờ cửa sổ. Thế là hình thành chiếc cầu. Sơn nhìn quanh một lần nữa, hít hơi

dài, thót người phốc lên thành ban công, đặt chân vào tấm ván, đi thật nhanh sang bên kia. Hắn bám hai tay vào song cửa bằng sắt nhìn sâu bên trong. Căn phòng chìm lắng trong ánh đèn đỏ hắt ra từ hai bóng điện quả nhót gắn hai bên bàn thờ đặt sát trần nhà. Cái bàn thờ chật ních những chiếc đĩa bày đồ vàng mã và chúng ánh sáng. Sơn nắn nắn từng chấn song rồi quyết định chọn hai thanh ở giữa, dùng tay phanh chúng ra hai bên. Lúc đầu chấn song miết vào lòng bàn tay Sơn đau nhói, nhưng hắn nghiêng chặt răng dồn hết sức kéo mạnh. Cổ Sơn bạnh ra, rát bỏng hai bên vì dây chằng căng hết cỡ, mặt hắn tê dại, tưởng như chỉ chút nữa nó sẽ nổ tung. Hai chấn song từ từ cong lại, bụi vữa bắt đầu rơi xuống trán Sơn, hắn dừng tay, lấy sức, hít mạnh lần nữa và tiếp tục. Chính Sơn cũng không ngờ mình khỏe đến thế khi nhìn đôi chấn song sắt cách xa nhau tạo thành hình quả trám đủ một người chui vừa. Hắn nghiêng người đưa bả vai và chân vào trước sau đó tiếp đến đầu. Khi cả người đã qua, Sơn cong lưng thả một chân xuống dò dẫm, chạm phải mặt bàn bằng kính, hắn liền rút lại đưa sang bên. Lần này chân Sơn đặt đúng vào chỗ để tay của ghế xa lông gỗ. Khi hạ người xuống, hắn ngoái lại thấy chậu cây rung rung vì gió. Phòng nóng hầm hập và khai nồng nặc mặc dù có một chiếc quạt vẫn chạy đều đều. Chiếc quạt đặt cạnh đầu giường. Điều đó làm Sơn giật thót mình. Có người đang ngủ. Sơn suýt nữa lao ra cửa sổ nhưng hắn trấn tĩnh lại. Nếu có người, chắc hắn đã bị bắt ngay lúc đang bẻ song cửa sổ. Sơn trấn tĩnh nhìn

chiếc giường lần nữa, thấy một đồng chăn bùng nhùng và hần quyết định lần cầu thang xuống rón rén từng bước một. Tầng dưới điện còn sáng, nhưng cũng là điện đèn ngủ đặt ở đầu chiếc giường đôi. Ở giường này chỉ có hai cái gối đặt cạnh nhau, không có chăn. Tự nhiên Sơn linh cảm có điều gì đó không ổn từ những chiếc giường nhưng ý nghĩ về bộ đàn Com-pắc choán hết tâm trí hần. Cái tủ tường cứ loang loáng sáng vì những ngăn kính bắt ánh điện. Không có bộ đàn nào cả. Sơn gấn cuống lên không tin mắt mình, đưa tay sờ sẫm từng ngăn một. Toàn cốc chén, đồng hồ, thuyền buồm và những chai rượu to nhỏ đủ loại. Sơn thất vọng rên rĩ nhìn quanh, sức lực bay biến hết và hần chỉ muốn khuỵu xuống. Sơn nặng nhọc leo lên cầu thang hy vọng tìm thấy bộ đàn ở đây, khi vừa đặt chân vào phòng, tim hần đứng lại. Căn phòng vụt sáng làm Sơn lóa mắt, đầu tê dại hần lùi lại mấy bước. Một thằng bé đang ngồi trên giường tay cầm cái bô, nó cời trần béo trọc béo tròn, nửa người dưới còn vùi trong tấm chăn hoa mỏng. Mắt thằng bé mở to toàn lòng trắng, mồm méo xệch, má chảy xệ xuống, cổ nó là những ngón thịt xếp liên tiếp với nhau. Tóc thằng bé rậm nhưng cứng, chia ngược lên như lông nhím. Sơn điếng người, nhìn nhanh xuống tầng một, chính lúc đó hần phát hiện ra rằng ở cạnh giường có cái bệ cao, đen bóng trên đặt một khối đen khác. Tim Sơn nhói đau, bộ đàn ở ngay đây mà hần không chú ý. Thằng bé đột nhiên hí lên những tiếng man dại. Sơn vọt đến quật thẳng bé đổ xuống, dùng tay bịt chặt mồm nó. Thằng bé giãy giụa,

cả cơ thể béo núc của nó uốn cong lên, mắt mở to nhìn Sơn. Sơn nhìn ra cửa sổ. Thằng bé giãy giãy rồi nằm im, khuôn mặt to của nó mềm nhẽo dưới tay Sơn. Khi phát hiện thằng bé đã chết, Sơn lồng lên lao tới cửa sổ, lách người qua hình quả trám, mũi chân hấn đá vào đầu tấm ván nhưng không thấy đau. Sơn đứng thẳng dậy, đặt chân lên tấm ván bước thật nhanh trở về. Bên ban công điện bật sáng, ông Khánh đứng nhìn Sơn, hai tay buông thõng. Bước đầu tiên Sơn thấy ông Khánh đứng thấp hơn mình, giữa những chậu cây cảnh lô xô nhưng đến bước thứ ba đột nhiên ông Khánh cao vọt lên cùng những chậu cây. Ruột gan Sơn thót lại...

Bà Khánh và Yến lao ra cửa vòng qua đầu hồi nhà đã thấy Sơn nằm mặt úp xuống đất, chân co chân duỗi, một tay giấu quặt vào trong bụng, tay kia vươn ra bị tấm ván đè lên. Bà Khánh quay phắt vào nhà ôm chặt Hoàn rít từng hồi dài. Yến cúi xuống bình tĩnh hất tấm ván sang bên, lật Sơn nằm ngửa. Mặt Sơn lộ vẻ kinh hoàng, mắt mở to, mồm há ra đầy máu, gò má trái lõm vào và trán nứt một vết dài nhưng không có máu. Yến nhìn chăm chăm anh mình, từ đầu đến chân rồi nhìn lên chiếc cửa sổ nhà hàng xóm.

Bầu trời xanh thẳm cao vút.

Mình có làm chuyện ấy nhưng mình bị oan. Ông ta đã phì nước bọt vào mặt mình còn lỗ mũi nở to ra, to gần bằng mắt. Mồm là một khoảng tối để dẫn vào giấc mơ

trong khi đó thì mình đang bị lạc. Mình vào nhầm nhà, thấy ông ta trên giường, tiện thì làm cho có việc. Mình không muốn tay mình bị thừa. Những bãi cỏ dọc sông Linh Nham không cần tay. Họ đã đánh mình, một người thôi nhưng có đến năm sáu cánh tay cùng ra đòn một lúc. Luật! Bóng tối bảo thế. Rồi thì chả còn biết gì nữa cho đến khi mình hiểu ra rằng mình bị oan dù cho mình có bóp cổ ông ta. Mình bị oan dưới trăng, chỉ đêm nay thôi, sau đó mẹ sẽ đến và không ru nữa, mẹ chỉ bảo cháu bị lạc, nó đã về... Nhưng mà mình bị oan vì tay dùng để làm gì nhỉ? Mình không tin...

* * *

Ngày tự do thứ tư.

Rạng sáng thì quân Pháp quay tàu rút khỏi Đồng Mỏ. Cai Xuyên được công về sở chỉ huy của Quang Phục quân. Đội Cận lệnh cho mọi người co về trung tâm thị xã đắp lũy phòng thủ.

Bảy giờ.

Tất cả các hướng tấn công đều im ắng. Nghĩa quân dàn lực lượng theo hình tam giác. Hội đồng quân sự họp gấp, Đội Cận vẫn cương quyết cố thủ tại thị xã. Lập Nham vào thăm Cai Xuyên.

Bảy giờ mười bảy.

Không khí căng thẳng. Lão điền mò từ đồi Phù Liễu xuống đứng nói lảm nhảm trước dinh công sứ. Năng.

- Ngài cứ yên tâm nghỉ, đồ đạc đã cử người khác cầm quân thay rồi.

Lập Nham vỗ vỗ mu bàn tay Cai Xuyên an ủi. Máu từ gáy Cai Xuyên thấm qua lớp băng rỉ xuống gối thành một quang đỏ nhạt. Bên ngoài tiếng bớt của Đội Trường nện xuống nền gạch nghe oai vệ trịnh trọng. Một tiếng súng vang lên từ đồn lê dương.

Bảy rưỡi.

Quạ từ Linh Nham bay về rợp trời, sau đó chúng sà xuống đậu lên những ngọn cây kêu ầm ĩ. Đội Cận sai người ra bắn đuổi mãi chúng mới bay đi.

Tám giờ kém năm.

Sau khi đi thị sát một vòng các tuyến phòng thủ, Đội Cận trở về Sở giám binh đóng cửa ngói một mình trong phòng.

"Mình, sao mình bỏ đi mà không nói với ta một câu. Mình giận ta vì cái gì, vì cái gì nào? Mọi sự ta đã làm theo ý thấy Ba với mình. Ta biết, mình hy vọng rất nhiều ở ta nhưng mà... Mình bảo ta rằng mẹ mình đã quyền sinh để cho mình nhẹ gánh theo ta mưu việc lớn. Thì đây, việc lớn đã khởi lên, tiếng vang đã dậy khắp nước Nam, mình còn đòi hỏi gì nữa...".

- Oành!... Oành...

Cả căn phòng rung lên, đổ đạc chao đảo xô lệch. Đội Cận lao ra ngoài. Từ đồn lê dương hai khẩu đại bác một

trăm hai mươi ly thi nhau nhả đạn vào khu vực sở giám binh. Đất đá bay rào rào trong những quãng khói hình nấm. Mọi người chạy tán loạn tìm chỗ ẩn nấp. Một viên đạn rơi trúng chân cột cờ, nổ bật nó tung lên cao vượt qua cả làn khói xám vùn vèo. Lá cờ đột ngột bay lên, mở rộng ra, bị xé làm ba mảnh và từ từ đổ xuống đầu quãng khói như ba thân người rách rưới. Khói ộc vào miệng Đội Cấn, ông lão đảo chạy ra hàng rào bê tông nơi đang buộc con ngựa màu hung của mình. Con ngựa hí to, hai chân trước co sát ngực, cả người rướn thẳng cổ bứt dây để chạy. Đội Cấn nhảy phốc lên mình ngựa, rút gươm phạt mạnh ra sau. Dây đứt. Con ngựa lượn một vòng rồi bay qua hàng rào phi thẳng về phía đồn lê dương. Sau lưng Đội Cấn khói và tiếng nổ quần siết lấy nhau thành chiếc cối xay khổng lồ hung hãn. Khi nhìn thấy cánh cổng sắt xanh thẫm của đồn lê dương, Đội Cấn tra gươm vào vỏ, rút súng ra bắn liên mấy phát về phía đó. Một tốp lính đứng trên nóc đồn xả đạn chặn đường của Đội Cấn. Con ngựa chùn lại, móng xoáy trên mặt đường lạo xạo, mắt nó mở trừng trừng, bọt sùi ra trắng hai bên mép. Phía trái đồn, hai nòng đại bác giật nảy lên liên tục. Đội Cấn quay ngựa lao về. Ngoài cổng sở giám binh mọi người đang lục tục chạy tản ra hàng phố. Đội Trường cười ngựa vung cao chiếc roi vút tròn vào không khí rít lên câu gì đó. Lão điên vụt qua vụt lại, cái bao tải rách khoác trên vai đập dòn như một tấm áo choàng.

- Tập trung quân của anh lại, xoá cái đồn kia đi!

Đội Cán lạnh lòng ra lệnh cho Đội Trường rồi thúc ngựa đuổi theo cánh của Lập Nham.

Tám giờ hai mươi bảy phút.

Đồn lê dương. Đội Trường lồng lộn phi ngựa từ góc nọ sang góc kia đốc thúc lính phá rào. Hai Vịnh dẫn thêm một tốp quân đến tiếp ứng.

- Anh đưa quân vòng ra sau Bến Tượng đánh tập hậu, tôi sẽ công phá cổng chính... Đại đô đốc lệnh từ nay đến chín giờ phải nhổ xong không thì cắt chức cả lũ... Mười phút nữa ta khai hỏa.

Đội Trường lâu nhàu nói với Hai Vịnh. Vịnh mắt đỏ ngầu vì mất ngủ dẫn mười tay súng men theo đường Bến Tượng lần ngược lên Ghềnh Đá ốp sau lưng đồn lê dương. Đến bức tường xây bằng đá học rêu xanh rì, Hai Vịnh đích thân đu lên xem thấy bên trong là một khoảnh sân nhỏ xếp đầy thùng gỗ. Hai con mèo trắng ngồi trên chiếc ghế hồng vừa liếm chân vừa nhìn nhau gù gù. Cánh cửa dẫn vào đồn khép hờ. Vịnh nhảy hẳn vào trong sân, nhặt hòn sỏi ném trúng cánh cửa rồi nép sau một thùng phuy sơn đen căng mắt chờ đợi. Đôi mèo giật mình nhìn quanh sau đó lẳng lặng mỗi con tản đi một hướng. Vịnh nhô người phát tay cho quân trèo vào. Khi người lính cuối cùng vừa chạm chân xuống sân thì từ phía trái một khẩu trung liên bất ngờ xả đạn và không ai kịp bắn trả một phát nào. Hai Vịnh hét lên thất thanh: "Mẹ lũ đều", sau đó bị tiện đôi người đổ rạp xuống, mồm cắn chặt nên xi măng. Đội Trường nghe

tiếng súng trung liên biết việc đánh úp hồng, lảng lảng cho quân lui lại.

Chín giờ.

Đội Cận cương quyết bắt mọi người quay lại Sở giám binh. Lập Nham bị mảnh đạn cắt nhẹ bả vai.

Chín giờ mười.

Không ai dám chắc một điều gì.

Lập Nham cảm giác không khí quanh mình đang nóng dần lên. Những cây bàng cong queo điên dại vạt vờ dọc theo hàng phố. Hà thành thật xa xôi.

- Các anh đã đến Hà Nội bao giờ chưa?

Lập Nham hỏi hai người lính cáng mình, họ lắc đầu.

- Ngài Ba, liệu hôm nay bọn Pháp có tấn công chúng ta nữa không?

Một người lính rụt rè hỏi.

- Anh sợ à?

Lập Nham ngược mắt nhìn người lính, anh ta chớp chớp mắt không trả lời. Đó là một người trẻ, dáng cao, sắc mặt sáng, khẩu súng bắt chéo qua vai anh ta có vẻ không hợp lắm. Đội Cận cùng đoàn tùy tùng ghé vào chỗ Lập Nham.

- Hai Vính chết rồi.

Giọng Đội Cận mệt mỏi, trán xô lại, môi dưới hơi trễ xuống. Lập Nham quay mặt vào tường thờ dài, đứng

lúc đó ông nhìn thấy một con thạch sùng non nót đang nặng nhọc di chuyển từng bước một về phía con gián to nâu bóng.

- Non quá!

Lập Nham lăm bầm, vết thương ở bả vai bông rạt do miếng vải băng cọ vào. Ngoài sân Phàn Trung và Đội Trường đang nổi xung lên với nhau, người lăm lăm súng dài kẻ nắm chặt đốc kiếm. Cai Xuyên lăm lì bước ra, vòng băng quần gần như kín mặt độn thành một cục sau gáy.

- Có việc gì thế các ngài?

Tiếng Cai Xuyên nhỏ nhưng đanh, nghiêm khắc, mất chiều thẳng vào Phàn Trung. Những người lính xúm lại ngày một đông. Phàn Trung xéch ngược lông mày:

- Ông ta là đồ vô trách nhiệm. Vì ông ta mà Hai Vịnh mất xác trong cái đồn Tây chó má ấy.

- Ông giỏi thì xông vào đi, đã hèn lại còn lăm chuyện.

Đội Trường xốc lại cổ áo nhếch môi kiêu kỳ. Cai Xuyên ngoắt sang Đội Trường, cái trán nổi gồ lên rung bần bật:

- Ngài Phàn Trung không phải là người hèn. Ngài ấy đã chiến đấu, thực sự chiến đấu.

Đội Trường tự ái vì từ hôm khởi nghĩa chưa tham gia trận nào, chỉ quanh quẩn rình rập với đồn lê dương này nên nhún vai với Cai Xuyên:

- Mỗi người một nhiệm vụ... Không có tôi trấn giữ ở đây làm sao các ngài yên tâm mà chặn bọn Pháp từ Hà Nội lên được?

Mặt Cai Xuyên lộ rõ sự khinh bỉ, anh ta nắm lấy tay Phàn Trung kéo vào nhà. Ba Nho trách Phàn Trung:

- Ngài cãi nhau làm gì? Ông ấy thích oai cứ để ông ấy oai.

Phàn Trung lại xéch ngược lông mày lên định nói song lại thôi. Nắng trải xuống long lanh óng ả trên các bức tường. Gió cuốn những chiếc lá bàng khô tím nhấp nhô chạy từ góc sân này sang góc kia, vun thành đồng rối lại tãi ra vùng vãi. Trời như một hòn ngọc bích khổng lồ treo trên đầu.

Chín rưỡi.

Đội Giá cho người về báo có hai tiểu đoàn lê dương đang áp sát đến Xương Rồng. Bến Đồng Mỏ tàu Pháp lại xuất hiện, lần này chúng vòng sát sang bờ bên Linh Sơn rồi lượn lờ ở đấy. Đốc Đán quân Pháp cũng có lực lượng tiếp ứng. Đội Cận phái mọi người ra các hướng phòng thủ sau đó đích thân ông cùng Lập Nham đi thị sát một lượt. Lập Nham vẫn linh cảm hôm nay là một ngày kỳ lạ, hắc ám. Giấc mơ đêm qua còn làm ông bồn chồn. Lập Nham đã mơ thấy một khối lửa to tròn như cái bát đi thẳng vào bụng mình sau đó nở xòe ra gây nên những cơn đau dữ dội.

- Tôi vẫn lo cái đồn chết tiệt kia.

Đội Cận hất hàm về Ghềnh Đá lòng mày nhú lại.
Lập Nham cười:

- Đánh nhau với hùm mà ngài lại lo giẫm phải gai
mùng tơ. Ta về thôi.

Đội Cận vừa định quay ngựa thì súng rộ lên phía dốc
Đán. Tên Sĩ lạc giọng mặt tái mét:

- Bắt đầu rồi!

Súng càng lúc càng nổ dữ dội. Đoàn quạ hỗn độn bay
ngược về thị xã. Lập Nham cảm thấy mệt mỏi chỉ muốn
được nằm yên một chỗ trong bóng tối vĩnh viễn. Đội
Cận nói nhanh:

- Ngài Ba, ngài về doanh trại đi, tôi sẽ trực tiếp chỉ
huy ngày hôm nay.

Con ngựa vẩy đầu lắc bờm rồi rào bước đều đặn, tên
Sĩ và đám lính tùy tùng hối hả chạy gần theo. Lập Nham
phất tay cho cáng về bản trại. Súng rộ lên ba phía.

Đến Xương Rồng mười giờ mười phút.

Đội Giá nẩy cò bắn một phát rồi khom người di
chuyển sang chỗ khác. Một viên đạn rít qua sát trán
anh ta cắm phập vào bờ đất phía sau. Khói súng cay xè
đâng lên thành lớp màng chập chờn... Những người lính
Quang Phục quân thoăn thoắt băng từ chỗ này sang chỗ
kia ngắm bắn, hét lên, ngã vật ra. Quân Pháp ngày một
đông vùn lăm lăm nhích lên, men theo các chướng ngại vật
để tiếp cận đối phương. Sự sợ hãi đẩy những người lính
dồn xịch vào nhau.

- Dẫn ra mỗi người một góc mà bắn.

Đội Giá hét lên, những người lính lục tục tản ra. Đạn cày nát thân cây si cắt những chiếc rễ tơ tước. Phía trái đến Xương Rồng một cánh quân Pháp áp sát được vào bờ bắt đầu đánh quật lại. Những tên lính Ma-rốc cao to, đen bóng phanh hết cúc áo ngực bình tĩnh bắn dồn quân khởi nghĩa về chân cầu. Ngay cổng đến còn một nhóm nghĩa quân trụ lại chống trả quyết liệt. Đội Giá thấy bên phải chỉ toàn lính khố xanh người Việt do một tên người Pháp chỉ huy liền bắt tay làm loa gọi to:

- Anh em xin đừng bắn nữa. Chúng ta cùng là người Việt với nhau cả, đừng gây đổ máu. Chúng tôi chỉ muốn giết bọn Pháp để giành độc lập thôi. Anh em...

Tiếng súng dừng lại đột ngột, ngập ngừng một lúc rồi lại rộ lên. Đội Giá thất vọng hạ lệnh cho quân vừa bắn trả vừa rút ra chân cầu, hợp với cánh còn lại để về thị xã cố thủ. Nhưng vòng vây đã khép lại. Đại bác bắt đầu rót xuống chân cầu, từng quả một bình tĩnh, chính xác nghiền nát quân khởi nghĩa. Đội Giá cùng sáu người lính thoát được lên mặt đường chạy thục mạng.

Dốc Đán mười một giờ.

Khẩu trung liên từ trên cao chế doi đội hình của nghĩa quân đẩy họ ngày một ra xa nhau. Ba Nho cố sức kéo Trần Quỳnh bị thương nặng ở chân lui về sau băng bó. Chỉ còn hơn sải tay nữa sẽ đến được sau tảng đá to thì bốn năm viên đạn tập trung găm hai người. Ba Nho

giật nảy người lăn xoài ra đất, còn kịp thấy Trần Quỳnh uốn cong lên rồi hạ sập xuống bất động. Quân Pháp lại thối kèn xung trận. Máu từ bả vai Ba Nho nhỏ giọt trên mặt đất. Mấy người lính chạy đến xốc nách Ba Nho dìu vào sau tảng đá đặt ông nằm xuống xé áo băng lại vết thương. Mặt trời đỏ lừ giữa đỉnh trời.

- Gọi Phàn Trung lại đây, nhanh lên.

Ba Nho nghiêng rằng nói trong cơn đau. Tảng đá giờ đây trở thành mục tiêu của quân Pháp, đạn găm xung quanh nó, phá vỡ từng mảnh nhỏ làm bay ra các làn khói mỏng và khét lẹt. Phàn Trung lom khom men theo rãnh nước xói chéo chân đôi lần đến tảng đá. Ba Nho vẫy tay cho Phàn Trung lại gần nói nhỏ nhưng hối hả:

- Cho rút đi, thật êm vào.

Phàn Trung học lên:

- Sao lại rút.

- Không giữ được đâu... Anh đừng nường quân vô ích.

- Mặc kệ ngài, tôi không rút đâu.

Phàn Trung lại lao đi, đạn đuổi theo anh ta thành vệt dài. Ba Nho gọi mấy người lính đang nấp bắn cạnh mình lại:

- Ta cho các anh rút về thị xã. Đi nhanh lên, đừng để chúng nó nhìn thấy.

- Còn ngài?

Một người lính gầy nhom hỏi. Ba Nho xua tay:

- Ta sẽ rút sau. Đi đi.

Họ rời khỏi tảng đá lần lượt người nọ bám gót người kia bò dọc theo rãnh nước. Ba Nho lên đạn hai khẩu súng và bắn chặn bọn Pháp lại. Ở hướng của Phàn Trung nghĩa quân bị hất tụt xuống thung lũng và đang vội vàng leo lên ngọn đồi thứ hai để chống cự. Ba Nho bình tĩnh bắn từng viên, không cần ngắm chính xác mà chỉ ước lượng. Khi người lính cuối cùng đã khuất sau dải đất chắn ngang sườn đồi, Ba Nho đứng vụt dậy tỳ súng lên mép tảng đá bắn một phát đạn rồi vụt súng ù té chạy dọc rãnh nước. Máu lại xối ra ống ọc từ vết thương, nhưng Ba Nho vẫn nghiêng rằng chạy. Thật lạ, không một viên đạn nào trúng được anh ta... Phàn Trung cùng mười hai người lính của mình vẫn chưa vượt được lên đồi vì khẩu trung liên khổng lồ chế trên đỉnh đầu. Quân Pháp tràn xuống theo hình vòng cung ép những người lính khởi nghĩa vào sát chân đồi xả súng. Phàn Trung hô quân bắn trả quyết liệt nhưng lực lượng quá ít lại ở giữa khoảng trống nên tất cả trở thành bia di động cho quân Pháp. Những người lính liên tục ngã xuống cạnh Phàn Trung. Tốp lính Pháp đi đầu chỉ cách Phàn Trung hơn chục thước nhưng chúng không hề bắn. Chúng muốn bắt sống anh ta. Phàn Trung bắn hết viên nọ đến viên kia lúc quay lại thì xung quanh không còn một ai nữa. Mười hai xác chết nằm rải rác đủ các tư thế đập vào mắt Phàn Trung, anh ta khựng lại.

- Thằng kia, hàng thì quan Pháp sẽ tha cho.

Một viên đội người Việt gọi to. Phàn Trung buông thông tay xuống dọc theo ống chân nhưng vẫn nắm chặt báng súng. Quân Pháp mò đến súng lăm lăm chĩa về phía trước, khuôn mặt tên nào cũng căng thẳng mỗi mết. Tiếng giày xéo lên lớp sỏi sỏi đối nghe lạo xạo nặng nhọc.

- Biêng, biêng...

Tên chỉ huy gật đầu về hải lòng khi thấy Phàn Trung đứng im.

- Biêng cái con cặc ông đây này.

Đột nhiên Phàn Trung găm lên, thọc nòng súng vào dưới cằm mình bóp cò. Máu bắn tóe lên mặt viên trung uý người Pháp...

Ba giờ chiều. Sở giám binh.

Lão điền nằm vật dưới gốc bàng thở, chiếc bao tải vắt chéo qua bụng trùm lên cả những chiếc lá khô. Tiếng súng siết lại từ ba phía. Ngoài sông tàu chạy xình xịch đều đều, trội lên là tiếng loa gọi hàng của quân Pháp. Hội đồng quân sự họp lần cuối cùng, không khí mỗi mết hoang mang. Mặt Lập Nham trắng nhợt. Đội Cận quyết định rút khỏi Thái Nguyên lên Tam Đảo ngay đêm nay.

Bốn giờ kém bảy phút.

Quân Pháp ngừng tấn công. Quân khởi nghĩa lặng lẽ rời khỏi hàng phố chỉ mang theo những vật dụng

nhẹ và cần thiết. Đội Trưởng chỉ huy đợt rút đầu tiên. Lập Nham cương quyết không đi, không ai thuyết phục được ông.

- Tôi sẽ ở lại.

Lập Nham lạnh lùng khẳng định nheo mắt nhìn thẳng vào vầng mặt trời đỏ lử đang đập dềnh ngang tầm mắt ông. Mọi người hồi hả chuẩn bị cho đợt rút sau cùng. Ba Nho đến bên Lập Nham vái sống ông ba vái rồi gạt nước mắt quay đi không nói một câu. Nắng nhạt dần đổ xoài dưới chân cột cờ. Lập Nham nhìn những người lính lần lượt kéo nhau đi lòng trống trải. Tên Sĩ dắt ngựa ra cổng chờ Đội Cấn.

- Hết chưa?

Đội Cấn bước ra hỏi Cai Xuyên.

- Thưa đô đốc không còn sót gì.

Đội Cấn gạt đầu cùng mọi người quay lại chờ Lập Nham.

- Tiên sinh, hãy nghe tôi, ta cùng rút.

Lập Nham lắc đầu cười, nụ cười thờ ơ và đúng lúc đó ông lại nghe sông Cầu rống lên. Trời bắt đầu sấm dầm.

- Tôi sẽ ở lại đây, tôi xin lấy cái chết để tiễn anh em. Đô đốc xin hãy ra tay giúp tôi.

Tiếng Lập Nham thoang thoảng nhưng cương quyết. Đội Cấn lắc đầu nhìn chằm chằm vào vị quân sư của

mình. Hai ánh mắt gặp nhau rất lâu, không ai chớp. Thời gian dừng lại khô như một chiếc lá bàng. Sông Cầu vẫn rống lên vạt sóng trắng xóa sau dinh công sứ. Đội Cấn cúi đầu trán xô lại, tay nhẹ nhàng lấy khẩu súng ra khỏi bao. Cai Xuyên thở hắt ra nắm chặt vạt áo Đội Cấn.

- Đò dốc ra tay đi, muộn rồi.

Lập Nham nói nhỏ, giọng ông buồn, rất buồn. Đội Cấn đẩy nòng súng vào bụng Lập Nham, mắt nhắm lại. Mặt trời đã lặn sâu xuống chân mây nhưng ánh sáng còn lóe lên một vệt dài vàng chói, mỏng. Hàng phố đã lên đèn, những ngọn đèn lù mù vàng ệch trôi nổi. Con ngựa cào móng xuống mặt đường vè bốn chồn. Trên đầu mọi người lá cờ ngũ tinh phấp phật quật ngang quật dọc.

- Đò dốc...

Tiếng ai đó vang lên bên tai Đội Cấn, ông nẩy cò, một tiếng nổ trầm đục ngay đầu mũi súng. Lập Nham rướn lên rồi xuôi xuống dọc theo chiếc cáng. Đội Giá nấc nghẹn. Bầu trời vụt tối sầm lại và không khí dậy lên một chút mát mẻ. Đội Cấn quay ra, ông không lên ngựa mà đi bộ cùng mọi người. Lên đến dốc Mỏ Bạch, Đội Cấn ngoái lại nhìn hàng phố chỉ thấy trong bóng tối những đốm sáng vàng đục chờn vờn. Tiếng lão điên rít lên phía sau. Hốt nhiên Đội Cấn rùng mình rảo bước thật nhanh.

Sinh nhật Thư có khoảng chục người đến dự, đa phần cùng đoàn cả. Thư diện bộ váy ngắn màu ngọc, cổ

đeo chiếc dây chuyền vàng to không biết thật hay giả. Thư đi lại thoăn thoắt ghé tai mỗi người một tý và ai cũng phá lên cười vui vẻ. Chỉ có Thắng là người duy nhất Thư không ghé tai nói thầm. Tay tổ chức biểu diễn nghe Hùng kể chuyện tiểu lâm mắt vẫn liếc sang Thu Phương đang nhăm nháy với Nguyễn An. Trần Mân vỗ ve bên tai Phương trình bày cái viễn cảnh thành lập ê kíp buôn tặc kè từ Thái Nguyên lên biên giới Trung Quốc. Khi cuộc vui tan, Thắng định đứng dậy ra về thì Thư ghé tai nói:

- Anh ở lại sau một tý!

Thắng cắn chặt răng lặng lẽ ngồi xuống.

Tám giờ. Yến gọi điện tới cơ quan Thắng đến lần thứ tư thì mới có người nhắc máy.

- Gì?

Tiếng hỏi từ đầu dây bên kia cộc cằn.

- Cho cháu gặp anh Thắng. Có việc gấp lắm.

- Về rồi.

- Về lâu chưa hả bác?

Yến hốt hển.

- Lâu rồi... cứu tôi với, nó đang cắt...

Người kia buông máy nhưng không dập nên Yến nghe thấy những âm thanh hỗn loạn ủa vào tai mình,

trội lên là tiếng rao dài, ừ ê: “- Ai thiếu đề... ê... ê... ê... ê”.
Yến gào vào máy điện thoại một lúc rồi đập mạnh. Bà Khánh cuống quýt giục:

- Có khi xe cấp cứu sắp đến đấy. Gọi cho con Thư, nhanh lên.

Điện thoại của Thư báo bận.

Con Hà vò nhàu hai tấm vé trong tay, nước mắt ứa ra. Quá hẹn đúng một tiếng đồng hồ. Sân rạp vắng tanh, chỉ có vài người bán hàng rong ngồi thưa thớt rải rác ở bậc lên xuống. Con Hà chân chừ rồi dắt xe về, ra đến cổng nghĩ sao nó dừng ở chỗ khuất ánh điện cố nán lại thêm chút nữa. Chỉ có đám trẻ con lượn ra lượn vào trêu ghẹo nhau. Tiếng nhạc vọng ra chát chúa, dồn dập càng khiến con Hà sôi ruột, bỗng nó giật mình, tim đập nhanh. Đám sương mù dần đến, lờ mờ uốn éo trong bóng tối ngay trước mặt con Hà.

- ...Bảo rồi...ồ...ồ...i...i...i không nghe, mà lúc nào mà chả muộn.

- Đếch phải tại cháu, nó đến muộn đấy chứ.

- Mà chỉ giới cái cãi lại. Giá thử không có nó thì mà không đến muộn đây phỏng. Đồ nhà quê.

- Cháu đã bảo rồi, cháu không phải nhà quê.

Con Hà cãi, mặt nó bắt đầu đỏ dần. Đám sương mù phồng lên rồi co lại, rung rung:

- Mày nhìn lại mày xem con ạ, tóc cứng lắm. Chứ dân thành thị ấy à, nó phải mượt mà, phải mềm như bún ấy chứ lì. Giời, đến khổ vì cái loại cứng đầu cứng cổ như mày. Tao bảo này.

- Gì?

Con Hà phụng phịu, nó luôn luôn thất bại trước cái đám sương già nua quỷ quái đó. Đám sương tràn đến, ghé vào tai con Hà thì thảo những hơi mát lạnh. Nghe xong con Hà giãy nảy lên:

- Cháu chả tin.

Đám sương bấu môi:

- Sư chị chứ, tôi biết tổng cái bụng chị nghĩ gì rồi. Không tin thì cứ ở đây mà chờ đến mọc rễ ra. Tao đi đây.

Đám sương nhúc nhích chực lảng đi, con Hà vội kêu:

- Từ từ đã, thế nếu cháu tin thì có phải là dân nhà quê nữa không?

- Để xem đã.

Đám sương lấp lửng ranh mãnh. Con Hà cắn môi cân nhắc rồi quả quyết:

- Thì cháu tin vậy.

- Tin thật chứ?

Đám sương cố kìm nén hỏi lại, con Hà gật đầu, thế là nó hực lên:

- Giời, lòi đuôi rồi nhé. Đích thị là quân nhà quê. Tao vù đây. Gớm, mãi mới bóc mẽ được mày.

Đám sương lùì ra, ngoắt cái nó quay đầu trôi vùn vụt dọc theo hàng rào xây của rạp hát, dẫn sâu vào bóng tối. Con Hà phóng xe máy đuổi theo, nó vừa nhấn ga vừa nghẹn ngào khóc, không biết vì cái gì. Ra khỏi thành phố, tới đường rẽ vào khu Bò đái nó gặp bóng một cụ già rờ rẫm đi ngược chiều mình để sang phố. Cụ già không nhìn con Hà, lăm bắm một mình: “Rút đất, tôi rút cho bỏ cha chúng nó đi. Thế đấy”. “Lạc mất!”. Con Hà hốt hoảng nghĩ và hình ảnh cuối cùng là một chiếc bánh xe cải tiến mờ nhạt lặt vặt lăn trên những ổ gà nhấp nhô. Con Hà và chiếc bánh xe đi mãi, đi mãi... Đang trở về vĩnh viễn một con bé túm tóc đuôi gà từng sục bùn dọc sông Linh Nham móc cua về nấu canh, từng len lỏi vào rừng bẻ củi ra chợ bán và từng giữa trưa nắng hừng hực cấp rồ đi lấy rau vừng. Một con lợn đang ngủ bỗng học lên mừng rỡ...

Tìm khắp xóm không thấy cụ Diễm, Kỳ sang nhà lão Bính ngả lưng. Người Kỳ mới rã rời, đầu nặng trĩu, mí mắt sập xuống. Kỳ vừa lơ mơ ngủ thì thấy Sơn. Sơn đứng khóc ngoài sân, mặt mũi sưng vều, bầm dập.

- Ai đưa mày về?

Kỳ hỏi chân tay run lẩy bẩy, Sơn không trả lời càng khóc to hơn, nước mắt bắt trắng lấp lánh trên má. Kỳ cố gắng đứng dậy đến gần Sơn nhưng không được.

- Em đi đây - Giọng Sơn rầu rĩ, hơi méo - Họ đang chờ ngoài kia.

- Thế mình tao ở lại à?

Kỷ thờ hắt ra.

- Chả thấy cái dàn Com-pắc đâu cả. Họ giấu kỹ quá. Em lạy anh em đi đây.

Sơn quỳ sập xuống vái Kỷ ba vái rồi phất áo đi vùn vụt ra ngõ.

Kỷ vùng dậy, mồ hôi đầm đìa khắp người chạy về nhà. Ông Điều đang ngồi cạnh bàn, đầu quay về mặt trăng, sau ông lão Bính đi đi lại lại phân bua cái gì đấy. Thấy Kỷ lão ngừng lại, hai tay buông thông xuống:

- Tôi bảo với ông ấy là nó bị thọt rồi.

- Ai bị thọt?

Kỷ sững sốt. Lão Bính lén lút nhìn lên bầu trời bàng bạc ánh trăng thì thào:

- Nó chứ còn ai nữa... tôi với ông ấy nhìn thấy nó từ hồi còn bé tí bé tẹo... to quá...

Lão Bính hựt hơi không nói tiếp được, hai cánh mũi phình to, trán và hàm trên nhô cao, cặp môi giãn ra khiến mồm lão rộng đến đáng sợ. Mặt lão gồ ghề già nua, phun hồng hộc từng luồng gió nóng như lửa. Trăng càng ngày càng thu hẹp độ sáng lại. Ông Điều ngồi lấp lửng giữa ánh trăng và bóng tối, mắt vẫn mở to vô cảm. Phía bãi tha ma, đom đóm nhấp nháy thành dải dài trên các nóc mả, những chiếc mả được trăng chiếu sáng một nửa lênh đènh vệt vờ. Trong xóm, chó đột nhiên tru lên

man dại rồi lịm dần. Kỷ dò dẫm đi quanh nhà tìm dấu vết của chiếc móng nhưng chỉ thấy những vụn đất lớn nhón dưới chân.

- Nó đi rồi.

Lão Bính đặt tay lên vai Kỷ nói nhẹ, Kỷ nghẹn ngào:

- Nhưng mà sao lại thế chứ. Cháu có làm gì thất đức đâu.

Kỷ nấc lên như đứa trẻ bị ruồng rẫy, tất cả những ẩn ức bùng ra tức tưởi, dần đổi dưới dạng nước mắt và những lời lầm nhảm thoát có nghĩa, thoát vô nghĩa. Chưa bao giờ Kỷ nói nhiều thế, nói nhanh thế, Kỷ kể lể về số phận mình, về những thiệt thòi, nhường nhịn. Lão Bính nghe xong bèn nói:

- Tôi về nấu cái gì ăn đã.

Tiếng mọt lại cồn lên miên man như bầu trời dày đặc sao trên đầu.

Yến theo xe chở Sơn vào bệnh viện. Trước khi đi, Yến ngoái lại nhìn mấy người công an đang cầm cuì ghi ghi chép chép xung quanh hình vẽ bằng phấn trắng dưới đất. Đó là hình của Sơn, nó bị giãn lược và phóng to hơn một chút. Ngồi trong xe Yến lắng nghe tiếng còi cấp cứu rú lên trên đầu. Sơn được đặt trên chiếc cang, phủ lớp vải màu cháo lòng mỏng. Xe chạy lướt trên mặt đường, thi thoảng lại lạng sang bên khiến chiếc cang xô nghiêng như muốn đổ. Tay y tá chân tay dài lêu nghêu hỏi Yến:

- Có ai nhìn thấy lúc nó rơi không?

Yến lắc đầu nhìn lên phía trước, sau ô kính, cái gáy béo núc của ông bác sĩ thấp thoáng giữa chiếc mũ và cổ áo trắng.

- Lần sau chết rồi thì đừng có gọi bệnh viện nữa nhé.

Tay y tá nghiêm mặt. Yến không nói gì thái độ lạnh lùng.

- Em à? Hay là anh?

Cô y tá hỏi, giọng dừng đúng kiểu của bác sĩ. Yến căn môi móc túi lấy lọ cồn ra mở nắp:

- Anh!

Và Yến vẩy cồn lên tấm vải phủ trên người Sơn. Tay y tá hất đầu:

- Sao lại làm thế?

Mùi cồn dâng sắc súa. Cô y tá cau mày kéo tấm kính cửa sang bên. Gió tạt lổn lổn, tóc Yến rối lên múa may. Tiếng còi xe chói gắt vọng vào, tay y tá kéo tấm kính trở về chỗ cũ. Yến lôi cuốn sách nhàu nát ra, đặt hờ nó trên đùi. Cô y tá đưa mắt ra hiệu cho đồng nghiệp nhìn Yến, môi dưới ưỡn cong như muốn lộn nó ra. Yến cúi xuống cuốn sách lim dim chìm đắm trong mùi cồn. Xe phóng nhanh đều nhưng không phải trở về bệnh viện mà chạy mãi mãi trong một không gian hoang vắng vô cùng tận. Và không ai lên tiếng, dù chỉ một hơi thở nhẹ...

Họ nhìn nhau thật kỹ rồi lẳng lặng ôm ghì lấy nhau, siết chặt đến nghẹt thở. Chiếc cốc cuối cùng tách khỏi lỗ khuyết, tay ai đó, vô tình gạt đổ lọ hoa đồng tiền. Nước tràn từ mặt bàn xuống nền nhà và những bông đồng tiền nằm áp trên mặt bàn kia như những bàn tay để ngửa đang cố gắng xòe các ngón ra. Họ làm tình, lặng lẽ nghiêm trang nhưng quyết liệt. Người nọ cố gắng thỏa mãn người kia bằng sự vò xé thân xác. Thắng nghe thấy hơi thở dồn dập bên tai những hơi thở hấp hối buồn bã dưới bức tường đen sạm khói bom, nham nhở vì đạn phá. Ai đó bật ra tiếng rên và không thể kìm được nó cứ kéo dài lên bổng xuống trầm, lặn đi rồi lại cất lên, buông thả, mê man... Dừng lại, dừng lại tạm thời. Một tay Thắng đặt lên trán Thư vuốt ngược tóc cô về phía sau, một tay úp kín bầu vú bên phải. Mắt Thư long lanh, cặp môi cắn hờ vào nhau, hai tay cô vẫn bắt qua lưng Thắng vít nó xuống. Thắng quan sát Thư bằng vẻ mặt khác khổ nhàu nát. Họ nhìn nhau như đã từng làm tình nhiều lần. Thắng gục mặt xuống hôn vào giữa thùy trán Thư và không ngẩng lên nữa... Lại trôi đi, qua những bãi bờ yên ả ngược lên phía đầu nguồn, nơi xóc tung người vì càng ngày càng lắm ghềnh thác. Trôi nữa, nữa... sẽ chỉ dừng lại khi đã đến đầu nguồn, nơi đó là một vùng yên ả dễ chịu nằm giữa những cánh rừng âm u trên đỉnh núi. Nơi đó, chưa ai đặt chân đến được. Chỉ những con bướm mù lòa chấp choạng bay không gây ra tiếng động. Một cái gì trắng giữa đại ngàn xa thẳm.

* * *

Ngày cuối cùng.

Đội Cấn nhìn bốn người còn lại xung quanh mình, lòng trống trải, rời rã. Đội Giá và Cai Xuyên cùng những người đi theo không biết sống chết ra sao. Có lẽ vài ba người trốn được, nhưng như thế việc cũng đã hỏng. Không còn con đường nào khác. Đội Cấn cau mày, những nếp nhăn xô lại bấm nát vầng trán ông, trông ông xẹp đi, hốc hác, già thêm hàng chục tuổi. Ba Nho nửa nằm nửa ngồi dưới một gốc cây lim to hai người ôm, mồm ngậm một cọng cỏ. Hai người lính nằm ngửa, vòng tay gối đầu súng gác ngang bụng ở tư thế vừa trẻ nải, vừa sẵn sàng nhồm dậy. Đội Cấn cởi chiếc áo ka ki móc meo vì lâu không giặt đưa cho Sĩ, tên này ôm nó vào lòng thái độ khó hiểu. Ba Nho đằng hắng:

- Quan Chánh, hay là ta cứ liều xuống dưới ấy.

Đội Cấn cau mày, lại "Quan Chánh", ông không thích cái tên gọi đó mặc dù tất cả binh sĩ đều nhất loạt gọi ông vậy. Đội Cấn không trả lời, tiếp tục tháo chiếc ống nhòm đưa cho Sĩ. Nó là vật đã theo ông từ lúc khởi cuộc, qua bao phen binh lửa. Tên Sĩ đeo chiếc ống nhòm vào trước ngực, nhưng thấy hành động đó có vẻ thất thổ, hăn vội vã chuyển nó chéo qua người.

- Cầm lấy, nó có một chút giá trị cho người đấy.

Giọng Đội Cấn vẫn từ tốn, nhã nhặn nhưng rõ ràng không còn mấy cảm xúc nữa. Ba Nho nhận ra điều ấy. Qua giọng nói có thể biết được tất cả. Khi chạm tay vào

khẩu súng ngắn thì Đội Cấn chắn chừ, sau đó ông vẫn để nguyên nó đeo ngang người. Báng súng thò ra với chất gỉ nâu bóng. Ba Nho nhìn Đội Cấn, ông linh cảm có gì đó không ổn. Không phải sự bại trận, mà cao hơn, cái chấm dứt cả sự bại trận lẫn ý chí. Ba Nho hơi nhồm đậy, hai người lính cũng nhồm đậy như có một mệnh lệnh vô hình. Sĩ vẫn đứng như trời trồng, tay ôm áo tay giữ can, vai đeo chéo cái ống nhôm và lá cờ ngũ tinh quần ngang bụng. Đội Cấn nheo nheo mắt ngắm Sĩ rồi bật cười. Trông hằn như kẻ vợ vét. Rõ ràng trận chiến đã tàn. Ý nghĩa cuối cùng này làm nhói lòng Đội Cấn, ông chạnh nhớ tới Lương Lập Nham.

- Quan Chánh.

Ba Nho rút rè, Đội Cấn từ từ ngoảnh sang:

- Đừng gọi ta thế.

- Vâng... thưa ngài Đội.

- Ta cũng không thích cái tên đó. Gọi ta là Đại đô đốc.

Ba Nho lú lười, toàn thân anh ta nổi da gà, bên dưới tiếng kèn của quân Pháp rúc lên lạnh lạnh. Đội Cấn đứng dậy, ông đi lại trước mặt bốn người, tiếng chân giẫm lên lá khô và cành mục rảng rắc. Mái tóc của Đội Cấn hơi dựng lên, đôi mắt long lanh, gò má lõm sâu bên trong. Trán Đội Cấn lại nổi gồ thành núi.

- Ba Nho, sau đó các anh nên xuống dưới ấy đầu hàng...

- Sau đó là khi nào?

Ba Nho hỏi lại, mặt bệch ra.

- Ngay bây giờ.

Đội Cấn đáp nhẹ, sắc. Chỉ tiếng lá rơi rì rào trên đầu, chỉ một mảnh trời thấp thoáng sau tán lim già cỗi. *Bảy ngày lâm sự, máu lửa, sau đó là rừng núi, đói rét và mất ngủ. Mình ở đâu? Trong cơn loạn lạc, chỉ sống một tý, ta đã mất mình. Giờ mình còn ở nơi ấy hay đã về quê? Ta có lỗi với mình. Cả Thấu, Hai Vịnh, họ đã hy sinh, đã ngã xuống trước mặt ta với tiếng rống kinh hoàng.*

Ba Nho đứng lên:

- Thưa Đại đô đốc, tôi nghĩ chúng ta cứ liều chết phá vây, đằng nào cũng là thế cùng rồi, không nên chết vô ích ở đây.

Đội Cấn ậm ờ gật đầu, những ý nghĩ xáo trộn trong ông. *Đại sự không thành không phải ở ta, cũng không phải ở Lập Nham. Đó là mệnh trời.*

- Tôi xin xung phong xuống trước, nổ súng thu hút bọn Pháp về một hướng. Đại đô đốc và anh em đi vòng phía sau.

Tiếng Ba Nho khi cao khi thấp, bị kích động. Lá vẫn vổ rì rào trên đầu. Một mảnh trời le lói. Tiếng kèn đồng vắng phía dưới.

Đội Cấn đổi chân cho đỡ mỏi, một bên mép ông giật giật. *Từ khi rút về Tam Đảo, rồi lộn về vùng này, đêm nào*

ta cũng mơ thấy mình. Mình gầy, xanh xao, không nói gì, chỉ nhìn ta rồi bỏ đi. Bao đêm đầu gối tay ấp, mình đã rủ rỉ với ta về tự do, ta biết, mình nói hộ người khác... Bản thân mình cũng chưa hiểu tự do là gì. Lập Nham đây mình từng lời ăn tiếng nói khi tiếp xúc với ta. Ta biết, nhưng ta yêu mình.

- Không nên chần chừ nữa, thưa Đại đô đốc. Tôi xin ngài.

Ba Nho nói nhẩn từng câu một. Hai người lính quỳ sụp xuống, tên Sĩ cũng vội vàng quỳ theo. Ba Nho vẫn đứng, ông không quỳ, không bao giờ mặc dù trước mặt ông là Đội Cấn, vị chủ soái của Quang Phục quân. Từ chính trị không quỳ bao giờ. Đội Cấn giật mình lùi lại mấy bước.

- Đứng cả lên, nhanh lên, ơ kìa, hay thật.

Bốn người nhìn Đội Cấn, cái nhìn chờ đợi lời phán quyết cuối cùng. Ba Nho thu hết tinh thần nói nhanh:

- Đại đô đốc xin hãy quyết định đi.

- Ta đã quyết. - Đội Cấn phẩy tay - Các anh phải xuống đầu thú.

Cả bốn người đều rên lên. Đội Cấn rút khẩu súng ngắn đeo bên hông ra đưa cho Ba Nho rồi đi ra sát gốc lim:

- Hãy giúp ta, Ba Nho. Ta xin anh.

Hình ảnh Lương Lập Nham vụt hiện lên trong đầu Ba Nho, anh ta lắc đầu buông rơi khẩu súng xuống đất, nó bị chìm vào lớp lá khô. Đội Cấn quắc mắt:

- Ta ra lệnh cho anh, Ba Nho.

Im lặng. Đội Cấn bước nhanh trở lại nhặt súng và đi chếch qua mặt bốn người thủ hạ của mình. Ba Nho nhìn thấy gò má nhô cao của vị đại đô đốc bóng ướn. Ông ta đã khóc. Một tiếng nổ trầm như ở trong hang. Đội Cấn gặp người ôm bụng, khẩu súng rơi xuống chân ông cùng với máu. Không ai kịp phản ứng, không ai kịp thốt lên một lời nào. Đội Cấn chệnh choáng bước lên phía trước hai bước, mặt ngựa lên trời mắt trợn ngược, môi há ra để lộ đôi hàm răng cắn chặt vào nhau. Sau đó ông ngã xuống chậm chạp vụng về như đứa trẻ mới tập đi. Không ai đỡ nổi đứa trẻ đó. Lập Nham thì đang chìm trong yên tĩnh bất tận. Ba Nho quay lại nói nhỏ:

- Hết thật rồi. Ta cũng đi thôi.

Đó là ngày 11 tháng 1 năm 1918.

Sau khi ra đấu thú với người Pháp, Sĩ có khai rằng chính hắn đã hạ thủ bốn người ấy để trả thù cho anh mình. Công sứ Đa-lét không tin vào lời khai đó nhưng cũng chẳng có chứng cứ để phủ nhận. Dù sao thì Đội Cấn cũng đã chết, ông ta đã được chôn chung với Ba Nho và hai người lính cuối cùng của mình. Cho đến một hôm khi Sĩ đang ngồi nhai cơm có kẻ lạ mặt đến rỉ tai hỏi xem có đúng là hắn đã bắn Đội Cấn không thì Sĩ đập vỡ cái bát học lên:

- Cha mày, ai dám hạ thủ ông ấy!

Kẻ kia thở phào quay đi cùng với con dao chọc tiết lợn giấu trong tay áo.

Mình là một cái thai để a, mẹ đã bỏ đi nhưng mình không khóc. Đẳng nào cũng thế, để nghĩ kỹ mà xem, mấy ai hơn được mình đâu, có khi còn vất hơn là đẳng khác. Ngày xưa ấy à, mình cũng từng chơi chuyên rồi đấy, bao giờ mình cũng được nhiều hơn chúng nó. Mình thuộc lâu lâu, ấy là nói ngày xưa, giờ chỉ nhớ lảng máng. Mình đã mệt rồi nhưng mình đọc cho để nghe thử xem nhé: Một chắt, đôi chọi, ba chòi, chín chục... Một chắt... đôi chọi... ba... chòi... chín... chục... một... ột... ột chắt... ắt... ắt... t...

Tàu chuối mềm ải, rũ xuống, hai mép chạm nhau như cánh con dơi chết. Điện ở phòng bệnh hắt ra vàng vọt và ai đó lục sục vò quần áo trong phòng vệ sinh. Ký ức cuối cùng của tàu lá chuối là hình ảnh một triển sông vắng với làn mưa phùn buổi chiều đang lặng lẽ tan ra thành lớp bụi mỏng.

Con rắn nhìn dài xám vươn dài trên bầu trời đen thăm bằng ánh mắt nóng rực, sau đó nằm bẹp xuống uốn thân thành hình lưỡi liềm. Mồm nó há ra, hướng về phía cái đuôi đang ngo ngoáy cố gắng tiến thẳng lại. Khi chỉ còn cách nhau độ nửa gang tay, đầu con rắn thèm thuồng nhìn cái đuôi nhỏ bé hốt hoảng của mình đang

run rẩy quờ quạng và lập tức nó đớp lấy cái đuôi đó một cách nhanh gọn. Con rắn cố gắng nuốt đuôi mình, mồm nó há ra hết cỡ. Dưới gốc chuối, một vòng tròn giấy giữa diên cuồng...

Mười giờ mười.

Kỷ tựa lưng vào gốc nhãn thờ từng nhịp rời rạc, dứt quãng. Chếch bên trái cái giếng khô khốc đang bốc lên luồng hơi nóng hầm hập. Bầu trời phủ ánh bạc xuống cảnh vật. Ngoài bãi tha ma đom đóm hòa lẫn với những ngôi sao tạo thành một không gian lấp lánh trải ra vô cùng tận. Giữa khung cảnh mờ ảo ấy, bộ khung nhà nhô lên sừng sững với những chiếc cột to thẳng đôi mái cong vút ở bốn góc. Ông Điều ngồi giữa lòng nhà, cả người ông gắn với cái bàn gỗ lim tạo thành một khối vững chắc lý lợm. Kỷ vuốt vuốt yết hầu, cổ họng khô rát, môi căng ra nhâm nhấm đau. Lúc này trăng đứng sau Kỷ rọi vào ông Điều thứ ánh sáng trong vắt, thơm và mềm mại du dương. Bốn bề vắng lặng, chỉ còn tiếng một dai dẳng triển miên vọng ra từ những chiếc cột vốn dĩ trước đây sẵn chắc vững vàng như sắt. Tiếng một mệnh mông lúc rào lên khi lắng xuống nhưng không tắt, nó làm Kỷ ngứa ran, ngứa từ trong tim ngứa ra, ngứa khắp các mạch máu, tế bào, tóc cũng ngứa. Kỷ nhìn bố, càng ngày càng thấy ông xa lạ dị kỳ. Khuôn mặt bất động hơi bóng lên, mắt mở to vô cảm thi thoảng lại lóe sáng, mồm hé ra thấp thoáng hai chiếc răng trắng đục. Bóng tối trên

mặt ông Điều chuyển động chậm chạp, chính xác hơn chúng tan dần đi bởi ánh sáng tăng lên. Mặt trăng lừng lững di chuyển về phía ngôi nhà theo đường thẳng, ánh sáng của nó làm Kỳ ớn lạnh, mắt lim dim. Ông Điều vẫn ngồi im, mặt chính diện với vầng trăng, mắt không hề có biểu hiện gì dù ánh trăng đang đi thẳng về phía ông. Kỳ phát điên lên không thể làm gì được, cứ đứng đó, tựa gốc nhãn chứng kiến mặt trăng đi thẳng vào trong nhà, như chiếc đèn lồng đỏ do một người vô hình xách. Vài vạt mây nhỏ vương theo trăng cho đến lúc nó dề mê lơ lững ngự lại giữa bộ khung nhà, trên đầu ông Điều, lặng lẽ, uy nghiêm tỏa ra thứ ánh sáng màu hung dùng dục. Tiếng mọt lại rào lên miên man hòa lẫn với cái vũ trụ lấp lánh của sao và đom đóm làm thành một ảo giác ma quái. Kỳ mê mẩn giờ hai tay ra phía trước cố gắng níu lấy bố mà không được. Hai mắt Kỳ long lanh góp vào cái biển lấp lánh vô tận xung quanh hai đốm sáng nhỏ nhòa nhạt. Linh Nham mê mệt nhưng không ngủ, mắt ông Điều cũng không ngủ. Tiếng mọt trập trùng. Trăng lừng lững ngự trong bộ khung nhà cổ kính mục nát, bộ khung nhà đã quá kiệt sức nhưng vẫn cố gắng kiêu hãnh đứng vững cho đến đêm cuối cùng của mùa hạ khi mà sao Huỳnh sẽ phạm vào sao Thổ và lúc đó định mệnh của nó hoàn tất.

Mười giờ hai năm.

Họ tiếp tục làm tình, lần này Thắng không tìm được đã kêu lên những tiếng khàn khàn man dại. Thư đang

mê mải chuyển động dưới người Thắng, đột nhiên dừng lại giọng hốt hoảng:

- Thế từ trước đến nay anh làm gì?

Thắng sững sờ, anh không nhớ nổi bao nhiêu năm qua cơ quan anh làm gì và chính bản thân mình làm gì. Mọi việc cứ đều đặn trôi cùng thời gian, u mê, vô nghĩa. Thắng nghe thấy tiếng một vọng ra từ cơ thể mình, nó âm ỉ kiên nhẫn càng lúc càng rõ hơn. Thắng nghiêng rằng quấy đảo sục sạo trong cái khoảng sâu thẳm ướt át của Thư, anh làm thế mong dập tắt tiếng một nhưng không được. Cuối cùng Thắng lắc đầu cười gằn, nụ cười của người lính ở vào hoàn cảnh chỉ còn một quả lựu đạn khi bốn bề kẻ địch đang lù lù áp lại. Thắng dập liên tục hồi hả như cố chui hẳn vào nắp kín trong Thư một lần cuối để sau đó phó mặc thân xác mệt mỏi của mình cho lũ một truyền kiếp. “Thắng ơi”. Tiếng gọi của người lạ đột ngột cất lên trong cơ thể của Thư. “Ơi!”. Thắng kêu hãnh đáp lại.

Cương nhảy qua hàng rào ra chỗ buộc con ngựa. Đêm vắng chỉ lá bạch đàn rơi và không gian lãng đãng trong mùi lá cay cay. Con ngựa bất động hệt một pho tượng với cái đầu hơi rũ xuống. Cương đặt tay lên lưng nó vuốt vuốt rồi nhảy phốc lên... Cả người và ngựa đi trong giấc ngủ êm dịu nhưng lạnh lùng uy lực như một vệt mây đen.

Thành phố với những đốm sáng trắng trải dài bên bờ sông Cầu gợi nhớ đến hơi thở không đều, lúc dồn dập khi hắt hụt rời rạc và lịm dần ở hai đầu. Đến Đội Cấn nhô lên đen thẫm sừng sững từ dải sáng, đôi mái đổ dốc cứng ngắc, một ngọn đèn dầu đỏ quạch le lói sáng, trông từ xa ngọn đèn lơ lửng giữa trời như một ngôi sao, một cục máu phát sáng nhỏ bé, cô độc. Cửa đền nhìn ra dòng sông Cầu đang lằm lũi chảy xuyên qua bóng đêm xuôi về xa. Bên trái là đôi Côi Kê nơi trú ngụ của những tiếng chuông già nua bí ẩn. Phía trước, rất xa là dãy Linh Nham in sẫm giữa nền trời nhũ bạc. Từ chân cửa đền hắt trở lên là rừng đêm trùng trùng điệp điệp, bên dưới là cuộc sống rối loạn tang tóc, dưới nữa: sự tĩnh mịch dữ dội.

Mười giờ hai năm.

Bà Khánh nắm chặt tay chống hồi hộp theo dõi dấu hiệu trên mặt con gái. Bản thân ông Khánh tuy đứng cạnh vợ con nhưng đầu óc lại quay cuồng chao đảo, ông thấy mình dần dần nhẹ đi trống trải hơn và những vùng đất kỳ dị chập chờn xô đến. Những vùng đất nửa quen nửa lạ, nó gợi lại cho ông những chuyến công tác và nó cũng gợi cho ông cả những giấc mơ. Giá như mình có thể đi. Ý nghĩ đó vụt xuất hiện trong đầu ông Khánh đồng thời cũng là lúc ông cảm thấy mình dài ra, nhỏ lại, mềm mại nhưng rắc rối phức tạp bởi vấy, râu, các móng nhọn và sự co thắt của những lớp cơ. Bằng thái độ dừng

đứng, ông Khánh từ biệt vợ con rướn mình bay vào bầu trời một cách lặng lẽ trong khi bà Khánh vẫn nắm lấy bàn tay lạnh ngắt của chồng.

Hoàn cựa quậy đầu, cơ mặt khẽ nhúc nhích, mắt cố gắng mở ra. Hình như Hoàn định nói gì. Bà Khánh cúi xuống ghé tai sát miệng Hoàn. Bên ngoài công an vẫn tiếp tục đo đạc ghi chép và chờ đôi vợ chồng tay hàng xóm về. Hoàn thở hắt mấy hơi liên, tay trái từ từ nhấc lên, co lại và hạ xuống ngực ghì lấy một vật vô hình... Hoàn ôm bó hoa lay ớn trước ngực, những nụ hoa cọ vào cổ Hoàn trơn êm ái. Người ngồi chen chúc dọc hai dãy bàn bày chật cổ. Những chiếc bát to bốc hơi nghi ngút, những đĩa xôi như hoa thược dược đỏ nở xòe điểm xuyết giữa các loại bát đĩa đủ cỡ đủ màu, vàng nhạt của gà luộc, xanh ngọc của rau cải, xám nhạt của giò lụa, nâu đậm của các chai bia Sông Công, trắng của đĩa nhựa và vàng của các đĩa quýt. Tiếng cười đùa râm ran, thì thoảng ai đó lại rống lên đặc chí. Khói thuốc trắng xoăn xuyết trên đầu mọi người, nó xóa đi các bức tường, mở căn phòng ra vô tận như cánh đồng buổi sớm tinh sương. Thắng ghé tai Hoàn nói nhỏ một câu rồi gật đầu ra hiệu cho ông chủ hôn. Mọi con mắt đổ dồn về cô dâu chú rể đến mức Hoàn chỉ thấy màu đen của đồng tử đang choán hết cả không gian và chúng làm Hoàn nghẹt thở. Không nghe rõ ông chủ hôn nói gì.

- Mời cả nhà!

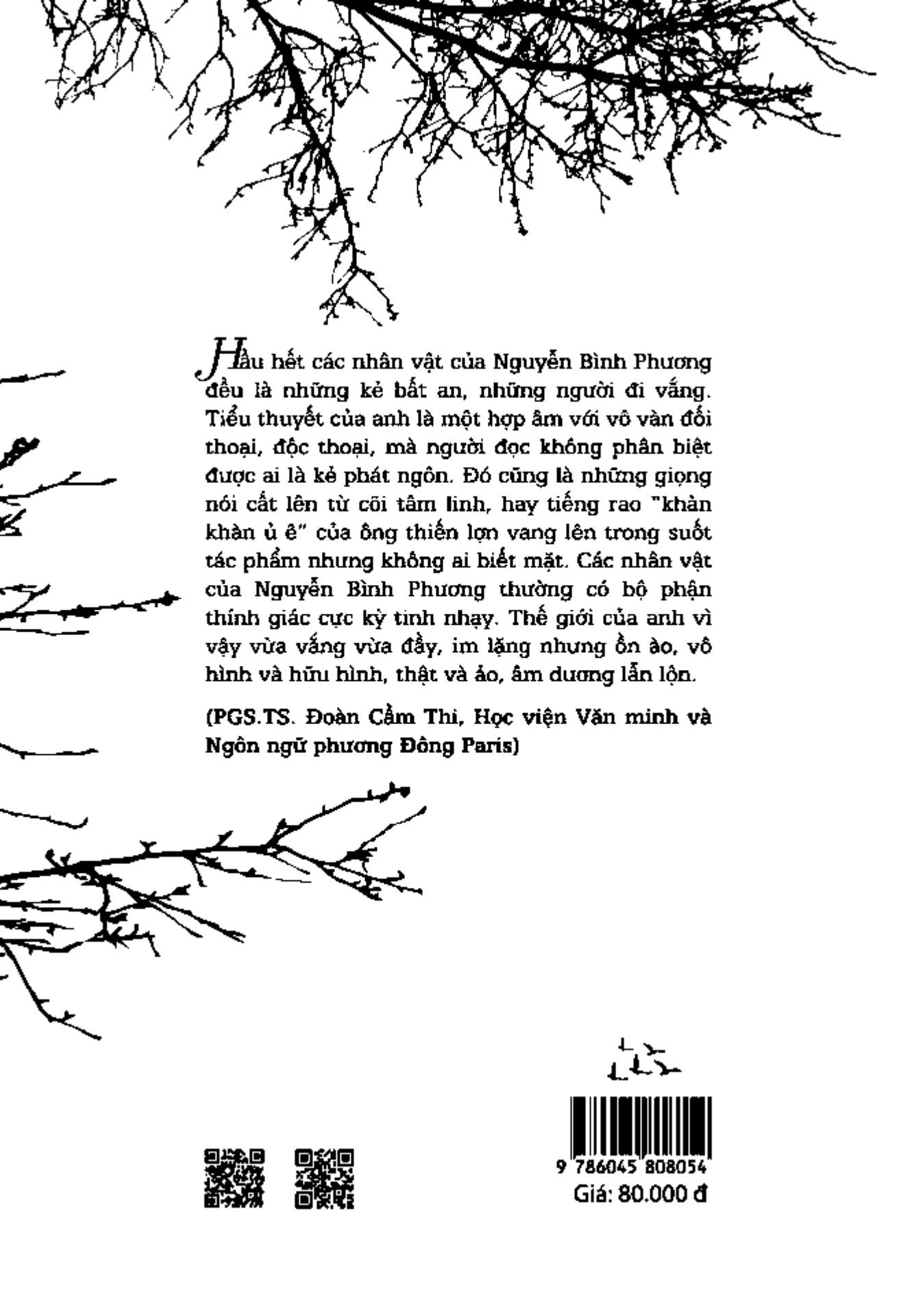
Tiếng Cương xé lên cao vút. Đũa bát chạm nhau canh cách. Tay thợ chụp ảnh quay lưng lại bàn cô dâu chú rể giương máy, ánh đèn nhoáng lên trắng xanh như chớp. Chính trong khoảnh khắc đó Hoàn nhìn thấy một gã đàn ông đi vào, gã đặt chân tới đầu âm thanh ở đó bị xóa mất. Gã đàn ông dừng lại giữa phòng cười đưa cặp mắt đen sẫm ẩn dưới đôi lông mày rậm dò xét xung quanh tìm gì đó. Gã mặc bộ đồ màu gụ quần xắn đến đầu gối lộ ra đôi bắp chân đồng hun căng vồng lên, bàn chân gã to bè, vàng ệch, nứt nẻ. Hoàn cúi tay Thắng nhưng Thắng đang mải mê quay sang nói chuyện với ông chủ hôn. Không ai nhìn thấy gã đàn ông mặc dù gã đứng sừng sững giữa phòng. Tim Hoàn nhói lên, những bông lay ớn run rẩy vô cớ trên mặt bàn. Gã đàn ông nhìn quanh lần nữa, tiến về trước một bước dùng chân nhấn nhấn như muốn thử độ cứng của nền đất, sau đó quờ tay ra sau cầm chiếc cốc đặt trước mặt. Đó là loại cốc người ta hay dùng để thổ mộ. Gã đàn ông nới cúc ngực, nhổ nước bọt vào lòng bàn tay, xoa xoa lấy ma sát. Gã vung chiếc cốc lên, nhìn Hoàn bằng ánh mắt lạnh lùng rồi bổ xuống. Nhát bổ thành thạo mạnh mẽ. Lưỡi cốc nhấn bóng cắm sâu vào giữa mâm cổ làm mọi thứ nảy tung lên sau đó đổ ập xuống. Gã đàn ông vung tiếp nhát nữa, mỗi lần lưỡi cốc giạt mạnh thì cả người ăn lẫn bàn ghế đều bị lật úp. Tuyệt không một tiếng kêu la. Những nơi lưỡi cốc chưa chạm tới người ta vẫn cầm đầu ăn rào rào, thì thoảng lăm mới có một hai người ngẩng lên rướn cổ cho thức ăn xuôi xuống và tiện thể họ

nhìn sang chỗ đã bị xói lộn bằng ánh mắt dừng dừng xa lạ. Gã đàn ông cuộc tung đám cưới lên. Đến khi chỉ còn lại chiếc bàn của cô dâu chú rể thì gã dừng lại thở, kéo vạt áo lau mặt. Hoàn thoáng thấy ở ngực gã xăm hình một con ngựa nhỏ xiu đang cúi xuống nửa như ăn cỏ nửa như nghỉ ngơi. Tiếng chuông vọng ra từ lồng ngực vang vang nhẹ nhẹ... Trong tiếng chuông ấy hiện lên một đứa con gái ngồi vĩnh viễn giữa cơn mưa với những bông hoa huệ trắng ử rữ, hiện lên dòng sông cuộn trôi mang theo Tuyết về nơi quên lãng, mang theo cả người đàn ông thù hận mà không bao giờ làm gì được những khuôn mặt bằng nước có sống mũi cao và đôi lông mày giãn từ từ về hai bên thái dương, hiện lên bụi Cầm Cam yếu ớt khốn khổ với vài ba chiếc lá cuối cùng đang xoắn lại, hiện lên một con mèo tai ngược sinh ra chỉ để canh giữ người đàn bà chưa bao giờ nhìn rõ mặt và tiếng thì thầm về sự oan khuất vô lý cứ dai dẳng ngân nga trong khoảng tĩnh lặng, lúc mà người đi vắng, lúc mà ở bãi tha ma chị vẫn mê mãi ru em bên cạnh những bông hoa mào gà đỏ bầm không có giấc mơ, lúc mà chẳng hiểu do sự điều khiển vô hình nào đó, chiếc xe cứu thương chở xác của Sơn không ghé vào bệnh viện mà cứ chạy đều đều, vô cùng tận mang theo cả Yến với trạng thái ngây ngất khoan khoái và trên hành trình lạ kỳ đó người ta nhìn thấy những đứa bé ôm chặt hạ bộ của mình nét mặt căng thẳng vĩnh viễn, cạnh tàu lá chuối xanh nhót vì suy nghĩ quá nhiều. “*Đường lên giới đâu hả bác?*”. Câu hỏi chập chờn trong tiếng chuông làm Hoàn nhăn mũi.

Thắng vẫn mê mải quay sang nói với khoảng không, nơi trước đây một vài giây là chỗ ông chủ hôn có cái đầu bẹt cá trê. “Chán ghê cơ, toàn gặp lũ phá đám”. Hoàn nghĩ, buồn bã thở dài khi gã đàn ông lại vung cước lên bổ thẳng xuống chỗ Hoàn đang ngồi. Đó là nhát cước cuối cùng có lẫn với hoa lay ơn trắng...

NGƯỜI ĐI VÀNG

NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG



Hầu hết các nhân vật của Nguyễn Bình Phương đều là những kẻ bất an, những người đi vắng. Tiểu thuyết của anh là một hợp âm với vô vàn đối thoại, độc thoại, mà người đọc không phân biệt được ai là kẻ phát ngôn. Đó cũng là những giọng nói cất lên từ cõi tâm linh, hay tiếng rao "khàn khàn ừ ừ" của ông thiền lộn vang lên trong suốt tác phẩm nhưng không ai biết mặt. Các nhân vật của Nguyễn Bình Phương thường có bộ phận thính giác cực kỳ tinh nhạy. Thế giới của anh vì vậy vừa vắng vừa đầy, im lặng nhưng ồn ào, vô hình và hữu hình, thật và ảo, âm dương lẫn lộn.

(PGS.TS. Đoàn Cẩm Thi, Học viện Văn minh và Ngôn ngữ phương Đông Paris)



9 786045 808054

Giá: 80.000 đ